

Nguyễn Hùng

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên



Lời Mở Đầu

Hai năm sau khi tiểu thuyết tự liệu Người Bình Xuyên ra đời (1985), tôi nhận được cuốn Bảy Viễn, Le Maitre de Cholon của Pierre Darcourt . Nhà xuất bản Hachette in năm 1977. Đây là loại sách quý hiếm trong La Collection Les Grands Aventurers viết về các tay giang hồ phiêu lưu quốc tế như trùm Mafia. "bàn tay đen" ở Ý, chúa đảng Quốc xã ở Đức, đại ca buôn lậu ma túy ở Mexico...

Nhờ cuốn sách này, Bảy Viễn nổi danh khắp nước Pháp như là tay giang hồ trở nên thiếu tướng của Pháp dám "ăn thua đủ" với bạo chúa Ngô Đình Diệm và khi thua, được Pháp rước từ chiến khu Rừng Sác sang Pháp dưỡng già như hầu hết các "người bạn trung thành với nước Pháp ".

Pierre Darcourt là ký giả Pháp nhiều chục năm ăn dầm nằm ở tại khách sạn Continental (một loại câu lạc bộ các nhà báo quốc tế săn tin chiến tranh Việt-pháp và Việt-Mỹ). Nhờ vậy, Pierre Darcourt rất am hiểu các nhân vật Việt Nam. Thêm một lợi thế mà các nhà báo, nhà văn Việt Nam không có là Pierre Darcourt được Phòng Nhì Pháp và Sở Mật Thám Pháp cung cấp tư liệu về các nhân vật mà anh cần

viết. Tác giả Người Bình Xuyên muốn viết lại cuộc đời Bảy Viễn ngay khi thu thập thêm nhiều tư liệu quý hiếm do Phòng Nhì và Mật Thám Pháp công bố. Đó là người Pháp quan tâm tới Bảy Viễn. Còn người Mỹ ?

Vừa rồi, một chuyên viên về khoa học kỹ thuật người Mỹ tên Randy Liebermann ở Falls Church, tiểu bang Virginia tới tìm tác giả Người Bình Xuyên. Anh dự tính quay một cuốn phim nhỏ về một người thân là phóng viên nhiếp ảnh đã tử nạn trong trận đọ súng giữa Bình Xuyên của Bảy Viễn với quân đội của Diệm trên không phận Chánh Hưng vào ngày 30.4.1955. Anh phóng viên nhiếp ảnh này cộng tác với một tờ báo Mỹ và ngày ấy bay trên phi cơ nhỏ của Mỹ. Cả hai, phi công và nhiếp ảnh đều trúng đạn của Bình Xuyên khi bay qua cầu Chữ Y vài phút.

Anh Liebermann tìm mua một cuốn Người Bình Xuyên bên Mỹ, nhờ người dịch rồi viết kịch bản phim. Anh cần gặp tác giả Người Bình Xuyên để hỏi thêm một số chi tiết cần thiết cho cuốn phim, nhất là về nhân vật Bảy Viễn, vị tướng xuất thân từ ăn cướp. Anh tới Hà Nội ở bảy ngày và được mách "tác giả Người Bình Xuyên sinh sống tại TP Hồ Chí Minh ". Thế là anh bay vô đây. Anh cẩn thận tới Việt nam Tourism mượn thông dịch là anh Trương Quang Cường đi với anh trong việc tìm địa chỉ của tác giả. Khi gặp, anh vui vẻ trình bày mục đích yêu cầu và nhờ tác giả giúp đỡ trong quá trình duyệt kịch bản và quay phim vào cuối năm 1998.

Do hai sự kiện trên mà chúng tôi quyết định viết lại lần nữa cuộc đời Bảy Viễn, viết theo dạng truyện ký tư liệu chứ không phải theo cách viết tiểu thuyết.

Thật ra thì trong nhóm giang hồ Bình Xuyên, Bảy Viễn đứng vào

hạng ba, sau anh Ba Dương (Dương Văn Dương) và Mười Trí (Huỳnh Văn Tro) .

Ba Dương là người phát cao ngọn cờ yêu nước, tập hợp được cả chục ngàn chiến sĩ Bình Xuyên trong bảy chi đội 2, 3, 4, 7, 9, 21 và 25 - gọi là Liên khu Bình Xuyên. Ba Dương đã cầm quân Bình Xuyên vượt sông Soài Rạp từ Rừng Sác về Bến Tre cứu nguy cho mặt trận An Hóa - Giao Hòa vào đầu năm 46, không may anh hy sinh quá sớm, bị Spitfire bắn chết tại xã Châu Minh vào ngày mùng sáu Tết năm Bính Tuất 1946). Tên anh được đặt con kinh Lagrange cũ (Mộc Hóa, Tân An). Và anh được Chính phủ truy tặng Thiếu Tướng liệt sĩ đầu tiên của Nam Bộ.

Tay hảo hán Bình Xuyên số hai Mười Trí (Huỳnh Văn Tro là bạn nối khố của Bảy Viễn trong các trận đánh cướp khét tiếng như trận đánh Trại mộc Bình Triệu - đánh bằng xe du lịch mới cáu mượn của triệu phú Hoa kiều Trần Tăng và súng lục mượn của "cậu Nguyễn H~Nhơn. (Gọi là dân cậu vì Nhơn là con đại điền chủ, đi học bên Tây về, không rõ đầu bằng cấp gì, chỉ thấy ở không "trong veo", chiều chiều xách súng hơi đi săn như mấy ông chủ đồn điền giàu có bên Tây).

Bất ngờ khi vừa rút lui thì gặp xe một thằng Tây đi săn ở Biên Hòa về. Bảy Viễn lái xe không cho thằng Tây qua mặt. Do chạy đua hết tốc độ nên xe Bảy Viễn bị lệt xuống mương khi quẹo gấp tại ngã ba Cây Thị. Lúc đó quân sư Mười Trí mới hiến kế. "Bỏ xe tại chỗ, ôm tiền chạy về nhà rồi mượn trục kéo xe lên, o bẻ cho ngon lành trả lại cho Trần Tăng . Rất tiếc vụ này Bảy Viễn, Mười Trí chạm tay hơn thằng cò Bà Chiêu. Vậy là cả hai ra tòa lãnh án đồng hạng mười hai năm khổ sai, đày đi Côn Đảo. Mười Trí hơn Bảy Viễn một cái đầu về

tài và đức. Nhờ vậy mà ông theo cách mạng tới cùng, tập kết ra Bắc được học thêm văn hóa tới lớp bảy, tương đương trình độ Thành chung (Diplôme) của Sài Gòn trước 1945. Ông là Đại tá Cục phó Cục Quân huấn và được phong là Nhân sĩ miền Nam.

Tuy nhiên, trong tiểu thuyết cũng như trong tuồng cải lương hay phim truyện, nhân vật phản diện thường nổi bật hơn so với các nhân vật chính diện, nên chúng tôi xin viết về Bảy Viễn trước. Rồi xen kẽ các nhân vật chính thống như các chi đội trung Năm Hà (em cùng cha khác mẹ với anh Ba Dương), ông Tám Mạnh (Nguyễn Văn Mạnh), thầy võ ở Chánh Hưng và vùng Kinh Cây Khô và chàng rể là Hai Vĩnh thay cha vợ chỉ huy Chi đội 7 có nhiều công lớn như tay không bắt Ba Nhỏ, một tên chỉ huy quân phiệt có liên hệ mật thiết với Bình Xuyên, bị Trung Tướng Nguyễn Bình xử tử hình tới Long Thành giữa năm 47, nêu cao gương quân phong quân kỷ trong bộ đội cách mạng. Tất nhiên không thiếu hai đại ca Ba Dương và Mười Trí.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ra Côn Đảo lần Một

Hồ sơ Mật Thám còn ghi rõ lai lịch Bảy Viễn, là một tù nhân thường phạm nhiều lần vào tù ra khám. Tên thật là Lê Văn Viễn, sinh năm 1904 tại Phong Đức, tỉnh Chợ Lớn (nay là quận 8 TP Hồ Chí Minh), cha là Lê Văn Dậu, lai Tiều. Vậy Bảy Viễn là gốc Minh Hương (cha Tiều mẹ Việt).

Sinh năm Giáp Thìn (1904), năm có trận bão lụt ghê gớm nhất trong lịch sử Nam kỳ lục tỉnh mà báo Mông Cổ Mìn Đàm năm 1904 đã có bài tường thuật. Chênh năm kinh khủng đó lại cho ra đời một tay du đảng khét tiếng làm điên đảo đám nhà giàu và làng lính, cò bót Tây tà. Nhưng Bảy Viễn bắt đầu vào đời với chuỗi tiền sự tiền án không lấy gì vẻ vang. Vào tù lần đầu là ngày 14.2.1921, lúc mười bảy tuổi. Lý do vào tù : ăn trộm xe đạp Bản án : 20 ngày tù giam. Rồi tới vụ

thứ hai, ngày 31.5.1927 hai tháng tù giam về tội hành hung. Vụ thứ ba ngày 28.8.1936, mười hai năm tù, đây là vụ đánh cướp bằng súng đầu tiên của Bảy Viễn.

Sau khi vượt ngục Côn Đảo, Bảy Viễn đánh cướp có bài bản hơn. Bảy Viễn học hết các lớp trường làng thì đi bụi đời, học võ, học giồng, mình xâm rông ở lưng, đầu rông trên cổ, đuôi rông tận hậu môn. Hai vai xâm đằm ở trường, bùa và đầu rắn xâm ở đầu dương vật. Về thể hình, Bảy Viễn to, cao một mét bảy mươi. Cha là Lê Văn Dậu tham gia Thiên Địa Hội, nhóm Nghĩa Hòa Đoàn, có tinh thần Phù Minh diệt Thanh. Do đó, Bảy Viễn có máu giang hồ từ nhỏ. Khi còn gát sông bạc trong Chợ Lớn, một hôm bị chủ sông bạc quở mắng, Bảy Viễn đánh chủ trọng thương. Ra tòa lãnh hai tháng tù. Mỗi lần ra tù lại thăng một cấp trên chiếu anh chị. Bảy Viễn lập băng nhóm xưng anh chị chợ Bình Đông, bảo vệ các trường gà. Khi thể lực mạnh, Bảy Viễn dừng bến xe đò lục tỉnh đường Schreiner (bên hông chợ Bến Thành, nay là Phan Châu Trinh). Trong một vụ cướp tiệm vàng ở Giồng Ông Tố, lấy được 6.000 đồng (bấy giờ 1 đồng mua được 5 gạo), Bảy Viễn bị thộp cổ ở ga xe điện Louvain (gần rạp Nguyễn Văn Hảo trên đại lộ Trần Hưng Đạo). Ngày 28.8.1936, Tòa đại hình kết án Bảy Viễn 12 năm khổ sai đầy đi đảo Côn Lôn.

Năm 1936, Côn Lôn nằm dưới quyền chúa đảo Tây Bouvier. Bouvier làm chúa ngục Côn Lôn hai nhiệm kỳ, lần đầu từ 1927 - 1931 (bốn năm) lần sau từ 1935 - 1942 (sáu năm). Bouvier mập núc, tròn vo, không chịu nổi sức nóng miền nhiệt đới nên cả ngày chỉ ngồi trong phòng chúa đảo, mặc quần sọc, cởi trần, mình thoa phấn như trẻ con thoa phấn ngựa rôm sảy. Công việc trị tù lão ta giao hết cho thầy chú. Bấy giờ có nạn dùng tù Miên trị tù Việt. Ác ôn khét tiếng là tên cặp rắn Phòng 5 tên Khăm Chay, một tướng cướp núi Tà Lơn ở biên giới Việt Miên. Tên này võ nghệ cao cường, lại có gồng Trà Kha, rồi bùa ngải đủ thứ.

Khi Bảy Viễn bị đưa vào phòng 5 là thầy chú muốn mượn tay Khăm Chay diệt giùm họ tướng cướp vùng Bình Xuyên nổi tiếng ở Sài Gòn - Chợ Lớn.

Nhưng ta hãy theo dõi cuộc hành trình từ Khăm Lớn Sài Gòn tới địa ngục Côn Lôn của Bảy Viễn. Tây giữ bí mật tới giờ chót mới cho tù biết 5 giờ sáng ngày N. lên xe buýt bùng từ Khăm Lớn xuống bến tàu Sài Gòn kế bên hảng Ba Son. Tại đây tù nhân bị còng tay từng cặp hai người lừa xuống tàu. Tất cả tù nhân đều ở dưới hầm tàu, trên boong chỉ có thầy chú và thủy thủ. Nếu gặp bão to sóng dữ, tàu chìm

thì tù chết trước chết vì kẹt dưới hầm tàu mà tay lại bị còng. Bảy Viễn ngay phút đầu đã bất mãn và thề quyết sẽ bằng mọi cách vượt ngục, dù phải trả bất cứ giá nào.

Tàu tới Côn Đảo, nhưng tàu lớn không cập bến được, tù phải chuyển xuống xà lan nhỏ. Từ trên cao, tù phải đi thang dây thả dựng đứng. Đi một mình đã khó, tù lại bị còng tay, hai người cùng xuống thang dây một lúc, thật khó như làm trò xiếc. Chính mắt Bảy Viễn trông thấy các tù già trật chân rơi xuống biển làm mỗi cho cá mập.

Lính coi tù người Malabar (thổ dân Ấn Độ) thúc tù lên ca-nô chạy vô cầu tàu. Từ tàu lớn vô cầu tàu xa 500 thước. Trên bến có đông đủ lính coi tù, vợ con lính đứng xem tù mới ra như là một chuyện lạ, vui trên đảo. Tù chính trị xếp hàng bên trái, được thầy chú đưa về bagne 2 (tiếng Tây có nghĩa là Trại). Tù thường phạm xếp hàng bên phải được đưa về bagne 1. Bảy Viễn bình tĩnh quan sát mọi việc trên đảo mà từ lâu đã nghe các tù từ Côn Lôn về kể. Anh thấy con đường dọc mé biển được đặt tên là Quai Andouard (bến Andouard). Vài ngày sau, Bảy Viễn biết Andouard là tên tàn bạo nhất, làm chúa đảo hai năm (1917 đến 1919) thì bị tù nhân tên Tư Nhỏ giết ngày 3.12.1919. Biết được tin này, Bảy Viễn rất phấn khởi. À, thì ra trong tù cũng có tay hảo hớn, dám chết vì đại sự. Chuyện Tư Nhỏ liều chết trừng trị tên chúa đảo Andouard giúp Bảy Viễn giữ vững tinh thần trong những ngày thử thách dữ dội nơi địa ngục trần gian. Thời ấy có chuyện lạ: thầy chú cho phép tù đem vô khám thuốc lá, ống quẹt, nhưng cấm tuyệt đối dao, lưỡi lam và đinh. Mỗi khi vào, người tù phải cởi truồng, giang hai tay, hai chân cho lính xét coi có giấu thuốc phiện trong người không.

Sau này anh em tù gọi là múa phụng hoàng. Bảy Viễn xâm cùng mình nên khi trần truồng, cả khám đều nhìn xem. Thằng xếp khám Santini và thằng lính Tây lai Bonifacy lấy làm thích thú, thường hay hỏi chuyện Bảy Viễn.

Bảy Viễn ra đảo năm 1936, là năm Mặt trận Bình Dân phát động phong trào mở rộng dân chủ tự do cho các thuộc địa. Chế độ lao tù cũng được cải thiện. Tại Côn Đảo, anh em tù biết tương thân tương ái hơn, tất nhiên do tù chính trị khởi xướng làm gương cho tù thường phạm. Số tù của Bảy Viễn ở đảo là 7863. Bảy Viễn ra đảo vài tháng thì có một bất ngờ lớn xảy ra có lợi cho Bảy Viễn:

Tàu chở hành khách tên Gougal Pasquier chạy tuyến Sài Gòn - Singapore ghé Côn Lôn vài tiếng đồng hồ. Trên chuyến tàu này có luật sư Kim. Gia đình bên vợ Bảy Viễn -cha vợ là triệu phú Huỳnh

Đại xuất thân buôn ve chai như Chú Hảo nhờ vận may phát tài, nhờ luật sư Kim chuyển cho Bảy Viễn một ngàn đồng - mười tờ giấy bộ lư (giấy 100 đồng). Mười tờ giấy này cuộn tròn thật nhỏ, nhét trong ống đốt ngà. Bảy Viễn có thể giấu gọn nơi hậu môn. Khi cần thì vô hổ xí móc ra, lấy một tờ đủ chi dụng trong nhiều tháng. Do có kho tiền trong mình nên Bảy Viễn càng giữ gìn ý tứ thận trọng đi đứng. Bảy Viễn tuy học ít ở trường làng nhưng học nhiều trong cuộc sống. Anh biết câu châm ngôn "đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn" nên khéo léo đổi tiền lớn ra tiền nhỏ để dễ bề chi tiêu. Khi thầy chú cần tiền cò bạc thì Bảy Viễn vui lòng cho mượn rồi làm như quên, không bao giờ đòi để gây tình cảm.

Cuộc sống đang êm xuôi thì bỗng nhiên Bảy Viễn bị đổi sang Phòng 5 là nơi cặp rằn Khăm Chay làm chúa tể ! Bọn bè , kể cả thầy chú đều lo cho anh. Một thầy chú mách nước: "Qua đó phải mặc áo, dù trời nóng. Đừng để Khăm Chay thấy cái lưng xăm rồng của anh. Thế nào nó cũng giết anh". Bảy Viễn chột dạ. Làm sao "chơi tay đôi" với thằng cạp rằn Phòng 5 Khăm chay đây?

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Cặp rằn Khăm Chay

Ngay ngày đầu vô Phòng 5, cũng gọi là Khăm 5, Bảy Viễn đã kín đáo quan sát cặp rằn Khăm Chay. Đúng như thầy chú báo trước, Bảy Viễn thấy tên này rất đáng ngại: cao trên 1 m70, vạm vỡ, mình xăm bùa ngải chữ Miên hay ấn Độ lằng quằng như con rít. Hắn đang nằm trên chõng chiếu cao, có hai tên lâu la hầu hạ, một đấm bóp, một quạt. Vừa thấy Bảy Viễn vô, hắn đưa tay lên ngoắt Bảy Viễn tới trình diện. Anh nhớ lời thầy chú dặn: Chớ cho Khăm Chay thấy cái lưng xăm rồng. Nó thấy thế nào cũng thủ tiêu vì biết Bảy Viễn là một du đảng khét tiếng và là một đối thủ lợi hại. Cho nên dù trong khám nóng bức, Bảy Viễn vẫn cẩn thận không cởi áo tù. Anh thấy Khăm Chay ở trần, chỉ mặc quần đùi, lại được em út quạt thì cảm thù lắm nhưng vẫn giữ giọng mềm mỏng của kẻ cô thế : "Tôi mới vô phòng này, xin có chút lễ vật kính tặng đại ca". Vừa nói, Bảy Viễn lấy trong giỏ xách một chiếc áo thun ba lỗ bằng tơ, hiệu Đầu Nai của Thượng Hải, cầm hai tay kính dâng.

Mắt Khăm Chay sáng ngời lên, hắn gật gù:

- Mày biết điều quá ! Tao rất thích mặc áo thun ba lỗ bằng tơ Thượng Hải. Trời nóng, bạn vô thấy mát rượi .

Hắn giật chiếc áo từ tay Bảy Viễn, ngồi dậy mặc vào.

Áo vừa khít, làm nổi bật thân trên lực lưỡng như một lực sĩ cử tạ.

Nhờ dùng tiền bạc mua thầy chú, Bảy Viễn được đưa đi làm vệ sinh ở nhà bếp Trại I.

Tại đây Bảy Viễn gặp vài nhân vật tên tuổi mà đứng đầu là Thommas Phước.

Anh tù này rất đẹp trai. Dân "cậu" quê Mỹ Tho, có bằng Brevet nhưng không thèm làm thư ký cạo giấy mà thích sống đời dọc ngang. Năm 1922, Thomas Phước đánh cướp xe lửa Sài Gòn - Mỹ Tho. Nhưng vụ đánh cướp nhà buôn lớn nhất Sài Gòn là Gian Magazin Charner, góc đại lộ Charner (Nguyễn Huệ) - Bonard (Lê Lợi), đối diện khách sạn Rex. Nhà hàng Charner rộng mênh mông, có ba tầng, mỗi tầng chia ra nhiều gian hàng như gian hàng tơ lụa, gian hàng đồ da, gian hàng nữ trang, gian hàng đồng hồ, bút máy v.v.. Đắt giá nhất là gian hàng đồng hồ loại sang như Omega, Rolex , có chiếc cần hột xoàn dành cho khách hàng quý tộc , trường giả học làm sang. Gian hàng này chủ giao cho một cô đầm xinh đẹp trông coi. Thomas Phước đã đóng vai dân cậu thích chưng diện, hằng ngày lui tới tìm các hàng hóa đúng thời trang Paris mới sang, như sơ mi, cà-vạt nút măng-sét, giày ý, đồng hồ Thụy Sĩ v.v...

Sau một thời gian nghiên cứu, Thomas Phước hốt hết mấy trăm đồng hồ loại quý trên lầu nhà hàng Charner.

Vụ trộm thật tuyệt vời, làm điên đầu cò bót. Nhưng vỏ quít dày có móng tay nhọn. Bên Pháp gởi qua một thám tử tư để tăng cường cho các thanh tra cảnh sát Pháp ở Sài Gòn. Thám tử này điều tra theo phương pháp cổ điển : khám chị em phụ nữ là ra đầu mối. Y điều tra tên gái đêm ở nhà hàng và được biết tên này mới làm quen với một cô gái xinh đẹp. phăng ra thì đúng là cô em của Thomas Phước.

Phước đã dùng mỹ nhân kế, đưa em gái mình ra dụ dỗ tên gác đàn đúng vào thời điểm Thomas Phước trở tài "ăn hàng" .

Ra tòa, Phước không mượn luật sư mà tự biện hộ :

- Tôi nhìn nhận phạm tội vì có tật mê cờ bạc. Để tiện việc đánh cắp gian hàng đồng hồ quý giá, tôi đang tâm đưa em gái tôi vào vòng tội lỗi. Tôi không xin tòa khoan hồng cho tôi mà chỉ xin cho em gái tôi được hưởng trường hợp giảm khinh. Em gái tôi có Tú tài, là nữ sinh Trường Couvent des Oiseaux (trường nữ sinh nhà Dòng)...

Thomas Phước đi ngay vô đề :

- Chú mày đã biết gì về tên cặp rằn Khăm 5 ? .

Bảy Viễn gật:

- Tôi có quen với thằng Dao từ trên 10 năm nay. Nó can tội giết người, lãnh án tù chung thân năm 1931. Dao cho tôi biết tên Khăm Chay ác độc chưa từng thấy. Nó cướp tiền của mọi người trong khám. Người hết tiền, nó cạy răng vàng của người ta. . . .

Thomas Phước gật gù :

- Còn gì nữa ?

Bảy Viễn kể tiếp:

- Khăm 5 có sòng bạc do Khăm Chay làm chủ sòng. Nó Giầy xâu ba mươi phần trăm. Mỗi tháng kiếm sơ sơ 300 đồng, bằng lương chủ ngục Tây .

Thomas Phước cười :

- Cái đó mình cũng biết rồi. Thằng Dao còn nói gì thêm?.

Bảy Viễn bật cười:

- Còn một chuyện này nữa : Ở tù mà chơi dĩa cũng được nữa, chuyện hi hữu. Vợ Mã tà chịu "nhảy dù" với giá 50 xu. Hạng sang thì 1 đồng. Thằng Dao nói rõ là vợ Mã tà 76 rất đẹp, mới hăm hai thôi. Giá một đồng .

Im lặng một lúc, Thomas Phước đổi giọng nghiêm nghị:

- Thằng Dao là thằng hèn. Nó đã bị thằng Khăm Chay làm nhục mà không dám chống cự. Mày không nên chơi với nó .

Bảy Viễn hỏi:

- Theo anh thì tôi phải đối phó với cặp rằn Khăm Chay như thế nào ?

Thomas Phước ngẫm nghĩ:

- Đánh Khăm Chay phải có bài bản. Trước nhất chú mày phải khéo léo liên kết với một số tù tốt, chơi được để đối phó với đám lâu la của Khăm Chay. Để chúng nó đấu với nhau , còn chú mày thì chơi tay đôi với Khăm Chay. Tao chưa biết hai đứa bây ai tài hơn ai, nhưng muốn chắc ăn phải đánh trước. Sách võ dạy "xuất kỳ bất ý" - đánh vào lúc bất ngờ nhất. Vậy là ta chiếm thế thượng phong....

Bảy Viễn thích thú gật lia:

- Cái đó tôi biết. Tiên hạ thủ vi cường. Tôi thường xài .

Thomas Phước trao cho Bảy Viễn một gói nhỏ :

-Cái này rất cần trong trường hợp chú mày đánh không lại thằng Khăm Chay.

Bảy Viễn tự ái:

- Sao anh biết tôi chơi không lại thằng Khăm chay? Gói này là cái gì đây ? (vừa hỏi vừa mở ra xem). À, muối tiêu! Thôi cũng được. Để tôi lặn lưng, phòng lúc mình yếu thế.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Hạ thủ Khăm Chay

Trở về phòng 5 Bảy Viễn có phần tươi tỉnh hơn.

Thomas Phước đã dạy cho anh những bài học vô giá - giới giang hồ không lạ gì những bí quyết này, nhưng cái hay của người thầy nơi hải đảo xa xôi này là nhắc tuồng đúng lúc, chỉ điểm đúng mặt.

Đối thủ không đội trời chung của Bảy Viễn là Khăm Chay. Muốn thắng địch phải biết người biết ta.

Bảy Viễn vẫn mặc áo khi bước vào khám. Không cho Khăm Chay thấy con rồng xâm trên lưng.

Đi ngang qua chiếu cặp rần, anh thấy Khăm Chay mặc áo thun tơ mới tinh của mình. Anh nuốt nước miếng, cổ dần cơn phần uất.

Bảy Viễn về chiếu mình trái trong một góc tối. Nằm trên chiếu, anh suy nghĩ triền miên : Chỗ mạnh và chỗ yếu của Khăm Chay là ở đâu? Sau một đêm quan sát Bảy Viễn thấy ngay: Phòng 5 có trên 120 tù thường phạm. Thầy chú nhắm mắt cho cò bạc gần như công khai. Ai có tiền được tự do thử thời vận . Đa số tù là dân có máu đỏ đen. Chuyện buồn cười là thầy chú cũng tham gia, đôi khi cay cú nướng hết tiền lương tháng.

Tên mã tà 76 "cháy túi tới hỏi vay Bảy Viễn. Anh không bỏ qua dịp may, lấy tờ con công (5 đồng) nhét vô tay hắn để hôm sau, mã tà 76 tiết lộ với Bảy Viễn : Dân cò bạc trong phòng 5 không ưa Khăm Chay vì tên này dựa hơi phó đảo Jean Jacques mà làm trời ở đây . Chúa đảo Bouvier không chịu nổi cái nóng vùng nhiệt đới nên cứ ngồi trong văn phòng vắn quạt máy vù vù, trên bàn luôn luôn có ly cà phê đá, mọi việc điều hành đều giao trọn cho phó đảo Jean Jacques . Tên này dùng tù Miên trị tù Việt.

Nguy hiểm nhất là đội quân Recherehes toàn lính Miên. Bọn này chuyên leo núi, vượt suối, biết rõ những nơi tù bứt mây làm bè, biết các bãi tù khiêng bè xuống biển. Phần lớn các vụ vượt đảo đều do bọn này phát hiện và bắt lại. Riêng Khăm Chay thì nằm chỉ huy bọn lâu la tới các sông bạc lấy xâu một phần ba. Tính ra hàng tháng, Khăm Chay thu vô 300 đồng, bằng tiền lương chúa đảo Bouvier. Bảy Viễn mừng thầm. Chỗ yếu của Khăm Chay là đây . Nó như con trăn khổng lồ nằm một chỗ mà nuốt nhưng con mồi to gấp đôi, gấp ba. Mắc nghẹn là chuyện tất nhiên. Mình đánh vào lúc nó mắc nghẹn là nắm phần thắng.

Hôm sau, vẫn theo thầy chú ra làm vệ sinh nhà bếp. Bảy Viễn báo với Thomas Phước về sự phát hiện sốt dẻo này.

Thomas Phước cười nói:

- Mình cũng có một tin vui cho chú mày. Thằng xếp Xantini không ưa Khăm Chay nên muốn chú mày khử Khăm Chay. Bây giờ thì chú mày hạ thủ được rồi. Thầy chú sẽ ngó lơ cho tụi bây thanh toán nhau.

Bảy Viễn quyết định nhanh chóng: Sẽ động thủ trong đêm nay. Để lâu, sợ Khăm Chay biết mà đề phòng.

Đêm đó, Bảy Viễn ngang nhiên cởi áo ra đi tắm, cố ý cho Khăm Chay thấy con rồng lửa trên cái lưng vạm vỡ như tấm thớt đình.

Đây là một hành động khiêu khích, Khăm Chay từ lâu đã để ý Bảy Viễn vì thấy tay này lúc nào cũng mặc áo như một thằng ho lao sợ gió, nay bỗng nhiên lại thoát y một cách công khai như thách thức mình... Mà thằng này không phải là tay xoàng đâu vì con rồng xâm trọn cái lưng, màu đỏ rực Lập tức Khăm Chay chống chỏ ngồi bật dậy, đưa tay ngoắt Bảy Viễn tới trình diện.

Bảy Viễn thấy rõ thái độ xác láo của Khăm Chay nhưng vờ không để ý.

Khăm Chay điên tiết ra lệnh cho lâu la chạy tới yêu cầu Bảy Viễn "tới hầu" cấp rần.

Bảy Viễn đã chuẩn bị kỹ cuộc thư hùng đêm nay, gói muối tiêu để dưới chiếu, nhưng Bảy Viễn không dùng tới. Thiên hạ sẽ nghĩ gì về Bảy Viễn khi biết mình dùng đòn "hạ sách" để hạ cấp rần Khăm Chay? Gói muối tiêu này sẽ làm giảm chiến công của Bảy Viễn.

Thấy Bảy Viễn chậm chạp, tên lâu la cười, hỏi:

- Sợ hả? . Nếu biết sợ thì hứa với Khăm Chay một tiếng thôi - là mày sẽ xóa sạch con rồng lửa trên lưng mày.

Bảy Viễn cười:

- Có lẽ mình cũng nên làm như vậy.

Rồi chậm rãi đi theo tên lâu la tới "trình diện" Khăm Chay.

Anh làm ra vẻ khúm núm hỏi:

- Xếp đòi em tới có việc gì?

Khăm Chay hách dịch:

- Mày xoay lưng cho tao xem con rồng lửa của mày coi?

Bảy Viễn cười lớn, giọng ngang tàng:

- Mày cũng là dân giang hồ, sao bắt địch thủ phải xoay lưng cho mày động thủ trước? Con rồng lửa của tao đây nè, coi đi! Vừa nói, Bảy Viễn đá ngay vô mặt Khăm Chay một cú như trời giáng. Cú đá thật bất ngờ, Khăm Chay đang ngồi trên chông chiếu, không trở tay kịp.

Cú đá trúng ngay màng tạng. Hại thay, đây lại là vết thương cũ khi Khăm Chay thương dài tại Cần Thơ trước đó không lâu . Vết thương đã được trị lành nhưng không chịu nổi cú đá ngàn cân của Bảy Viễn. Máu tuôn ra xối xả, chảy tràn vô mắt. Khăm Chay hai tay bịt mắt, đổ gục xuống.

Hạ địch thủ lợi hại một cách quá dễ dàng, quá nhanh chóng - chỉ một cú đá thôi sơn - Bảy Viễn hoàn toàn bất ngờ và càng tin tưởng nơi "cái số Giáp Thìn" của mình. Bất giác anh khẽ ngâm:

"Tuổi Thìn rồng ở Long Đình, bay qua bay lại ẩn mình trong mây".

Ẩn mình trong mây thì "tía ai" hại mình được ?

Vừa hạ xong Khăm Chay, Bảy Viễn được suy tôn làm tên cặp răn Khám 5. Vì dân tù phần lớn quen suy nghĩ theo phong kiến: "Nhất nhật vô vương đảo huyền thiên hạ" (một ngày không vua, thiên hạ đại loạn).

Nước phải có vua, khám đường phải có cặp răn ?

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Những chuyện vượt ngục

- Chào cô Châu .

Bảy Viễn chỉ nói được ba tiếng ấy rồi đứng bất động khá lâu. Anh hoàn toàn bất ngờ trước một phụ nữ xinh đẹp quá sức tưởng tượng...

- Chào anh Bảy , mời anh Bảy vô nhà .

Cô Châu đóng cửa cẩn thận, đưa khách tới bộ bàn ghế giữa nhà. Cô rót trà nóng trao tận khách, cười nói:

- Hình như anh Bảy có điều gì...

Bấy giờ Bảy Viễn mới nói cảm nghĩ của mình:

- Xin lỗi cô Châu về việc tôi đã ngắm nhìn cô một cách bất nhã như nãy giờ. Sự thật là tôi không hình dung nổi nơi hải đảo xa xôi này lại có một người đẹp như cô. Và nhất là người đẹp ấy lại là vợ anh Mã tà 76 mà tôi đã gặp vài lần trong khám 5 .

Cô Châu cười:

- Chắc là anh Bảy không ngờ vợ thầy chú lại còn lén lút tiếp khách như thế này chứ gì ?

Tới đây nàng xuống giọng trầm buồn:

- Không lẽ mới gặp nhau mà em lại kể chuyện không vui, nhưng

nếu anh Bảy biết chồng em rồi thì anh Bảy cũng hiểu được phần nào....

Bảy Viễn gật:

- Tôi biết . Anh 76 có máu đỏ đen, thường cháy túi và thiếu nợ tứ giãng, chính tôi cũng đã từng cho anh ta vay để gỡ gạc .

Châu lắc đầu:

- Từ nay về sau, xin anh Bảy chớ cho anh ấy vay . Vì số tiền đó kể như . . . thí cô hồn.

Nhưng xin nói chuyện đêm nay. Anh Dao có trao cho em tờ giấy ngẫu của anh Bảy gọi là quà sơ giao. Em chưa biết anh Bảy như thế nào, nhưng lấy làm cảm kích trước cử chỉ hào hoa đó. Bây giờ thì em sẵn sàng làm vợ anh Bảy trọn đêm nay .

Nàng trao khăn lông cho Bảy Viễn, hướng dẫn tới phòng tắm:

- Anh xối nước cho khỏe. Có xà bông Cô Ba đây .

Bảy Viễn cởi bộ đồ bà ba trắng, xếp lại đặt lên bàn:

- Em Châu chu đáo quá. Một người đẹp người đẹp nét như em mà gặp anh chừng như anh 76 thì khác gì... xin lỗi em trước nghe.... khác gì bông hoa lài cấm bãi...

Châu sửa soạn giường gối, định cởi áo thì Bảy Viễn chân tay lại:

- Không cần đâu em. Thú thật với em là trước khi tới đây, anh rất cần chuyện đó. Nhưng gặp em rồi thì chuyện đó nên gác lại. Anh muốn chúng ta kết bạn dài lâu, chớ không phải là chuyện "ăn bánh trả tiền".

Châu hơi bất ngờ và gài nút áo lại:

- Nhưng anh Bảy mới gặp em lần đầu, đâu biết tính nết em ra sao mà tính kết bạn dài lâu. Em chỉ được cái mã bên ngoài thôi, còn bên trong thì rất nhiều tánh xấu, mà đứng đầu là máu cờ bạc cũng không kém gì anh 76 đâu .

Bảy Viễn nắm tay Châu, nhìn các đường chỉ tay gật gù:

- Đúng là em có số hồng nhan gian truân, cuộc đời lận đận cũng như anh. Như vậy, hai cuộc đời chúng ta hợp lại có lý lắm....

Châu lộ vẻ áy náy:

- Kết bạn với anh Bảy thì em sẵn sàng rồi. Nhưng không lẽ nhận của anh Bảy món quà sơ giao rồi chỉ có nói chuyện khào sao ?

Bảy Viễn choàng tay ôm eo Châu cười nói:

- Em sòng phẳng quá. Muốn đâu ra đó phải không ? Chuyện đó dễ mà. Đêm năm canh, thiếu gì thì giờ. Nhưng anh muốn nghe em kể chuyện trên đảo cho khuây khỏa nỗi lòng người bị lưu đày. Nhu cầu đó cũng cần thiết như nhu cầu kia. Bây giờ ta nằm bên nhau, em kể anh nghe cuộc sống của những người trên đảo....

Châu cười khúc khích:

- Chưa bao giờ em gặp một ông khách lạ lòng như anh Bảy. Tưởng thiếu cái đồ ai dè lại cần cái kia. Nhưng em cũng chịu anh . Bây giờ kể gì đây ?

- Kể chuyện những người tù trước đi. Họ sống như thế nào? Có cam chịu hay nổi khùng lên chống đối thầy chú? Em biết gì kể nấy. Anh cần nghe để biết cách sống cho êm thấm.

Châu nghĩ ngợi một lúc rồi kể :

- Ở đảo này nhiều vụ vượt ngục lắm đó anh. Đồi chúa đảo nào cũng có. Để em kể chuyện vợ chồng ông Tám Tề Thiên cho anh nghe. Chuyện xảy ra cách nay 10 năm. Có người tù tên Tám nhưng tự xưng là Tám Tề Thiên. Người ta nói Tề là bằng, Thiên là Trời. Anh Tám tự cho mình tài giỏi bằng trời đó anh Bảy. Mà anh ta tài thiệt. Ra đảo 3 năm, năm nào cũng làm bè vượt ngục. Nhưng tài bất thắng thời, khi thì bị lộ trên núi, khi thì bị ca-nô đuổi theo bắt lại.

-Sau cùng anh ta có vượt ngục được không?

- Được, nhưng phải nhờ bà vợ.

Bảy Viễn nhòm dầy:

- Nhờ bà vợ? Chuyện ly kỳ đa ! Em kể nghe ?

Châu cười vui thú:

- Người ta tả vợ Tám Tề Thiên đẹp như em đây, nhưng về bản lãnh thì hơn em một trời một vực. Hay tin chồng ba lần vượt ngục mà không về được đất liền, chị Tám liền ra tay cứu bồ. Chị lân la tới Khám Lớn, các bót cảnh sát làm quen với thầy chú gát tù từ đảo về Sài Gòn nghỉ phép. Nhờ có nhan sắc và bạo dạn, chị cặp bồ với thằng cò Mô-rít. Thằng này chết vợ nên rất mê chị Tám. Hết phép, nó nài nỉ chị Tám ra đảo với nó. Chị Tám làm như miễn cưỡng ra đảo nhưng thật tình thì thằng cò Mô-rít đã mắc kế của chị . Ra tới đảo, chị Tám bí mật dò la sổ sách, tìm nơi anh Tám bị giam. Chị kín đáo theo dõi và mua chuộc vài thầy chú gát tù, cho họ tiền và nhờ chuyển các thứ cần thiết như dầu Nhị Thiên Đường, cù là, muối tiêu, thuốc cảm, tiền bạc. Lần đầu chị thư từ được với chồng, cho biết mùa gió chướng tới đây hai vợ chồng sẽ vượt ngục về quê nhà ăn Tết. Tới ngày giờ đã định, hai vợ chồng đề huề lên bè cùng với 3 người tù lướt sóng ra khơi. Chỉ một đêm , thuận mùa gió chướng là bè trôi về tới Gành Hào gần mũi Cà Mau .

Bảy Viễn gật gù:

- Đàn bà như vậy hiếm lắm !

Châu kể tiếp:

- Tới đây mới là khúc nhuỵ của câu chuyện. Trước khi theo chồng trở về đất liền, chị Tám Tề Thiên làm một bài thơ giã biệt anh chồng

hờ. Bức thư mà cũng là bài thơ như sau:
Tạ từ (gởi mẹ-xử Mô-rít)
Thất thân làm kẻ vợ hồ
Vì chưng hoàn cảnh mới cơ hội này
Chia lìa hai ngả Đông Tây
Đó an phận đó vì đây có chồng
Xin đừng tựa cửa ngóng trông
Thuyền về bến cũ cho xong đạo hăng
Một ngày cũng nghĩa chiếu chăn
Nhưng tơ duyên cũng chỉ có ngần ấy thôi.
Tạ từ xin có mấy lời
Ông tìm người khác để tôi theo chồng.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Âm Mưu vượt ngục

Sau đêm "đổ lợp" mã tà 76 . Bảy Viễn đắc chí cười thầm rồi lẩm bầm :

- Hay không bằng hên .

Bảy Viễn thấy vai trò của vợ con thầy chú cực kỳ quan trọng nếu họ chịu giúp tù thoát cũi sổ lồng. Và anh ta nghĩ ngay tới việc kết thân với Châu để từ từ biến nàng thành người tiếp tay đắc lực giúp mình vượt ngục.

Bảy Viễn ước thử:

- Nghe chuyện vợ Tám Tề Thiên giúp chồng vượt ngục, mình không tin là chuyện có thật, vì nó quá đẹp Một người đàn bà dám đạp lên dư luận, tự nguyện lấy Tây để ra đảo tìm mọi cách cứu chồng thoát khỏi địa ngục trần gian, thử hỏi trên đời này có mấy ai sánh kịp vợ Tám Tề Thiên? Em Châu có thể noi gương đó không? Nếu như chồng em là anh đây, em có dám tiếp tay giúp anh vượt ngục ?

Châu bật ngồi dậy:

- Té ra anh Bảy gặp em đêm nay là vì chuyện đó chứ không vì chuyện kia ?

Bảy Viễn âu yếm kéo Châu nằm xuống, nựng cảm:

- Em chớ hiểu lầm anh. Như anh nói lúc mới gặp em, anh tìm đến em đêm nay là để kết bạn. Ra đảo với bản án 12 năm khổ sai, anh rất cần có một người tri kỷ để giúp anh vượt qua gian lao thử thách. Còn chuyện vượt ngục thì anh thử lòng em thôi. Chớ đang làm sếp Khám

5 thay Khăm Chay, đại gì bỏ mồi bắt bóng. Phải không em?

Châu gật gù:

- Ờ , đúng vậy... Tội gì thả mồi bắt bóng. Mười chuyến vượt ngục, thất bại hết bảy. Chỉ có ba phần thành công. Nếu anh Bảy mà vượt ngục thì em lo lắm. Em sợ mất một người anh kết nghĩa hào hoa phong nhã .

Bảy Viễn nghĩ thầm :

- Dục tốc bất đạt . Chuyện quan trọng sống chết, nên từ từ. Mình phải bắt cả hồn lẫn xác con nhỏ này mới được việc lớn. Anh chồm tới thổi tắt chiếc đèn hột vẹt rồi quay lại ôm Châu...

Ngày 9.10.1936, bagne 2 (khám giam tù chính trị) xôn xao lên với cái tin chính phủ ân xá 250 người, phần lớn là những tù dưới 5 năm. Còn tù chung thân thì chỉ được giảm án và vẫn tiếp tục ngồi tù trên đảo. Đó là các tay "có máu mặt" như các ông Tôn Đức Thắng, Phạm Hùng...

Bagne 1 giam thường phạm, không ai được ân xá nhưng không khí cũng sôi nổi không kém.

Tôn Đức Thắng là dân Cù lao ông Hồ, thuộc thị xã Long Xuyên, thợ cơ điện Trường Máy, vô làm Ba Son vài năm rồi qua Pháp, làm lính thợ trên chiến hạm Pan, tham gia phản chiến khi hạm đội Pháp được phái sang Biển Đen tiếp cứu quân đội Nga hoàng đang bị cách mạng Nga lật đổ . Tôn Đức Thắng đã kéo cờ đỏ lên đỉnh cột cờ chiến hạm Paris để cho biết là chiến hạm Pháp ủng hộ phe cách mạng. Vì hành động này, ông bị Pháp trục xuất về nước. Sau đó, ông bị bắt đày ra Côn Đảo trong vụ án Barbier 1919 và ra đảo bị Tây thủ ngục tống vào hầm xay lúa để mượn tay tù thường phạm thủ tiêu. Nhưng ông đã khéo léo tranh thủ được các bạn tù trong hầm xay lúa bằng cách tổ chức lại công việc cho hợp lý, đỡ mệt nhọc, gây tình đoàn kết tương thân tương trợ.

Còn Phạm Hùng là dân Long Hồ , tỉnh Vĩnh Long, học Trung học Mỹ Tho tới năm thứ hai thì bỏ học làm cách mạng. Bị hai án tử hình. Ông đã để lại lời tuyên bố độc đáo trước Tòa Đại hình Sài Gòn: "Mỗi người chỉ có một cái đầu. Mấy ông xử tôi hai án tử hình, vậy là các ông tính chặt luôn cái đầu dưới của tôi đây".

Tuy nhiên ông Phạm Hùng được Quốc tế Công Hội Đỏ vận động giảm án tử hình xuống án chung thân .

Sau khi các chính trị phạm xuống tàu về đất liền, Côn Đảo tiếp tục cuộc sống lao động khổ sai thường ngày.

Bảy Viễn vẫn quyết tâm chuẩn bị vượt ngục. Những đêm bí mật ăn nằm với vợ mã tà 76, Bảy Viễn thường bảo nàng kể chuyện vượt ngục để thăm chọn phương án tối ưu. Có người thì đánh cắp ca-nô Sở Lưới phóng một đêm là về tới đất liền. Nhưng cách này khó thực hiện. Thứ hai là đánh cắp ghe cũng ở Sở Lưới. Cũng khó. Cách thông thường nhất là xin chuyển qua Sở Củi lên núi đồn cây cưa thành củi về nộp mỗi ngày. Một người tù khỏe mạnh có thể làm "gồng" gấp đôi để bạn tù bút mây làm bè.

Cuối cùng, Bảy Viễn quyết định chọn cách làm bè. Muốn vậy phải nói khéo với thầy chú xin đổi qua Sở Củi.

Còn chức sếp Khám 5, Bảy Viễn bàn giao cho người thân tín của mình là Dao.

Ngay ngày đầu, Bảy Viễn đã thấy nguy cơ luôn rình rập đám tù nào có ý định vượt ngục bằng bè. Tháp thoáng trên núi có mấy toán rờ-séc người Miên, dưới quyền chỉ huy của một thằng Tây. Chúng cũng biết rõ nhưng bải biển vắng người, nơi tù hạ thủy bè để về đất liền.

Đang cố tìm đồng minh thì một hôm có người mở lời :

- Anh Bảy, tôi biết anh mà anh không biết tôi. Đang là cặp rần ở Khám 5 Trại I mà anh xin chuyển sang đây thì tôi đoán được ý đồ của anh rồi .

Bảy Viễn nhìn anh ta, thăm đánh giá:

- Tạm cho là anh đoán được phần nào ý đồ của tôi. Nhưng trước hết, anh là ai, tên gì....

- Tôi tên là Tư Điền, nhưng vô tù thì chỉ mang số 2140.

Bảy Viễn cười:

- Đã là tù thì không còn là con người nữa mà chỉ còn con số. Bây giờ anh cứ nói những gì anh muốn nói với tôi .

Tư Điền nói:

- Tôi là thợ rừng ở Ba Biên Giới. Nói vậy để anh Bảy biết tôi cũng có ý đồ như anh Bảy, nghĩa là...

Bảy Viễn ngó chung quanh, không thấy bóng thầy chú, liền bắt tay

Tư Điền:

- Kế hoạch của anh ra sao ? Bút mây song làm bè ?

-Trên núi này có cây búng rất nhẹ mà chắc, đồn làm bè bảo đảm hơn song mây...

- Vậy hả, tôi mới nghe nói cây búng lần đầu. Nhưng tôi tin anh. Tuy nhiên mình phải kiếm thêm đôi ba người nữa.

-Tôi đã chọn rồi. Anh Bảy tin nơi tôi.

Bảy Viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Về đất liền lần Một

Sau 3 lần toan tính thất bại, Bảy Viễn cùng nhóm Tư Điền làm xong bè và hạ thủy tại Bến Dầm. Nhưng bè chưa tách bến thì bị chó săn sủa dữ dội. Bọn rờ-sẹc Miên chạy ào xuống, nổ súng đuổi bắt. Bảy Viễn chống cự ác liệt, cánh tay trái anh bị đâm khá nặng, đành bó tay quy hàng.

Tây vui mừng trọng thưởng toán rờ-sẹc Miên, đồng thời nhốt bốn tên tù nguy hiểm mà Bảy Viễn là kẻ cầm đầu.

Từ đó bọn Tây gọi Bảy Viễn là "chen de file" (tên đầu đảng).

Sau 12 ngày nằm xà lim, nhóm tù vượt ngục bị đưa ra làm khổ sai vác gỗ từ trên núi xuống Sở Cũi. Thời gian sau lại chuyển qua đập đá san hồ. Vì biết Bảy Viễn có biệt tài tổ chức tù vượt ngục nên Tây không giam giữ anh lâu tại một nơi mà cứ đổi khám xoay vòng. Ở Sở Cũi hay Sở Lưới, đâu đâu Bảy Viễn cũng theo một sách; đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. Mấy tờ giấy bộ lư (giấy 100 đồng) cuộn tròn trong ống đót nhét trong hậu môn vẫn là "vật bất ly thân", không thầy chú nào khám phá được.

Trong hoàn cảnh nào Bảy Viễn cũng cố gắng giữ sức khỏe bằng cách tập thể dục, tối thiểu mỗi ngày một giờ. Muốn vượt ngục, sức khỏe là yếu tố quan trọng số một.

Thảm thoát đã 3 năm Bảy Viễn ở đảo. Đã 4 lần vượt ngục thất bại nhưng Bảy Viễn vẫn không bỏ cuộc.

Anh tính toán kỹ cho chuyến thứ năm. Và chuyến này phải là chuyến thành công. Cánh tay mặt của anh vẫn là Tư Điền. Bảy Viễn giao Tư Điền năm trăm để lo mua sắm vật liệu cần thiết. Lần này Tư Điền tuyển chọn ê kíp thật ngon. Trong 5 người có 1 thợ rừng và 4 bạn biển.

Họ âm thầm lên núi bứt mây đóng bè. Song song với việc đóng bè. Bảy Viễn lại bỏ tiền ra nhờ vợ mã tà 76 mua nhu yếu phẩm: 100 kí nước uống, 5 kí đường, 2 kí chanh tươi, 10 kí chuối khô, 3 kí muối

...
Để hạ thủy bè an toàn, Bảy Viễn chọn ngày giờ đặc biệt: đúng đêm 30 tháng chạp âm lịch - đêm giao thừa Tết Canh Thìn, nhằm ngày 8.2.1940. Chọn ngày này rất hay. Trước nhất, đêm ba mươi, trời tối như mực. Thứ hai, đêm ba mươi Tết thiên hạ ở trong nhà vui thú gia

đình, bọn rờ-sọc Miên cũng làm biếng đi tuần tiểu. Nhưng hay nhất là chuyến vượt đảo nhằm giữa mùa gió chướng. Chỉ cần gặp một ngọn gió là bè phẳng phẳng rẽ sóng, chỉ một đêm là tới mũi Cà Mau.

Nghe anh bạn biển cho biết mùa gió chướng đã nhiều lần giúp tù Côn Đảo vượt ngục, Bảy Viễn càng thêm tin tưởng. Từ nơi giấu bè trên núi Chúa, phải mất 4 tiếng mới xuống tới bãi biển.

Một chuyện lạ : Tết năm đó trời mưa to, mưa vuốt mặt không kịp. Nhưng rất may là biển không động. Mặt biển đêm ba mươi tối đen như than nước. Bè đã đóng xong, vai trò của Tư Điền kể như hoàn tất, nhường chỗ cho người tù tên Nhan là dân chài quen việc sóng gió và nhắm hướng....

Ra khơi không bao lâu thì biển động, sóng cao cả hai thước, bè lắc lư như quả trứng.

Nhan nhanh nhẹn cột dây vô cột buồm, chỉ huy mọi người ngồi đúng vị trí và tát nước biển tràn vô bè.

Bảy Viễn thận trọng lấy ống đót giấu tiền khởi hậu môn cho vào túi cao su cột cổ.

Thời tiết giông bão bất thường làm đảo lộn tính toán của Bảy Viễn. Bão kéo dài 5 ngày đêm. Lương thực dự trữ đã hết sạch. Nước uống không còn, ai cũng khát.

Nhưng Hai Nhan đã có cách trị khát. Anh ta có mang theo nửa chục lưôi câu.

Năm ngày sau, bão tan, bè vẫn lênh đênh trên biển, Nhan thả câu kiếm được khá nhiều cá cho đồng đội sống qua ngày. Mờ sáng ngày thứ mười, Nhan kêu lên khi vớt một chiếc lá trên biển: "Tới đất liền rồi, anh em ơ!".

Nửa giờ sau bè tới bờ.

Không ai biết đây là đâu. Bảy Viễn nhảy ngay lên bãi, đi vô xóm. Gặp một ngôi chùa, hỏi thăm mới biết nơi đây cách Phan Thiết 10 cây số, cách ga Mường Mán 8 cây số. Sư trụ trì khuyên anh em yên tâm nghỉ ngơi trong chùa lấy sức, chừng khỏe rồi hãy đi.

Bảy Viễn rủ hai bạn tù Tư Đen và Hai Nhan về Sài Gòn "màn ăn" với mình nhưng cả hai đều từ chối. Tư Đen trở lại Ba Biên giới với nghề rừng, còn Hai Nhan thì bám nghề biển. Vậy là một mình Bảy Viễn lên ga Mường Mán về Sài Gòn.

Ngày trở về của Bảy Viễn thật là vui. Tòa kêu án 12 năm khổ sai, anh ở đảo có 4 năm, tức chỉ một phần ba. Về nhà sớm hơn 8 năm. Vợ con mừng không thể tả. Thằng con đầu lòng tên Paul đã 14 tuổi, đang học năm thứ nhất Trường Trung học Pétrus Ký. Nó là niềm

hạnh diện của Bảy Viễn. Anh không may, học ít, nên mong muốn con học khá hơn mình để ra đời không thiệt thòi thua em kém chị. Vợ Bảy Viễn buôn bán đủ ăn.

Bảy Viễn yên chí đi tìm thăm bạn bè trong giới giang hồ.

Bạn của Bảy Viễn phần lớn là dân Bình Xuyên, đứng đầu là Ba Dương, Mười Trí, Sáu Đồi, Tư Ty, Tư Hoạch, Năm Bé.

Ba Dương là thầy võ, quê Bến Tre nhưng cư ngụ tại cầu Rạch Đĩa, làng Tân Quy, quận Nhà Bè .

Mười Trí là dân Bà Quẹo quận Hóc Môn, đầu đảng Cửu Long Chính Ròng.

Sáu Đồi là anh chị cả Tân Thuận.

Tư Hoạch là tướng cướp hùng cứ vùng cầu ông Thìn.

Tư Ty là anh chị vùng Bình Đông, xóm Cầu Bót.

Năm Bé là dân chơi từ Hải Phòng trôi nổi về xóm Chiếu và Kinh Tế .

Gặp lại Bảy Viễn, Ba Dương vui mừng nói:

- Anh Bảy nghỉ xả hơi ngoài đảo có hơi lâu, bốn năm qua, biết bao nhiêu nước chảy dưới cầu. Để mình kể sơ qua vài việc lớn cho anh Bảy biết. Bọn Nhựt lùn đã nhảy vô Đông Dương, thắng Tây sợ lắm . Pháp đang thua ở chánh quốc nên sợ Nhựt chiếm thuộc địa. Hiện giờ thì Nhựt chưa ra tay vì Pháp nhân nhượng mọi mặt... Nói vậy để anh Bảy biết hiện giờ mình phải đề phòng cả hai thằng Tây với Nhựt .

Bảy Viễn tìm Sáu Đồi thì được Sáu Đồi tặng cho một khẩu súng Colt có hình con ngựa cái:

- Tặng anh Bảy con chó lửa với 6 băng đạn để thủ thân. Mới ở tù về chắc thiếu "anh hai" ? .

Vừa nói Sáu Đồi vừa kéo tủ lấy một xấp bạc nhét vô túi Bảy Viễn.

Bảy Viễn tới Bà Quẹo thăm Mười Trí . Tay bắt mặt mừng. Đây là cặp bài trùng, quen biết nhau từ trước năm 30. Mười Trí ngắm Bảy Viễn một lúc rồi hỏi:

- Chương trình mần ăn sắp tới như thế nào?

Bảy Viễn cười:

- Nghỉ xả hơi vài tuần rồi tiếp tục "đi hát" như trước. Ngoài đảo mình nghĩ ra nhiều bài bản hay lắm .

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Cướp Tiệm Vàng Kim Khánh

Gặp lại Mười Trí, Bảy Viễn bàn chuyện làm ăn lớn:

- Bây giờ mình là mông xừ Hoảnh Xăng (monsieur Vineent). Vô dân Tây để cho làng lính ngán, mình dễ làm ăn. Mình mời bồ làm cố vấn cho mình. Chịu không?

Mười Trí lắc đầu:

- Nói thật với bồ, sau khi vượt ngục Côn Đảo, mình muốn giải nghệ . Cái nghề giang hồ không tương lai. Nó là cái vòng lẩn quẩn: "đi hát", bị bắt, ngồi tù vượt ngục rồi lại "đi hát"... Bà xã mình đang làm ăn khá, có vừa nắm ở Bến Tranh trên Dầu Tiếng. Mình thấy không quá rách để tiếp tục mạo hiểm .

Bảy Viễn cười lớn:

- Mới ra đảo một lần mà đã sọc dưa rồi sao anh bạn?

Mười Trí trầm ngâm:

- Bây giờ nhớ lại chuyến vượt ngục đó mình còn thấy "quần". Vì nóng lòng về đất hên nên mình vượt đảo vào mùa giông bão, bị bão tống ra tới đảo Hải Nam. Đang trôi giạt trên biển, nhờ thuyền chài vớt đưa về Móng Cái. Chủ thuyền cho tiền về Hải Phòng. Thời may nhờ hai tay buôn lậu từng bị giam ở Khám Lớn Sài Gòn nhận ra mình là ân nhân nên mời làm cố vấn đưa hàng vào Nam .

Bảy Viễn cười thích thú:

- Vậy là bồ đã từng làm cố vấn cho bọn buôn lậu thuốc phiện từ Bắc vô Nam. Kinh nghiệm một bầu, giải nghệ sao được ! Nghe mình trình bày kế hoạch làm ăn đây: Mình sẽ giả làm chủ tiệm vàng ở Cần Thơ lên Sài Gòn , mở hàng . Mình mượn xe Huê Kỳ, loại xe lô ca-xông, đổi bằng hiệu làm xe nhà, thủ súng lục của Sáu Đối tặng. Mình canh giờ trưa, cảnh sát đổi gác . Vô tiệm đòi xem mặt hàng rồi hốt hết cho vào cặp da, để lại vài viên đạn cảnh cáo rồi nhảy lên xe vọt. Đây là chuyện mới lạ, vừa táo bạo, vừa thần tốc. Tài gia trở tay không kịp. Chừng hoàn hồn la làng thì mình đã cao bay xa chạy mấy khúc đường .

Mười Trí gật gù:

- Kế hoạch làm ăn đó mới lắm. Bất ngờ là yếu tố thành công. Nhưng bồ phải đóng kịch thật giỏi. Giả làm chủ tiệm vàng sao cho tài gia không chút nghi ngờ. Nếu nó nghi là hồng việc .

Bảy Viễn cười tự tin:

- Mình đã tập tuồng rồi. Mình ngắm kiếng, thấy ra vẻ tư sản lắm. Đây, để mình đóng bộ đồ lớn cho bồ xem .

Trong nháy mắt, Bảy Viễn đã trở thành một ông chủ tiệm vàng, oai vệ trong bộ đồ màu hột gà, cà vát đỏ, kính gọng vàng, nón Fletcher, giày hai màu, xách cặp táp da, miệng ngậm xì gà...

Mười Trí đắc ý:

- Đóng tuồng coi được lắm. Vấn đề an toàn số một là chiếc xe Huê kỳ. Máy móc phải cho ngon. Nó mà trụt trặc là tiêu tán đời .

- Tất nhiên ! Mình có một thằng sếp phơ kiêm thợ máy rành nghề. Khi mình vô trong tiệm thì nó ngồi trên xe, máy vẫn cho nổ đều, hễ mình xách cặp nhảy ra xe là nó phóng như bay. Được chưa ?

Mười Trí nói ngay:

- Vai trò của bồ và tài xế tạm ổn, nhưng còn phải thêm hai người nữa. Một cận vệ ngồi trên xe, ở băng trước với tài xế để làm ám hiệu cho bồ biết tình hình bên ngoài, còn người kia thì giả làm dân dạo phố, anh ta sẽ tới ngã tư, nơi có chốt lính gác công lộ. Khi nào lính đổi gác thì nó sẽ huơ cái nón làm hiệu cho bồ nhanh chóng ra tay . .

. .

Tiệm vàng Kim Khánh nằm trên đường Rue des Manns (sau đổi là Đồng Khánh, nay là Trần Hưng Đạo B) giữa khu thương mại ồn ào náo nhiệt, hai đầu trên dưới đều có chốt cảnh sát.

Nhưng Bảy Viễn và Mười Trí đã điều tra cẩn thận, chọn đúng giờ lính thay là vào giữa trưa, cũng là lúc đường phố vắng người nhất trong ngày để tấn công tiệm vàng.

Đúng như dự tính, Bảy Viễn đóng vai chủ tiệm vàng Cần Thơ rất đạt. Chiếc xe Huê Kỳ vừa đậu trước cửa tiệm vàng, Bảy Viễn xách cặp da bệ vệ bước vô, giở nón chào chủ tiệm:

- Tôi định lên sớm nhưng kẹt hai chiếc bắc Cần Thơ và Mỹ Thuận nên giờ này mới tới. Trưa trờ trưa trệt rồi ! Bà chủ thông cảm cho - Bảy Viễn kéo tay áo lên xem giờ, để lộ chiếc đồng hồ Omega vàng - Kém mười lăm mười hai giờ. Bà chủ chưa nghỉ trưa chớ?

Bà chủ nhìn Bảy Viễn rồi nhìn chiếc xe Huê Kỳ đậu trước tiệm, biết là khách sộp nên tươi cười đáp:

- Đúng mười hai giờ, cửa hiệu nghỉ trưa ăn cơm, nhưng có khách từ Lục tỉnh lên, chúng tôi vui lòng tiếp khách quá mười giờ phút đỉnh cũng không sao.

Bảy Viễn móc túi trao danh thiếp:

- Đây là tiệm vàng của chúng tôi, mới khai trương tháng trước. Nhờ trời làm ăn cũng khá nên chuyến này lên Sài Gòn bổ hàng. Nghe các đồng nghiệp nói hiệu kim hoàn Kim Khánh này là nơi đáng tin cậy nên chúng tôi tới làm quen .

Tay mân mê tấm danh thiếp, bà chủ tiệm nghe khách lạ khen, nở mũi tươi cười:

- Xin cảm ơn sự chiếu cố của ông chủ. Bây giờ xin mời ông chủ xem

hàng .

Bảy Viễn ngồi nói chuyện với tài chủ mà mắt thỉnh thoảng nhìn ra xe, nơi băng trước có Mươi Trí ngồi vờ đọc báo nhưng mắt theo dõi Ba Rùm đang ngồi uống cà phê ngay vỉa hè đầu ngã tư, nơi có chốt lính gác.

Chủ tiệm vàng mời Bảy Viễn dùng trà ướp sen trong khi xem các mặt hàng. Kiểu nào Bảy Viễn cũng khen khéo, khen đẹp và muốn xem hết tất cả các món trang sức trưng bày trong tủ kính.

Thỉnh thoảng anh ta lại nhìn ra xe. Bỗng anh thấy Mươi Trí cuộn tờ báo lại quạt quạt, đó là ám hiệu cho biết không có lính nơi chốt gác. Lập tức Bảy Viễn mở bung cặp da ra hốt tất cả vòng vàng trên mặt tủ kiếng tuồn vô cặp.

Dần mạnh khẩu súng lục lên mặt bàn, Bảy Viễn nói:

- Không được la! Hễ la là chết ngay lập tức với cây súng này ?

Bảy Viễn vừa lên xe, tài xế vọt ngay. Đến đầu ngã tư, mới nghe chủ tiệm vàng la làng.

Chỉ 5 phút sau, xe của Bảy Viễn đã ra tới mũi tàu Phú Lâm.

Phấn khởi trước thắng lợi quá dễ dàng, Bảy Viễn rủ Mươi Trí đánh cướp trại mộc Bình Triệu - một hăng đóng sa lon danh tiếng số một Sài Gòn. Chủ là người Tàu ở Chợ Lớn.

Tại trại một chỉ có tài phú với két bạc chưa gửi nhà băng.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Cướp xưởng mộc Bình Triệu

Ba tiếng còi xe vang lên ngoài ngõ - hai ngắn một dài, đó là ám hiệu của Bảy Viễn tới rước quân sư Mươi Trí "đi hát".

Mươi Trí nhanh nhẹn bước lên xe, ngồi ngay băng trước với Bảy Viễn.

Băng sau có Ba Rùm, cháu gọi Mươi Trí là cậu và Tư Nhị, một đàn em của Bảy Viễn.

Mông xừ Hoảnh -xăng tìm đâu ra chiếc xe mới toanh vậy?

Bảy Viễn thích thú cười nói:

- Xe mới xuất xưởng của thằng Trần Tăng, một xì thẩu lớn ở chợ Bình Tây. Xe nó mới chạy hết rô đa mà mình hỏi mượn "đi sẵn" một đêm, nó sẵn sàng ngay, còn cho mượn luôn tài xế nữa . Nhưng tất nhiên là mình không nhờ tài xế của anh ta. Cho nó theo thì bẻ mảnh, lộ bí mật.

Mười Trí cẩn thận hỏi kỹ:

- Kế hoạch ra sao, kể nghe?

- Bây giờ là 6 giờ chiều. Ta chạy thẳng lên Bình Lợi. Ở ngoại ô, sáu bảy giờ tối vắng vẻ lắm, mình "ăn hàng" thuận tiện. Xưởng mộc Bình Triệu ở ngay ngã ba, xéo ga xe lửa. Giờ này thằng chủ về Chợ Lớn, chỉ có thằng tài phú ở lại giữ xưởng.

- Còn tiền bạc thì sao? coi chừng thằng chủ ôm về bỏ nhà băng.

-Mình điều tra kỹ rồi. Thằng chủ chỉ bỏ nhà băng một lần vào cuối tuần cho nhiều, nó không thích bỏ kho bạc lắt nhắt. Hôm nay thứ sáu, mình phỗng tay trên nó gọn hơ...

Vẫn thận trọng, Mười Trí hỏi:

- Còn vấn đề lính tráng, cảnh sát ở ngã ba Bình Triệu và các chốt gác dọc đường?.

- Yên chí lớn! Tư Nhị đã để mấy ngày theo dõi đám cảnh sát gác ga Bình Triệu. Chúng chỉ la cà bên các quán cà phê quán nhậu. Mình làm ăn bên này, chúng nó không biết gì đâu. Còn dọc đường rút lui thì có bớt cảnh sát trước chợ Bà Chiểu. Mình sẽ chạy vòng ngã lò heo...

Xe chạy một mạch tới xưởng mộc Bình Triệu.

Bảy Viễn nhấn còi.

Tên tài phú trong nhà chạy ra.

Bảy Viễn lái xe vô sân, hỏi với giọng kẻ cả:

- Ông chủ trại mộc đâu? Tôi cần bàn chuyện làm ăn.

- Ông chủ về nhà trong Chợ Lớn rồi. Xin phiền ngày mai quý ông trở lại.

Bảy Viễn xuống xe, vờ quan sát xưởng cửa và trại mộc:

- Làm ăn hùn hạp với nhau, cần xem qua cơ sở sản xuất một chút. ông tài phú vui lòng hướng dẫn chúng tôi chứ ?

Tài phú hơi do dự, nhưng nhìn thấy khách ăn mặc sang trọng, lại đi xe hơi bóng loáng, vui lòng đưa khách đi tham quan một vòng.

Đi giáp vòng, Bảy Viễn mới móc súng ra kê vào hông tài phú:

- Tao tới đây để mượn tiền ông chủ eủa mày xài trong cơn túng ngặt. Muốn sống thì đưa tao vô nhà mở tủ sắt đưa hết tiền cho tao...

Tài phú chết điếng, đứng ngay như trời tròng.

- Mau lên !

Bảy Viễn đẩy mạnh họng súng vô lưng tài phú.

Hắn riu riu đưa Bảy Viễn vào trong nhà mở tủ sắt .

Tư Nhị theo sát Bảy Viễn, quơ hết mớ bạc trong tủ xuống cái bao ka ki đem theo sẵn. Trong khi đó, Mười Trí đứng quan sát trong ngoài.

Ba Rùm nhảy lên xe hơi quay đầu ra ngõ để tiện bề rút lui. Chỉ trong vài phút, tiền trong tủ sắt xưởng mộc Bình Triệu chảy vô túi của nhóm Bảy Viễn.

Tất cả lên xe, Bảy Viễn nắm tay lái, ra lệnh:

- Màỵ không được la làng, chờ xe tao đi xa rồi thì mấy mới được phép la, nghe không?

Nói chưa dứt lời Bảy Viễn đã nhấn ga cho xe vọt ra đường, quẹo lên cầu Bình Lợi. Nhưng xe qua tới nửa cầu thì phía sau có đèn pha xe hơi chớp sáng.

Ba Rùm quay lại nhìn. Đèn pha mỗi lúc một gần.

Ba Rùm kêu lên:

- Xe thẳng Tây đi sẵn trên Biên Hòa về. Nó bật pha xin qua mặt xe mình đó anh Bảy .

Bảy Viễn nhấn ga cho xe phóng nhanh, không để xe sau qua mặt.

Hai xe cứ lao hết tốc độ như đua nước rút.

Trời bỗng chớp nhoáng mấy tiếng sấm rồi mưa bắt đầu rơi. Bảy Viễn bật cái gạt nước quẹt lia lia trên kính nhưng chân vẫn nhấn ga thật sâu . Chiếc xe sau vẫn kiên nhẫn bám sát.

Mười Trí nói:

- Trời mưa, đường trơn, phóng nhanh dễ trượt bánh. Cho nó qua mặt cho rồi !

Bảy Viễn cự:

- Không ! Cho nó qua, nó sẽ báo bót Bà Chiêu truy bắt tội mình .

Bỗng Mười Trí biến sắc. Trước mắt là một xe bò đang cà rịch cà tang đi sát lề . Theo sau là một chiếc thổ mộ. Thế rồi chiếc thổ mộ vọt qua mặt chiếc xe bò. Con đường đã hẹp lại không đủ chỗ cho xe hơi vọt qua. Anh quay lại nhìn Bảy Viễn, để xem phản ứng thế nào. Anh toát mồ hôi lạnh khi thấy Bảy Viễn vẫn giữ nguyên tốc độ 120 km/giờ.

Cây cối hai bên đường như lao vào người anh. Khi chiếc xe vừa tới khúc đường eo hẹp thì cũng đúng lúc chiếc thổ mộ vọt qua được chiếc xe bò rồi nép vào bên mặt. Xe Bảy Viễn lướt qua như ánh chớp. Bấy giờ Mười Trí và cả Ba Rùm, Tư Nhị mới thở phào nhẹ nhõm. Nhưng chưa hết gian nan. Tới cầu Băng Ky, Bảy Viễn bất ngờ quẹo vô ngã ba Cây Thị , tính sửa lưng thẳng Tây, chắc chắn nó sẽ chạy thẳng và như vậy là Bảy Viễn "cắt đuôi" được thẳng Tây khó ưa này. Do quẹo gắt mà không bớt ga rà thắng, chiếc xe sàng dũ dội.

Bảy Viễn kìm cứng tay lái, xe mới không đâm đầu xuống các ao rau muống, ao nuôi cá vồ hai bên đường. Nhưng giữ được cái đầu thì khúc đít lọt xuống đường, bánh xe bên mặt lún xuống ao cá vồ . Ba anh em nhảy xuống cố kéo bánh xe lên, nhưng trời mưa, đất sình

trơn tuột, không sao kéo dít xe lên mặt đường được.

Bảy Viễn hỏi trống:

- Bây giờ làm sao đây?

Mười Trí thở ra:

- Chỉ có nước ôm tiền về nhà, bỏ xe lại đây. Sáng sớm mượn xe cần câu vớt lên, đưa về ga-ro ở bể cần thận trả cho Trần Tăng.

Thế là cả nhóm đón xe thổ mộ bao cả cuộc về nhà Bảy Viễn.

Kế hoạch của Mười Trí không thắng nổi bộ máy cảnh sát đô thành.

Thằng Tây đi sẵn đã ghé bót Bà Chiêu báo tin vụ cướp trại mộc Bình Triệu.

Thế là cảnh sát tỏa ra đi tìm chiếc xe mới xuất xưởng. Họ gặp nó nằm tênh hênh trên ao cá vồ trong xóm Cây Thị. Theo số xe, truy ra chủ Trần Tăng. Thế là vụ "đi hát" bại lộ. Lần lượt bốn tay giang hồ bị chop, ra tòa lãnh 12 năm khổ sai đày Côn Đảo. Riêng Bảy Viễn bị chồng án thêm 8 năm còn nợ. Thế là Bảy Viễn ra đảo lần thứ hai.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ra Côn Đảo lần hai

Bảy Viễn bị bắt sau vụ đánh cướp trại mộc Bình Triệu ngày 8.9.1942 và lại bị đày ra Côn Đảo. Anh ra đảo như người con đi làm ăn xa lâu ngày trở về ngôi nhà trọ quen thuộc. Chuyển đi đày này lại còn có bạn người bạn thân là Mười Trí, Ba Rùm và Tư Nhị. Bản án 12 năm khổ sai cộng thêm 8 năm còn thiếu trước đây là 20 năm chẵn không có nghĩa gì đối với anh. Đã quyết vượt ngục rồi thì bao nhiêu năm cũng không có gì đáng lo ngại.

Mười Trí cũng không xa lạ gì hòn đảo ngục tù nằm giữa biển khơi. Anh đã nhiều lần ra đây và cũng đã vượt ngục nhiều lần. Lần đầu bè về tới Rạch Gốc nhưng khi quá giang ghe cá từ Cà Mau về Chợ Lớn, anh bị bắt tại Chợ Nhỏ Trà Vinh. Anh lo lót tên hương quản hai tờ giấy con công mà tên này không thèm, chỉ quyết bắt cho được tù vượt ngục để được quan chánh chủ tỉnh phê cho mấy chữ "bon serviteur de la France" (phục vụ tốt mẫu quốc Pháp lang sa). Thằng hương quản này ham được Tây khen thưởng nên dân trong vùng gọi là hương quản Boong (nói trại chữ bon là tốt của Tây). Thế là Mười Trí bị giải về Khâm Lớn, ra tòa lãnh án trở ra Côn Đảo. Vài tháng sau, anh lại vượt ngục. Vì nôn nóng không chờ mùa gió thương nên anh bị bão thổi ngược lên phía Bắc, giạt vô đảo Hải Nam. Xin khoai

của dân chài ăn đỡ đói rồi xô bè ra khơi. Đang lênh đênh trên biển thời may được thuyền câu vớt đưa về Móng Cái. Chủ ghe cho tiền xuống Hải Phòng rồi anh nhập bọn đám buôn lậu đáp xe lửa về Sài Gòn.

Nghe Mười Trí kể chuyện vượt ngục. Bảy Viễn hỏi: "Trở về đất liền có ân oán giang hồ thẳng hương quán boong không?"

Mười Trí gật:

- Ngay khi bị nó xét giấy thuế thân tại trạm gác, mình lót tay nó hai tờ giấy ngẫu mà nó chê, huênh hoang nói: "Tao đâu cần tiền. Tao chỉ cần quan chánh chủ tỉnh phê một chữ Boong thôi". Mình đã dặn lòng phải trừng trị tên sâu dân một nước, cam tâm làm tội mọi cho Tây.

Cho nên khi tham gia buôn lậu thuốc phiện từ Hải Phòng vào Nam, mình xuống Trà Vinh vô ngay chợ Nhỏ đốt nhà thẳng hương quán Boong khốn kiếp. Thấy lửa thiêu rụi nó trong ngôi nhà xây cất bằng tiền của cướp giật của bà con trong vùng, mình hả dạ lắm.

Trên đường về mình cứ bị cái chết rùng rợn của thẳng hương quán Boong ám ảnh mãi. Làm vậy là thỏa chí giang hồ, ân nên oán trả, nhưng mà có quá tàn nhẫn, vô nhân đạo không?.

Bảy Viễn bật cười:

- Mình ít khi nghĩ lẫn thẩn như bồ. Theo mình thì luật đời là cá lớn nuốt cá bé. Nhưng cũng có khi cá ăn kiến, mà cũng có khi kiến ăn cá

.

Tàu chở tù ra tới đảo, bốn anh em bị tách ra bốn nơi. Bảy Viễn ở Sở Lưới, Mười Trí ở Sở Củi, Tư Nhị ở Sở Rẫy còn Ba Rùm là thợ nên được đưa về Bản Chế là xưởng mộc, rèn nhỏ để sửa chữa các dụng cụ lao động...

Bốn anh em đều có giấu tiền trong mình để hộ thân.

Mười Trí và Bảy Viễn đi nước cờ cao là "tung tiền của mua nhân tâm". Trong khám, bất cứ thầy chú nào cần tiền cờ bạc hay mua sắm hỏi vay mượn thì cả hai đều sẵn sàng giúp đỡ. Không nhiều thì ít, năm mười đồng là chuyện thường. Cho mượn rồi giả vờ quên.

Không nhắc, không đòi.

Riêng Bảy Viễn thì vui mừng vì liên lạc được với Châu, vợ mã tà 76.

Đêm gặp lại, cô nàng vui như Tết.

Nàng ôm hôn như mưa người tình hào hoa:

- Anh Bảy biết không, Tết rồi, hay tin anh vượt ngục giữa đêm giao thừa, em vừa mừng vừa lo. Mừng vì đêm giao thừa trời tối đen như mực, không ai lộ ra ngoài nhà. Còn lo là khuya đó có giông to gió lớn, không biết bè anh có chịu nổi sóng gió.

Bảy Viễn cười:

- Bị bắt lại đây ra đây cũng là chuyện hay. Hai đứa mình có duyên nợ với nhau. Lâu lâu ra đây thăm lại em cũng có lý lắm .

Châu hỏi lại:

- Anh Bảy có tính vượt ngục nữa không?

- Hỏi gì lạ vậy? Không biết câu "ngựa quen đường cũ" , hay sao?

Châu lộ vẻ buồn :

- Chừng nào vậy ? Có cần em giúp không?.

Bảy Viễn lắc đầu:

- Cám ơn em đã giúp cho lần trước, có lẽ còn phải nhờ em dài dài.

Dạo này chuyện vượt ngục có gì mới ?

- Sau chuyến anh Bảy vượt ngục, Tây tăng cường đội rờ-sọc người Miên, tặng tiền thưởng nhiều hơn để chúng cố gắng luôn rùng leo núi phát hiện bè mây giấu trên núi. Anh Bảy nên cẩn thận .

Bảy Viễn gật gù, nghĩ thầm:

- Mình phải suy nghĩ tìm cách khác hơn là lên núi bứt mây đóng bè.

Chỉ một thời gian làm khổ sai ở Sở Lưới, Bảy Viễn đã nảy ra ý định đánh cắp ghe thuyền ở đây để vượt biển.

Anh tìm cách la cà nơi bến tàu quan sát số tàu, ghe đậu nơi đây.

Thời đó tại bến thường trực có một ca-nô tốc độ cao để đuổi theo bắt tù vượt biển; vài chiếc xà lan để ra nơi tàu lớn đậu chuyển tù và lương thực thuốc men vô. Ngoài ra còn có ba, bốn ghe lưới để tù đi đánh cá hàng ngày.

Có một chuyện lạ là tại bến có một chiếc tam bản chở được năm, sáu người không biết thầy chú dùng để làm gì ?

Đêm về, Bảy Viễn trăn trở với ý nghĩ cướp chiếc tam bản đó để về đất liền. Vài tháng nữa là tới mùa gió chướng, chỉ một đêm là với tới Sóc Trăng, Bạc Liêu.

Vượt biển bằng tam bản là phiêu lưu nhưng đành phải thử thời vận vì chuyện lên núi đóng bè mây kể như không hợp thời nữa.

Lập tức Bảy Viễn tìm cách liên lạc với Mười Trí. Anh gợi ý Mười Trí xin chuyển sang Sở Lưới để tiện việc bàn bạc. Sau đó, Mười Trí về Sở Lưới, nghe Bảy Viễn trình bày, anh đồng ý ngay.

Bảy Viễn nhờ vợ mã tà 76 lo nước uống, cơm khô, cơm nếp, chanh, đường. Còn Mười Trí thì liên lạc với Ba Rùm nhờ giũa cho một chìa khóa "vạn năng" để lấy trộm chiếc tam bản của Sở Lưới. Tư Nhị cũng được bắt liên lạc để chuẩn bị sẵn sàng.

Đêm vượt biển cũng chọn vào đêm trừ tịch, trời tối đen. Tất cả xuống thuyền, trừ một mình Ba Rùm.

Mười Trí hỏi:

- Xuống ngồi bên tao đây mày .

Nhưng kỳ lạ thay, Ba Rùm lắc đầu:

- Chúc ba anh thượng lộ bình an. Còn tôi ở lại, phòng khi nào các anh trở ra đây thì đã có tôi giúp đỡ .

Bảy Viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Vượt Ngục Lần Hai

Anh em đã xuống thuyền, sẵn sàng ra khơi thì Ba Rùm đưa tay vẫy chào tạm biệt.

Còn đây là anh Năm Bé, cũng là thợ giỏi, xin quá giang các anh về đất liền. Tôi nhường chỗ của tôi cho anh Năm Bé. Hy vọng anh Năm Bé sẽ giúp ích các anh nhiều trong chuyến vượt ngục này cũng như khi đã về tới đất liền .

Mọi người đảo mắt nhìn người tù được Ba Rùm giới thiệu xin quá giang.

Đó là một trung niên vạm vỡ, tóc húi cao kiểu võ sĩ. Anh ta đang mang một thùng thiếc khá nặng.

Bảy Viễn nhìn Mười Trí hội ý chớp nhoáng:

- Cũng được. Càng đông càng vui. Mời anh xuống đây .

Năm Bé đặt thùng thiếc xuống tam bản nhẹ nhàng :

- Cơm khô tôi sấy mấy tháng nay. Gọi là góp lương khô với các anh . Tam bản tách bến. Ba Rùm đứng lặng nhìn các bạn khuất dạng trong sương mù lãng đãng trên mặt biển rồi mới quay gót trở về khám giam.

Bảy Viễn thắc mắc:

- Ba Rùm lo hết mọi việc cho chuyến đi này, vậy tại sao nó ở lại ?

Mình không hiểu nổi ?

Mười Trí cười nói:

- Chỉ có tao mới hiểu được nó thôi. Thằng Ba Rùm là cháu họ của tao. Nó ham vui mà đi theo tao. "Đi hát" cho biết cảm giác mạnh như thế nào. Chừng bị bắt mới ăn năn hối ngộ. Nó thâm tính với tao như thế này: Bản án đồng hạng 12 năm. Nó mới hăm lăm. Ra tù nó chỉ mới băm bảy, còn đủ thì giờ làm lại cuộc đời....

Bảy Viễn cười ha hả:

- Thằng coi vậy mà tính nhiều nước cờ trong một lúc. Cũng hay!

Biển lặng êm, mặt nước lao xao vỗ nhẹ vào hông tam bản như bản nhạc nhẹ.

Bảy Viễn mở túi vải lấy ra một bàn cờ tướng với hai bộ quân cờ làm bằng gỗ mun thật đẹp.

-Mình chơi vài ván cho vui.

Hai tay giang hồ đấu trí thử tài trên bàn cờ.

Cờ sao thì người vậy. Bảy Viễn nóng tính, hay thí quân trong khi Mươi Trí trầm ngâm suy tính từng nước cờ.

Vừa đánh cờ anh vừa tìm hiểu thêm về tâm tính của tay anh chị trường đua Phú Thọ..

Chơi với bạn phải biết mặt mạnh, mặt yếu để tiện việc tiếp tục làm ăn sau này. Đánh tới trưa, mệt nghỉ, ăn uống giải khát. Bây giờ Bảy Viễn mới chợt nhớ tới người tù xin quá giang:

- Anh bạn tên gì? Trước đây ở đâu, làm gì mà ra đảo ?

- Tôi tên Năm Bé, quê Hải Phòng. Cái tên Năm Bé là vô Sài Gòn mới đặt cho giống thiên hạ. Tôi làm thợ máy trên tàu chở khách của Bạch Thái Bưởi. Nhưng chán cảnh ngày nào cũng như ngày nào nên muốn vào Nam một chuyến cho biết với người ta. Nhiều người đi phu cao su còn sống sót về kể nhiều chuyện hay như vườn cao su ngay hàng thẳng lối bao la bát tạn như rừng, còn miền Tây thì ruộng lúa cò bay thẳng cánh, chó chạy cong đuôi, dân giàu vô kể; nghe nói có công tử Bạc Liêu sắm máy bay đi thăm lúa ruộng. Đang mơ mộng vào Nam thì có tin nhà nước mộ lính không chuyên gọi là ONS sang Pháp đánh giặc Đức . Tàu đậu tại Hải Phòng, sẽ vào Sài Gòn trước khi qua Pháp. Mình liền tình nguyện, nhưng tới Sài Gòn thì nhảy xuống, sinh sống trong xóm phu phen ở Khánh Hội, Xóm Chiếu. Về sau xin được một chân phó quản đốc xưởng cưa cây giá trị . Lúc đó kiếm ăn được, trong túi lúc nào cũng rủng rỉnh vài ba chục đồng. Kể xưng anh chị bụi...

Bảy Viễn cùng Mươi Trí cười hỏi:

- Trong đời anh chị bụi ở Xóm Chiếu có chuyện gì hay, kể nghe .

- Có chớ ! Nhiều lắm ? Như bảo kê cho mấy cái bến tàu trong Chợ Lớn, nơi các tàu Nguyễn Văn Kiệu chở hàng hóa và hành khách đi Cà Mau, Rạch Giá, bến tàu đi Nam Vang... Phải tranh tài với nhau đám du đặng, thắng làm cha, thua làm con....

Mắt Năm Bé sáng lên:

- Có lần mình đụng độ nảy lửa với anh Ba Dương ở bến đò Long Kiểng. Kỳ đó ác chiến dữ dội nhưng kết quả thì bất phân thắng bại, ai ở đâu làm trời ở đó. Mình chỉ làm vua bên Xóm Chiếu, không vượt qua được con Kinh Tế là giang san của anh Ba Dương .

Bảy Viễn ngáp:

- Nói chuyện đánh đấm, đâm chém nghe ngán quá? Có chuyện gì vui không?

Năm Bé ngẫm nghĩ một lúc rồi cười thích thú:

- Có một chuyện vui. Mình chửi cha mấy thằng Tây bán nón nỉ ở đường Catinat. Chuyện như sau. Hồi năm 30 có một đội nón nỉ to vành. Hiệu đắt tiền nhất là Borsalino của Ý. Một cái giá hai mươi lăm đồng, bằng lương tháng thầy ký tòa bố. Mình thả qua Sài Gòn tính sắm một cái đội cho oai. Vô tiệm nón ở đường Catinat, thấy trưng nửa lố đủ màu, đen, xám, nâu, trắng v.v... Mới bước chân vô, mình thấy mấy thằng Tây ngó mình có nửa con mắt.

Lúc đó mình mặc quần lãnh đen, áo bành tô ka ki xanh, đúng là lối ăn mặc của thợ thầy lao động bình dân. Thấy kệ, mình vẫn tới sát bên tủ kiếng trưng nón:

- Cho xem cái nón đi ông bạn.

Thằng Tây lắc đầu, chỉ miếng giấy ghi giá tiền:

- Mặc lắm, anh không đủ tiền mua đâu?

Mình nổi dịch lên trợn mắt:

- Sao mày biết tao không có tiền mua? Lấy cho tao coi mau lên!

Thấy mình làm dữ, thằng Tây miễn cưỡng lấy một cái đưa cho xem. Mân mê thấy nỉ dày kiểu đẹp, bèn đội thử, thấy vừa, hỏi lại cho kỹ: "bao nhiêu?".

- Hai mươi lăm đồng. Có đủ tiền mua không đó cha?

Phải cho mấy thằng Tây cà sóc chó này một bài học! Mình mua một cái đội lên đầu rồi biểu nó lấy giấy gói 4 cái còn trưng trong tủ. Năm cái tất cả. Móc bóp trả ngay lập tức 125 đồng cho tụi nó xanh mặt chơi.

Năm Bé cười khoái trá:

- Mua rồi đem về không biết phải làm gì với bốn cái nón dư. Đành kêu em út lại cho, chớ để chật nhà!

Bảy Viễn vỗ vai Năm Bé:

- Tụi này không ưa Bắc kỳ, nhưng nhận anh làm bằng hữu vì anh đã Nam kỳ hóa dữ rồi!

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Anh Hùng kết nghĩa

Không nơi đâu bất bình thường bằng biển cả. Mới hôm trước mặt nước phẳng lì như bàn đá vậy mà hôm sau bão tố nổi lên ầm ầm. Từ chân trời mây đen bỗng hiện ra. Rồi gió ta thổi đám mây hung tợn đó tới thật nhanh. Không mấy chốc bầu trời tối đen như nhật thực. Gió tới đâu, sóng theo tới đó. Chiếc tam bản lắc lư như quả trứng trong nồi nước sôi.

Thế rồi Tư Nhị kêu lên:

- Cha mẹ ôi, cặp "ngỗng thần" xuất hiện kia kìa? Chết tới nơi rồi các anh ơi !".

Cả ba người chóng mắt nhìn cái mà Tư Nhị gọi là cặp "ngỗng thần". Nhưng họ chẳng thấy gì hết, chỉ thấy sóng cao như mấy dãy phố sâu đang ầm ầm lao tới.

Trời nổ ra sấm sét, nhưng chớp lửa rạch đứt lưng trời cho thấy một vòi nước từ trên cao buông xuống.

Năm Bé kêu:

- Ròng hút nước đó các anh. Không khéo mình bị hút lên rồi ném xuống như bà con đi biển kể lại .

Mười Trí và Bảy Viễn vẫn giữ bình tĩnh trong cơn nguy. Cả hai đều tập trung trí tuệ để đối phó với tai họa sắp xảy ra. Hai tay nắm chặt ván thuyền .

Mười Trí dặn bạn:

- Phải cố mà nắm ván thuyền. Có gì mình cũng nổi trên mặt nước .

Anh nói chưa dứt lời thì một ngọn sóng ụp tới, nhận chiếc tam bản sụp xuống hố sâu rồi lại văng lên, nhẹ nhàng như một chiếc lá. Tất cả bốn người trên tam bản đứng tim. Vừa tỉnh hồn, họ chờ đợi đợt sóng thứ hai. Nhưng chờ hoài không thấy, chỉ thấy tam bản trôi bằng phẳng theo các ngọn sóng.

Nhưng kỳ lạ là tam bản không bị nhận ghìm xuống sâu như trước nữa. Thật may mắn lạ lùng.

Một khắc sau Bảy Viễn mới phát hiện nguyên nhân điều kỳ diệu: một con cá ông núp sát hông tam bản.

Anh kêu lên: "Cá ông cứu mình!".

Tư Nhị mở mắt nhìn thấy, kêu lên:

- Nam mô A di đà Phật ! Nam Hải tướng quân phò hộ độ trì bốn anh em chúng tôi. Nếu chuyển vượt ngục này về tới đất liền bình an vô sự, chúng tôi sẽ vật heo tạ ơn .

Chừng bão tan, ai nấy mừng rỡ biết mình còn sống và cùng giữ lời van vái của Tư Nhị là sẽ quay heo tạ ơn.

Nhưng đất liền vẫn còn xa lắc xa lơ. Bão làm cho họ mất phương hướng. Tuy nhiên đói khát mới là chuyện trước mắt. Sóng tràn vô

tam bản cuốn trôi tất cả thùng thiếc cơm khô, nước uống. Đói không làm tù vượt ngục khổ bằng khát. Nước cả đại dương mà chịu khát mới ức.

Nhưng không thể uống nước biển được. Đến ngày hôm sau, khát quá đành uống nước tiểu của nhau vậy .

Bảy Viễn cười nói:

- Mình có nghe kể tù uống nước tiểu của nhau là chuyện từng xảy ra. Nhưng mình không ngờ bây giờ mình lại rơi đúng trường hợp oái oăm này .

Tư Nhị cười thích thú nói:

- Mình đọc truyện Tàu, nhớ lúc bộ ba Lưu Quan Trương thích huyết ăn thề trong vườn đào, nay mình có ý nghĩ bốn huynh đệ chúng ta uống nước tiểu của nhau, vậy tại sao ta không làm lễ kết nghĩa huynh đệ, nếu về được đất liền thì giúp đỡ lẫn nhau, nương tựa nhau mà sống .

Bảy Viễn nhìn Mười Trí:

- Anh em muốn làm lễ tạm gọi là đào viên kiểu bộ ba Lưu Quan Trương, anh Mười tính sao? Đồng ý chứ?

Mười Trí nói:

- Kết nghĩa đệ huynh giang hồ suốt đời tương thân tương ái là chuyện quan trọng. Phải biết nhau rành rẽ từ chân tơ kẽ tóc mới dám tin nhau. Trong bốn anh em mình, có anh Năm Bé là người mới, mình chỉ biết nhau có mấy ngày, kể từ Ba Rùm giới thiệu cho quá giang hôm kia .

Năm Bé có vẻ buồn, gượng gạo nói:

- Anh Mười nói đúng , phải biết nhau thì mới kết tâm giao được. Đúng là tôi mới quen với các anh có ba ngày. Vậy thì trừ tôi ra, còn ba anh đã quen biết nhau từ lâu thì cứ làm lễ đào viên như anh Tư Nhị mong muốn .

Bảy Viễn nhìn Năm Bé lom lom rồi nói:

- Không ai làm chuyện kỳ cục như anh Năm Bé nói. Đi trên tam bản bốn người, cùng chung số phận, sống chết có nhau, sao lại kết nghĩa có ba người ? Người bị bỏ ra tất nhiên là sẽ tử huyệt. Tôi không phải là thầy tướng số nhưng thoát nhìn anh Năm, tôi biết anh là người tốt . Rồi lại nghe chuyện anh chửi cha mấy thằng Tây cà chớn trong tiệm bán nón đường Catinat, tôi chấm anh là tay "chơi được". Lại thêm có sự giới thiệu của Ba Rùm là cháu của anh Mười, tôi thấy có thể cho anh Năm Bé nhập bọn chúng mình. Tuy là dân Bắc kỳ nhưng vô Sài Gòn lâu năm, đã Nam kỳ hóa nhiều, không khác gì dân trong Nam. Anh Mười tính sao?

Mười Trí khẽ gật:

- Tôi chỉ nói nguyên tắc. Nhưng trong nguyên tắc cũng có ngoại lệ. Anh Năm Bé là người tốt. Trong mấy ngày qua, tôi có để ý theo dõi cách sống của anh thì thấy anh hòa nhập trọn vẹn với anh em. Tôi đồng ý với anh Bảy .

Tư Nhị nghe hai đàn anh bàn bạc, vui mừng tìm một cái gáo dừa tát nước kỳ cọ sạch trơn, đưa lên trước mặt mọi người nói:

- Trời hôm nay sáng rõ, đúng là giờ hoàng đạo. Xin lai đại ca tiểu vô đây trước rồi tới hai em sau. Chúng ta làm lễ thết huyết ăn thề theo kiểu tù vượt ngục, thay máu đào bằng nước tiểu, cũng là thử nước từng lưu thông trong cơ thể chúng ta .

Bảy Viễn nói:

- Mình tuổi Thìn, Giáp Thìn, 1904, năm nay băm sáu. Còn anh Mười ?

- Mình sinh 1903, năm Quý Mão, cầm tinh con mèo.

Tư Nhị :

- Vậy anh Mười là anh Hai, kế anh Bảy là anh Ba, còn anh Năm là anh Tư, tôi là út. Anh Hai hãy khẩn vái ít lời cho cuộc lễ kết nghĩa hôm nay đi.

Bảy viễn thử lĩnh Bình xuyên

Trường đua Phú Thọ

Sau khi vượt ngục lần thứ hai, Bảy Viễn trở về Phú Thọ quyết chí làm ăn lớn. Khổ nổi làm ăn lớn thì phải có vốn mà Bảy Viễn lúc đó quá rách.

Làm sao để có vốn lớn?

Phú Thọ có trường đua hàng tuần thiên hạ kéo tới "thử thời vận".

Thế là Bảy Viễn bắt đầu nghiên cứu về lối cờ bạc công khai được nhà nước thừa nhận này.

Đọc mấy tờ báo có đăng "Lời bàn đua ngựa" đến nhàu nát, Bảy Viễn quyết định thử thời vận vào chiều thứ bảy. Anh gom góp tiền đánh cá cặp "nhất Xích Thố, nhì Huỳnh Long".

Báo chí ca ngợi hai con ngựa này là thần mã, chuyên về nhất nhì trong mấy tháng qua.

Mua vé đánh cá xong, Bảy Viễn lên khán đài cao ngời. Anh đem theo ống dòm để theo dõi hai con thần mã mình chọn, hy vọng chúng sẽ giúp vốn ban đầu cho mình.

Kết quả con Huỳnh Long thắng con Xích Thổ một cái đầu. Vậy là Bảy Viễn mất toi mấy trăm bạc. "Chỉ tại mình tham" - Bảy Viễn tự trách. Nếu mình đánh cá từng con thì dễ trúng hơn là đánh cá cặp. Lẽ dĩ nhiên cá cặp thắng đậm, nhưng lại ít xảy ra.

Giữa trưa hè nắng đổ lửa, Bảy Viễn thả bộ ra về. Lúc đi ngang qua phòng bán vé đua ngựa, anh thấy một người to cao, ăn mặc sang trọng từ phòng bán vé bước ra.

Vừa thấy anh, người này kêu lên:

- Anh Bảy! Sao coi bèo nhèo vậy ?

Bảy Viễn bắt tay người này, khẽ hỏi:

- Phải anh Tư không?

Người kia cười vang:

- Đúng rồi. Tư Thiên đây. Mình là dân turfiste (dân cá ngựa) tuần nào cũng tới đây cắt cỏ nuôi ngựa đua .

Bảy Viễn thở ra:

- Tay nào đặt ra mấy tiếng " cắt cỏ nuôi ngựa đua" thật là hay. Mình vừa cháy túi vì hai con Huỳnh Long và Xích Thổ .

Tư Thiên kéo Bảy Viễn lên khán đài, thông dong trò chuyện:

- Tôi đập vô cái nghề cá mắu này quá lâu nên biết quá rõ về mánh mung của bọn chủ ngựa và đám nài. Nói xin lỗi, bọn họ là một lũ lưu manh .

Bảy Viễn kêu lên:

- Sao anh Tư dám ôm đũa cả bó. Cũng có chủ ngựa tốt chứ !

Tư Thiên gật:

- Đúng là có chủ ngựa tốt. Đó là những tay trí thức đi học bên Tây về, xem đua ngựa là một môn thể thao cao quý . Mình có biết bác sĩ Nguyễn Chí Nhiều, chủ hãng Nguyễn Chí Được Cuộc ở Đa Kao là tay nuôi ngựa đua chân chính, không hề biết làm độ như thế nào. Nhưng số chủ ngựa đua tốt rất ít. Còn phần đông thì bị "tiền tài ám nhãn", họ ra lệnh cho nài nínu kéo để "canh nhì". Anh Bảy biết không, ngựa về nhất, chủ được lãnh thưởng không bằng làm độ, để mua hết các vé đánh cá. Tiền vô gấp mười lần...

Bảy Viễn bật cười:

- Lâu nay tôi tự cho mình là thẳng điểm. Bây giờ mới biết thiên hạ còn điểm hơn mình mấy chục lần. Một bài học quá đắt: bảy trăm đồng...

Tư Thiên nhìn Bảy Viễn lộ chút thương hại:

- Đừng buồn! Để mình giúp bồ kiểm chác gỡ gạc . Vừa nói Tư Thiên móc túi lấy ra xấp vé cá cặp:

- Mình chia cho bồ mười vé cá cặp này. Năm phút nữa mình sẽ xem hai con thần mã của mình đoạt giải. Và nửa giờ sau chúng ta tới phòng vé lãnh tiền .

Bảy Viễn nhìn Tư Thiên, bán tin bán nghi:

- Anh Tư nói như móc tiền trong túi !

Tư Thiên cười:

- Hể biết đánh cá ngựa là phải biết đón tuy-dô (tiếng Tây có nghĩa là tin mật). Mình giao du nhiều trong giới chủ ngựa đua và nhất là giới nài. Với bọn nài, mình chơi thật ngọt. Nói nôm na là "mua" chúng nó. Không thằng nào dám phản Tư Thiên. Nó cho tin mình cho tiền. Khi kết quả như nó cho tin, mình lại thưởng mười lần hơn. Tất cả bí quyết của mình là ở đó, đúng như người Tàu dạy con cháu từ ngàn xưa: "Phóng tài hóa, thu nhân tâm", nghĩa là hào phóng ban phát tiền bạc và hàng hóa để chinh phục lòng người".

Bảy Viễn cười nhủ thầm:

- Mình chẳng lạ gì câu thần chú đó. Ở ngoài đảo mình đã mua thầy chú, vợ mã tà 76 để họ giúp mình vượt ngục an toàn.

Vụ làm độ diễn ra đúng như Tư Thiên nói.

Tư Thiên và Bảy Viễn xuống phòng bán vé lãnh thưởng.

Với mười vé Tư Thiên tặng, Bảy Viễn chẳng những gỡ được vốn mà còn có lời mấy trăm bạc. Còn Tư Thiên thì bỏ bạc thấy mà ham. Từ chiều thứ bảy đó, Bảy Viễn kết thân với Tư Thiên.

Cả hai có nhiều điểm giống nhau như gốc Tàu lai, lại vô dân Tây (Tư Thiên lấy tên Maurice, còn Bảy Viễn chọn tên Vincent). Tìm hiểu thêm về Tư Thiên, Bảy Viễn biết anh ta là con một viên chức Sở Đoan (Quan thuế) gia đình theo đạo dòng. Tư Thiên học khá, có bằng Trung học Pháp, lấy vợ xẩm (con gái một chủ tiệm buôn lớn trong chợ Bình Tây).

Maurice Thiên thuộc vào loại tiểu tư sản trí thức nổi tiếng ăn chơi theo đúng phong trào "Khỏe để phụng sự" hồi đó mà lãnh tụ là trung tá Ducouroy.

Trước phong trào thanh niên yêu nước do nhóm sinh viên Nam bộ phát động, được học sinh các trường trung học Sài Gòn, Mỹ Tho, Cần Thơ hưởng ứng, thực dân Pháp lo sợ phát động phong trào "Vui trẻ khỏe hùng" để chia rẽ Trung Nam Bắc... Maurice Thiên là tay đua xe đạp tên tuổi ở Nam kỳ. Ngoài ra, Tư Thiên còn là cầu thủ bóng đá của hội banh kỳ cựu nhất Nam kỳ là Ngôi Sao Gia Định. anh có cú sút sấm sét làm các thủ môn phải nể sợ.

Ngày kia Maurice Thiên báo tin vui cho Bảy Viễn:

- Tây sẽ tổ chức giải đua xe đạp vòng quanh Đông Dương (Tour d'Indochine). Rầm rộ lắm. Có trên trăm tay đua gồm các ê kíp Trung, Nam, Bắc rồi ê kíp nhà binh Pháp nữa. Theo đoàn đua có 200 xe mô tô, xe hơi của các đội chuyên lo tiếp tế cho cua rơ dọc đường.

Bảy Viễn hỏi:

- Trong cuộc đua này mình có vô áp phe nào không? .

Tư Thiên gật:

- Có chứ ? Mình thuê một camion Duvette (xe giải khát). Mình giao cho anh lái chiếc xe này. Một công hai việc. Vừa đi chơi, vừa có tiền xài chứ không?

- Chịu chứ ? Mình cần mở rộng tầm mắt để có chuyện xài về sau.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Lịch Sử xe Xích Lô

Càng giao du với Tư Thiên, Bảy Viễn càng khám phá nhiều điều lạ: con người Tàu lai, vô dân Tây, lấy vợ xăm, chơi thể thao này lại là một tay biết làm ăn.

Thời đó Sài Gòn mới có xe xích lô để tiến tới thay xe kéo bị báo chí chê là loại xe "người kéo người", không văn minh. Xích lô hồi đó kiểu còn thô kệch, ngồi không êm.

Tư Thiên thiết kế xích lô kiểu mới, dáng vẻ văn minh, chỗ ngồi có nệm êm.

Đây là loại xích lô Coupeaud xuất hiện trước đó vài năm ở Nam Vang, sau mới có tại Sài Gòn.

Tư Thiên nhanh tay mượn đóng hàng loạt xích lô kiểu mới, đặt cho nó cái tên thật kêu là "phô tơi ba bánh" .

Nhà nước cho phép lưu hành loại "phô tơi ba bánh" này.

Tổng số xe xích lô loại mới chạy khắp Sài Gòn - Chợ Lớn những năm đầu thập niên 40 là 30 chiếc và tất cả đều thuộc một chủ: Tư Thiên.

Về sau, Tư Thiên lập hội chủ xe xích lô phô tơi ba bánh, số hội viên lên mấy chục người, trong đó có Bảy Viễn.

Cả Sài Gòn - Chợ Lớn có trên 200 chiếc.

Nhờ biết làm ăn lớn nên Maurice Thiên phát to đi xe hơi hiệu Citroen màu xanh lá cây và trúng thầu nhiều cú áp phe béo bở như vụ thầu xe giải khát "camion Duvette" trong cuộc đua xe đạp vòng quanh

Đông Dương.

Bảy Viễn chỉ lái chiếc xe giải khát này, nhưng trong một tháng rong ruổi trên đường thiên lý, Bảy Viễn thấy được tầm vóc của người bạn Tàu lai vô dân Pháp: Tư Thiên là tay buôn lậu quốc tế.

Theo cuộc đua vòng quanh Đông Dương chỉ là hình thức nghi trang cho việc buôn lậu vàng và á phiện - hai mặt hàng đem lại nhiều lợi nhuận cho các tay buôn lậu.

Nhưng tình hình không cho phép Bảy Viễn sống nhàn nhã dựa vào thế lực của Tư Thiên. Nhật đổ quân lên Đông Dương khiến Pháp lo ngại một cuộc nổi loạn như Nam Kỳ Khởi Nghĩa tháng 11, 1940. Do đó Pháp truy quét các phần tử nguy hiểm cho an ninh trật tự của người Pháp. Những người ghi tên vào sổ đen đều bị bắt, trước nhất là những người làm quốc sự. Kế đến là các giáo phái làm chính trị như Cao Đài, Hòa Hảo. Sau cùng tới các tay du đảng, giang hồ như Bảy Viễn, Mười Trí. Vậy là "tam thập lục kế, dĩ đào vi thượng sách".

Bảy Viễn theo Mười Trí "chém vè" tại Bến Tranh. Không ngờ về nơi sơn cùng thủy tận này, họ gặp một chiến sĩ cộng sản trí thức lưng danh: Bảy Trán.

Bảy Trán là dân Chợ Đệm, quận Bình Chánh, tỉnh Chợ Lớn. Đang học ban tú tài Trường Trung học Pétrus Ký, anh bỏ học, theo đàn anh làm báo rồi làm chính trị. Tờ báo Dân Chúng mà Bảy Trán cộng tác là tờ báo nổi tiếng nhất hồi 1938.

Báo này đã làm một cuộc cách mạng báo chí là không xin phép nhà cầm quyền thực dân. Đây là vấn đề pháp lý rất tinh tế. Luật báo chí bên chánh quốc quy định không cần phải xin phép. Báo mới ra chỉ cần nạp bản và lo đủ thủ tục như trình báo rõ tên báo, tên người quán lý cùng địa chỉ. Nhưng bọn thực dân cầm quyền sợ dân thuộc địa hưởng quyền tự do báo chí như dân bên chánh quốc nên chúng ra sắc lệnh phải xin phép mới được in báo.

Luật sư nổi tiếng Phan Văn Trường từng hành nghề mấy chục năm ở Pháp gợi ý cho những nhà làm quốc sự Nam Kỳ cứ việc ra báo mà không cần xin phép vì theo tinh thần luật pháp thì một sắc lệnh (arrêté) của Toàn quyền Đông Dương không thể qua mặt được một đạo luật (decret) do Quốc hội là cơ quan lập pháp cao nhất nước vạch ra.

Nghe luật sư Phan Văn Trường mách nước, các nhà cách mạng Nam Kỳ lén ra báo Dân Chúng mà không xin phép. Khi thực dân truy quét các phần tử nguy hiểm, Bảy Trán nhanh chân nhảy lên Bến Tranh, gần Dầu Tiếng "chém vè".

Cũng trong thời điểm trên, dân Bến Tranh thấy một lão Tây già xưng là thầy Tư Hoảnh-Xăng tới ngày vận xà-rông và áo thun tơ thả lên nhà Hội đồng Thì "đậu chếnh".

Hội đồng Thì là dân có máu mặt ở Bến Tranh, ông ta có biệt danh là "le coq du village" (con gà trống trong làng - ám chỉ người giàu nhất). Hội đồng Thì có em vợ là Xã Mỹ cũng là tay giàu có, quanh năm chỉ thích "điều binh khiển tướng" (đánh bài tứ sắc). Không nơi đâu an toàn cho dân mang bệnh xòe bằng nhà Hội đồng Thì.

Vậy là nơi đây tập trung dân chơi tứ chiếng, có thầy Tư Hoảnh-Xăng không biết từ đâu trôi giạt về.

Sau lão Tây già là ông Năm Mắm. Do vợ có cơ sở làm ăn vững chắc, ông Năm Mắm không cần phải làm gì mà chỉ ở không "trong veo". Ở không mãi cũng đâm chán nên ông Năm Mắm thả lên nhà Hội đồng Thì "đậu chếnh" giết thì giờ.

Vậy là anh hùng tương ngộ: bốn tay chơi gặp nhau trên chiếu bài là chủ nhà Hội đồng Thì, ông Tây già chuyên vận xà-rông và áo thun tơ, ông Năm Mắm và thầy Năm Dầu Tiếng.

Dân làng không biết lai lịch của ba tay chơi này nhưng mật thám mò ra được sau vụ đánh cướp táo bạo chủ Sở Cao su Dầu Tiếng, đánh ngay tại nhà băng Sài Gòn ở đường mé sông (bến Bạch Đằng).

Ông Tây già xưng tên thầy Tư Hoảnh-Xăng là Bảy Viễn, ông Năm Mắm là Mười Trí, còn thầy Năm Dầu Tiếng không ai khác ngoài nhà báo Bảy Trần.

Xin kể lại chuyện đánh cướp táo bạo chủ Sở Cao su Dầu Tiếng. Hai tay giang hồ "chém vè" tại Bến Tranh, ngày ngày đánh tứ sắc mãi đâm chán.

Một hôm đàn em của Bảy Viễn báo cáo tình hình: Đã theo dõi tên Giám đốc Sở Cao su Dầu Tiếng hàng tuần đều tới nhà băng lãnh tiền phát lương cho thầy thợ. Vậy là Bảy Viễn họp bàn với Mười Trí "đi hát" một chuyến cho vui. Kế hoạch được bàn kỹ: Bảy Viễn mượn xe Huê Kỳ -loại xe lô - đổi bằng số thành xe nhà, đích thân Bảy Viễn cầm lái. Mười Trí đóng vai cận vệ.

Đúng giờ G sáng thứ bảy, Bảy Viễn lái xe tới đậu kế xe của thằng Tây giám đốc Sở Cao su Dầu Tiếng, bên hông nhà băng Sài Gòn. Bảy Viễn xách cặp da vô văn phòng, ngồi trên ghế thân chủ vờ mở sổ sách ra tính toán. Đồng thời theo dõi thằng Tây chủ Sở Cao su Dầu Tiếng. Khi tên này ôm tiền ra xe thì Bảy Viễn xếp sổ sách lại, bước nhìn theo. Vừa thấy thằng Tây bước ra đường, Mười Trí vội vã chồm qua xe thằng Tây, hỏi mượn bật lửa để đốt

thuồn hút. Tên tài xế vô tình tìm bật lửa thì nhanh như chớp, Mười Trí chém mạnh bằng bàn tay vào gáy tên này. Hắn gục xuống tay lái bất tỉnh. Bảy Viễn chở thằng Tây chủ sở tới bên xe mới tấn công bằng gói bột ớt ném ngay vô cặp mắt. Tên này tá hỏa, buông va li và ôm mặt. Thế là Bảy Viễn chụp va li bạc ném vô xe rồi rồ ga vọt nhanh. Vì cả chủ và tài xế dầu lâm nạn nên không ai la làng. Về đến sào huyệt Dầu Tiếng cả tuần, vụ cướp táo bạo trên mới được báo chí bàn tán xôn xao.

Các phóng viên đều nhất trí đánh cướp kiểu phóng xe Huê Kỳ là sở trường của Bảy Viễn. Có một tay mật thám tên Đội Cầu, quê Bà Quẹo với Mười Trí đoán biết hai tay tổ đang "chém vè" ở đó nên cả hai mới rành đường đi nước bước của thằng Tây giám đốc Sở Cao su Dầu Tiếng. Thế là vòng vây được giăng ra mà Dầu Tiếng, Bến Tranh là trung tâm điểm.

Nhưng Mười Trí đã may mắn thoát hiểm.

Sáng đó xe đạp Mười Trí cán đinh, phải ghé vá nơi vệ đường. Thành linh một xe chở đầy lính chạy lên, Mười Trí biết mật thám đã đánh hơi được nên ngay hôm ấy vọt xuống Sài Gòn. Còn Bảy Viễn thì vẫn "đậu chén" tại nhà Hội đồng Thi. Nhờ tai mắt của Hội đồng Thi báo có lính tới, Bảy Viễn và Bảy Trán kịp thời nhảy xuống xuống bơi qua sông thoát hiểm...

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Đi Côn Đảo lần thứ ba

Sau vụ cướp táo bạo chủ sở cao su Dầu Tiếng, Bảy Viễn, Mười Trí lại bị bắt đầy Côn Đảo.

Với Bảy Viễn, đây là chuyến ra đảo lần thứ ba.

Thầy chú gặp lại người hùng đã từng hạ vô địch Chùa Tháp Khăm Chay chỉ bằng một ngọn cước sấm sét, vui vẻ chào mừng. Nhiều người còn nợ anh, bắt tay hỏi đùa:

- Bộ trở ra đây đòi tiền phải không cha nội? Mình còn nợ cha nội mấy chục đồng.

Bảy Viễn cũng đùa lại:

- Tây đưa mình ra đây như bắt cóc bỏ đĩa.

Anh vỗ túi quần:

- Về Sài Gòn mình làm ăn được. Ra đây không đòi tiền mấy thầy mà còn có thể cho mượn thêm để "đậu chén" giải buồn. Được không

mấy thầy?

Tất nhiên là thầy chú dễ dãi với các tay giang hồ kỳ hiệp như Mười Trí, Bảy Viễn. Họ tin hai vị này theo gương 108 anh hùng Lương Sơn Bạc chuyên đánh cướp bọn trọc phú giúp đỡ dân nghèo.

Ngoài miệng thì hô ba la với thầy chú nhưng đêm đêm, Mười Trí và Bảy Viễn đều nôn nóng sanh mưu tính kế vượt ngục vì tình hình dường như sắp biến chuyển quan trọng. Chiến tranh thế giới sắp kết thúc. Phe Đồng minh đang phản công như giông gió. Phát xít Đức-Ý-nhật đang yếu thế. Nhờ đọc báo mà Bảy Viễn và Mười Trí biết chút ít thời cuộc. Càng biết thời cuộc thì không thể an tâm nằm ngoài đảo lâu ngày được.

May thay Ba Rùm vẫn còn ở Bản Chế, sẵn sàng giúp đỡ đàn anh khi có yêu cầu.

Bảy Viễn mong gặp lại Châu, vợ mã tà 76. Châu vừa là người tình vừa là tay trong mua sắm những thứ cần thiết cho những vụ vượt đảo.

Nhưng lần này thì Bảy Viễn mất hứng. Vợ chồng mã tà 76 đã hết hạn phục vụ trên đảo và đã đổi về Sài Gòn trước đó vài tháng. Tuy còn có nhiều chị em vợ mã tà "nhảy dù" kiếm tiền "đậu chén", nhưng Bảy Viễn đã chán chuyện "ăn bánh trả tiền". Bây giờ anh mới biết khó tìm được một "cánh sen trong bùn" như Châu.

Ba Rùm tận tình giúp đỡ hai anh Mười Trí và Bảy Viễn trong chuyện vượt ngục lần thứ ba này.

Cũng như lần trước. Ba Rùm chỉ giúp mà không bước xuống bè. Anh vẫn quyết tâm trả hết nợ 12 năm để làm lại cuộc đời lương thiện. Về tới đất liền thật là đúng lúc. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Bọn Nhật ở Đông Dương buồn rầu còn hơn cha chết.

Nhiều sĩ quan harakiri (mổ bụng) tự tử. Theo báo chí thì quân đội Anh - Ấn gồm toàn lính Ấn có nhiệm vụ giải giới quân Nhật ở phía Nam, còn trên miền Bắc thì nhiệm vụ giải giới quân Nhật do quân Tàu của tướng Lữ Hán ở Hoa Nam đảm trách.

Tình hình biến chuyển nhanh chóng, Sài Gòn đổi chủ không sao lường được. Pháp đang làm trời thì bị Nhật đảo chính ngày 9.3.1945. Một tuần sau, quân Nhật đổ bộ lên đảo bắt hết Tây đưa đi, để lại một trung đội lính Nhật điều hành mọi việc trên đảo. Lúc này phe thân Nhật lên chân. Một số trí thức như giáo sư Trần Văn Quế, Cao Đài thân Nhật, được đưa về đất liền. Nhật đưa Còm mi Lê Văn Trà lên trông coi công việc hành chính quản trị trên đảo. Phụ tá Còm mi Trà có Sơn Vương, một nhà văn - tướng cướp.

Nhưng quân Nhật chỉ thay Pháp làm chúa Việt Nam có mấy tháng rồi

"cốt khỉ vẫn hoàn cốt khỉ".

Sau hai trái bom nguyên tử của Mỹ thả xuống hai thành phố lớn Hiroshima và Nagasaki, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng.

Tại Nam Kỳ, quân đội Nhật bị quân Anh tước khí giới và bắt làm tù binh.

Chứng kiến cảnh này, Bảy Viễn nói với Mười Trí:

- Đúng là cá ăn kiến, mà cũng có khi kiến ăn cá .

Mười Trí thực tế hơn, lo nghĩ chuyện phải làm trước mắt:

- Trong tình hình này, mình phải làm gì đây? Tốt nhất ta nên tìm hỏi những bậc cao minh. Anh có quen lớn với ai thì đi hỏi người đó . Còn tôi thì qua Tân Quy thăm anh Ba Dương .

Bảy Viễn nghĩ ngay tới Maurice Thiên, người đã giúp anh "kiếm tiền chợ" vào các chiều thứ bảy tại Trường đua Phú Thọ, rồi giới thiệu anh tháp tùng cuộc đua Vòng quanh Đông Dương với tư cách quản lý xe giải khát của ban tổ chức.

Gặp lại Bảy Viễn, Tư Thiên vui mừng nói:

- Anh về đất liền đúng lúc quá. Tình hình đang cần những tay chọc trời khuấy nước ! Anh biết không, Chiến tranh thế giới đã kết thúc. Phát xít Đức - Ý - Nhật thua, đồng minh Anh - Pháp - Nga - Tàu - Mỹ thắng. Quân Anh đang giải giới quân Nhật từ vĩ tuyến 16 trở vào. Phía ngoài giao cho quân Tàu của tướng Lữ Hán...

Bảy Viễn gật lia:

- Đại cuộc thì tôi đọc báo biết rồi. Anh Tư nói chuyện mình phải làm gì trong lúc này?

- Việt Minh đang nổi lên cướp chính quyền ngoài Bắc. Nghe nói trong Nam cũng có Việt Minh. Việt Minh nổi lên rất đúng thời cơ, Nhật thua trận, buồn rầu như chết chưa chôn. Còn Pháp thì vẫn đang còn bị Nhật giam trong trại Ong-dèm. Nghe nói quân Pháp từ Calcutta và Bom Bay sẽ trực chỉ tới Sài Gòn tái chiếm Nam Kỳ từ tay Nhật. Không biết Việt Minh và Pháp, ai sẽ tới trước.

Bảy Viễn dốt chính trị , hỏi tới cho rõ:

- Việt Minh là ai vậy? Mình ở ngoài đảo có nghe ai nói tới Việt Minh đâu?

Tư Thiên nói:

- Việt Minh là gọi tắt của sáu chữ Việt Nam Độc Lập Đồng Minh - một tổ chức chính trị, quân sự do Đảng Cộng sản lập ra để cướp chính quyền, khai sinh một nước Việt Nam độc lập. Họ đứng trong phe Đồng Minh, chống Phát Xít, từng cộng tác với quân Mỹ ở Hoa Nam như cứu giúp các phi công Mỹ và Anh bị Nhật bắn rơi ở Bắc Việt, đưa qua Vân Nam giao cho quân Đồng Minh. Nhờ các đóng góp đó

mà Việt Minh gây được thanh thế với quốc tế. Nghe nói Tổng thống Mỹ không tán thành Pháp tái chiếm các thuộc địa cũ ở Đông Dương . Bảy Viễn suy nghĩ khá lâu mới nói:

- Nghe anh Tư nói tình hình, tôi dự đoán sẽ có nổ súng giữa quân Pháp và quân Việt Minh. Vậy mình phải chọn ai trong cuộc tranh hùng này ?

Tư Thiên cười :

- Người Tàu mình không thích bàn chính trị, chỉ lo làm ăn thôi. Nhưng anh đã hỏi thì mình nói. Nghe qua rồi bỏ nghe anh Bảy. Pháp thì mình biết quá nhiều. Mình học tiếng Pháp từ nhỏ. Cách sống của mình cũng rập khuôn theo Pháp: sáng cà phê sữa, bánh mì ốp la, trưa cơm gà chiên bơ, rượu chát; tối ăn súp cho nhẹ bụng ngủ ngon giấc .

- Còn Việt Minh thắng thì sao ? - Bảy Viễn hỏi.

Tư Thiên cười ngất:

- Làm gì có chuyện đó ! Việt Minh mới lập bộ đội vài tháng làm sao đương cự nổi đội quân Viễn chinh xông pha khắp chiến trường châu Âu, Bắc Phi. Khác nào đem trứng chọi đá .

- Nhưng đời Trần, đời Lê mình đã mấy lần thắng kẻ địch mạnh gấp trăm lần, nên có câu ca dao "Nực cười châu chấu đá xe, tưởng rằng chấu ngã, ai dè xe nghiêng".

Trong thâm tâm Bảy Viễn nghĩ thầm: nắng chiều nào, che chiều đó. Anh quyết tâm bán vàng mua súng đạn, lập bộ đội.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Bộ Đội Bình Xuyên

Sau khi tham khảo quan điểm Maurice Thiên, Bảy Viễn gặp lại Mười Trí.

Đôi bạn nói khó bàn nhau chuyện phải làm trước mắt.

Mười Trí hỏi:

- Anh Bảy đã gặp ai để nghe nói chuyện thời

- Mình gặp Tư Thiên là tay thông thạo mọi thứ trên đời, còn anh Mười đã gặp anh Ba Dương chưa ?

- Gặp rồi. Chuyện anh Ba Dương dài lắm, mà cũng ly kỳ lắm. Mình kể vắn tắt thôi. Đang đứng ở bến xe Tây Ninh -Nam Vang thì Tây ban hành tình trạng khẩn cấp gom bắt hết các phần tử nguy hiểm, Cộng Sản, Cao Đài, Hòa Hảo, Tứ Ân Hiếu

Nghĩa, Tịnh Độ Cư Sĩ, bắt luôn dân giang hồ. Anh Ba phải chạy về Cần Giuộc "chém về". Nào ngờ bị điểm chỉ đưa lính tới bắt giải về quận. Chủ quận độc ác buộc anh Ba uống cả một chùm tóc mới thả. Tóc vô người sẽ phá nát bộ tiêu hóa, gây cái chết lần hồi, nhưng không còn cách nào khác, anh Ba đành phải thi hành bản án. Thời may ảnh có học trò trung thành lãnh về chạy thuốc gia truyền nhờ đó mà không chết.

Khi ta cướp chính quyền, anh Ba dạy võ cho Thanh Niên Tiền Phong Cần Giuộc, tham gia cướp chính quyền. Nghe mình hỏi phải làm gì thì anh Ba vui vẻ nói:

- Dân giang hồ mình có truyền thống bắt khuất từ mấy đời. Vì yếu thế mới phải làm lục lâm thảo khấu. Nay chính quyền thuộc về mình thì tại sao mình không lập bộ đội để đánh Tây cho thỏa chí bình sanh? Chú Mười nên về Bà Quẹo mua súng đạn mộ dân quân. Súng tụi Nhật bán rẻ như bèo. Dại gì đem nạp cho quân Anh - Ấn !

Bảy Viễn chụp hỏi:

-Ngày anh Ba lập bộ đội, anh Ba có ân oán giang hồ thằng chủ quận khốn kiếp đã buộc anh uống mớ tóc không?

Mười Trí kêu lên:

- Nhè khúc hay mà mình quên. Khi ta cướp chính quyền, bọn làng lính xuống nước, kéo nhau đi trình diện. Chợt thấy anh Ba nay là chỉ huy trưởng bộ đội Ba Dương, tên chủ quận xanh như tàu lá . Nó thụp xuống lạy anh Ba như tể sao, nhưng anh Ba xử sự đúng người quân tử: anh chỉ nói "Tội của ông lẽ ra tôi phải chặt mười cái đầu mới hả dạ. Nhưng bây giờ thì đã đổi đời rồi. Ông mất hết chức hết quyền, trả thù là khi ông còn ngon lành kia, còn bây giờ tôi trả thù ông để làm gì ? Tôi tha chết cho ông đó".

Bảy Viễn gật gù:

- Vậy là giới giang hồ mình đồng tâm nhất trí lập bộ đội. Anh Mười có tiền không?

Mười Trí gật:

- Có . Có bọn. Cả trăm cây đó nghe.

- Làm vụ nào mà có cả trăm cây ?

- Đó là năm 1942. Lúc đó Nhật mở xưởng đóng tàu biển bằng cây giá tị để thay các chiến hạm bị Đồng minh đánh đắm trong các trận thủy chiến ở Đông Nam Á . Mình cũng được Nhật mời bảo kê mấy bè gỗ giá tị trên Kinh Đôi, ngang Bộ Hải quân Nhật đường Galiéni (Trần Hưng Đạo). Làm được nửa năm thì thằng tướng hải quân Nhật tử trận trong một cuộc hải chiến. Không ai ngó ngang tới mấy bè gỗ dưới dòng Kinh Đôi. Cũng không ai trả lương cho mình. Trong tình

thế đó thì một mại bản hỏi mua hết bè giá tị . Nó tưởng tao là nhân vật quan trọng vì thấy tao ngày nào cũng vô ra Bộ tư lệnh Hải quân Nhật. Tao bán ngay, nhấn vợ đem bao chỉ xanh tới nhét tiền. Đem về nhà mua vàng chôn trong vườn cho chắc ăn. Bán buổi sáng, buổi chiều tao dọt luôn.

Bảy Viễn thở ra:

- Mà thì gọn rồi. Có tiền mua tiền cũng được . Vàng còn quý hơn tiền. Chỉ có tao là không thủ được bao nhiêu... Nhưng nhiều tiền thì mua nhiều súng, ít tiền thì mua ít súng. Không sao ? Miễn có chừng vài tiểu đội làm màu mè với thiên hạ trước đã rồi sau sẽ tính.

Mười Trí cười:

- Tính cách gì vậy?

- Dễ thôi mà. Mình lấy danh nghĩa chỉ huy bộ đội xin dân ủng hộ, tiếp tế. Ai nghe nói ủng hộ tiếp tế bộ đội mà dửng dưng được. Mình sẽ nhắm vô những cha giàu có trong làng. Nếu tụi nó keo kiệt thì mình sẽ dùng biện pháp mạnh.

Lập bộ đội được vài tuần, Bảy Viễn hết tiền rủ Mười Trí đi tìm nhà giàu xin ủng hộ bộ đội.

Mười Trí không tán thành chuyện áp dụng biện pháp mạnh của Bảy Viễn, nhưng cũng đi theo để biết anh bạn của mình ngang ngược tới mức nào, nếu cần thì can thiệp để tránh rắc rối cho bạn.

Bảy Viễn tìm được một chiếc xe hơi. Cả hai lên xe, chạy qua Xóm Củi.

Mười Trí hỏi:

- Mà đưa tao đi đâu đây ?

- Qua nhà Hội đồng Đồng. Nghe nói ông ta có một cô con gái coi được lắm.

Mười Trí cười ngất:

- Vậy là mà đi coi vợ chứ có phải đi xin ủng hộ bộ đội đâu !

- Ấy làm một lúc đôi ba công việc mới là tài chứ ! Đi chợ mua thịt mà thấy cá tươi nhẩy soi soi thì mắc mớ gì không mua? Cha này đúng là... nói chơi nghe qua rồi bỏ, đừng để bụng nghe cha...

- Cứ nói đại đi, sợ gì mà rào trước đón sau. Phải bỏ chê mình là thằng "tiểu đội phó" một lòng một dạ trung thành với má bây trẻ không?

Bảy Viễn cười thích thú:

- Anh đã tự nhận là thằng Lảnh bán heo rồi thì thôi. Bây giờ tôi thỏa thuận với anh như vậy. Anh thích nhậu, còn tôi thích cái kia. Cho nên khi Hội Đồng Đồng tiếp hai đứa mình, anh cứ ngồi nhà trên tiếp chuyện với ông ta còn mình thả xuống bếp tán tỉnh con gái rượu của

ông Hội đồng.

Mười Trí lắc đầu:

- Đúng cha nội là hạm. Bao nhiêu cũng không đủ ?

Đêm thăm dân cho biết sự tình diễn ra đúng như Bảy Viễn đạo diễn, Mười Trí nhâm nhi rượu Tây với ông Hội Đồng còn Bảy Viễn thì xuống bếp, ban đầu để mời thuốc sau đó tán tỉnh cô Lúa, mà Bảy Viễn tán gái tài thật. Trên đường về, Bảy Viễn loan tin: sẽ cưới cô Lúa với bất cứ giá nào.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Cưới Vợ

Vài ngày sau khi ông Ủy viên quân sự Lê Văn Viễn tới bàn chuyện ủy lạo bộ đội Phú Thọ, ông Hội Đồng Đồng nhận được món quà bất ngờ. Đó là một cái hộp giống như hộp bánh biscuit hiệu I U gói giấy hồng có thắt nơ đỏ, ngoài đề: Người gửi: ủy viên quân sự Lê Văn Viễn. Người nhận: ông Hội Đồng Đồng, làng Đa Phước.

Mở hộp ra, mắt ông Hội đồng chớp lia: Một khẩu súng sáu mới toanh nạp đạn đầy đủ.

Ông Hội đồng rất mê súng. Từ lâu ông mê khẩu súng lục mà bọn cò Tây đeo xệ bên hông, coi oai thấu trời. Ông mê có một cái "giò heo" để lấy le với làng tổng. Nay cầm cây súng Colt có khoe hình con ngựa, nước thép sáng xanh, chưa có dấu tay ai sờ mó, ông mừng quá réo to lên: "Lúa ơi con đâu?".

Lúa từ sau bếp chạy ra : " Gì đó ba ? "

- Coi nè, thằng Ủy viên quân sự Lê Văn Viễn tặng cho ba nè .

Ông Hội đồng quơ lấy cây súng khoe với cô con gái rượu.

Nhưng cô Lúa lùi lại, đưa hai tay lên, réo to:

- Ý ! ý đồ chết người, con sợ lắm !

Ông Hội đồng cười lớn:

- Cái gì mà sợ ! Đây là vũ khí để phòng thân. Thời buổi lộn xộn, mình là dân có máu mặt, là mục tiêu của bọn cướp. Tư Ty ở cầu ông Thìn hay là đám Mười Nhỏ bên Xóm Cỏ . Thằng ủy viên quân sự tặng mình khẩu súng này thật là biết ý mình quá. Cho vàng cũng không mừng bằng !

Trong khi ông Hội đồng ngắm soi khẩu súng, cô Lúa nhìn cái hộp và thấy một tấm danh thiếp in dòng chữ: Lê Văn Viễn, Ủy viên quân sự.

Lật phía sau thấy có mấy hàng viết tay: Cháu xin cưới cô Lúa và đây là sính lễ đầu tiên kính dâng Bác.

Cô reo lên :

- Ba đọc tờ giấy này đi ba .

Ông Hội Đồng giật mình khi biết thằng Ủy viên quân sự không tặng mình khẩu súng khơi khơi mà có điều kiện: bác phải gả con gái rượu của bác cho cháu. Thật là một lối cầu hôn lạ đời !

Lập tức ông quay lại nhìn con gái:

- Đêm trước nó xuống bếp mời thuốc nó nói gì với con mà bây giờ xin hỏi cưới?

- Có nói gì đâu ba ? Anh chỉ hỏi thăm chuyện này chuyện nọ vậy thôi. Hỏi cho có chuyện để làm quen vậy mà.

Ông Hội đồng lo ngại:

- Con nghĩ gì về việc cầu hôn này. Ba lo lắm, nếu con không ưng thì mệt với nó. Ngày xưa nó là dân giang hồ, vào tù ra tội, còn ngày nay nó là Ủy viên quân sự. Thời nào nó cũng có súng...

Cô Lúa bẽn lẽn nói nhỏ:

- Lúc nào ba cũng sợ nhưng người có súng. Nhưng theo con nghĩ thì có hai loại người cầm súng. Có loại cướp của giết người mà cũng có loại trừ gian diệt địch. Ông ủy viên quân sự thuộc về loại sau...

Ông Hội đồng gật gù:

- Nếu nó biết tu tỉnh như vậy thì tốt. Nói vậy là con... ưng nó, phải không?

Cô Lúa gật. ông Hội đồng thở phào:

- Vậy là đỡ cho ba lắm. Nếu con không ưng thì ba biết ăn nói làm sao với nó đây .

Thế là một tuần sau Bảy Viễn nghiêm nhiên là rể quý ông Hội đồng Đổng.

Mười Trí là bạn nổi khổ nên cũng được mời.

Nể tình, anh đi dự chung vui với bạn, nhưng trong lòng không thích thói đa thê của Bảy Viễn.

Nhưng trong thời buổi loạn lạc này, chuyện đám cưới dù rôm rả mấy cũng chìm trong những đợt sóng thời cuộc. Trong tuần trăng mật, Bảy Viễn vẫn lo chuyện nuôi quân. Đã đồn thì phải vác Chiêu mộ anh em bộ hạ càng đông càng chi phí nhiều. Tiền nhà có hạn, không bao lâu đã cạn. Tiền của dân ủng hộ cũng không đủ. Bảy Viễn phải nghĩ tới biện pháp mạnh: sung công ghe gạo, ghe heo ở chợ Cầu ông Lãnh, trên kinh Cây Khô, sông Bình Điền v.v... Nhưng các ghe thương hồ cũng thừa vắng vì nạn cướp giật dọc đường.

Bảy Viễn bèn nghĩ cách làm tiền dân có máu mặt ở Sài Gòn - Chợ Lớn.

Ngày xưa Bảy Viễn từng tới các sòng bạc ăn thua lớn như sòng Sáu Ngọ.

Cách mạng bùng nổ, các sòng bạc dẹp nhanh, nhưng Bảy Viễn vẫn nhớ các tay có máu đồ đen từng ăn thua bạc muôn. Một trong các trùm cờ bạc này là cậu Ba Huy, hõn danh là công tử Bạc Liêu, con ông Hội đồng Trạch giàu sô một tỉnh Bạc Liêu. Ông này đặt tên con theo loài thủy tộc. Cha là Trạch, con đầu lòng là Hai Đình (cua đình), cậu thứ ba là Ba Quy, cậu thứ tám là Tám Bò.

Cậu Ba Quy đi học bên Pháp về, thấy chữ Quy không hay, bèn đổi là Huy, Trần Trinh Huy.

Không biết qua Tây cậu Ba học ngành gì, về nước chỉ ở không, đi chơi đó đây và ăn xài rộng rãi, thậm chí sắm cả máy bay chở ông Hội đồng đi thăm lúa từ Bạc Liêu xuống Cà Mau. Lúc đó ở Việt Nam chỉ có hai người "chơi" máy bay là Hoàng đế Bảo Đại và cậu Ba Huy. Dân đi Tây về, quen thói ăn chơi, phong lưu tài tử, mà ở tỉnh thì thiếu tiện nghi, không có hộp đêm, vũ trường, sòng bạc nên cậu Ba lên Sài Gòn mượn nhà ở luôn, thỉnh thoảng về quê lấy tiền xài phá thỏa thuê.

Bảy Viễn cho người thăm dò và biết Ba Huy sống tại một biệt thự ở Phú Thọ Hòa, có năm bảy đứa về sĩ cùng một bầy chó berge. Muốn tấn công biệt thự này không phải dễ...

Trong lực lượng bộ đội của Bảy Viễn có một anh công nhân ngành in kiêm võ sĩ tên Tám Tâm.

Khi nghe đại ca Bảy Viễn hỏi ai dám đột nhập biệt thự Ba Huy để đưa giấy mời của ông Ủy viên quân sự Lê Văn Viễn thì Tám Tâm đưa tay xung phong.

- Anh có biết Ba Huy không mà đưa tay xung phong?

- Có . Tôi biết rõ công tử Bạc Liêu, ông ta có cô vợ bé tên Tuyết Nhung là chủ sòng bạc Tuyết Nhung đường Chasseloup. Tôi thấy cậu Ba tới đó mỗi tối đưa Tuyết Nhung vô Chợ Lớn ăn cao lâu.

- Vậy tôi giao anh nhiệm vụ đi mời Ba Huy cho anh.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Công Tử Bạc Liêu

Bảy Viễn hỏi Tám Tâm:

- Anh làm cách nào đột nhập biệt thự của Ba Huy ?

Tám Tâm rất tự tin:

-Tôi có kế riêng của tôi. Xin ông Bảy may cho tôi hai bộ đồ lớn, sắm cho tôi một cây can bịt vàng và một ngàn đồng. Khi nào tôi bắt cóc Ba Huy về đây, xin ông Bảy cho mượn chiếc xe Huê Kỳ và cả tài xế. Bảy Viễn trở mắt nhìn Tám Tâm:

-Anh đòi điều kiện tợn kém quá. Hai bộ đồ lớn, một can bịt vàng rồi một ngàn đồng bạc mặt. Lại còn mượn xe Huê Kỳ nữa...

Tám Tâm cười:

-Không nhiều đâu ông Bảy. Đây là ông Bảy bỏ ra con tép để nhử bắt con tôm. Công tử Bạc Liêu sẽ ủng hộ bộ đội Phú Thọ của ông Bảy bạc triệu, gấp trăm ngàn lần số tiền bỏ ra...

- Anh có thể nói cho tôi biết số tiền, một ngàn đồng anh sẽ chi như thế nào? Tiền thì tôi không tiếc, nhưng phải biết anh sử dụng cách nào...

- Tôi thích giữ bí mật kế hoạch của tôi, miễn đem lại kết quả mong muốn. Sau đó tôi sẽ báo cáo đây đủ chi tiết cho ông Bảy. Sự bất ngờ sẽ càng làm cho ông Bảy thêm thích thú.

Bảy Viễn cười:

- Được ! Nhưng anh phải nhớ một điều. Phải làm cho được việc thì bao nhiêu tôi cũng dám chi. Còn không xong thì đừng có về đây gặp tôi. Nghe chưa ?

Ba ngày sau. Tám Tâm mặc đồ lớn, quơ can bịt vàng tới sông bạc Tuyết Nhung trên đường Chasseloup. Anh tự giới thiệu là điền chủ ở Cần Thơ lên Sài Gòn đổi gió. Nghe nói sông bạc Tuyết Nhung quy tụ nhiều tay có máu mặt nên tôi thử thời vận và làm quen với dân quý phái của hòn ngọc Viễn Đông.

Thấy bộ vó sang trọng của Tám Tâm, Tuyết Nhung chấp nhận ngay. Vào sông, ăn thua gì tám Tâm cũng tỏ ra hào hoa phong nhã, nổi tiếng là người lịch sự nhất trong đám có máu đỏ đen. Chơi rông rã ba ngày đêm, Tám Tâm ngỏ ý cùng chủ sông :

- Vài ngày nữa tôi về Cần Thơ. Tôi muốn tới sông bạc của cậu Ba Công tử Bạc Liêu chơi vài ngày cho thỏa lòng mong ước.

Tuyết Nhung cười thật tươi:

- Cậu Ba cũng kén người chơi lắm. Nhưng ông Tám thì đủ điều kiện để cậu Ba nhận vô câu lạc bộ của cậu Ba. Để tôi cho địa chỉ và ám hiệu.

- Phải có ám hiệu nữa sao?

- Phải có chớ. Để phòng khách không mời mà đến. Nhớ đi xe hơi nghe. Xe đậu trước cổng, nhấn còi ba tiếng, hai ngắn một dài. Gác cổng sẽ hỏi ai giới thiệu, ông Tám nói Tuyết Nhung thì bảo vệ sẽ mở cổng cho xe chạy vô sân.

Nắm được địa chỉ và ám hiệu, Tám Tâm về báo với Bảy Viễn:

- Tối nay tôi sẽ mượn xe Huê Kỳ của ông Bảy để rước công tử Bạc Liêu về đây .

Bảy Viễn nhìn Tám Tâm sang trọng trong bộ u-ve tussor màu hột gà, cà vạt đỏ, gậy gù:

- Anh hẹn tôi trong vòng một tuần sẽ mời Ba Huy về đây . Nếu đêm nay anh đưa được hân ra tới đây thì tôi sẽ trọng thưởng cho anh đã hoàn thành sứ mạng đúng thời hạn .

Đêm ấy chiếc xe Chevrolet của Bảy Viễn đậu trước biệt thự Song Tùng.

Tài xế nhấn còi ba tiếng đúng ám hiệu. Bảo vệ chạy ra, Tám Tâm đưa danh thiếp của Tu lết Nhung, bảo vệ mở cổng xe chạy vô sân. Ba Huy tay cầm danh thiếp của Tuyết Nhung giới thiệu vị khách sộp, bước ra tiếp khách.

Tám Tâm ngồi vào sa lông đằng hoàng mới đưa thừa mời của Ủy viên quân sự Lê Văn Viễn.

Ba Huy hết hồn, nhưng sau vài giây lấy lại bình tĩnh, lên tiếng gọi:

- Bây đầu .

Tám Tâm liền rút súng sáu ra chĩa vô người Ba Huy:

- Định gọi bảo vệ hả ? Không được đâu! Tốt hơn là ông nên theo tôi gặp ông Ủy viên quân sự xem có việc gì. Tôi bảo đảm đưa ông về đằng hoàng sau khi ông gặp ông Bảy.

Ba Huy đứng lên, nói:

- Tôi biết trước ông ủy viên quân sự muốn gì rồi. Đây, ông lại đây, tôi sẽ đóng tiền nuôi quân . Ba Huy mở tủ sắt, đưa ra mấy xấp bạc toàn giấy lớn.

Tám Tâm lắc đầu:

- Cậu Ba hiểu lầm ông Bảy rồi. Đây không phải là vụ bắt cóc tống tiền như ngày xưa đâu.

Ngày nay, ông Bảy là Ủy viên quân sự, ông Bảy mời cậu Ba tới là để bàn chuyện quốc gia đại sự. Cậu Ba khóa tủ sắt lại và đi với tôi.

Nhờ thành tích này mà Tám Tâm được Bảy Viễn tín nhiệm giao phụ trách văn phòng. Về sau anh mới biết nhờ anh mời công tử Bạc Liêu

thật lịch sự mà cậu Ba vui lòng ủng hộ ba triệu đồng, một số tiền rất lớn trong lúc đó. Qua hành động này, công tử Bạc Liêu chứng minh giới đại điền chủ cũng có lòng yêu nước như các tầng lớp khác. Nhờ nắm văn phòng, công văn mà Tám Tâm biết nhiều điều cơ mật về Bảy Viễn trước và sau ngày ta cướp chính quyền - ngày 25.8.45. Người thầy dạy chính trị cho Bảy Viễn là chính khách sa-lông Trần Văn Ân. Thuở sinh viên, Trần Văn Ân sang Pháp học Luật tại Aix-en-provence, một tỉnh ở miền Nam nước Pháp. Đậu cử nhân Luật, Ân về nước năm 1938, gia nhập Đảng Lập Hiến của Bùi Quang Chiêu. Ân hoạt động chính trị, có xu hướng thân Nhật nên bị Pháp bắt đày lên cảng Bà Rá, nhưng không bao lâu được Nhật can thiệp buộc Pháp phải thả ra. Nhật đưa sang Singapore làm phát thanh viên cho Đài Radio Shonan. Ân được Nhật rút về nước, ra báo Hưng Việt tuyên truyền cổ động cho Khối thịnh vượng chung Đại Đông Á. Chính Trần Văn Ân giới thiệu Bảy Viễn với Lâm Ngọc Đường, Giám đốc PSE (ty Đặc cảnh miền Đông).

Khi lập bộ đội Phú Thọ, Bảy Viễn đóng hành dinh tại đường Hoàng Cung (tên Tây trước đó là đường Thomson). Lúc đầu, tổng thủ quỹ của bộ đội Bảy Viễn là Maurice Thiên. Đến khi Tây đánh chiếm Sài Gòn ngày 23.9, Bảy Viễn rút chạy lên Cầu Xàng, Đức Hòa. Maurice Thiên ở lại vì tự thấy không chịu kham khổ nơi đồng quê thiếu mọi tiện nghi. Bảy Viễn ra lệnh binh sĩ không được nổ súng để bảo toàn lực lượng. Dân trong vùng thấy bộ đội Phú Thọ của Bảy Viễn ôm súng chạy dài lấy làm bất mãn. Dân chỉ tiếp tế cho các bộ đội dám đánh Tây, ngăn chặn Tây vô xóm đốt gà bắt heo. Ngay từ đầu, bộ đội Bảy Viễn đã không tạo được uy tín với đồng bào vùng ngoại thành Gò Vấp, Hóc Môn. Nhưng về y tế thuốc men thì bộ đội Bảy Viễn may mắn vớ được một số thuốc và dụng cụ y khoa của bệnh viện Chợ Rẫy. Kho thuốc và dụng cụ y khoa này do anh y tá trưởng Nguyễn Văn Tư, tự Tư Cao cùng các nhân viên y tế bệnh viện lấy đưa ra ngoài cho kháng chiến: Chưa biết giao cho bộ đội nào thì gặp bộ đội Phú Thọ. Thế là y tá trưởng Tư Cao giao hết cho Bảy Viễn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Lực lượng Bình Xuyên

Trong những ngày đầu kháng chiến, Sài Gòn có rất nhiều đơn vị bộ đội lấy tên địa phương mình như bộ đội Thủ Thiêm, bộ đội Tân Quy, bộ đội Bà Quẹo... hoặc lấy tên người chỉ huy như bộ đội Mười Trí, bộ đội Bảy Viễn, bộ đội Ba Dương...

Trùm lên tất cả là 4 sư đoàn chính quy: Đệ nhất sư đoàn gồm phần lớn là lính tập của Pháp để lại, chỉ huy là Kiều Công Cung, Trần Tử Oai, Trương Văn Giàu, Nguyễn Văn Quan... Đệ nhị sư đoàn của Vũ Tam Anh, Đệ tam sư đoàn của Nguyễn Hòa Hiệp và Đệ tứ sư đoàn của Lý Huê Vinh, một người Tàu lai học khá (có bằng Thành chung). Nhưng các sư đoàn này chỉ quen ăn diện đẹp để diễn hành qua các đường phố, khi đụng trận thì quăng súng chạy dài. Còn bộ đội dân quân thì có gì mặc nấy, chỉ có tầm vông vạt nhọn, dao găm, mã tấu, nhưng lâm trận thì như gà Cao Lãnh, thà chết tại trận tiền chớ không "chạy xít".

Dân giang hồ Bình Xuyên được đặc biệt chú ý trong các cuộc xuống đường biểu dương lực lượng. Rất nhiều nhóm lẻ tẻ từ Thủ Thiêm, Tân Thuận, Phú Xuân, Tân Quy, Chánh Hưng, Bình Đẳng, Cần Giuộc tập hợp lại suy tôn Ba Dương (Dương Văn Dương) làm chỉ huy trưởng.

Mặt trận Sài Gòn được Chủ tịch Lâm ủy Hành chính Nam Bộ kiêm ủy viên quân sự Trần Văn Giàu bố trí thành 5 mặt trận phòng thủ 5 cửa Ô ngoại thành.

Cánh Bình Xuyên được anh Sáu Giàu giao giữ khu vực từ cầu Tân Thuận tới Cầu Sập Bình Đông, gọi là mặt trận số 4. Anh Bảy Trân (Nguyễn Văn Trân) từng học ở Pháp và sang Nga học Trường Đông Phương (cũng gọi là Trường Staline những năm 1927-1930) làm ủy trưởng quân sự. Trong bộ sậu chỉ huy bộ đội Bình Xuyên, Ba Dương được chỉ định làm chỉ huy trưởng, ông Tám Mạnh (Nguyễn Văn Mạnh) thầy võ ở Chánh Hưng làm chính trị viên. Các ban bộ được bố trí như sau: Ba Dương phụ trách ban do thám; Sáu Đối phụ trách ban sưu tầm vũ khí; Ba Bang (Trương Văn Bang) chủ tịch quận Cần Giuộc, phụ trách ban tiếp tế; Sáu Tùng, dân anh chị Xóm Chiếu phụ trách ban vận động ủng hộ kháng chiến.

Các nhóm bộ đội trong Mặt trận số 4 gồm: Bộ đội Ba Dương ở bên bờ cầu Rạch Địa; bộ đội Sáu Đối (Trần Văn Đối) và Sáu Thơ ở Tân Thuận; bộ đội Chín Phải (Quách Văn Phải), Tám Mao, Năm Mười Ba ở Tân Quy; bộ đội Hai Soái ở Phú Xuân, bộ đội Đoàn Văn Ngọc và Chín Mập, Dương Văn Đức ở Tân Thuận; bộ đội Chín Hiệp ở bên bờ Tân Thanh; bộ đội Mười Đen ở Kho Cảng Khánh Hội; bộ đội Mười Lực (Ngô Văn Lực), Bảy Môn (Võ Văn Môn), Tám Hoe (Nguyễn Văn

Hoe) ở Thủ Thiêm; bộ đội Ký Huỳnh (Nguyễn Văn Huỳnh) ở Bình Đăng; bộ đội Tám Mạnh (Nguyễn Văn Mạnh) ở Chánh Hưng; bộ đội Tư Hoành ở cầu ông Thìn; bộ đội Ba Bang ở Cần Giuộc. Trong số các thủ lĩnh nói trên có không ít dân lục lâm thảo khấu như Tư Hoành, Ký Huỳnh...

Phần lớn dân anh chị kể trên đều ít nhiều quen biết với Bảy Viễn. Thế nên Bảy Viễn muốn nắm cả khối giang hồ theo kháng chiến này để nhảy lên làm lãnh tụ. Tuy nhiên xét về tài đức thì Bảy Viễn tự thấy mình kém xa Ba Dương.

Anh Ba Dương quê Bến Tre, lên Sài Gòn làm ăn từ nhỏ. Nghề chính của Ba Dương là dạy võ gần cầu Rạch Đĩa, làng Tân Quy. Do nắm được các băng đảng làm ăn trên kinh Cây Khô, ngay cửa ngõ Sài Gòn, anh Ba kiêm luôn nghề bảo hiểm bình dân, tức là tìm lại tài sản các chủ ghe thương hồ bị đánh cướp khi có yêu cầu.

Đôi khi Bảy Viễn để lộ ý đồ của mình thì đụng ngay phản ứng của dân Bình Xuyên. Bảy Rô trong nhóm bảo vệ anh Ba Dương cùng Năm Mười Ba và Chín Mập thường chê Bảy Viễn là "dân hào mé", tức không có dây mơ rễ má gì với dân lục lâm thảo khấu trên sông nước Nhà Bè, Cần Giuộc.

Mà đúng vậy, Bảy Viễn là dân chuyên "ăn hàng" trên bộ, đánh cướp các tiệm vàng ngoại ô, đôi khi liêu lĩnh "đi hát" ngay giữa Chợ Lớn.

Trong những ngày đầu kháng chiến, Bảy Viễn chỉ lo bảo toàn lực lượng, Tây tới thì rút lui.

Trong khi đó, bộ đội Ba Dương và Tám Mạnh liên quân đánh đoàn tàu kéo trên kinh Cây Khô (làng Phước Lộc, Nhà Bè). Liên quân toàn thắng, thu một tàu kéo, một xà lan bốn ghe đầy lương thực.

Tin chiến thắng tới tại Khu trưởng Khu 7 Nguyễn Bình.

Khu trưởng liền gửi thư khen:

"Toàn quốc nghe tin bộ đội Bình Xuyên đánh giặc dũng cảm, anh em xứng đáng là Giải phóng quân Nam Bộ. Nhân danh Bộ Chỉ huy khu, tôi gửi lời khen và số tiền ba ngàn đồng để ủy lạo anh em".

Ký tên: Nguyễn Bình.

Nhận thấy lực lượng Bình Xuyên là đơn vị lớn nhất ở miền Đông, anh Ba Bình phái Lương Văn Trọng và Nguyễn Văn Lợi làm phái viên của khu bên cạnh Ba Dương. Sự chọn lựa này rất khéo vì anh Trọng là công nhân gốc Hải Phòng vào Nam sinh sống từ đầu năm 1940.

Khi kháng chiến bùng nổ, Hai Trọng gia nhập bộ đội Ba Dương và được anh Ba tin tưởng vì có trình độ văn hóa (tú tài) và chính trị. Chính Hai Trọng được anh Ba Dương phái dự hội nghị An Phú Xã (Gò Vấp) khi phái viên trung ương Nguyễn Bình mới vào Nam theo ngả Tây Nguyên. Tại hội nghị quân sự này, Nguyễn Bình tập hợp các đơn vị bộ đội lẻ tẻ lại để lập ra nhiều chi đội, đánh số từ 1 tới 25. Bộ đội của Ba Dương được tổ chức thành hai chi đội (số 2 và số 3). Về sau giao cho Năm Hà (Dương Văn Hà), em cùng cha khác mẹ với Ba Dương chỉ huy. Chỉ huy Chi đội 2 là Năm Chưởng và chỉ huy Chi đội 3 là Mười Lực (Võ Văn Lực). Nguyễn Bình rất mến Hai Trọng nên phong làm phái viên của Khu bên cạnh bộ đội Bình Xuyên của Ba Dương.

Ngoài các chi đội 2 và 3, các Chi đội 4 của Mười Trí, Chi đội của cha con ông Tám Mạnh và Hai Vĩnh (Mai Văn Vĩnh), Chi đội 9 của Bảy Viễn, Chi đội 21 của Tư Hoành và Chi đội 25 của Tư Ty cũng là Bình Xuyên đặt dưới quyền chỉ huy của Ba Dương, 7 chi đội gọi chung là Liên khu Bình Xuyên, sau này giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong những năm đầu kháng Pháp.

Riêng Tám Tâm, nhờ chiến công bắt cóc công tử Bạc Liêu Ba Huy, lấy được ba triệu đồng ủng hộ nuôi quân, nên được Bảy Viễn phong làm Chánh văn phòng Chi đội 9. Tám Tâm có biệt tài bắn súng ngắn cả hai tay, rất thiện xạ. Trong mỗi chuyến rút lui bảo vệ thực lực, Tám Tâm bao giờ cũng đi sau cản hậu cho Bảy Viễn. Nhưng sau trận Tây tấn công Cầu Xàng, Tám Tâm mất chức Chánh văn phòng, và Bảy Viễn bước tới khúc quanh lịch sử trong đời chỉ huy quân sự.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Tướng Leclerc tới Sài Gòn

Ngày 5.10.45, tướng Leclerc tới Sài Gòn. Đây là một ngày lịch sử đối với người Pháp ở thành phố lớn nhất xứ Nam Kỳ. Từ hồi Nhật đảo chính -ngày 9.3.45 -người Pháp bị Nhật tàn sát và nhốt trong trại Ong-dèm (Ille Rie-régiment d'Infanterie Colonial) tức Trung đoàn II Bộ binh.

Chỉ đến lúc quân Anh - Ấn của tướng Gracey tới Sài Gòn giải giới, quân Nhật bại trận, người Pháp mới được giải thoát.

Trước khí thế của nhân dân Việt Nam vừa cướp lại chính quyền trong tay quân Nhật, người Pháp ở Sài Gòn không còn hống hách

như xưa nữa. Nói theo người bình dân thì người Pháp lúc đó "như con mèo ướt". Họ khiếp vía trước các toán dân quân, tuy võ trang tầm vòng vật nhọn, dao găm mã tấu, nhưng lòng quyết tử hy sinh vì nền độc lập thì ai cũng thấy. Trong tình thế ấy, chiến hạm Triomphant chở đầy lính cập bến Sài Gòn là một nguồn tin đầy phấn khởi cho người Pháp. Kế đó là sự kiện tướng Leclerc tới Tân Sơn Nhất. Lập tức xe Jeep đưa ngay về dinh Toàn quyền (nay là Hội trường Thống Nhất).

Tại đây hàng ngàn người đội nắng dầm mưa đón danh tướng đã giải phóng Pan kết thúc mấy năm nước Pháp bị Đức quốc xã chiếm đóng. Đây chủ quan, Leclerc huênh hoang tuyên bố: "Chúng ta sẽ quét tan Việt Minh trong ba tuần lễ".

Và Leclerc bắt đầu nóng ra, đánh chiếm các tỉnh miền Đông như Biên Hòa, Thủ Dầu Một, sau đó chĩa mũi nhọn về miền Tây, đánh chiếm Long An, Mỹ Tho . . .

Nhận định trước tình hình quân Pháp với sự hỗ trợ của quân Anh - Ấn và cả Nhật bại trận nữa, ủy viên quân sự Trần Văn Giàu cho các đơn vị võ trang lui ra ngoại ô đánh du kích. Trong thời điểm này, bộ đội Phú Thọ của Bảy Viễn rút về cầu Bến Phân (Gò Vấp) sau lại chạy sâu về cầu Xàng (Đức Hòa).

Trước sức tấn công như vũ bão của đội quân viễn chinh, Bảy Viễn cho bộ đội chôn súng và giả dạng thường dân chạy "phun khói".

Giặc rút rồi, Bảy Viễn ra lệnh cho Tám Tâm đi thu nhặt súng ống chôn giấu vội vàng khi rút lui. Công việc này mất ba ngày.

Chùng trở về Tám Tâm thấy có hai người lạ trong văn phòng, Bảy Viễn giới thiệu:

- Anh Tám, đây là hai anh Tư Sang và Năm Tài do anh Tư Thiên giới thiệu với tôi. Hai anh này học cao, có khả năng giúp bộ đội Phú Thọ mình một cách đặc lực. Cho nên tôi giao cho anh Năm Tài chức trưởng văn phòng. Còn anh Tám thì vẫn giữ chức phó văn phòng như trước đây. Anh không tự ái chứ?

Tám Tâm nhìn người được giới thiệu trước khi trả lời Bảy Viễn:

- Nếu anh Bảy tìm được người có khả năng về giúp bộ đội mình thì tôi phải vui mừng chứ sao lại tự ái. Dù làm nhiệm vụ gì, tôi cũng làm hết sức mình để đưa kháng chiến mau tới thành công.

Tuy nói vậy chứ bên trong Tám Tâm ngấm ngầm điều tra về hai nhân vật được Maurice Thiên giới thiệu với Bảy Viễn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Giày dép còn có số

Theo chỉ thị của Khu trưởng Nguyễn Bình, các chi đội ở miền Đông đều tổ chức một đội công tác thành làm nhiều chức năng như thám báo, trinh sát, quyên góp tiền bạc thuốc men, ủy lạo chiến sĩ, liên lạc với các nhóm mạnh thường quân còn sinh sống trong thành. Cũng nằm trong đội công tác thành có một hoặc vài tổ chiến đấu vũ trang súng ngắn và lựu đạn hoạt động ở ngoại ô và đôi khi chọc sâu vào các xóm bình dân nội thành như các chợ Bình Tây, Hòa Bình, Bàn Cờ, Cầu Muối, Cầu Ông Lãnh.

Một hôm tổ trưởng báo cáo có gặp một người tên Thomas Phước, từ Côn Đảo về, là bạn của Bảy Viễn.

Lập tức Bảy Viễn hỏi ngay: "Thomas Phước là thầy của tao ở ngoài đảo. Có lẽ ông ta về trong chuyến tàu Phú Quốc ra đảo rước tù về hồi tháng 9.45. Bây giờ ông ta ở đâu ?

- Ở Cầu Muối, đường Boresse (Ký Con).

Gặp lại Thomas Phước trong một con hẻm nhỏ đường Dumortier (Cô Bắc), Bảy Viễn rất mừng. Hai anh em hàn huyên tâm sự bên các chai bia Con Cọp.

Thomas Phước nói:

- Mừng cho chú đã chọn được một con đường đi đúng. Ngày xưa giang hồ, ngày nay chiến sĩ bưng biền. Nếu tôi còn trẻ, tôi sẽ xin vào Chi đội 9 của chú.

- Bây giờ cũng không trễ đâu. Anh làm cố vấn cho tôi.

Thomas Phước cười :

- Chú không nên lẫn lộn thời bình với thời chiến. Thời bình thì tôi làm cố vấn cho chú được. Nhưng thời chiến, nay đây mai đó, làm sao tôi đủ sức hành quân với chú được? Bây giờ tôi kể chuyện Côn Đảo chú nghe. Chú còn nhớ thằng Dao không? Sau khi Nhật rút khỏi Côn Đảo, Dao giết thằng Bonifacy là tên ác ôn nhất trên đảo. Cuối tháng 8.1945 có tin Việt Minh cướp chính quyền ở Sài Gòn. Anh em nô nức chuẩn bị về đất liền. Nhưng tôi nói để anh em bớt thất vọng: nếu có tàu ra rước tù về thì người ta chỉ rước tù chính trị mà thôi. Thứ thường phạm rước về làm chi cho thêm mệt, vì anh em chứng nào tật nấy. Quả đúng như tôi nói, tàu Phú Quốc và hai mươi mấy ghe của tới vào cuối tháng chín chỉ rước chính trị phạm. Anh em thường phạm thất vọng quá, nhiều người đóng ghe để tự về, trong số này có Sơn Vương, một người ở tù lâu nhất trên đảo. Sau đó vài ngày, tàu Phú Quốc "trở ra". Lần này vét hết cả tù chính trị lẫn thường phạm.

Anh em ở lại bầu ủy ban Hành chính, Côn Đảo. Sơn Vương đắc cử Chủ tịch... Chú thấy không, con người ta ai cũng có số. Từ từ nhảy lên làm ông chủ tịch...

Bảy Viễn gật gù:

- Giày dép còn có số, nói gì con người ? Thôi bây giờ mình nói chuyện đánh Tây. Đại ca về đây, giữa vùng tạm chiếm nguy hiểm quá. Thế nào cũng bị bố ráp. Nếu bị bắt lại, đại ca sẽ bị tổng ra đảo lần nữa, mà lần này thì có nước chôn xác nơi Hàng Keo. Hay là đại ca theo tôi .

Thomas Phước lắc đầu:

- Mình nằm đây không phải như con cua nằm trong hang chờ thiên hạ thọc gậy vô bắt đâu. Mình đang chỉ huy một nhóm cảm tử. Những vụ ném lựu đạn các quán rượu ở đây là do bọn này đó .

Bảy Viễn bắt tay Thomas Phước:

- Hoan hô đại ca. Đại ca đúng là sự phụ của Bảy Viễn này. Ngoài đảo cũng như trên đất liền, đại ca lúc nào cũng ngon lành, nêu gương trượng phu hơn người. Thôi mình xin phép về. Nếu cần chi viện súng đạn thì cho biết, mình sẽ giúp ngay .

Một tuần sau, tin dữ bay tới Mười Trí:

- Thomas Phước bị Tây bắn chết trong một cuộc vây ráp đường Boresse. Nhóm cảm tử của Thomas Phước chiến đấu ác liệt, vừa nổ súng vừa rút qua đường Kitchener (Nguyễn Thái Học).

Hay tin này, Bảy Viễn ra lệnh Ban công tác Chi đội 9 phải đánh trả thù cho Thomas Phước ngay. Bản thân Bảy Viễn cũng tham gia và chỉ huy một cánh.

Trên đường Marchaise cũng trong vùng Cầu Muối, Bảy Viễn bắn chết tên chỉ huy tiểu đội Chà Chóp (Gurkha). Ngoài ra còn có ba tên Chà Chóp bị hạ tại chỗ. Sau đó Bảy Viễn tổ chức trọng thể lễ mặc niệm người anh trong tù và nay là liệt sĩ Thomas Phước.

Nhờ các hoạt động của ban công tác Chi đội 9 mà Bảy Viễn tạo uy tín, gỡ gạc những vụ rút chạy trước đây.

Riêng Tám Tâm thì vẫn bí mật theo dõi hành tung của hai tay "tân binh" họ Lai - tân binh nhưng chúng lại được "ăn trên ngồi trước".

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thiếu Tướng Ba Dương

Nghe theo lời hiệu triệu của Ba Dương, các chi đội Bình Xuyên thi đua giết giặc lập công.

Lính Chà chớp và lính Nhật đi lẻ tẻ trên đường vắng, thế nào cũng bị anh em nhảy ra giết súng.

Bảy Rô và Ba Bay trong nhóm bảo vệ anh Ba Dương ở cầu Rạch Đĩa đã nhử bọn Chà chớp đuổi theo qua cầu Rạch Giỏi để bắn vào tổ ong vò vẽ ở trụ giữa cầu khiến ong bu đốt bọn Chà chớp một trận nhớ đời. Có tên quýnh quá quăng súng nhảy xuống sông, vẫn không thoát khỏi đội quân cảm tử có cánh.

Trong những trận kéo tấn công bót Thương khẩu Khánh Hội bắt sống trưởng đồn Paul Jean, rồi thừa thắng xông lên đánh bót số 6, giải thoát 60 thanh niên bị bắt giam.

Bộ đội Bảy Viễn đánh Sở Cứu hỏa trên đại lộ Gallieni (Trần Hưng Đạo), leo lên tháp canh cao 100m treo cờ đỏ sao vàng. Bốn chiến sĩ hy sinh, nhưng ta đã đạt mục đích: treo cờ Việt Minh to bằng tám đệp lên cột cờ tháp canh cao ngất.

Chiến hạm Triomphant, Suffren và soái hạm Richelieu đổ quân Pháp xuống Sài Gòn, tạo thế mạnh cho quân đội Pháp. Chúng chiếm hai tỉnh Thủ Dầu Một và Biên Hòa dễ dàng nhanh chóng.

Tiểu đoàn Âu-Phi và đại đội Commando Ponchardier cộng thêm lính Thủy quân với hỏa lực hùng hậu tiến quân như vũ bão. Cũng trong thời gian này, Sư đoàn 20 Hoàng gia Anh tới Sài Gòn.

Bọn Pháp vui mừng như hùm mọc thêm cánh. Cuối tháng 10.1945, bốn tỉnh Biên Hòa, Thủ Dầu Một, Tân An, Mỹ Tho thất thủ.

Trước tình thế đó, tướng Nguyễn Bình quyết định đánh lớn để lấy lại uy thế kháng chiến.

Kế hoạch đề ra là đánh vô thị xã Biên Hòa vào đầu năm dương lịch, lúc Tây đang nghỉ ngơi trong niềm vui chiến thắng.

Tham gia trận đánh là các chi đội miền Đông, gồm Chi đội I của Huỳnh Kim Trương (Thủ Dầu Một), Chi đội 10 của Huỳnh Văn Nghệ (Biên Hòa), bộ đội Tô Ký (liên quân giải phóng Hóc Môn -Bà Điểm - Đức Hòa), bộ đội Đào Sơn Tây (Dĩ An).

Trận đánh diễn tiến như ta bố trí, thắng lợi hoàn toàn. Đặc biệt có một tiểu đội nữ chiến sĩ tình nguyện từ Quảng Ngãi vào chuyên sử dụng mìn tẩu. Biết bao đầu Việt gian rơi rụng dưới những thanh mìn tẩu của bộ đội.

Trận chiến thắng làm nô nức nhân dân Biên Hòa. Sau đó rất nhiều

nhân sĩ, trí thức bỏ thành vào khu kháng chiến.

Trước Tết 1946, Nguyễn Bình nhận được tin khẩn cấp của anh Bùi Sĩ Hùng, sinh viên Trường Y Hà Nội về Nam chiến đấu tại mặt trận Bến Tre, cho biết Mặt trận An Hóa -Giao Hòa đang bị địch vây cần được viện binh tới giải vây.

Lập tức Nguyễn Bình từ Tân Uyên xuống Long Thành, ra lệnh cho Ba Dương:

- Anh Ba đưa một cánh quân mạnh xuống Bến Tre giải vây mặt trận An Hóa - Giao Hòa. Cho anh em ăn Tết sớm rồi hành quân ngay trong ba ngày Tết .

Ăn Tết xong, đoàn quân lên đường, vượt sông Soài Rạp, vô đất Gò Công đi tắt tới Bến Tre, gặp giặc thì đánh, khí thế xung thiên. Tới Châu Bình thì đụng giặc càn lớn.

Một anh thư ký văn phòng chìa trước mặt anh Ba Dương một xấp giấy thuế thân:

- Tây bao vây bốn phía. Mình chỉ có nước chém về. Đây, anh Ba lấy một tờ để giả dạng thường dân, rút ra khỏi vòng vây .

Ba Dương xé nát tờ giấy thuế thân, nghiêm nghị nói:

- Chỉ huy mà đụng giặc chạy trốn thì đâu phải là chỉ huy nữa ! Anh em nghe tôi: giấu súng chém về. Xong sẽ tập hợp lại .

Mấy chiếc Spitfire lên bắn dọn đường cho bộ binh.

Anh Ba không xuống hầm mà chạy vòng quanh cây rơm , nhưng anh chậm chân bị trúng đạn té xống soài dưới mương ruộng.

Mất chủ tướng, đoàn quân mất tinh thần, chỉ biết tìm đường trở về Rừng Sác.

Ngày anh Ba hy sinh là 20.2.1946 tức 19.1 Bính Tuất (theo một tài liệu khác thì anh Ba Dương hy sinh vào mùng 6 Tết Bính Tuất, tức ngày 7.2.46).

Tin Ba Dương tử trận khiến Bảy Viễn trở lại ý đồ muốn xung thủ lĩnh Bình Xuyên.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ngài Khu Bộ Phó

Ba Dương bị Spitfire bắn chết tại sở chỉ huy ở ấp Bình Phương, xã Châu Bình ngày 17.2.46.

Chỉ huy phó Trần Văn Đối (Sáu Đối) đưa bộ đội Bình Xuyên (Liên chi 2-3) về Rừng Sác. Một tuần mở đường máu, đoàn quân về tới lãnh

địa của mình.

Hay tin dữ, Năm Hà cùng các chỉ huy Bình Xuyên vội làm lễ truy điệu người anh cả. Trong lễ này, Năm Hà đọc giấy truy phong đồng chí Dương Văn Dương -- Thiếu tướng của Chính phủ - và đọc thư Hồ Chủ tịch chia buồn cùng gia quyến.

Hay tin Ba Dương tử trận, tham vọng từ lâu trong Bảy Viễn lại nổi lên.

Bảy Viễn tự thấy mình xứng đáng thay thế Ba Dương làm thủ lĩnh Liên khu Bình Xuyên (gồm 7 chi đội đánh số 2,3,4,7,9,21 và 25). Hầu hết chỉ huy các chi đội này đều là bạn thân của Bảy Viễn, như Mười Trí, Tư Hoành, Tư Ty; chỉ có Năm Hà là em cùng cha khác mẹ với Ba Dương và cha con ông Tám Mạnh Hai Vĩnh là không tán thành ý đồ của Bảy Viễn.

Đúng như Bảy Viễn nhận định, anh em Bình Xuyên bầu Năm Hà lên thay Ba Dương làm thủ lĩnh Liên khu Bình Xuyên. Nhưng Bảy Viễn và hai tay thân cận là Tư Hoành và Tư Ty đều chê Năm Hà không đủ tầm vóc để chỉ huy.

Đêm đó Bảy Viễn họp cấp bộ - từ trung đội trưởng trở lên - để thăm dò dư luận về việc Bảy Viễn ra tranh chức Tư lệnh Liên khu với Năm Hà. Dưới trướng Bảy Viễn có hai nhân vật ta từng gặp trước đây. Đó là Ba Rùm, cháu Mười Trí ở Bình Thới, người đã tham gia "đi hát" trại mộc Bình Triệu và đã lãnh bản án đồng hạng 12 năm Côn Đảo. Người thứ hai là Năm Bé, dân Hải Phòng từng lưu lạc vào Nam, xưng anh chị bên cạnh Khánh Hội, bị đày Côn Đảo và đã quá giang bè của Bảy Viễn về đất liền.

Bảy Viễn đặc biệt tin tưởng hai nhân vật này do đã quen biết từ trước kháng chiến và giao cho Năm Bé phụ trách nhân sự, Ba Rùm trông coi vũ khí.

Trong cuộc họp, đa số tán đồng ý kiến của Bảy Viễn là Năm Hà không xứng đáng là tư lệnh Bình Xuyên. Người đủ tư cách phát cao ngọn cờ Bình Xuyên phải là Bảy Viễn. Thế là Bảy Viễn viết thư gửi các chi đội trong Liên khu mời họp để bàn việc chọn người thay thế anh Ba Dương.

Trước cuộc họp quan trọng này, Bảy Viễn đã quyết định dời chỉ huy sở từ vườn Thơm (Tân Nhựt - Bình Chánh) xuống Rừng Sác - một vùng sông rạch chằng chịt nằm giữa hai con sông lớn là Lòng Tàu và Soài Rạp. Vị trí Rừng Sác cực kỳ quan trọng vì nó án ngữ đường

nước từ Vũng Tàu vô Sài Gòn cũng như từ miền Tây về Chợ Lớn. Vùng Rừng Sác cũng có nhiều bất lợi như thiếu nước ngọt (vì đây là rừng ngập mặn), thiếu đất cát nhà, dân phải che chòi trên sàn, lát cây tràm hay cây đước. Nhưng bù lại tôm cá dư ăn quanh năm.

Vì sao Bảy Viễn chọn Rừng Sác thay vì Vườn Thơm ? Sau khi Tây tấn công Sài Gòn và nong ra các tỉnh, bộ đội Bình Xuyên phân tán, mỗi chi đội tìm một vị trí thuận lợi nhất để đóng quân lâu dài. Liên chi 2-3 về Rừng Sác. Ba Dương chọn Phước An, quận Long Thành đóng quân. ông Tám Mạnh và rể là Hai Vĩnh cũng rời Chánh Hưng về đảo Long Sơn, cũng gọi là Bà Trao hay núi Nứa lập căn cứ. Đảo Long Sơn nằm giữa Bà Rịa và Vũng Tàu, chiếm một vị trí chiến lược đường biển cũng như đường bộ.

Rừng Sác lại có căn cứ Lý Nhơn, cũng gọi là Xóm Tiều, là căn cứ của Bình Tây đại nguyên soái Trương Định, trăm năm trước đã từng đốt tàu Espérance trên sông Nhứt Tảo.

Cuộc di chuyển đại bản doanh cũng gian nan nguy hiểm vì trên lộ thì xe nhà binh chạy liên tục ngày đêm, còn dưới sông thì các đội giang thuyền cũng hoạt động ngăn chặn ghe thuyền đi lại trên sông.

Bảy Viễn còn đang lo âu thì vận may tới.

Chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ký Hiệp ước sơ bộ 6.3.46 với Pháp.

Ngày 5.3, quân đội Anh rút khỏi Việt Nam, ta đỡ được một địch thủ lợi hại.

Công việc mở hội nghị bầu chỉ huy Liên khu Bình Xuyên được xúc tiến. Chỉ có các chỉ huy trưởng và phó chi đội trong Liên khu được mời mà thôi. Biết ý đồ của Bảy Viễn, hai cha con Tám Mạnh - Hai Vĩnh vận động Mười Lược, Nam Chưởng, Năm Hà, Sáu Đối không bầu Bảy Viễn.

Do Bảy Viễn không đủ đa số ủng hộ nên ý đồ làm thủ lĩnh đành phải gác lại.

Nhưng tới tháng 5.46 thì vận may tới với Bảy Viễn.

Khu trưởng Nguyễn Bình ký quyết định phong Bảy Viễn làm Khu bộ phó Chiến khu 7. Khu bộ phó thứ hai là Huỳnh Văn Nghệ (Tám Nghệ) - Chi đội trưởng Chi đội 10 hoạt động trong tỉnh Biên Hòa.

Đó là vinh dự lớn cho một tay giang hồ theo kháng chiến ! Đám binh tôm tướng cá dưới trướng ông Bảy quyết định làm lễ lớn đón mừng chức Khu bộ phó Chiến khu 7 của chủ soái .

Được phong Khu bộ phó, Bảy Viễn làm lễ ăn mừng .

Tin Chi đội trưởng Chi đội 9 Lê Văn Viễn được vinh thăng Khu bộ phó, đứng kế sau Khu trưởng Nguyễn Bình, trên đệ nhị Khu bộ phó Huỳnh Văn Nghệ - Chi đội trưởng Chi đội 10 là một bất ngờ đối với Bảy Viễn cũng như đám thuộc hạ.

Hai tên Tài, Sang cho đây là một thủ đoạn nhằm lôi cuốn Bảy Viễn đeo sát kháng chiến, nên nói xa nói gần: "ông Bảy có thấy việc đề bạt này có gì không bình thường không?"

- Sao không bình thường? - Bảy Viễn nạt Năm Tài.

- Không bình thường ở chỗ Chi đội 9 của mình chiến công đâu bằng Chi đội 10. Tám Nghệ đánh nhiều trận chấn động ở Trảng Táo, Bảo Chánh, Đồng Xoài, Bàu Cá v.v... Vậy mà Nguyễn Bình chỉ phong Tám Nghệ đệ nhị Khu phó, đứng sau ông Bảy. Có phải đó là chuyện lạ không?

Bảy Viễn gật gù:

- Mày nói đúng. Mình không có nhiều chiến công bằng Tám Nghệ. Nhưng biết đâu Nguyễn Bình đưa mình đứng trước Tám Nghệ vì một lý do nào đó, chẳng hạn như mình là dân giang hồ khét tiếng trong giới lục lâm. Ông ta muốn đưa mình lên để làm ngọn cờ hô hào đám hảo hớn còn ở ngoài thành nên noi gương Bảy Viễn ra bưng kháng chiến?

Năm Tài ngấm nghĩ:

- Cộng sản làm gì cũng có ý đồ . Họ chỉ nhắm cái lợi của họ mà thôi .

Bảy Viễn gật:

- Đúng. Nhưng cái lợi của họ cũng là cái lợi của mình. Cờ đến tay tội gì không phát !

Năm Tài:

- Đồng ý là ông Bảy phải phát, mà còn phải phát mạnh nữa kìa. Ta nên làm lễ đón nhận chức Khu bộ phó thật long trọng để phô trương uy thế. Nếu ông Bảy đồng ý, tôi sẽ chịu trách nhiệm làm trưởng ban tổ chức lễ này .

- Được ! Được ! Mình mời hết các chỉ huy trưởng miền Đông tới dự cho xôm.

Năm Tài:

- Còn khách quý trên thành nữa chứ, ông Bảy. Tôi sẽ thảo thư mời hai ông Lâm Ngọc Đường, Maurice Thiên, rồi mời luôn cả các vị lãnh đạo tôn giáo như Hộ pháp Phạm Công Tắc, giáo chủ Hòa Hảo Huỳnh Phú Sổ....

Bảy Viễn gật:

- Đúng ! Nên mời khách quý trên thành. Như vậy phải làm lễ xôm lên

cho ra vẻ xứng đáng với khách quý .

Tư Sang xen vô:

- Về phần xây cất nhà khách, xây dựng khán đài, tôi xin lãnh. Sẽ có máy phát điện sáng đêm, rồi sẽ có ban nhạc tân cổ đầy đủ .

Bảy Viễn thích thú:

- Hay! Tao khoái nhạc cổ. Làm sao rước nhạc sĩ trên thành xuống biểu diễn cho xóm trò. Nhất là vọng cổ. Về khuya lai rai sáu câu nghe mới mùi .

Tư Sang tức tốc tìm Hai Đậu, trưởng ban văn nghệ của Chi đội 9.

Hai Đậu dân Trà Vinh, học đàn kìm từ nhỏ. Hai Đậu đàn cho các gánh hát "đại ban" như Huỳnh Kỳ, Phước Cường cho tới kháng chiến bùng nổ, thất nghiệp một thời gian rồi lên Sài Gòn đàn cho các quán có ca nhạc. Đến khi thấy không thể ở thành làm trò vui cho thiên hạ, Hai Đậu xách đàn vô khu tham gia kháng chiến và đầu quân Bảy Viễn. Cùng lúc nhạc sĩ Ngọc Thới là cháu vợ Bảy Viễn cũng ra bùng, gia nhập chi đội dựng rề. Hai anh, một tân, một cổ, nhập lại làm ban văn nghệ Chi đội 9 khá xóm trò.

Hai Đậu vâng lệnh Tư Sang về thành mời nhạc sĩ tên tuổi xuống giúp vui lễ tấn phong ông Bảy lên Khu bộ phó. Hai Đậu quen thân với danh ca Năm Cần Thơ và tìm tới nhà hàng cô danh ca này ký hợp đồng. Cũng cần nói thêm là Hai Đậu rất đào hoa, từng kết bạn tâm tình với các cô đào chánh các đại ban, trong số này có cô Năm Cần Thơ. Nghe Hai Đậu rủ ra khu chơi vài ngày, danh ca Năm Cần Thơ hưởng ứng ngay.

Cô nói:

- Anh đánh giấc rằm rằm, còn mình ở lại thành, đêm đêm ca hát phục vụ cho bọn trọc phú làm giàu trong chiến tranh, nghĩ mà nhục ! Đi, em đi vô khu với anh Hai một lần cho biết mặt ông Bảy Viễn .

Được Năm Cần Thơ, Hai Đậu xẹt qua vũ trường Tabarin, nay là Văn Cảnh, đường Phạm Ngũ Lão - Calmette, rủ luôn hai bạn nhạc sĩ Chín Minh và Lê Yên.

Chín Minh là nghệ sĩ nổi tiếng, sử dụng nhiều loại đàn như đàn gió, vĩ cầm, ghi-ta.

Còn Lê Yên chuyên thổi kèn trompette. Cả hai vui lòng ra khu một chuyến để "thay đổi không khí".

Vậy là Hai Đậu hoàn thành sứ mạng với Tư Sang.

Năm Tài thảo thư mời các yếu nhân trên thành xuống để phô trương ngài Khu bộ phó.

Tiếng "ngài" đặt trước chức Khu bộ phó nghe lạ tai, Bảy Viễn mới

đầu thấy kỳ kỳ, nhưng Tư Sang nói:

- Mình giao du với các yếu nhân trên thành phố thì phải dùng ngôn ngữ của người ta. Không thể ăn nói theo dân quê được. Giới trí thức họ sống có ngăn nắp lắm, chức nào cũng có danh xưng thích hợp, như anh lính, chú bếp, chú cai nhưng phải là thầy đội, ông quản. Từ quận trưởng trở lên phải gọi là ngài. Khu bộ phó tương đương với đại tá gọi là ngài là quá đúng. Xin ông Bảy chớ ngại ! .

Năm Tài miệng lưỡi dẻo quẹo, cứ ton hót mãi, Bảy Viễn cũng không còn khó chịu khi nghe Tài gọi mình là "ngài Khu bộ phó".

Nhưng tất cả cán bộ và chiến sĩ kháng chiến đều thấy lạ tai và cũng từ đó anh em bắt đầu "kính nhi viễn chí" ông Khu bộ phó gốc giang hồ.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Lễ tân phong

Chốn rừng được ngập mặn heo hút nay bỗng trở thành nơi đô hội nhờ lễ tân phong ngài Khu bộ phó Lê Văn Viễn.
Máy nổ đặt ở nơi xa để không làm ồn quan khách. Đèn điện sáng rọi xuống lòng sông. Nhà khách được dựng lên bằng cột tràm, lá dừa nước, không ngăn vách như kiểu nhà công chợ đồng quê, treo hoa kết dây dưới ánh đèn trông tuyệt đẹp.
Dàn nhạc trỗi lên, toàn nhạc Tây, nhạc nhảy vì nhạc trưởng Chín Minh, Lê Yên là hai trụ cột của dàn nhạc vũ trường Tabarin.
Dân thành thị thì khoái rồi, vì quen tai. Dân quê cũng thích vì lạ, tay chán ngửa ngáy "cà giết, cà giết" như khỉ mắc phong.
Bia Con Cọp, nước cam, xá xị rót đầy bàn, ai thích gì dùng nấy.

Long trọng nhất là khi loa giới thiệu khách quý từ các nơi tới như các chi đội trưởng Năm Hà, Mười Lực, Năm Chằng, Hai Lung, Mười Trí, Tám Mạnh, Hai Vĩnh, Sáu Đối, Tư Huỳnh, Tư Hoạch, Tư Ty.
Kế đến, khách quý trên thành xuống: Lâm Ngọc Đường, Maurice Thiên, Hộ pháp Phạm Công Tắc, Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ với đệ tử ruột là Trần Văn Soái, hõn danh Năm Lửa.

Năm Tài mặc đồ lớn trăn trọng giới thiệu quan khách. Đúng vào lúc đó, một loạt đại liên nổ giòn, các vị khách nữ hốt hoảng nhảy tót vô mình các đảng trưởng phu nhờ che chở.

Nhưng Năm Tài cho biết đó là tiếng súng chào đệ nhị Khu bộ phó Huỳnh Văn Nghệ.

Tất cả mọi người đều quay lại nhìn vị thượng khách mới tới.

Bảy Viễn đứng lên, chỉ ghế bành kế bên mình mời Tám Nghệ, đứng thẳng người, nhìn qua cửa tọa, khẽ cúi đầu chào.

Anh Tám tới với tư cách là khách mời mà cũng là tai mắt của Bộ chỉ huy Khu.

Từ lâu, Khu đã được báo cáo về hành tung của Bảy Viễn, như giao du thân mật với dân Sài Gòn và hai vị lãnh đạo Cao Đài và Hòa Hảo. Loạt đạn nổ vang vừa rồi không biết là để chào mừng hay dẫn mặt vị đệ nhị Khu bộ phó ?

Trăm nghe không bằng một thấy, Tám Nghệ đã thấy tận mắt bốn vị

khách quý trên thành xuống dự lễ tấn phong của Bảy Viễn.
Năm Tài giới thiệu Lâm Ngọc Đường và Tư Thiên là trưởng phó ban ủng hộ Chi đội 9 trên thành. Còn hai vị lãnh đạo tôn giáo lớn nhất Nam Bộ là Hộ pháp Phạm Công Tắc và Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ là ủy viên đặc biệt trong ủy ban Kháng chiến - Hành chánh Nam bộ. Ai nấy đều có chức tước rõ ràng.

Năm Tài trình trọng mời ngài Khu bộ phó Lê Văn Viễn lên phát biểu. Bài diễn văn do Tám Tâm soạn và đã được Năm Tài phê duyệt. Nhưng có vài câu làm Năm Tài giật nảy người: "Bộ đội Bình Xuyên gồm phần lớn dân lao động nghèo từng phải làm lục lâm thảo khấu mà sinh sống qua ngày, nhưng giờ đây, theo kháng chiến, tâm tư tình cảm anh em đã đổi khác. Từ dân giang hồ, anh em trở thành các chiến sĩ yêu nước. Tuy nhiên, anh em nên đề phòng kẻ bất lương sống phè phỡn trên xương máu đồng đội".

Năm Tài nhớ rõ bài diễn văn mà mình đã duyệt lại chắc chắn không có mấy câu đó. Vậy Tám Tâm nhét vô hồi nào?
Bảy Viễn vừa đọc xong là Năm Tài xin lại bài diễn văn để kiểm tra:
- Ai thêm vô mấy câu này? Năm Tài rút viết gạch đít rồi trao cho Bảy Viễn.

Bảy Viễn cười:

- Có ai thêm vô đâu ? Bài diễn văn được Tám Tâm đánh máy sạch sẽ, lại có chữ ký của Năm Tài dưới mỗi trang. Mà mầy thắc mắc làm gì ? Chính nhờ mấy câu đó mà người ta vỗ tay hoan nghinh quá trời đất !

Dù cho qua nhưng Năm Tài vẫn biết Tám Tâm "chơi xỏ" mình và ngày đêm theo dõi hành động của Tám Tâm.

Đầu hôm tân nhạc làm sôi nổi rùm beng, nhưng tới khuya thì cổ nhạc bắt đầu lên tiếng.

Hai Dấu đờn kìm, Paul Thịn đàn ghi ta , Mười Nguyên đàn tranh, Mười Một đàn vĩ cầm, cô Năm Cần Thơ, rồi cô Ba Bến Tre thay nhau hát những bản sở trường của mình (đã được thu vô đĩa hãng Asia bán khắp Nam Kỳ lục tỉnh).

Quan khách, cán bộ và chiến sĩ, đa số gốc nông dân nên rất mê vọng cổ. Đêm càng khuya, tiếng đàn giọng hát càng rung động lòng người. Bảy Viễn cười nói:

- Thường thức vọng cổ phải thưởng thức tại đây, giữa đồng không mông quạnh mới đã ! Còn nghe vọng cổ giữa Sài Gòn sao mà lảng

xệt ! Phải không quý vị ?

Tiệc vui cuối cùng cũng kết thúc, nhưng với hai vị lãnh đạo Cao Đài và Hòa Hảo thì vẫn còn tiếp diễn. Khi quan khách đã về hết, hai vị này ở lại bàn chuyện cơ mật với ngài Khu bộ phó.

Các nhóm chính trị và giáo phái muốn liên kết lập một mặt trận liên tôn chống thực dân mà cũng chống cả Việt Minh. Họ muốn ở giữa . Huỳnh Phú Sổ muốn đi thăm các chi đội Bình Xuyên như Liên chi 23 để làm quen với Năm Hà, Sáu Đồi, Mười Lực, Năm Chăng. Bảy Viễn liền cho liên lạc đưa Huỳnh giáo chủ qua Phước An ngay. Còn Phạm Công Tắc thì muốn kết nghĩa với Chi đội 4 của Mười Trí.

Khi thầy Tư Hòa Hảo (tên thường gọi của Huỳnh giáo chủ) và Năm Lửa tới Liên chi 2-3 thì Chánh văn phòng Ba Xuân bức lắm. Anh đã nghe tin Hòa Hảo cướp chính quyền thị xã Cần Thơ ngày 9.9, do con trai Năm Lửa là Trần Văn Hoành cùng em ruột họ Huỳnh là Huỳnh Phú Mậu và thi sĩ Việt Châu (cố vấn đặc biệt của Huỳnh giáo chủ) cầm đầu.

Cuộc binh biến bất thành, Tây bắt ba người lãnh đạo nói trên đem ra xử. Bây giờ thầy Tư Hòa Hảo tới Liên chi 2-3 để làm gì ? Với tinh thần cảnh giác, Ba Xuân ôm khẩu tiểu liên toan thủ tiêu giáo chủ.

Nhưng anh Năm Hà, vốn trầm tĩnh, khoát tay khuyên Ba Xuân:

- Người ta tới với danh nghĩa là khách, mình phải tiếp đón lịch sự.

Chuyện đâu còn có đó, chớ vội vàng. Dục tốc bất đạt ! .

Có thể nói số Huỳnh giáo chủ còn đó, nếu không thì chắc là đã bị Ba Xuân "hóa kiếp" từ ngày đó.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Mặt trận Quốc gia Thống nhất

Có một chuyện lạ là trong suốt thời kỳ giữ chức đệ nhất Khu bộ phó, Bảy Viễn không bao giờ về Bộ Tư lệnh Khu 7 họp.

Bảy Viễn không rời căn cứ Rừng Sác của mình. Còn Khu 7 thì lúc đầu đóng ở Tân Hòa, Lạc An (Chiến khu Đ).

Khi Pháp quyết định diệt Chiến khu Đ bằng những cuộc hành quân hải lục không quân, nhảy dù thì Nguyễn Bình dời tổng hành dinh về rìa Đồng Tháp Mười, đóng dọc bờ sông vàm Cỏ Đông. Đến năm 1947 thì đóng sâu giữa Đồng Tháp Mười, tại làng Nhơn Hòa Lập, nằm dọc con kênh mang tên thiếu tướng Dương Văn Dương.

Vì sao Bảy Viễn không về khu họp ? Trong quyết định đề bạt Bảy Viễn, Bộ Tư lệnh khu có ghi rõ: Mỗi quyết định của Bộ Tư lệnh phải có hai chữ ký mới có giá trị . Mà Bảy Viễn thì đóng xa Tổng hành dinh khu nên các quyết định của Bảy Viễn phải cho người mang tới Bộ Tư lệnh khu để lấy thêm chữ ký của Khu trưởng Nguyễn Bình hay Khu phó Tám Nghệ.

Về chi tiết này Năm Tài đã to nhỏ với Bảy Viễn:

- Nói ra sợ ông Bảy rầy, chớ tôi thấy chuyện Nguyễn Bình đưa ông Bảy lên làm đệ nhất Khu bộ phó chỉ là cái bánh vẽ!

Bảy Viễn nổi quạu:

- Cái bánh vẽ ? Mày nói rõ hơn cho tao nghe coi ?

- Bánh vẽ là như thế này: Ông Bảy quyết định, ký tên đảng hoàng đóng dấu đệ nhất khu bộ phó, vậy mà quyết định đó chẳng có giá trị gì ! Phải đưa cho Nguyễn Bình hay Tám Nghệ ký vô nữa thì mới có giá trị . Vậy là bánh vẽ rồi, còn gì nữa ?

Bảy Viễn chau mày :

- Mày phân tách rành rẽ như vậy, tao mới thấy. Nhưng mà Tám Nghệ ký quyết định cũng phải có chữ ký của Nguyễn Bình .

Năm Tài cười ranh mãnh :

- Ý , nhưng Nguyễn Bình với Tám Nghệ là một phe hai tay đó là cộng sản. Còn ông Bảy là chiến sĩ quốc gia yêu nước, không đảng phái. Vậy là phe quốc gia là thiểu số bị chèn ép. Ông Bảy có thấy không?

Bảy Viễn đưa ra một lá thư:

- Nguyễn Bình mời tao đi họp ở Ba Thu, tao ngại gặp nó quá?

Năm Tài đưa hai tay lên như can ngăn:

- Ý, không được đâu ! Ông Bảy không nên đi ! Nếu cần thì phải ai đó đại diện. Nghe nói nhiều người vô đó rồi mất tích. Có lẽ đã bị thủ tiêu cũng không chừng .

Bảy Viễn vút lá thư xuống bàn:

- Vậy thì mình không đi. Để mình cử Năm Hà, bên Liên chi 2 đi thăm dò xem đã .

Năm Tài mừng rỡ - ông bà mình nói chí lý:

- Thà làm đầu gà hơn đuôi phụng. Ông Bảy làm vua ở Rừng Sác này chẳng sướng hơn làm phó cho thằng trôi sông lạc chợ Nguyễn Bình sao?

Bảy Viễn nhăn mặt:

- Mày nói nhiều quá, tao nghe không kịp ! Để cho tao suy nghĩ .

Những lời xúc xiểm của Năm Tài thấm dần trong tâm trí Bảy Viễn.

Đầu năm 1948 , cáo già Bazin và trung tá Savani được lệnh của Cao ủy - Đô đốc D argenlieu xúc tiến thành lập Mặt trận Quốc gia Liên minh gồm các đảng phái phản động chống phá Việt Minh. Tất nhiên Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên được quan tâm trước nhất.

Đi đầu trong chủ trương theo Pháp là Trần Quang Vinh ; về đầu Pháp rồi ký hiệp ước với tỉnh trưởng Tây Ninh lôi hai chi đội 7 và 8 của Nguyễn Văn Thành và Nguyễn Thành Phong về bảo vệ Tòa thánh Tây Ninh vào tháng 5.46.

Tới tháng 8.46, Hộ pháp Phạm Công Tắc từ đảo Comores được Pháp phóng thích về lập quân đội Cao Đài chống Việt Minh.

Năm Tài được lệnh Phòng Nhì khuyến dụ Bảy Viễn tham gia Mặt trận này.

Ông Bảy được nhiều người trên thành nhắc quá .

Bảy Viễn cười:

- Nhắc tao về việc gì ?

- Thiên hạ muốn ông Bảy đứng ra chỉ huy một tổ chức cực kỳ quan trọng, đó là Mặt trận Quốc gia Thống nhất.

Mặt trận đó là mặt trận gì? -Bảy Viễn hỏi.

- Như tên chỉ rõ, đó là một mặt trận thống nhất các đảng phái quốc gia chống Pháp mà cũng chống Cộng sản tức là Việt Minh.

Bảy Viễn giật mình:

- Mày hết chuyện rồi sao Năm Tài ? Tao là độ nhất Khu bộ phó Chiến khu 7. Vậy là Việt Minh chánh cống. Sao mày gợi ý cho tao đứng ra chống Việt Minh?

Năm Tài cố thuyết phục:

- Ông Bảy chưa biết Cộng sản. Họ có tin anh em giang hồ của ông Bảy đâu ? Họ chỉ lợi dụng dân giang hồ theo kháng chiến được lúc nào hay lúc ấy . Ngay khi đưa ông Bảy lên chức Khu bộ phó, Nguyễn Bình cũng tìm cách hạn chế quyền hạn của ông Bảy. Ký quyết định phải có hai chữ ký. Một chữ ký của ông Bảy không có giá trị gì.

Bảy Viễn lại chau mày:

- Mày nói thêm về cái Mặt trận Quốc gia Thống Nhất cho tao nghe coi.

- Mặt trận gồm các giáo phái mạnh như Cao Đài, Hòa Hảo, Công giáo, Tịnh độ cư sĩ, Tin lành rồi các đảng quốc gia chống Cộng sản. Họ tập hợp lại để buộc cả Pháp lẫn Việt Minh phải chia quyền cho họ. Không ai được độc quyền chính trị... Sắp tới sẽ họp sơ bộ tại Bà Quẹo, có Hộ pháp Phạm Công Tắc, có giáo chủ Huỳnh Phú Sổ tới dự.

Bảy Viễn suy nghĩ khá lâu :

- Tao chỉ định mày đại diện tao đi họp rồi về báo cáo trước đã. Rồi sẽ tính sau.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thu Thuế nuôi quân

Hiệp định sơ bộ 6.3.46 được ký kết, theo đó Pháp công nhận Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa là một quốc gia tự do nằm trong khối Liên hiệp Pháp, có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng. Việc thống nhất sẽ được quyết định bằng một cuộc trưng cầu dân ý.

Nhưng bọn thực dân không tôn trọng hiệp ước này.

Đô đốc - Cao ủy D argenlieu tuyên bố Hiệp ước không liên quan gì tới Nam Bộ.

Hai tháng sau, vào ngày 7.5.1946 đại tá Cédille, ủy viên Cộng hòa tới Nam kỳ theo lệnh Cao ủy D argenlieu lập ra chính phủ Nam Kỳ tự trị, đưa bác sĩ Nguyễn Văn Thinh làm Thủ tướng.

Tiếp theo đó, chúng lập Mặt trận Quốc Gia Thống nhất (MTQG TN) để ủng hộ chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Thinh, đồng thời chống phá Việt Minh.

Từ trong bụng, Khu trưởng Nguyễn Bình theo dõi diễn tiến của các hoạt động của thực dân và tay sai qua báo chí và qua báo cáo của các Ban Công tác thành. Nhận thấy vai trò phản động của MTQG TN, Nguyễn Bình ra lệnh giải tán tổ chức này. Các Ban Công tác thành rải truyền đơn, ném lựu đạn vào trụ sở mặt trận để cảnh cáo trước nhưng phần tử ngoan cố.

Trước hoạt động mạnh mẽ của quân đội của các Ban Công tác thành ở ngay sào huyệt Sài Gòn, bọn Việt gian hoảng sợ, không dám tung hoành ngang dọc như trước.

Thủ tướng Nguyễn Văn Thinh cũng tự thấy mình đi sai đường, vì gây thơ chính trị mà âm mưu thực dân Pháp nên đã tự kết liễu đời mình bằng cách treo cổ trong tư dinh vào rạng sáng chủ nhật 10.11.46.

Khi Nguyễn Bình giải tán MTQG TN, Bảy Viễn ngày đêm lo lắng, không rõ Nguyễn Bình sẽ có hành động gì với mình. Nhưng chờ mãi vẫn không thấy Khu đá động gì tới việc mình "xé rào" và "đi đêm" với các lãnh tụ Cao Đài, Hòa Hảo nên Bảy Viễn bớt lo và tự giác ngừng giao du với các tổ chức chống phá kháng chiến.

Mối quan tâm lớn nhất lúc đó của Bảy Viễn là tranh cho được chức thủ lĩnh Liên khu Bình Xuyên mà trước đây Ba Dương rồi sau đó

Năm Hà chiếm giữ.

Nhưng giữa tháng 4.1946 thì mơ ước của Bảy Viễn đã tan thành mây khói, anh Năm Hà, Tư lệnh Liên chi 2-3 nhận được công điện của Khu trưởng Nguyễn Bình về việc bầu chọn người thay thế cố Thiếu tướng Ba Dương trong cương vị chỉ huy trưởng Liên khu Bình Xuyên.

Nguyên văn như sau :

"VNCDH - Vệ quốc đoàn - số 7/3/KB

Tổng hành dinh, ngày 12.4.1946

Nguyễn Bình, Khu bộ trưởng Khu thứ 7, nước Việt Nam

Kính gửi đồng chí Dương Văn Hà, Tư lệnh Vệ quốc đoàn Bình Xuyên.

Về việc đồng chí được cử thay đồng chí Dương, tôi rất tán thành. Mong đồng chí đừng phụ lòng mong mỏi kỳ thác của anh em chiến sĩ Bình Xuyên, của tôi, của đồng chí Dương Văn Dương đã quá cố, nhất là giữ tiếng tăm cho đồng chí Dương là người lỗi lạc, khác hẳn với Đệ tam, Đệ tứ sư đoàn phản động và lôi kéo bè phái. Có được như vậy mới thật là xứng đáng với anh linh đồng chí Dương Văn Dương, người đã hy sinh oanh liệt cho Tổ quốc.

Ngoài ra tôi không đồng ý việc mượn tiền dân. Bộ đội nên tăng gia sản xuất để dân được nhẹ phần đóng góp.

Mặt khác tôi không cho phép vợ con đi theo bộ đội, tránh tình trạng ô hợp như Đệ tam, Đệ tứ sư đoàn, HT29. . . "

Tin Năm Hà được chính thức nhìn nhận là Chỉ huy trưởng Liên khu Bình Xuyên thay anh Ba Dương được phổ biến khắp miền Đông. Bảy Viễn nuốt nước bọt, chờ thời cơ sẽ tới trong những năm sau.

Tuy Khu không đá động tới việc Bảy Viễn tham gia MTQG TN, nhưng Nguyễn Bình bắt đầu theo sát hành tung của Bảy Viễn. Phong cách lãnh đạo của Bảy Viễn còn đáng vẽ giang hồ. Có sự ngăn cách giữa cấp chỉ huy với chiến sĩ. Phần lớn cấp bộ đại đội là dân anh chị nên xem binh sĩ như lâu la em út. Cán bộ tiểu đoàn tách rời cấp dưới. Nghe sinh hoạt của Bảy Viễn chẳng khác lãnh chúa, dưới trướng có nhiều bè tôi sẵn sàng làm mọi việc theo lệnh Bảy Viễn. Xa xỉ phẩm do Lâm Ngọc Đường và Maurice Thiên cung cấp không bao giờ thiếu. Ở rừng mà có rượu chát đỏ, rượu chát trắng, rồi Martell, Cognac, sâm banh, bia Con cọp uống thay nước. Cà phê, sữa hộp, ca cao đủ thứ, trên thành có gì, Rừng Sác có nấy.

Nhưng điều mà Nguyễn Bình quan tâm nhất không phải là sinh hoạt

để vương của Bảy Viễn mà là cách thu thuế nuôi quân của Chi đội 9. Nhờ án ngữ hai con sông cái dẫn tới Sài Gòn -Chợ Lớn, Chi đội 9 đón tất cả ghe thương hồ từ miền Trung và miền Tây, lấy thuế. Để không bỏ sót, Chi đội 9 lập nhiều trạm thuế ở tất cả vàm rạch. Bảy Viễn thấy thu thuế là nguồn lợi lớn nên chọn Ba Tuần là con Hội đồng Thì ở Bến Tranh, Dầu Tiếng làm trưởng ban. Ba Tuần có Tú tài, khi kháng chiến bùng nổ, Ba Tuần chưa biết đầu quân đâu thì cha anh khuyên nên theo chú Bảy Viễn là người quen biết của ba. Khi làm Trưởng ban Thuế vụ của Chi đội 9, Ba Tuần mới thấy thương - dân thương hồ. Bộ đội nào cũng đều có quyền gọi ghe buôn lại để thu thuế. Thành ra một ghe chở nước mắm từ Phan Thiết vô hay một ghe chở hột vịt từ Mỹ Tho lên phải đóng bao nhiêu lần thuế. Ba Tuần mở hội nghị với các chi đội phân chia ranh giới thu thuế để tránh giẫm lên nhau và cũng tránh cho người dân buôn bán trên sông chịu nhiều đau khổ. Nhưng nạn giành nhau thu thuế đã đưa tới sự xung đột giữa Chi đội 9 và Ban Kinh tài của Khu.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Có đi không có về !

Trong khi các chi đội ở miền Đông theo chỉ thị của Khu trưởng Nguyễn Bình lo tăng gia sản xuất để nhân dân nhẹ phần đóng góp nuôi quân thì Chi đội 9 lo thu thuế các ghe thương hồ. Các quận Nhà Bè, Cần Đước, Cần Giuộc đều có ban thu thuế nên các nhân viên thu thuế , đặng ghe nào cũng thu. Dân đi buôn trên sông nước kêu trời như bọng ! Từ ngày Ba Tuần làm trưởng ban thuế vụ Chi đội 9 thì có sự phân ranh rãnh mạch. Nhưng nguồn thuế lớn nhất cho kháng chiến là ngay trong thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn. Các hãng, xưởng lớn đều gửi tiền nuôi quân hàng năm. Đóng góp nhiều nhất là giới chủ nhà thuốc Tây. Không chỉ gửi tiền mà còn gửi thuốc men vô khu. Về sau nhận thấy ủng hộ tiền bạc thuốc men chưa đủ hai ông dược sĩ có tiệm thuốc Tây tại Sài Gòn là Hồ Thu (quê Phan Thiết) và Bùi

Quang Tùng (quê Bến Tre) bỏ thành vô khu theo kháng chiến.

Người Tàu ở Chợ Lớn thì có người đóng, người không. Chủ nhà hàng Đại Thế Giới viện cớ đã đóng thuế cho Tây rồi, không thể đóng cho Việt Minh được. Vậy là phải dùng biện pháp mạnh với tay này: Ban Công tác lập kế bắt cóc đưa vô Khu, giải thích cho anh ta biết giới tư sản kinh doanh trên đất nước Việt Nam phải có nghĩa vụ đóng thuế lợi tức cho chính phủ Việt Nam. Pháp chỉ là kẻ tạm chiếm mà thôi. Đặc khu Sài Gòn -Chợ Lớn phải mở một phiên tòa hẩn hỏi đưa tên chủ Đại Thế Giới ra xử, hẩn mới chịu khẩu phục tâm phục.

Trở lại Ban Thuế của Chi đội 9 ở Chợ Lớn. Người phụ trách là ông Bò Văn Kiếu.

Ông Kiếu là dân tài tử, thuở trẻ có học quyền Anh, rất mê đàn ca, kết bạn với các nghệ sĩ cải lương, chơi thân với các lực sĩ đá banh, quần vợt, đua xe đạp.

Khi ta cướp chính quyền, ông Kiếu được giao giữ chức Giám thị trưởng Khám Lớn Sài Gòn. Lúc Tây đánh chiếm Sài Gòn ngày 23.9.1945, ông Kiếu được giao quản lý Nhà máy Đường Hiệp Hòa. Sau đó ông được Bảy Viễn mời phụ trách thu thuế các chành lúa trong Chợ Lớn.

Các nhà máy xay phần lớn đều ở bến Bình Đông, xa trung tâm thành phố và thuận đường nước, kế bên kênh rạch. Các ghe lúa gạo từ miền Tây lên đây bán cho chành.

Hầu hết chủ chành là người Tàu.

Muốn thu thuế phải túc trực sẵn, như dân quê nói "đụng đầu xâu đó" hay "thấy mặt đặt tên".

Người Tàu không tha thiết với chính trị, họ chỉ lo làm ăn thôi. Cho nên thu thuế không phải chuyện đơn giản.

Ông Kiếu gần như ngày đêm luôn luôn có mặt tại chành.

Trong thời bình thì chẳng có gì đáng nói, nhưng đây là thời chiến, bọn Pháp cứ đi tuần tiểu, nhất là các vùng ngoại ô, gọi là "xôi đậu" - sáng ngày là của Tây nhưng từ chạng vạng trở đi là của ta. Rất nhiều lần trong tuần, ông Kiếu phải "chém vè" khi đụng Tây ruồng bố.

Do tích cực thu thuế nên số thu chi của Chi đội 9 do ông Kiếu đem lại rất lớn.

Chuyện này tới tai Ban Kinh tài của Khu.

Trưởng ban Kinh tài Khu là người thiếu tầm nhìn xa, chỉ thấy lợi ích của đơn vị mình nên nghĩ cách giành nguồn thu nhập quá lớn này.

Anh ta báo cáo về Khu đề nghị dẹp trạm thuế ở các chành lúa gạo bến Bình Đông, vì thu nhập đó chỉ giúp cho Bảy Viễn sống phè phỡn, còn binh sĩ Chi đội 9 vẫn thiếu thốn đủ mọi bề.

Nhưng thật tai hại, không rõ anh ta báo cáo thế nào mà trong một đêm tối trời, ghe của ông Kiều đậu bên bờ kênh bị mấy loạt đạn tiểu liên. Ông Kiều chết tại trận.

Không ai nhận là tác giả nhưng loạt tiểu liên đó, chỉ biết một cán bộ thuế đặc lực và dũng cảm dám bám sát vùng ngoại ô để thu thuế nuôi quân phải hy sinh một cách bí hiểm.

Hay tin này, Giáo sư Hồ Văn Lái, nguyên là thầy dạy vẽ Trường Trung học Pétrus Ký, lúc đó là Trưởng ty Tuyên truyền Đặc khu Sài Gòn -Chợ Lớn đóng ở Vườn Thơm, sửng sốt nói với các bạn:

- Mình biết anh Bồ Văn Kiều. Anh là một người có tâm hồn nghệ sĩ. Dám bám sát các chành lúa ở Bình Đông là dũng cảm hơn người vì Tây lui tới ngày một. Rất tiếc là do các ban thu thuế tranh giành nhau mà anh Kiều chết lãng".

Hay tin Bồ Văn Kiều tử nạn, Bảy Viễn rống lên:

- Tụi bây điều tra coi thằng nào ám hại cán bộ thuế của tao. Chắc chắn là thằng Trưởng ban Kinh tài của Khu. Nó muốn tranh giành nguồn thuế. Tao ra lệnh cho tụi bay thủ tiêu thằng đó, có gì tao chịu trách nhiệm !

Những vụ tranh giành thu thuế giữa Chi đội 9 và Ban Kinh tài Khu ngày càng gay gắt.

Có khi hai bên nổi sùng thị uy nhau.

Khu phải họp giải quyết nạn thu thuế vô tội vạ.

Nguyễn Bình gửi thư mời Đệ nhất khu bộ phó Bảy Viễn về Khu để họp bàn giải quyết. Nhưng Bảy Viễn lo sợ Nguyễn Bình sẽ thủ tiêu mình, như bọn Tài, Sang ngày đêm hù dọa nên Bảy Viễn đề cử Năm Hà đi thay.

Năm Hà lúc đầu cũng sợ về Khu vì nghe tin đồn "có đi không có về !".

Năm Hà đề nghị Khu phải đưa thư ký riêng của Nguyễn Bình là anh Hai Trọng (Lương Văn Trọng) xuống Liên chi 2~3 làm con tin thì mới dám đi. Chuyện nghị kỵ nhau lúc đầu thật buồn cười nhưng thật ra cũng dễ hiểu vì Phòng Nhì cố tình gieo chia rẽ giữa Việt Minh cộng sản và những phần tử kháng chiến quốc gia.

Năm Hà lên Khu, thấy Nguyễn Bình, Tám Nghệ đối xử thân tình, mới hết nghi ngờ. Trở về Phước An (Long Thành), Năm Hà cười bảo Hai

Trọng:

- Có chuyện gì đâu! Trên đó cũng như dưới này, ai cũng một lòng đánh Tây. Đâu có phân biệt trí thức hay giang hồ, quốc gia hay cộng sản. Rõ ràng là mình bị bọn địch ly gián .

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Hồn ai nấy giữ

Tuy Mặt trận Quốc gia Thống Nhất (cũng được gọi là Mặt trận Quốc gia Liên hiệp) bị Trung tướng Nguyễn Bình giải tán, Hộ pháp Phạm Công Tắc vẫn tiếp tục thúc đẩy quân đội Cao Đài ráo riết đánh phá vùng rừng núi, lấn chiếm các khu giải phóng. Cái thế của Hộ pháp là "ky hổ nan hạ" đã lở leo lên lưng cọp rồi, nhảy xuống là bị thực dân "thịt" ngay.

Bên ta, Khu 7 và tỉnh Tây Ninh chủ trương mở rộng đoàn kết, nhiều dân tiếp xúc với các chức sắc cao cấp trong Tòa thánh, mời tham gia Việt Minh và vận động tín đồ Cao Đài tham gia kháng chiến như những ngày đầu giành chính quyền. Nhưng các chức sắc cao cấp Cao Đài ngả theo Hộ pháp chống đối Việt Minh và trở thành công cụ đắc lực cho thực dân. Được Pháp tiếp tế súng đạn, trả lương hàng tháng, quân đội Cao Đài hành quân liên miên, gây khó khăn cho vùng tự do.

Trong tình thế đó, Khu 7 thành lập các liên quân đương đầu với quân đội Cao Đài đang thọc sâu vào vùng tự do.

Qua tình báo, Khu 7 biết Pháp sẽ làm lễ giao súng ống cho quân đội Cao Đài tại Tòa thánh Tây Ninh vào đêm giao thừa Tết Đinh Hợi (nhằm ngày 21.1.1947).

Tham mưu trưởng Khu 7 Huỳnh Kim Trương chủ trương đánh ngay đầu não địch để phá vỡ lễ giao súng cho quân đội Cao Đài. Nhưng cuộc tấn công không đạt được mục đích mong muốn về quân sự cũng như về chính trị .

Hộ pháp Phạm Công Tắc rải truyền đơn thanh minh rằng Tòa thánh trả hàng lãnh súng của Tây để sau này đánh lại Tây và yêu cầu Việt Minh giao chiến trường Tây Ninh cho họ, đồng thời Tòa thánh mời Việt Minh cử đại diện vô Tòa thánh hội đàm.

Khu chỉ định ba người: Dương Minh Châu, Nguyễn Hữu Dục và Trần Văn Đẩu vô hội đàm với các chức sắc cao cấp Cao Đài trong hai ngày.

Kết thúc, cuộc họp không đem lại kết quả nào.
Nhưng hậu quả thật là đáng tiếc: Vừa về tới căn cứ thì bị Pháp hành quân "chụp" đúng cơ quan, nên Luật sư Dương Minh Châu, Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh, hy sinh!
Các cuộc thanh trừng ngày càng ác liệt. Dân vô tội ngã gục giữa hai thế lực giao tranh.
Đó là những năm đen tối trên chiến trường miền Đông.

Trước tình thế đó, Bảy Viễn càng tách rời Nguyễn Bình.
Năm Hà còn về Khu họp một lần, còn Bảy Viễn thì "hồn ai nấy giữ".
Xung đột Cao Đài - Việt Minh chưa ngã ngũ thì lại xảy ra mâu thuẫn Hòa Hảo - Việt Minh.
Mâu thuẫn này bắt đầu từ tháng 9.45, khi giáo chủ Huỳnh Phú Sổ tới Lâm ủy Hành chính Nam Bộ yêu cầu đồng chí Nguyễn Văn Tây giao bốn tỉnh có tín đồ Hòa Hảo cho ông ta trông coi.
Ông Nguyễn Văn Tây chỉ lên bản đồ Việt Nam treo tường nói:
- Đất nước Việt Nam là một. Không ai có quyền chia cắt. Tôi đâu có quyền làm theo yêu cầu của giáo chủ.

Sau đó, ngày 9.9, Trần Văn Thành là con Trần Văn Soái (tức Năm Lửa) cùng em giáo chủ là Huỳnh Sanh Mậu và cố vấn giáo chủ là thi sĩ Việt Châu Nguyễn Xuân Thiếp cầm đầu nhóm tín đồ Hòa Hảo tấn công chợ cá Cần Thơ. Đến tháng 4.47, Hòa Hảo được sự hỗ trợ của quân đội Pháp lại nổi lên chiếm được một số làng xã trong quận Tân Châu (Châu Đốc), Chợ Mới (Long Xuyên) và Châu Thành (Sa Đéc).
Khu 9 lại tổ chức hai cánh quân tảo thanh Hòa Hảo.
Đây cũng là những năm đen tối, đất nước chìm trong cảnh "nồi da xáo thịt" do âm mưu chia rẽ để trị của bọn thực dân.

Bảy Viễn học được cái khôn của người xưa là "tọa sơn quan hổ đấu", vừa xem vừa rút kinh nghiệm. Và Bảy Viễn đã tìm cho mình con đường "lợi giữa hai dòng nước" - không theo Pháp, cũng không theo Việt Minh.

Đây cũng là "cao kế" của quân sư Năm Tà.
Bảy Viễn nghe theo cố vấn Tư Thiên, chọn thế án binh bất động, không đánh Pháp trên hai sông Lòng Tàu và Soài Rạp - tất nhiên cũng không đụng bộ đội Việt Minh - biến chiến khu Rừng Sác thành một căn cứ an toàn không có tiếng súng.
Cái lợi trước mắt là khỏe thân mà lại được tiếp tế đều đều. Đúng là lãnh chúa sống đời đế vương trong thời loạn.

Nhưng tình báo của Khu đã phát hiện những dấu hiệu "đi đêm" của Bảy Viễn và khẩn cấp báo về Khu.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Đi đêm có ngày gặp ma

Sau khi vị Hoàng đế cuối cùng triều Nguyễn thức thời , trao ấn kiếm và tuyên bố một câu để đời : "Trẫm thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ" .

Chính phủ Hồ Chí Minh mời cựu hoàng Bảo Đại nay là công dân Vĩnh Thụy làm cố vấn nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Nhưng không bao lâu sau, trong một chuyến công du Trung Quốc, Bảo Đại bay sang Hồng Kông ở luôn, không về .

Hết tiền, Bảo Đại sẵn sàng làm công cụ chính trị cho thực dân Pháp. Bollaert bay sang Việt Nam với giải pháp cựu hoàng Bảo Đại để đương đầu với Chính phủ Hồ Chí Minh.

Pháp đưa Bảo Đại lên làm Quốc trưởng lập chính phủ trung ương, đưa đại tá Nguyễn Văn Xuân lên làm Thủ tướng. Song song với bộ máy hành chính, thực dân lập những chiến khu quốc gia ngay trong vùng Việt Minh, kêu gọi các chiến sĩ kháng chiến trở về với chính phủ quốc gia do cựu hoàng Bảo Đại làm quốc trưởng.

Một trong những chiến khu quốc gia đầu tiên là chiến khu quốc gia Bình Quới Tây (nay là Bình Thạnh).

Tình báo của ta đã gửi báo cáo về chủ trương mới của thực dân, nhằm chia rẽ nội bộ Việt Minh, tách rời những người có tư tưởng quốc gia khỏi sự lãnh đạo của Mặt trận Việt Minh.

Trung tướng Nguyễn Bình cho người về Bình Quới Tây nghiên cứu tình hình.

Giữa năm 1947, địch đưa lính Cao Đài về đóng đồn tại Bình Quới Tây.

Địch chọn nơi đây vì Bình Quới Tây như một bán đảo nằm dọc sông Sài Gòn uốn khúc quanh co khi chảy qua khỏi cầu Bình Lợi .

Trước đây Chính phủ Lê Văn Hoạch đã đưa những phần tử mất tinh thần, bỏ ngũ ra thành đầu hàng địch.

Chúng dùng những người này làm "cò mồi" len lỏi vào vùng tự do, xuyên tạc kháng chiến, gây bất mãn và lôi kéo những người lừng

khùng về chiến khu quốc gia Bình Quới Tây.

Nắm được tình hình, Khu giao Chi đội 1 chọn người cài vô Ban Chỉ huy chiến khu quốc gia này.

Đây là đơn vị của Cao Đài Tây Ninh nên ta phải chọn người có liên hệ mật thiết với Cao Đài.

Người được chọn là anh Hoàng Cửa.

Địch đánh giá Hoàng Cửa "ngon lành" nên phong chức tham mưu trưởng.

Hoàng Cửa đưa "bộ đội Cao Đài" của anh cỡ một đại đội vào. Phải mất nửa năm mới xây dựng được lực lượng "chém vè" của ta trong chiến khu quốc gia Bình Quới Tây.

Khi thấy đã "chín muồi", ta bắt đầu "đại phá" vào hai giờ chiều ngày 10.12.1947.

Vẫn "mánh" cổ điển, tổ chức đá banh giữa hai đội láng giềng.

Trong khi đôi bên vào giữa trận, ta nổ súng lệnh, chụp bắt các phần tử nguy hiểm. Các kho đạn đã được bố trí người chiếm lấy súng phát cho bộ đội của mình. Năm sĩ quan địch bị bắn chết tại chỗ. Đội quân "nằm vùng" thu gọn chiến lợi phẩm cả kho, vượt sông Sài Gòn, đã có bộ đội đón sẵn mà chỉ huy là anh Lương Đường Minh (sau là Thiếu tướng Trần Hải Phụng, Tư lệnh binh chủng đặc công biệt động thành phố Sài Gòn).

Song song với chiến khu quốc gia Bình Quới Tây, địch tiếp xúc Bảy Viễn lập chiến khu quốc gia Rừng Sác. Theo trung tá Phòng nhì Antoine Savani, một tên cáo già gốc ở đảo Corse, từng là tay đánh cướp khét tiếng, cưới vợ Nam Kỳ, ăn được mắm sống, nói tiếng Việt rành như người Việt thì chiến khu quốc gia Rừng Sác quan trọng gấp mười lần chiến khu quốc gia Bình Quới Tây.

Về vị trí chiến lược, Rừng Sác là yết hầu của Sài Gòn. Thứ hai, Rừng Sác là căn cứ Bình Xuyên, thiện chiến hơn quân đội Cao Đài. Nắm được Bảy Viễn thì biến căn cứ Rừng Sác thành chiến khu quốc gia số 1 của nước Việt Nam của Quốc trưởng Bảo Đại.

Theo thủ tục hành chính, Savani truyền lệnh cho Lâm Ngọc Đường. Đường lại chuyển tới Maurice Thiên.

Tư Thiên đích thân xuống Rừng Sác to nhỏ chuyện cơ mật với lãnh chúa Rừng Sác.

Chuyện không lạ vì trước đó "quân sư" Năm Tài đã gợi ý cho Bảy Viễn "án binh bất động" đứng giữa hai bên Pháp và Việt Minh mà vẫn được Pháp tiếp tế súng đạn và nhu yếu phẩm...

Maurice Thiên trình bày nội dung hiệp ước Phòng Nhì định ký với Bảy Viễn: Chi đội 9 "án binh bất động" không đánh các tàu Pháp từ Vũng Tàu vô Sài Gòn và từ Sài Gòn ra Vũng Tàu. Đồng thời không đánh các tàu vận tải Pháp từ Sài Gòn qua Nam Vang và từ Nam Vang xuống Sài Gòn.

Pháp sẽ không hành quân đánh vô Rừng Sác suốt thời gian hiệp ước có hiệu lực. Ngoài ra Pháp sẽ chu cấp súng đạn, nhu yếu phẩm cho Chi đội 9 theo yêu cầu.

Bảy Viễn suy nghĩ lung lăm về ba điều khoản trong hiệp ước. Riêng về Chi đội 9 thì dễ thôi. Nhưng Rừng Sác với hai con sông lớn là sông Lòng Tàu và Soài Rạp có rất nhiều bộ đội đóng quân.

Như Lý Nhơn có bộ đội Gò Công chạy sang đóng nhờ, Chi đội 7 của Hai Vĩnh, bộ đội Tư Hoành. Nếu đám này mà đâm hứng phục kích tàu Tây hay tàu hàng thì ăn làm sao nói làm sao với trùm Savani đây ?

Maurice Thiên liền trấn an Bảy Viễn:

- Chuyện ai nấy lo. Phần Chi đội 9 của anh kể như xong, còn các chi đội khác sẽ tính sau. Nếu xảy ra bất ngờ thì tôi sẽ nói rõ đó là chuyện ngoài ý muốn của Bảy Viễn .

Thế là Bảy Viễn đã âm thầm "đi đêm" với Phòng Nhì qua trung gian người bạn chí thân là Maurice Thiên.

Nhưng đi đêm có ngày gặp ma.

Khu đã nhận được tin tối mật này, dù Bảy Viễn giữ bí mật tuyệt đối .

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Kế mọn

Trung tướng Nguyễn Bình mời Phó giám đốc Sở Công an Nam bộ kiêm Trưởng ty Công An Đặc khu Sài Gòn -Chợ Lớn Cao Đăng Chiếm (bí danh lúc bấy giờ là Sáu Hoàng) bàn kế hoạch đối phó.

Sáu Hoàng góp ý:

- Chưa nắm chắc bằng chứng, công an không thể bắt bớ. Tốt nhất là lặng lẽ theo dõi...

Nguyễn Bình nóng nảy:

- Theo dõi đến bao giờ? Làm gấp gấp đi?

Sáu Hoàng cười:

- Nhà binh thì "tốc chiến tốc quyết", còn bên công an thì tuần tự nhi tiến, dục tốc bất đạt . Tôi có kế mọn này để tiện bề theo dõi Bảy Viễn.

- Kể mọn ra sao ?

Bảy Viễn với Mười Trí là cặp bài trùng, từng "đi hát", từng nằm Khám lớn Sài Gòn, từng đi đày Côn Đảo, từng vượt ngục... Do đó tôi đề nghị đưa Mười Trí - hiện là chỉ huy Chi đội 4 - lên chức đại biểu Liên khu Bình Xuyên trong ủy ban Kháng chiến Hành chính (UBKCHC) Sài Gòn - Chợ Lớn. Anh Mười Trí là người tốt. Ta nắm được Mười Trí là nắm được Bảy Viễn.

Nguyễn Bình gật gù:

- Hay! Kể hay đấy? Nhưng phải bàn với quyền Chủ tịch UBKCHC Nam Bộ Phạm Ngọc Thuần. Tôi chỉ phụ trách về quân sự .

Sáu Hoàng được Nguyễn Bình "bật đèn xanh", tiến hành ngay.

Ngày 2.2.48, một hội nghị bất thường giữa các chỉ huy Liên khu Bình Xuyên và giáo sư Đặng Minh Trứ, Chủ tịch UBKCHC Sài Gòn -Chợ Lớn nhóm với sự tham gia của Ủy viên phụ trách dân quân Nguyễn Hộ và Phó giám đốc Sở Công an Nam bộ Cao Đăng Chiếm. Tham gia hội nghị có Lê Văn Viễn, Khu phó khu 7; Dương Văn Hà, Tư lệnh Liên khu Bình Xuyên; Trần Văn Đối, Phó tư lệnh Liên khu Bình Xuyên; Huỳnh Văn Trí, Chỉ huy Chi đội 4, Lâm Văn Đức tức Tư Ty chỉ huy Chi đội 25; Nguyễn Văn Hoạch (Tư Hoạch) chỉ huy Chi đội 21, Lê Văn Chàng, chỉ huy Chi đội 2 và Ngô Tấn Lực, chỉ huy Chi đội 3.

Bảy Viễn chủ tọa cuộc họp, Nguyễn Hộ làm thư ký.

GS Đặng Minh Trứ trình bày mục đích, yêu cầu của cuộc họp: cử một đại diện Liên khu Bình Xuyên vào UBKCHC Sài Gòn -Chợ Lớn theo Nghị định số 8-NĐ của Nam Bộ để dễ làm việc.

Đa số đồng ý và Bảy Viễn giới thiệu Mười Trí ứng cử đại diện cho Liên khu Bình Xuyên trong UBKCHC Sài Gòn - Chợ Lớn. Kết quả, Mười Trí được 25 lá thăm trong số 28 thành viên có mặt tại hội nghị.

Bảy Viễn phấn khởi tuyên bố:

- Nay đã có đại diện Liên khu Bình Xuyên trong UBKCHC Sài Gòn - Chợ Lớn, tình hình sẽ sáng sủa hơn. Ta có thể giải quyết mọi vấn đề lủng củng, nhất là về vấn đề thu thuế. Trước đây chúng ta giẫm chân nhau - dân thương hồ khổ sở mà chúng ta cũng đã có những vụ chạm súng đáng tiếc. Tôi hy vọng trong tình thế mới này, Ban Tiêu dùng Sản vật Nam bộ hoạt động đắc lực hơn đã giúp chính phủ có đủ tiền cung cấp cho quân đội toàn Nam Bộ .

Cũng trong cuộc họp này, GS Đặng Minh Trứ lặp lại điều mong muốn của UBKCHC Nam Bộ là Khu bộ phó Lê Văn Viễn nên về họp đại hội tại Nam Bộ vì từ ngày lên chức Khu bộ phó, ông Bảy chưa có lần

nào về họp Bộ Tư lệnh Khu.

Bảy Viễn vui vẻ hứa sẽ về Đồng Tháp Mười một lần cho biết căn cứ đầu não của kháng chiến Nam Bộ:

- Một ngày nào đó, tôi sẽ xuống Nam Bộ theo thư mời của Ban Thường vụ Nam Bộ để giải quyết dứt khoát về hệ thống làm việc của Liên khu Bình Xuyên và những chuyện hiểu lầm giữa Khu trưởng Nguyễn Bình và Khu phó Bảy Viễn .

Cuộc họp kết thúc trong không khí tin tưởng nhau, trong tinh đoàn kết kháng chiến.

Người vui mừng nhất là Sáu Hoàng. Kế mọn của anh đã hoàn thành tốt đẹp: đưa Mười Trí vô UBKCHC Sài Gòn - Chợ Lớn để dễ nắm Bảy Viễn.

Bước thứ hai là tiếp cận Mười Trí, tìm cách phá vỡ nghi vấn "đi đêm" của Bảy Viễn.

Đây là một cuộc đấu trí ác liệt giữa Sở Công an Nam bộ và tên trùm Phòng nhì Antoine Savani - một tên cáo già đảo Corse, cưới vợ Việt Nam, ăn được mắm sống và nói tiếng Việt không thua người Việt. Trong bàn tay phù thủy của Savani, Bảy Viễn chỉ là một con chột. Tuy bất tài vô đức, nhưng ngày nay Bảy Viễn đã giữ cương vị chỉ huy Chi đội 9 kiêm Khu bộ phó khu 7, khó có thể hạ bệ lãnh chúa Rừng Sác.

Thượng sách là mượn tay trùm Phòng Nhì làm nhục Bảy Viễn .

Chuyện đó, Sáu Hoàng ngày đêm nghiền ngẫm và hy vọng Mười Trí sẽ tiếp tay với mình.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Nhất cử tam tứ tiện

Sáu Hoàng đang suy nghĩ cách ngăn chặn ý đồ "đi hàng hai" của Bảy Viễn thì dịp may đến:

- Mười Trí tới nhờ Công an Nam bộ cấp cho mấy giấy phép đi đường từ Quân khu Đông Thành (Đức Hòa -Đức Huệ) xuống Long Xuyên.

- Chúng tôi muốn phục kích tàu Thanh Vân lấy súng. Tàu có một khẩu cà nông 20 ly, hai F.M (trung liên), hai mi (tiểu liên) và một chục súng mứt (súng trường). Tàu Thanh Vân chở hành khách tuyến đường Nam Vang về Sài Gòn, lại có giồng ghe chài chở gạo, ngũ cốc, trâu bò heo...

Sáu Hoàng cười:

- Anh cần bao nhiêu giấy phép ? Sao lại phải xuống Long Xuyên?

Mười Trí nói nhỏ tuy chỉ có hai người:

- Mình cho thằng Hai Bạc là tổ trưởng trinh sát Chi đội 4 của mình với mấy thằng lính về cù lao ông Hổ (Mỹ Hòa An), giả làm hành khách lên tàu tại bến Long Xuyên. Có điều -nghiên -phản -tổng như vậy mình mới biết trên tàu là bao nhiêu lính, mấy thằng Tây, giờ giắc ăn ngủ, bao giờ tới nơi mình phục kích...

Sáu Hoàng:

- Anh yên chí lớn đi. Tôi sẽ cấp giấy phép cho tổ trinh sát Hai Bạc, đồng thời cấp luôn giấy laissez - passer của Tây nữa. Đụng Tây, có bùa Tây; gặp ta có bùa ta. Nhưng anh Mười định phục kích tàu này ở đâu vậy ?

Mười Trí:

- Vàm Phong Mỹ. Từ đó mình chờ cây cà nông với mớ súng nhỏ đi vài giờ là vô khu Ba Sao, Cái Bèo của mình.

Sáu Hoàng ngạc nhiên:

- Sao anh Mười chỉ lấy súng mà bỏ qua mấy chục chiếc ghe chài trâu bò, heo, gạo ? Uổng quá !

Mười Trí giật mình:

- Uổng thiệt! Bộ đội đang đói. Tại mình ham súng lớn. Vậy thì phải chuẩn bị thêm ghe xuồng để lấy gạo, ngũ cốc, heo bò...

Sáu Hoàng kéo anh Mười lại gần rồi treo trên vách lá:

- Địa điểm phục kích của anh Mười không thuận tiện cho việc rút quân. Con kênh Nguyễn Văn Tiếp thẳng băng. Máy bay nó lên bỏ bom, bắn đại liên là chết hết. Anh Mười nên suy nghĩ thêm về địa điểm sao cho thuận lợi lúc đánh cũng như lúc rút. Và đừng quên số chiến lợi phẩm khổng lồ ngoài cây cà nông 20 lỵ của anh.

Đêm đó Sáu Hoàng thao thức tìm địa điểm phục binh cho Chi đội 4.

Chừng gà gáy nửa đêm thì anh bật ra ý kiến bằng vàng; tại sao không thuyết phục Mười Trí đánh tàu Thanh Vân ngay trên sông Soài Rạp, trong vùng kiểm soát của Chi đội 9? Nhất cử tam đắc: vừa an toàn về quân sự vừa thắng lợi về chính trị, phá được liên minh ma quỷ giữa Savani và Bảy Viễn.

Đầu hôm không ngủ được vì suy nghĩ tìm địa điểm phục kích giúp Mười Trí, nửa đêm về sáng cũng không ngủ được vì vui mừng đã tìm ra "kế mọn" phá thế "đi đêm" của Bảy Viễn, vậy mà sáng hôm sau Sáu Hoàng tỉnh như sáo khi anh Mười tới:

Theo lời khuyên của anh Sáu, tôi chọn được nơi phục kích mới là

vàm sông Kỳ Hôn...

Sáu Hoàng kéo anh Mười tới bản đồ:

- Chỗ này cũng bất tiện cho việc rút lui. Ghe ta chèo làm sao nhanh hơn máy bay Spitfire (khạc lửa) ? Coi chừng thương vong nặng đó.

Mười Trí thờ dài:

- Vậy theo anh Sáu thì đánh ở đâu?

Sáu Hoàng dán mắt vào bản đồ, làm ra vẻ suy nghĩ dữ lắm rồi vỗ tay cái bốp, như khoái chí phát hiện điều hay ho:

- Anh Mười ơi ! Tại sao ta lại không phục binh trên sông Soài Rạp ? Chỗ này là vùng cửa Bình Xuyên. Rừng Sác um tùm. Đánh tàu xong, cắt dây đoi cho ghe chài tấp vô mấy cái rạch nhỏ là xong ngay. Máy bay trinh sát L.19 cũng khó mò ra.

Mười Trí "à" một tiếng hả hê:

- Anh Sáu tài quá ! Đánh tàu Thanh Vân ở Vàm Sáu này thì ăn chắc. Để mình xuống Tát Cây Mắm bàn chuyện liên quân với Bảy Viễn. Hai đứa mà bắt tay đánh trận này thì cờ khai đắc thắng, mã đáo thành công.

Sáu Hoàng cười:

- Liên quân cái gì ? Tôi nghĩ một mình Chi đội 4 của anh cũng nắm phần chắc rồi. Cho một bán đội giả làm hành khách rồi thừa lúc chúng ăn cơm là lia tiểu liên diệt gọn. Anh Mười chỉ cần mượn bãi của Bảy Viễn để thu đoạt chiến lợi phẩm thôi .

Mười Trí gật lia:

- Đúng là mình chủ động toàn bộ. Nhưng hỏi mượn bãi của Bảy Viễn thì e anh ta tự ái . Cho nên mình dùng chữ liên quân cho đẹp dạ anh em.

Khi Mười Trí sửa soạn xuống rừng Sác, anh Sáu bắt tay động viên:

- Tuy anh Mười là bạn nối khố với Bảy Viễn, tôi nghĩ anh Mười sẽ gặp khó khăn trong việc đề nghị liên quân đánh tàu Thanh Vân.

Mười Trí trợn mắt:

- Sao lại gặp khó khăn? Cỗ tôi dọn sẵn, ngu sao nó không ăn?

Sáu Hoàng xa xôi :

- Anh quên rằng con người là sản phẩm của hoàn cảnh sao? Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài. Ba năm nay Bảy Viễn đã trở thành lãnh chúa rừng Sác có đánh đấm gì ra trò ? Tâm lý anh ta là muốn ngồi mát ăn bát vàng. Tôi chỉ nói theo chủ quan của tôi, chưa biết đúng hay sai. Anh Mười nên lựa lời mà nói cho được việc. Thuyết phục được Bảy Viễn chịu cho anh mượn bãi Vàm Sác để "làm thịt" tàu Thanh Vân không dễ đâu. Nhưng tôi tin tưởng anh Mười sẽ thành công.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Án binh bất động

Tàu Thanh Vân đã bị liên quân Chi đội 4 -Chi đội 9 phục kích tại Vàm Sác đúng theo kế hoạch của Mười Trí.

Tàu đến Vàm Sác vào xế chiều. Bán đội trinh sát của Hai Bạc đồng loạt leo lên tầng trên nổ súng tấn công.

Tên quan hai thủ súng đại bác 20 ly đang nằm trong ca bin với con bò người Việt toi mạng ngay sau loạt đạn đầu. Hai tên thủ trung liên F.M cũng bị diệt gọn. Do bị bất ngờ, tiểu đội lính Miên trên tàu buông súng đầu hàng.

Hai Bạc chỉ huy tài công cặp sát mé rừng, cứ tới một cái rạch nhỏ là cho một ghe chài tấp vô để bộ đội và dân chúng thu chiến lợi phẩm. Gạo chứa cả kho. Trâu, bò, heo quá nhiều, phải giăng dây giữ ngoài đồng, những món mà Bảy Viễn khoái nhất là xa xỉ phẩm. .

Riêng Mười Trí thì toại nguyện: chiếm khẩu cà nông 20 ly và hai trung liên F.M. Còn gạo, heo, bò... Mười Trí giao Bảy Viễn chia đều cho các chi đội trong Liên khu Bình Xuyên và tiếp tế một phần cho bộ đội địa phương Gò Công đóng nhờ trên đất Lý Nhơn.

Trở về Quân khu Đông Thành, anh Mười kể chuyện thuyết phục Bảy Viễn cho mượn bãi Vàm Sác .

Thoạt tiên Bảy Viễn giấy nầy:

- Không được ! Không được? Lâu nay mình thỏa thuận ngầm với Tây . Anh không đánh tôi, tôi không đánh anh. Nay anh đánh tàu Thanh Vân của nó trên đất tôi thì anh hạ i tôi rồi !

Sáu Hoàng gật gù nghĩ thầm:

- Tình báo ta không sai. Rõ ràng Bảy Viễn "đi đêm" với Tây.

Anh hỏi:

- Anh Mười nói thế nào mà Bảy Viễn chịu liên quân?

Tôi nói:

- Mày cứ đổ cho tao - Mười Trí - đánh mà không cho mày biết. Chớ biết thì đời nào mày chịu ! Với Tây, nói vậy là xong. Còn với ta thì cái lợi lớn lắm. Lâu nay Chi đội 9 không có chiến công nào. Nay có chiến thắng Vàm Sác, chiếm trọn tàu Thanh Vân có đại bác 20 ly, lại thêm hai chục ghe chài gạo, heo, bò, chia nhau ăn cả năm không hết.

Sáu Hoàng bắt tay khen ngợi anh Mười đã thực hiện "kế mọn" của mình mà không hề hay biết.

Vài ngày sau, tình báo cho biết Trung tá Savani gần như chết đuối trước việc Bảy Viễn vi phạm thỏa ước án binh bất động.

Lập tức quân đội Pháp tổ chức hành quân cấp tốc vào Rừng Sác để chiếm lại tàu Thanh Vân và giải thoát cho số hành khách bị bắt làm con tin.

Riêng Lâm Ngọc Đường, Maurice Thiên bị Savani đập bàn sỉ vả:

- Tại sao hai ông không kèm sát Bảy Viễn để nó nuốt lời hứa với tôi ?

Đúng là quân trộm cướp, không thể tin tưởng được!

Hai quân sư của Bảy Viễn đều lải nhải theo lập luận của Mười Trí:

- Đây là hành động đơn phương của Mười Trí, chỉ huy Chi đội 4.

Chúng mượn bãi Vàm Sác làm địa điểm phục kích. Bảy Viễn không hề hay biết, nói gì chuyện liên quân ? Xin trung tá bớt giận để chúng tôi uốn nắn Bảy Viễn, không để xảy ra những chuyện đáng tiếc như vậy .

Giữa lúc đó, Hai Dậu, Trưởng ban Văn nghệ Chi đội 9, nhận được một kịch bản của Năm Tài trao cho.

- Đây là vở kịch anh Tư Sang và tôi viết để Tết này diễn cho anh em xem giải buồn. Anh Hai xem trước rồi phân vai cho các diễn viên.

Hai Dậu là thầy đồn, không rành về kịch nhưng ông Năm giao thì phải nhận. "Trên ông Bảy, dưới ông Năm".

Hai Dậu đọc đi đọc lại năm lần bảy lượt vở kịch, vẫn không hiểu nó hay ở chỗ nào.

Anh ta lên trao kịch bản cho Tám Tâm là Phó văn phòng Chi đội 9.

Đọc xong, Tám Tâm hỏi ngược lại Hai Dậu:

- Anh là Trưởng ban Văn nghệ chi đội. Anh nghĩ thế nào về vở kịch này?

Hai Dậu lắc đầu:

- Tôi không hiểu gì hết ? Mình là bộ đội Cụ Hồ mà vở kịch này lại ca ngợi Cựu hoàng Bảo Đại.

Tám Tâm cười bí hiểm:

- Anh Hai tính sao? Diễn hay không diễn?

Hai Dậu thở ra:

- Ông Năm ra lệnh Tết này phải diễn cho anh em xem giải trí. Tôi thấy khó quá ?

Tám Tâm nói lấp lửng:

- Diễn cũng khó mà không diễn cũng khó. Tùy anh chọn lựa.

Hai Dậu suy tư khá lâu:

- Diễn thì được lòng ông Năm, nhưng... sợ sai phạm đường lối Việt

Minh. Hay hơn hết là "dục hườn cầu mưa" .

Tám Tâm bắt tay Hai Dậu:

- Hay! Khen anh Hai tìm được điệu kể "án binh bất động".

Năm Tài gặp Hai Dậu mỗi ngày và thúc hối dàn dựng vở kịch. Hai Dậu đề nghị giao cho Sáu Hiếu, người thân tín của Bảy Viễn vừa được đưa lên thay Hai Dậu.

Ông Năm giao vở kịch này cho anh Sáu Hiếu thì hơn. Tôi nay chỉ là trưởng tổ nhạc. Nói thật, về kịch, tôi kém lắm.

Năm Tài cau mày:

- Sáu Hiếu mà biết cái đánh gì về nghệ thuật ? Ông Bảy đặt nó lên để kiểm soát mấy anh. Tôi đã tín nhiệm anh. Anh không được "bán cái" cho người khác .

Năm Tài bực lắm, hăm he liền miệng, nhưng vở kịch không diễn được. Hắn ta đâu biết nhờ vở kịch đó mà ta biết được Bảy Viễn ngả theo Cựu hoàng Bảo Đại.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Bí mật chết người

Chi đội trưởng Chi đội 7 Hai Vĩnh đang họp với Khu trưởng Nguyễn Bình thì được điện khẩn của Trịnh Văn Tài, chi đội phó Chi đội 7, báo tin vừa bắt được Phán Huề.

Hai Vĩnh liền trình bày sự kiện quan trọng này cho Nguyễn Bình:

- Phán Huề nguyên là Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính tỉnh Bà Rịa khi ta cướp chính quyền ngày 25.8.45. Tên ông ta là Lê Văn Huề, thời Pháp thuộc là thư ký hành chính ngoại ngạch (seerétaire d administration hors - classe) tại dinh Phó soái Sài Gòn (tức dinh Thống đốc Nam Kỳ). Năm 1945, Phán Huề về hưu và được tín nhiệm giao chức chủ tịch tỉnh. Khi Tây đánh chiếm Bà Rịa vào tháng 10.45, các cơ quan tỉnh dời về vùng Phước Bửu, Long Điền, Đất Đỏ, Phán Huề đề nghị cho ông nghỉ việc để lên núi Dinh tu hành. Ông là người theo đạo Cao Đài. Sau đó nghe tin ông bị Tây bắt đưa về thành. Nay không hiểu sao ông lại bí mật vào khu và bị Chi đội 7 bắt ở vùng Phước Hòa.

Khu trưởng Nguyễn Bình đã nhận được nhiều tin tình báo cho biết địch bí mật cho người kháng chiến cũ vô khu kêu gọi anh em trở về với chính phủ quốc gia do Bảo Đại làm Quốc trưởng.

Nghe đây là người của chính phủ Nguyễn Văn Xuân, Nguyễn Bình cùng đi với Hai Vĩnh về Bà Rịa để điều tra.

Hai Vĩnh bàn kế với Nguyễn Bình:

- Anh Ba nên để một mình tôi tiếp xúc với Phán Huê. Nếu đúng y là người của địch thì tôi sẽ đóng vai chiến sĩ bắt mẫn về nạn độc quyền lãnh đạo của Việt Minh, sẵn sàng kéo quân về thành, ủng hộ chính phủ quốc gia của cựu hoàng, nay là Quốc trưởng Bảo Đại. Để màn kịch xúc tiến êm thấm, anh Ba chớ cho Phán Huê thấy mặt tại Chi đội 7.

Nguyễn Bình gật gù:

- Kế của anh hay. Làm sao cho Phán Huê tin anh mà khai hết những ai đã hưởng ứng lời dụ dỗ của hắn, trong đó biết đâu có Bảy Viễn?

Vừa về tới nơi, Hai Vĩnh khiển trách Trịnh Văn Tài trước mặt Phán Huê :

- Đây là khách quý của chúng ta. Tôi xin lỗi ông chủ tịch về sự đối xử không được lịch sự của anh chi đội phó. Chiều nay, tôi và ông chủ tịch vừa ăn cơm vừa bàn chuyện quan trọng.

Trong lúc thưởng thức vịt áp chảo nhậu rượu chát, Hai Vĩnh mở lời:

- Tôi chưa biết ông chủ tịch vô đây tìm chúng tôi về việc gì, nhưng tôi xin nói trước là tôi cũng như đa số anh em chiến sĩ gốc giang hồ rất khó chịu về nạn độc quyền yêu nước của Việt Minh. Nghe nói có một số anh em có tinh thần quốc gia đã chán ngấy cuộc sống gian khổ và thiếu tự do trong khu. Nếu có ai phát pháo đề cờ thì anh em chúng tôi theo ngay.

Phán Huê cảnh giác:

- Tôi không ngờ một vị chỉ huy có công trận như ông chi đội trưởng lại nói như vậy! Tôi không dám tin.

Hai Vĩnh nghiêm nét mặt nói:

- Ông chủ tịch không tin? Tôi sẽ viết thư cho Thủ tướng Nguyễn Văn Xuân ngỏ ý muốn kéo quân về thành ủng hộ chính phủ quốc gia của Quốc trưởng Bảo Đại, với điều kiện là Thủ tướng Xuân phải dành cho chúng tôi một nơi đóng quân riêng biệt.

Nghe tới đây, Phán Huê tươi tỉnh hẳn:

- Tôi rất vui mừng được nghe những lời gan ruột của ông. Thú thật với ông là tôi vô đây tìm người đồng tâm đồng chí. Tôi đã gặp một số chiến hữu quốc gia hưởng ứng. Tôi đã được ông Lai Hữu Tài, cố vấn của Khu bộ phó Bảy Viễn tiếp đón và hứa hẹn sẽ nói lại với ngài Khu bộ phó...

Nói tới đây, Phán Huê móc túi lấy mẫu giấy đã in sẵn trao cho Hai

Vĩnh.

Hai Vĩnh lấy giấy mực ra viết thư cho Thủ tướng Nguyễn Văn Xuân theo mẫu đã in. Anh trao cho Phán Huề xem rồi ký tên, đóng dấu. Đêm đó Phán Huề yên tâm ngủ ngon, không hề biết mình đã tự tiết lộ bí mật chết người. Phán Huề ngủ rồi, Hai Vĩnh ngồi viết lại lá thư khi này, trao cho Nguyễn Bình biết là mình đã viết thư giả cho Thủ tướng Nguyễn Văn Xuân để lừa Phán Huề vào tròng.

Sáng hôm sau, Nguyễn Bình mới "xuất đầu lộ diện".

Phán Huề tái mặt khi nghe Khu trưởng nói:

- Anh Lê Văn Huề. Anh đã bị bắt về tội bí mật vô khu rủ rê anh em binh sĩ bỏ ngũ trở về thành theo chính phủ bù nhìn Bảo Đại. Thật đáng tiếc một người tu hành như anh lại chọn con đường phản dân hại nước. Để chứng tỏ lòng ăn năn hối hận, anh nên khai những người anh đã dụ dỗ để giúp cách mạng tránh được tổn thất lớn lao. Sinh mạng của anh tùy thuộc nơi lòng thành khẩn của anh.

Phán Huề cặm cùi trước trang giấy trắng trước mặt.

Trong danh sách những người dao động có cổ vấn của Bảy Viễn là Lai Hữu Tài.

Trên đường giải Phán Huề về Nam Bộ để đưa ra tòa án tối cao, Nguyễn Bình nói với Hai Vĩnh:

- Từ một năm nay, tình báo ta cho biết Phòng Nhì ráo riết nắm Bảy Viễn, trước nhất là ký kết nhẹ nhàng như án binh bất động để dần dần tiến tới lập chiến khu quốc gia, biến Rừng Sác thành căn cứ của địch. Thực dân khôn khéo "chơi chữ", không gọi là "đầu hàng", "theo Tây" mà là "trở về với chính nghĩa quốc gia", "đi theo Thế giới Tự do". Do vậy, nhiều người cạn suy mặc bấy.

Vấn đề Bảy Viễn, ta phải khéo léo giải quyết. Nếu nóng vội, sẽ đổ máu vô ích và thất lợi lớn cho kháng chiến.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thuyết khách

Đã nắm tương đối đầy đủ bằng chứng về việc Bảy Viễn "đi đêm" với Phòng Nhì, Trung tướng Nguyễn Bình -bấy giờ được đề bạt Ủy viên quân sự Nam bộ, Phó chủ tịch Ủy ban Kháng chiến - Hành chính (UBKH-HC) Nam Bộ - họp thường vụ Nam bộ bàn giải quyết vấn đề Bảy Viễn.

Trước các ủy viên trong UBKC-HC Nam bộ, Trung tướng Nguyễn Bình trình bày những tin tình báo về việc Bảy Viễn liên hệ chặt chẽ với Phòng Nhì. Ông gút lại:

- Lâu nay ông Khu bộ phó Lê Văn Viễn tránh né không về họp cho nên hai bên không hiểu nhau. Nay tôi có sáng kiến này: Tôi vừa được đề bạt Ủy viên quân sự Nam bộ, chức Khu trưởng Khu 7 bổ trống. Tôi đề nghị ta đưa ông Bảy Viễn lên chức Khu bộ trưởng. Khi nhậm chức, ông ta phải về Nam Bộ. Đó là cách hay nhất để chúng ta gặp nhau, giải quyết những mối bất đồng âm ỉ lâu nay.

Mọi người yêu tán đồng ý đó. Quyền Chủ tịch Phạm Ngọc Thuần thảo quyết định phong Bảy Viễn chức Khu trưởng khu 7.

Điện đánh đi mấy ngày mà không thấy Bảy Viễn hồi âm. Sau đó, tình báo cho biết Bảy Viễn được tin vui mà không mừng như năm trước; lúc được phong Khu bộ phó. Thì ra hai tên Tư Sang và Năm Tài cho biết đây là kế "điệu hổ ly sơn", kéo ngài Khu bộ phó ra khỏi giang sơn Rừng Sác.

Bản thân Bảy Viễn cũng lờ mờ hiểu như vậy. Đúng ra kế "dụ cọp về đồng" quá lộ liễu, ai cũng có thể thấy được. Làm sao đây? Đưa Tám Nghệ lên làm Khu trưởng thì quá hợp lý - vì Tám Nghệ chiến công vang lừng, hơn xa Bảy Viễn -và nhất là Tám Nghệ vốn là đảng viên. Nhưng không lẽ bỏ rơi Bảy Viễn.

Quan điểm của lãnh đạo Nam bộ là "còn nước còn tát". Bảy Viễn chưa đến nỗi tồi tệ như tư lệnh Đệ tam Sư đoàn Nguyễn Hòa Hiệp hay đám Vũ Tam Anh, Bùi Liễu Phiệt. Ta nên giúp đỡ lôi kéo, tránh sự sa ngã đáng tiếc.

Chính ủy Hai Trí (Nguyễn Văn Trí) chỉ Tám Nghệ nói:

- Bảy Viễn là dân giang hồ, quen thói anh hùng cá nhân, cần phải khích tướng mới xong.

Anh Tám Nghệ không phải dân giang hồ, nhưng lại là một hảo hớn khét tiếng miền Đông. Tôi đề nghị anh Tám xuống Rừng Sác làm thuyết khách.

Nguyễn Bình gật gù:

- Anh Tám đã xuống dự lễ tấn phong Khu bộ phó của Bảy Viễn. Nay xuống lần nữa xem sao?

Tám Nghệ dẫn đo:

- Năm trước tôi có xuống Rừng Sác, nhưng ngày đó Bảy Viễn chưa sanh tâm phản bội kháng chiến. Nay xuống chắc là không êm thấm như trước.

Hai Trí chụp ngang:

- Anh Tám muốn đem theo bao nhiêu hộ vệ quân ? Một trung đội hay một đại đội ?

Tám Nghệ cười:

- Một chi đội mạnh như chi đội 10 của tôi cũng chẳng thấm vào đâu; Bảy Viễn có cả Liên khu Bình Xuyên gồm bảy chi đội. Không? Tôi không lấy một cận vệ nào hết.

Nghe Tám Nghệ nói, biết anh đồng ý xuống tổng hành dinh Khu phó Bảy Viễn thuyết phục lãnh chúa Bình Xuyên về Nam bộ lãnh chức Khu trưởng Khu 7, ai nấy đều mừng. Nguyễn Bình bắt tay, siết chặt:

- Xin chúc anh Tám thành công và hy vọng sẽ gặp lại anh Tám với Bảy Viễn tại lễ tấn phong Khu trưởng Lê Văn Viễn tại dòng kinh Nhơn Hòa Lập.

Tám Nghệ "đơn thương độc mã" đi từ Lạc An xuống Bàu Bông xã Phước An, từ đó đi ghe mui ống tới Tất Cây Mắm gặp Bảy Viễn.

Huyện đội trưởng Long Thành Phạm Tự Do lo lắng hỏi:

- Anh Tám đi có một mình sao? Để tôi cho một tiểu đội hộ tống.

Tám Nghệ khoát tay:

- Cám ơn anh. Một tiểu đội không đủ đâu. Tôi đi một mình, dễ xoay xở hơn.

Hay tin Tám Nghệ một mình xuống Rừng Sác, hai tên Sang, Tài bàn nhau:

- Thằng nay muốn chết nên mới dẫn xác xuống đây. Anh em mình thủ tiêu nó ngay đi, đừng để nó gặp ông Bảy .

Tự Sang cho ba tay thiện xạ thủ tiểu liên núp trong một ghe mui ống bám sát con mồi. Tám Nghệ ung dung bước vô tổng hành dinh Bảy Viễn, thân ái như một chiến hữu. Bảy Viễn cả mừng khi được Tám Nghệ tới thăm.

Tám Nghệ tháo súng ngắn ném xuống bàn rồi giang hai cánh tay ra ôm choàng lấy Bảy Viễn:

- Tôi tới mừng anh Bảy được vinh thăng Khu trưởng .

Bảy Viễn lắc đầu:

- Tôi tự thấy không xứng đáng. Chức đó phải về tay anh Tám .

- Sao anh Bảy nói vậy ? Anh là đệ nhất Khu bộ phó. Người được "đôn" lên Khu trưởng phải là anh. Lý do thứ hai, anh Bảy tiêu biểu cho giới giang hồ Nam bộ. Anh lên chức Khu trưởng Khu 7 là một vinh dự cho cả giới hảo hán miền Nam. Trung ương và Nam bộ làm việc gì cũng nghiên cứu kỹ càng, thấu lý đạt tình.

Bảy Viễn thở dài:

- Với anh Tám, tôi nói thật. Tôi không vui vẻ gì khi được đề bạt Khu

trưởng. Tôi nghĩ có điều gì bí ẩn đằng sau bức điện. Có thể là "độc kế" của Nguyễn Bình".

Bảy Viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Tám Nghệ vào hang cọp

Bảy Viễn đem rượu Tây đãi Tám Nghệ:

- Nói thật với anh Tám, tôi không khoái Nguyễn Bình. Nó là thằng trôi sông lạc chợ vô đây làm cha mình. Ai chịu được!

Tám Nghệ đặt mạnh ly Cognac xuống, cắt lời:

- Xin phép anh Bảy cho tôi nói. Nam Trung Bắc gì cũng là người Việt Nam. Dân Nam Kỳ mình đây chính là cháu chắt chia dân Ngũ Quảng theo lệnh Nguyễn Hoàng vào Nam sinh cơ lập nghiệp. Kỳ thị Nam Bắc là ta mắc mưu chia để trị của thực dân.

Bảy Viễn hậm hực:

- Nhưng anh Tám thấy Nguyễn Bình hơn mình chỗ nào mà chỉ huy mình ?

Tám Nghệ nghiêm chỉnh:

- Hơn nhiều chớ! Trước nhất là bản lĩnh. Miền Nam mình, ai có bộ đội trong tay cũng làm trời, cá lớn nuốt cá bé. Như thời Thập nhị sứ quân, không ai phục ai. Vậy mà Nguyễn Bình chân ướt chân ráo tới miền Đông Nam bộ đã mở hội nghị An Phú xã (Gò Vấp) thống nhất các đơn vị bộ đội địa phương, lập ra mười mấy chi đội, trong đó có 7 chi đội của Liên khu Bình Xuyên . Nếu không phải Nguyễn Bình, ai làm được việc lớn lao đó ? Rồi còn lập ra các ban Công tác thành, đem chiến tranh vào tận hang ổ Sài Gòn bị địch chiếm... Các danh tướng Leclerc, Nyo đều nể mặt Nguyễn Bình.

Bảy Viễn lắc đầu:

- Tôi không nhận chức Khu bộ trưởng đâu ! Đây là kế "điệu hổ ly sơn". Tôi đã quen giang san Rừng Sác của mình rồi. Xuống Đồng Tháp Mười, đồng không mông quạnh, lạnh lợm lắm !

Tám Nghệ cười lớn:

- Người ta tặng anh danh hiệu Hắc Hổ tướng quân. Anh là cọp mun, chúa tể sơn lâm. Sao hôm nay nói nghe yếu xìu vậy? Cọp ở đâu cũng là cọp. Không lẽ xuống đồng, cọp biến thành chồn cáo hay sao ?

Bảy Viễn đang nâng ly vụt đặt mạnh xuống bàn, mắt long lanh hai bàn tay nắm chặt lại:

- Anh Tám nói đúng! Cọp ở đâu cũng là cọp, cũng là chúa tể sơn lâm ! Bầy Viễn này là Hắc Hồ tướng quân thì sợ ai mà không dám về Nam bộ...

Nhưng mà...

Tám Nghệ hiểu ý, nói ngay:

- Anh Bảy sợ mắc kè "điệu hổ ly sơn" chứ gì ? Không có chuyện ấy đâu ! Tôi nghĩ anh Bảy và Nguyễn Bình không hiểu nhau vì đóng quân cách xa. Thêm nữa, chung quanh lại có người ác ý nói Vô nói Ra nhằm chia rẽ. Theo tôi, anh Bảy nên về Nam bộ nhậm chức.

Trong lễ sẽ có đủ mặt anh em, có chuyện gì chưa thông, ta bàn bạc, thậm chí tranh luận để xóa bỏ mọi hiểu lầm. Nếu anh Bảy chưa an tâm thì cứ đem theo vài đại đội cứng.

Bảy Viễn gật gù:

- Ý hay ! Mình sẽ đưa hai đại đội súng lớn theo, trước nhất là để bảo vệ an toàn trên đường đi sau nữa là thị uy Nguyễn Bình.

Tám Nghệ vui mừng khi thấy Bảy Viễn chịu về Nam bộ nhậm chức Khu trưởng. Anh chồm qua bắt tay Bảy Viễn:

- Anh Bảy xứng đáng là Hắc Hồ tướng quân. Tôi rất hãnh diện được kết bạn với anh Bảy.

Bảy Viễn hứng khởi bá vai Tám Nghệ:

- Anh Tám không phải dân giang hồ, nhưng anh Tám là một hảo hán khét tiếng ở Chiến khu Đ . Tôi cũng rất hãnh diện được kết nghĩa huynh đệ với anh Tám.

Tiệc tàn, trời nóng, lại thấm hơi men, Tám Nghệ đứng lên cởi áo:

- Xin phép anh Bảy cho tôi xuống sông nhúng nước một lúc. Nóng quá !

- Anh Tám cứ tự nhiên ? Coi đây như nhà của anh Tám.

Trong khi Tám Nghệ vẫy vùng trên sóng nước, ba tên com măng đô thiện xạ chĩa mũi tiểu liên vào con mồi. Chúng núp trong mui ghe chỉ thò họng súng qua kẽ lá.

Tư Sang hỏi hộp hỏi Năm Tài:

- Sao mày Năm? Có cần hỏi ý ông Bảy không?

Năm Tài đắn đo:

- Hỏi chắc ông Bảy không cho phép. Hay là mình làm ầu ? Tiền trăm hậu tấu?

Tư Sang thở ra:

- Nên hỏi ! Làm ầu, coi chừng cả bọn chết theo Tám Nghệ !

Năm Tài lật đật chạy vô tìm Bảy Viễn:

- Ông Bảy. Dịp may hiếm có, chớ nên bỏ qua. Tám Nghệ là thắng

Cộng sản. Nó là cánh tay mặt của Nguyễn Bình. Nó xuống đây để thi hành độc kế "điều hổ ly sơn". Tự nó dẫn xác tới đây. Chúng tôi đã cho ba tay súng phục sẵn. Nếu ông Bảy cho phép...

Bảy Viễn nạt lớn:

- Im ? Ai cho phép tụi bây làm ầu ? Tám Nghệ là thượng khách của tao. May cho bây đó. Nếu bây làm ầu thì tao sẽ tể cờ năm mạng tụi bây...

Năm Tài sượng sùng lui ra, khoát tay bảo Tư Sang:

- Dẹp ngay! Ông Bảy hăm tể cờ năm mạng bọn mình nếu ta làm ầu. Cái chết rình rập Tám Nghệ suốt thời gian anh nô đùa với nước.

Chùng lên bờ, một đội viên nói:

- Khúc sông này có sấu. Tôi thừa kịp nói thì ông đã "long" xuống nước rồi .

Tám Nghệ cười:

- Tôi biết ở đây có sấu, nhưng sấu không gặp được người lợi đứng .

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Chịu Về Nam Bộ

Khu phó Tám Nghệ vừa rời Rừng Sác thì Bảy viễn lại tiếp hai vị khách quý: Mười Trí và Bảy Trấn.

Lại đem rượu Tây ra thết đãi bạn rừng năm cũ, tay bắt mặt mừng.

Bảy Viễn ôm vai Bảy Trấn:

- Chào thầy Bảy Dầu Tiếng.

Bảy Trấn cười ha hả:

- Bông-giua mông xừ Hoảnh-Xăng.

Mười Trí nâng ly:

- Chúc mừng ngày tái ngộ của ba tên sống ngoài vòng pháp luật.

Mau quá, mới đó mà đã năm sáu năm trời.

Bảy Trấn cụng ly Bảy Viễn, Mười Trí:

- Tụi mình có số làm lớn. Hồi "chém vè" ở nhà Hội đồng Thì, có ai dám nghĩ rằng sau này mình là dân tai to mặt lớn đâu. Đúng là ba đưa mình toàn số đỏ.

Bảy Viễn khoái chí nhưng làm bộ chưa hiểu:

- Số đỏ là sao hả anh Bảy?

Bảy Trấn nói :

-Theo thứ tự thì mông-xừ Hoảnh-xăng giữ nhiều chức: chỉ huy Chi đội 9 kiêm Khu bộ phó Khu 7, nay lại được "đôn" lên Khu bộ trưởng.

Ông Năm Mắm cũng nắm hai chức: chỉ huy Chi đội 4 kiêm ủy viên trong Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Sài Gòn - Chợ Lớn. Còn mình cũng được phong chức Chính ủy Khu 9.

Bảy Viễn ngạc nhiên:

- Sao ở Khu 9 mà thầy Bảy lên đây ?

Bảy Trán cười:

- Nhớ bồ quá lên thăm được không? Nói chơi chứ mình lên đây là theo lệnh của ông Lê Duẩn.

Bảy Viễn càng không hiểu:

- Ông Lê Duẩn muốn gì mà phái thầy Bảy lặn lội lên đây gặp tôi ?

Mười Trí liền nói:

- Trước đây Nguyễn Bình đã phái Tám Nghệ xuống đây mời anh Bảy về Nam bộ lãnh chức Khu trưởng. Lê Duẩn nghĩ rằng anh Bảy không ưa Nguyễn Bình nên sợ chuyến đi của Tám Nghệ không có kết quả. Do đó anh Ba mới nhờ đến tôi, lại tăng cường thêm thầy Bảy vì biết hai anh rất thân nhau.

Bảy Viễn gật gù :

- Thì ra vậy. Nhưng nói gì thì nói, tôi không nhận chức Khu trưởng đâu. Đây là kế "điều hổ ly sơn", con nít cũng biết. Tôi có hứa với Tám Nghệ sẽ cứ đại đội hùng binh xuống Tháp Mười để chứng tỏ "Hắc Hổ tướng quân" chẳng ngán ai, nhưng nhận chức thì để còn xét lại.

Bảy Trán làm mặt giận:

- Anh Bảy coi thằng bạn rừng năm cũ này như một con chim mồi hay sao mà nói vậy? Nếu là độc kế "điều hổ ly sơn" thì thằng chính ủy cáo già này ở lý dưới Khu 9 cho yên thân. Nhớ lại coi, Bảy Trán này đâu phải là thằng phản bạn !

Mười Trí cũng nói vô:

- Anh Bảy à. Mấy năm trước tôi cũng nghi ngờ Nguyễn Bình. Nhưng nhờ đóng gần nhau mà bớt hiểu lầm. Nguyễn Bình là người Bắc, là Cộng sản, nhưng chơi được. Chắc anh Bảy còn nhớ vụ thằng Sáu Section giả chữ ký của tôi mời Nguyễn Bình tới nhà tôi ăn cơm. Anh Ba Bình đi một mình một xuồng, bị bộ ba Sáu Section, Bùi Hữu Phiệt và Vũ Tam Anh phục kích ở lò đường, sát bên nhà tôi rồi xả tiểu liên. Rất may anh Ba chỉ bị thương nhẹ. Vậy mà sau đó, anh Ba vẫn không làm lớn chuyện với tôi.

Bảy Viễn không nói gì thêm, cứ nốc rượu liên miện. Hết chai này, khui chai khác. Mười Trí chặn lại:

- Thôi ? Đủ "đô" rồi ! Để đầu óc mình miễn bàn chuyện lớn.

Bảy Viễn trợn mắt:

- Anh Mười uống rượu như hũ chim, sao nay lại yếu vậy?

Mười Trí cười:

- Đời sống mới, người Việt Nam mới. Cái gì cũ mà dở thì bỏ. Tao với mày nên ngoéo tay với nhau: tao bỏ rượu, còn mày bỏ gái, chịu không?

Buổi tiệc kết thúc vui vẻ. Bảy Viễn chịu về Nam Bộ, còn nhậm chức hay không sẽ tính sau.

Hai sứ giả Mười Trí và Bảy Trần đành hài lòng với kết quả nửa vời như vậy. Gặp nhau trước đã. Còn chuyện gay cần lâu năm sẽ hỏi sau phân giải.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ngày họp trọng đại

Hai đại đội "cứng" trang bị đại liên hộ tống Khu bộ phó Lê Văn Viễn vượt sông Soài Rạp qua lộ 4, băng Vườn Thơm tới Cần Vè, Vàm Cỏ Tây xuôi dòng kênh Dương Văn Dương tới làng Nhơn Hòa Lập, nơi đóng quân của các cơ quan kháng chiến Nam bộ.

Tư Sang chọn xóm Nhà Thờ đóng quân.

Trước sân, bộ đội Bình Xuyên đặt súng nòng chĩa lên trời, đạn treo chạy dài từng băng, đổ au dưới ánh mặt trời. Dân làng rủ nhau đi xem súng lớn của bộ đội miền Đông.

Chiều chiều, ban nhạc Chi đội 9 kéo nhau ra cầu ván trước nhà thờ hòa nhạc.

Trong khi đó Bảy Viễn tới Ủy ban Kháng chiến -Hành chính Nam bộ họp.

Đây là một ngày trọng đại trong lịch sử kháng Pháp - ngày 26.5.1948.

Có mặt đầy đủ Ban Thường vụ với các ông Phạm Ngọc Thuần, Nguyễn Bình, Ung Văn Khiêm, Nguyễn Thành Vĩnh, Kha Vạn Cân, Lê Quẩn, Diệp Ba, Lê Đình Chi, Trịnh Đình Trọng, Phan Văn Chương.

Phía Bình Xuyên có Lê Văn Viễn, Huỳnh Văn Trí, Trần Văn Đối, Nguyễn Văn Hoạch. Thêm hai vị Khu phó Khu 7 Huỳnh Văn Nghệ và Chính ủy Khu 9 Nguyễn Văn Trấn.

Ông Thuần chủ tọa hội nghị, hai ông Trần và Diệp Ba làm thư ký.

Ông Thuần vô đề ngay:

- Pháp đang đánh lá bài chia rẽ, chúng ta cố gắng củng cố nội bộ của mình. Tôi đề nghị chúng ta thẳng thắn nêu ra những thắc mắc, nghi

ngờ để giải quyết một lần cho xong hầu chung sức đánh Tây .

Bảy Viễn liền đứng lên nói ngay:

- Anh em chiến sĩ Bình Xuyên luôn luôn chiến đấu cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc, luôn luôn tuân lệnh chính phủ.

Nguyễn Bình đứng lên trình bày cảm nghĩ của mình trong cuộc họp lần đầu tiên có Khu bộ phó Bảy Viễn tham dự. Ông nói:

- Trước khi rời Khu 7, tôi muốn giải quyết dứt khoát những chuyện lủng củng giữa Khu và anh em Bình Xuyên. Khu 7 là chiến khu đàn anh với nhiều chiến công. Rất tiếc giữa ông Bảy và tôi lâu nay không được gần gũi, do đó mà có nhiều việc hiểu lầm. Hôm nay, tôi rất cảm ơn ông Tám Nghệ đã mời ông Bảy xuống đây họp để xóa tan những nghi kỵ.

Anh em chỉ huy Bình Xuyên ngại về Khu vì sợ bị thủ tiêu. Hai anh Năm Hà và Sáu Đồi đòi phải có sự bảo đảm như Khu phải đưa người xuống Rừng Sác làm con tin thì mới dám về Nam bộ. Dù sao thì hai ông Năm Hà và Sáu Đồi cũng đã về Khu gặp tôi. Duy có ông Bảy là chưa. Và đây là lần đầu tiên tôi hân hạnh được gặp ông Khu bộ phó. Nhân đây, tôi xin nêu ra những việc cần bàn cãi: Thứ nhất, Lai Hữu Tài đã mật sát tôi, ủy viên quân sự Nam bộ trong một bức thư ngỏ, vậy mà ông Bảy ký tên thị chứng bức thư đó. Thứ hai, Lâm Văn Hậu trong ban chỉ huy Đệ tam sư đoàn vô khu vực Bình Xuyên tuyên truyền lôi kéo anh em binh sĩ về thành đầu hàng Pháp, vậy mà ông Bảy làm ngơ. Thứ ba, ba tên Nguyễn Thành Long, Bùi Hữu Phiệt, Lai Hữu Tài âm mưu ám sát tôi rồi chạy trốn trong Chi đội 9 lại được ông Bảy bao che, không bắt. Thứ tư, Lâm Ngọc Đường, Tư Thiên là dân mật thám, lấy danh nghĩa Bình Xuyên làm tiền bạc triệu, chỉ đóng góp cho Chi đội 9 một phần trăm. Càng nguy hiểm hơn là hai tên này giảng lối bắt nhân viên chính phủ hoạt động nội thành.

Trên đây là những vụ nổi cộm, tôi nói ra để từ nay hai bên hiểu nhau, giữ uy tín và danh dự cho nhau trước âm mưu chia rẽ của địch mà thắt chặt tình đoàn kết.

Sau cùng, đây là một giải pháp mà Thường vụ Nam bộ đã nhất trí, xin quý vị đặc biệt quan tâm: Từ lâu, ta được tin Pháp cố nắm các phần tử quốc gia trong kháng chiến, dụ dỗ đưa về thành đầu hàng Tây dưới danh nghĩa là về với chính phủ quốc gia của Bảo Đại.

Ta vừa bắt được Phán Huê, đại diện Chính phủ Nguyễn Văn Xuân ra bưng tìm Khu bộ phó Lê Văn Viễn để thành lập chiến khu quốc gia Rừng Sác. Địch đã bố trí nhiều tay Phòng Nhì vô Chi đội 9 như Tư Sang, Năm Tài nên nghĩ

rằng chúng dễ nắm anh em Bình Xuyên.

Để phá tan âm mưu chia rẽ quốc gia và Việt Minh của tên cáo già Bollaert, Nam bộ quyết định giải tán tổ chức Bình Xuyên, bỏ hẳn Bộ Tư lệnh Bình Xuyên, quân đội Bình Xuyên. Các đơn vị Bình Xuyên trở thành các trung đoàn Vệ quốc đoàn trong quân đội quốc gia. Các chỉ huy Bình Xuyên đổ mặt tía tai khi nghe Nam bộ quyết định giải thể Bình Xuyên.

Bảy Viễn đứng phắt dậy, hét lớn:

- Không? Chúng tôi phản đối quyết định trên ! Ba năm nay, bộ đội Bình Xuyên đã đổ máu cho lá cờ đỏ sao vàng, noi gương anh Ba Dương - người đã trở thành vị tướng lãnh liệt sĩ đầu tiên của giới giang hồ theo kháng chiến.

Nguyễn Bình khoát tay:

- Xin ông Bảy bình tĩnh nghe tôi nói tiếp. Chiến khu Rừng Sác theo cách tổ chức mới sẽ là một chiến khu đặc biệt, một thành trì kháng chiến. Thừa các ông, tiền muôn bạc triệu dễ tìm, còn danh dự chiến sĩ cách mạng, anh hùng cứu quốc mà các ông hiện đang có không thể mua bằng vàng, bằng địa vị hư danh. Tôi mong các ông giữ gìn, nâng niu danh dự đó. Có như vậy tôi cũng được hãnh diện là người biết chọn lựa người có tài, có đức đưa vào chức vụ xứng đáng. Tôi rất sung sướng có những đồng đội, những người bạn quý như các ông.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Cọp về đồng

Bài diễn văn của Trung tướng Nguyễn Bình đọc trước cuộc họp của Ban Thường vụ Ủy ban Kháng chiến - Hành chính Nam bộ ngày 26.5.1948 để giải quyết các vấn đề Khu 7 mà nổi cộm là những mối bất hòa giữa hai vị Khu trưởng và Khu phó thứ nhất dài tới bốn trang rưỡi.

Lời lẽ thật ôn tồn, độ lượng, đúng là giọng văn của người chỉ huy đầy tinh thần "huynh đệ chi binh" dù đề cập tới những vấn đề cực kỳ quan trọng thuộc về đường lối chính sách của kháng chiến.

Ba nhân vật Bình Xuyên được Nguyễn Bình chất vấn là Bảy Viễn, Mười Trí và Tư Ty.

Mười Trí và Tư Ty bình tĩnh thanh minh những việc làm của mình, riêng Bảy Viễn thì ngồi không yên, có lúc muốn nhảy dựng lên xin

"ăn miếng trả miếng" , nhưng chủ tọa cuộc họp là luật sư Phạm Ngọc Thuần với kinh nghiệm điều khiển những cuộc họp đầy sóng gió trước đó đã xử lý êm thấm.

Sau khi trình bày xong, Nguyễn Bình giao bài nói chuyện của mình cho chủ tọa.

Ông Thuần để nó qua một bên, đọc trong sổ tay của ông những vấn đề cần tranh luận:

- Bây giờ xin ông Khu phó Lê Văn Viễn trả lời những vấn đề ông Khu trưởng nêu lên, cụ thể là:

Một - sự nghi kỵ giữa Bình Xuyên và Khu 7;

Hai - việc dùng tên Lai Hữu Tài là người của Phòng Nhì;

Ba - việc giao du với Maurice Thiên là người của trung tá Phòng Nhì Savani ;

Bốn - việc ông chứa chấp các tên phản động như Nguyễn Thành Long, Bùi Hữu Phiệt, Lai Hữu Tài can tội mưu sát trung tướng Nguyễn Bình mà không bắt giải giao cho ngành tư pháp.

Bảy Viễn đứng thẳng lên, không nhìn chủ tọa mà ngó ngay Nguyễn Bình:

- Trước khi trả lời bốn điều thắc mắc của Khu trưởng Nguyễn Bình, tôi xin nói thẳng điều này: cá nhân Bảy Viễn không tin người Bắc . Tôi cũng không khoái mấy cha chính trị viên. Khi mới lập bộ đội, gian khổ, chết chóc thì không thấy các cha đâu; khi bộ đội thành nề nếp rồi, có đại đội, có tiểu đoàn rồi thì các cha vác mặt tới đòi chia quyền chỉ huy...

Mười Trí tăng hăng như nhắc bạn chớ sa đà chuyện cá nhân nhưng Bảy Viễn cứ thao thao:

- Trả lời câu thứ nhất, tôi khẳng định có sự nghi kỵ giữa Bình Xuyên và Khu 7. Có quá nhiều vụ nổ súng do tranh nhau thu thuế thì làm sao cán bộ cấp chỉ huy bên này dám đi qua bên kia? Mặc áo có đường biên hai màu xanh đỏ cũng bị cho "mò tôm" vì nghi là gián điệp. Tôi không tin Khu , nhưng kỳ này về đây không phải là vì cái chức Khu trưởng Khu 7 các ông dành cho tôi.

Thật ra đây là kế "điệu hổ ly sơn" nhằm tách tôi ra khỏi chiến khu Rừng Sác. Đây là kế hạ sách, đứa con nít cũng biết, Bảy Viễn biết mà vẫn về đây là vì mền mộ tính cách hảo hớn của anh Tám Nghệ. Một ngựa một thương mà dám xuống tổng hành dinh Chi đội 9, anh Tám đâu có biết cái chết đang rình rập anh ở từng khúc quanh, ở từng con rạch. Nhưng Bảy Viễn không thể cho thủ hạ làm hỗn một thượng khách của dân giang hồ Bình Xuyên ngay trên lãnh địa của

mình.

Tám Nghệ đã khích tướng Bảy Viễn: "Cọp ở rừng là cọp. Không lẽ về đồng lại là chồn cáo sao?".

Bảy Viễn về đây cũng là vì tấm lòng thân ái của thầy Bảy Dầu Tiếng cùng anh Mười Trí.

Nhân đây xin cảm ơn ba anh Tám Nghệ, Mười Trí và Bảy Trấn...

Xin trả lời thắc mắc thứ hai: Tôi có dùng hai anh em họ Lai, thằng anh là Tư Sang, thằng em là Năm Tài. Hai tên này chữ nghĩa khá, biết làm việc nên tôi giao chúng lo mọi thứ để mình rảnh rồi chỉ huy chung. Nếu có bằng chứng hai thằng này là người của Phòng Nhì thì chính tôi sẽ xử chúng chứ không cần phải giao cho ai.

Câu thứ ba: Về Maurice Thiên, tôi biết thằng Chệt lai này đã gần 20 năm. Nó con nhà giàu, học giỏi cưới vợ giàu, chơi thể thao hay. Khi Tây trở qua tháng 9.45, tôi biết nó bị Tây bắt, buộc phải làm việc cho Tây nhưng nó chỉ hù hợ, dựa bệ ăn lương chứ không bắt bớ ai. Các ông nói tôi bị Tư Thiên lợi dụng song thật ra thì chính Bảy Viễn lợi dụng bình phong của Tư Thiên.

Tôi có chứa chấp ba tên Nguyễn Thành Long, Vũ Tam Anh và Lai Hữu Tài trong vài ngày, nhưng chúng có cho tôi biết là chúng đã mưu sát ông trung tướng Nguyễn Bình đâu mà biểu tôi bắt chúng nó. Trả lời xong, Bảy Viễn thấm mệt, rút khăn tay lau mặt, cổ và cánh tay.

Chủ tọa Phạm Ngọc Thuần nói:

- Chúng ta nghỉ xả hơi rồi chiều tiếp tục.

Trong khi đại biểu nghỉ ngơi, ông Đốc phủ Phan Văn Chương tới ngồi bên Bảy Viễn, vừa quạt vừa nói:

- Lâu nay nghe danh ông Bảy, nay mới được vinh hạnh gặp. Nếu hai ông Khu trưởng và Khu phó mà thông cảm với nhau trong hội nghị này thì tôi thật tình vô cùng sung sướng. Cả hai ông mà đều đặt quyền lợi Tổ quốc lên trên hết thì mặc dầu đã già yếu, tôi sẵn sàng làm thân trâu ngựa để phục vụ các ông.

Mọi người đều xúc động trước lời lẽ chân tình đó.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Giải thể lực lượng Bình Xuyên ?

Buổi chiều, cuộc họp vẫn do luật sư Phạm Ngọc Thuần chủ tọa.

Với tài điều hành nhanh gọn, ông đề nghị Mười Trí giải đáp những

thắc mắc của Trung tướng Nguyễn Bình:

Một: ông đã chứa Vũ Tam Anh sau khi tên này đánh chết một lính gác rồi cùng Trần Quang Vinh vượt ngục từ miền Tây lên tá túc trong Chi đội 4 của ông.

Hai: ông bao che cho Nguyễn Hòa Hiệp khi Đệ tam sư đoàn bị bộ đội Huỳnh Văn Một xé lẻ bắt gọn từng trung đội bằng cách tổ chức cho ăn cơm, sau đó cho dân quân giả làm dân đi xem súng, rồi bất ngờ cướp súng bọn này. Bộ tham mưu Nguyễn Hòa Hiệp đã chạy vô Chi đội 4 ẩn núp vài ngày rồi kéo ra thành đầu Tây.

Ba: ông đã để Vũ Tam Anh và Bùi Hữu Phiệt công khai nói xấu Chính phủ Hồ Chí Minh trước mặt tôi, Trung tướng Nguyễn Bình và các ông Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Kim Cương, đồng thời ca ngợi Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Tường Tam trong khi tôi tới viếng thăm ông sau trận đánh ấp số 10 .

Bốn: Việc Chi đội phó Sáu Section giả chữ ký của ông mời tôi tới nhà ông ăn cơm thân mật để cho người nã tiểu liên dọc đường. Rất may tôi chỉ bị thương nhẹ ở vai và tay.

Xin mời ông Mười Trí có ý kiến về bốn điểm trên.

Mười Trí đứng lên, nhìn trung tướng Nguyễn Bình nói với giọng thân tình:

- Nhờ Chi đội 4 đóng gần Khu 7 nên tôi là người hiểu anh Ba Bình hơn nhiều chỉ huy Bình Xuyên khác. Bao giờ tôi cũng xem anh Ba là người chỉ huy tài ba, xứng đáng là Khu bộ trưởng Chiến khu 7 - chiến khu đàn anh của cả Nam bộ. Thử nhìn lại xem, khi quân đội viễn chinh của tướng Leclerc đánh chiếm các tỉnh miền Trung và miền Tây, khí thế như chẻ tre, có lúc có người chủ trương xuyên Đông và xuyên Tây (tức là chạy lên miền Đông hay xuống ghe chạy qua Xiêm) thì anh Ba Bình vẫn vững vàng, chủ trương ăn miếng trả miếng như Tết Tây năm 1946 đã đánh lớn vô thị xã Biên Hòa làm cho Tây cực kỳ hoang mang.

Bây giờ tôi xin trả lời thắc mắc của anh Ba.

Câu thứ nhất: Hai thằng tù vượt ngục từ khám đường miền Tây, chúng giấu biệt làm sao tôi biết ? Lúc đó thông tin liên lạc của mình kém quá. Nếu biết thì tôi đâu chứa trong nhà: tốn gà vịt nhậu nhẹt ngày đêm !

Câu thứ hai : vụ Nguyễn Hòa Hiệp bị Huỳnh Văn Một tước súng chạy vô chỗ tôi xin tá túc, mình là người quen kiểu mạnh thường quân, ai tới ở nhờ ăn chực vài ngày là chuyện thường. Đến hồi nó kéo ra đầu Tây, mình mới tá hỏa thì chuyện đã rồi. Có bị phê bình thì đành nhận khuyết điểm.

Chuyện thứ ba: Bọn Vũ Tam Anh, Nguyễn Hòa Hiệp nói xấu Chính phủ cụ Hồ là chuyện dĩ nhiên vì hai cha này theo Việt Nam Quốc Dân đảng. Tôi có lỗi là không kịp ngăn chặn hai đứa đó lại, cũng xin nhận khuyết điểm.

Còn chuyện thứ tư: mới là chuyện động trời. Thăng Sáu Section là Chi đội phó của tôi, theo tôi từ đầu. Nó chữ nghĩa đâu có bao nhiêu. Vì vậy nó nghe hai cha Vũ Tam Anh và Bùi Hữu Phiệt dụ dỗ "bắn một mũi tên rơi hai con nọ" - một là diệt trung tướng Nguyễn Bình, hai là tôi bị nghi phải vô tội giáo hóa không biết bao giờ mới được minh oan. Cũng may là nhờ anh Ba sáng suốt biết phân tách chữ ký giả của Sáu Section, nếu không thì tôi cũng mang họa!

Nguyễn Bình đưa tay xin nói:

- Từ lâu tôi biết anh Mười mang tánh mạnh thường quân, một đức tính cần thiết cho những người biết tập hợp chung quanh những đồng chí đồng đội. Nhưng anh Mười đi hơi lố. Nên suy xét bạn trước khi giao du. Người xưa có nói "phải ăn hết một đấu muối mới biết bạn hiền".

Luật sư Thuận tiếp tục với Tư Ty:

- Xin anh Tư Ty trả lời những thắc mắc của trung tướng Nguyễn Bình: Một: Về vụ anh hất Bảy Quái, chỉ huy bộ đội An Điền (Thủ Đức) để chiếm đoạt Chi đội 25.

Hai: Về việc anh che chở tên giáo sư Trần Quốc Bửu - kẻ sau này nhảy ra thành làm tay sai cho địch.

Tư Ty lắc đầu:

- Về việc Bảy Quái, anh ta được ông Lê Đình Chi mời lên Nha Quân pháp để tăng cường cho ngành. Còn về Trần Quốc Bửu thì nó khóc lóc than thở nhờ tôi che chở, không thì có thể bị Việt Minh bắt oan. Mình vốn anh hùng cá nhân, thấy ai gặp hoạn nạn thì thương. Có vậy thôi!

Cuộc kiểm thảo tới đây tạm nghỉ để sau đó bàn chuyện quan trọng nhất: giải thể hay không giải thể lực lượng Bình Xuyên?

Buổi sáng, trong mấy lời tâm tình của trung tướng Nguyễn Bình, vấn đề đã được đề cập phớt qua, dù sao cũng làm nháng lửa với phản ứng dữ dội của Bảy Viễn, Sáu Đối, Năm Hà, Mười Trí...

Chiều nay, quyền Chủ tịch Phạm Ngọc Thuận trình bày vấn đề toàn diện hơn. Do vậy thái độ của Bảy Viễn và các chỉ huy Bình Xuyên có phần bình tĩnh, lịch sự hơn.

Với giọng hùng hồn của một luật sư, ông Thuận phân tích lợi và hại

của việc duy trì chiến khu Rừng Sác theo kiểu Bảy Viễn. Cái hại trông thấy khá rõ. Từ lâu Phòng Nhì giao hảo với Bảy Viễn, hai bên ngầm ký hiệp ước bất tương xâm. Anh không đánh tôi, tôi không đánh anh. Như vậy chúng đã biến Rừng Sác thành một con đường dễ vận tải, tiếp tế vũ khí lương thực, tự do đi lại. Càng nguy hiểm hơn, chúng xem như đã nắm được Liên khu Bình Xuyên là các đơn vị thiện chiến ở miền Đông Nam bộ và chúng sắp biến nơi đây thành chiến khu quốc gia ủng hộ Bảo Đại chống Chính phủ Hồ Chí Minh. Còn giải thể Bình Xuyên thì ta tránh được âm mưu thâm độc của địch như đã kể trên. Thứ nữa, danh dự Bình Xuyên không bị ô uế vì sự mua chuộc bằng tiền và gái.

Ông Thuần nhấn mạnh một điều thuyết phục mọi người: lâu nay ta dung dưỡng Bình Xuyên, khiến tổ chức này có giang san riêng, quân đội riêng, tài chính riêng, thu thuế riêng. Như vậy là một quốc gia trong một quốc gia, một điều thậm vô lý ?

Từ nay giải tán Bình Xuyên, không còn Bộ tư lệnh Bình Xuyên, không còn bộ đội Bình Xuyên mà tất cả hòa đồng trong đại gia đình Vệ quốc đoàn.

Trời đã nhá nhem tối, nhưng ai cũng thấy được nét bất mãn từ Bảy Viễn tới người ngồi cuối bàn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Trúng Kế

Sau khi quyền chủ tịch ủy ban Kháng chiến - Hành chánh Nam bộ Phạm Ngọc Thuần trình bày vấn đề cần thiết phải giải thể lực lượng Bình Xuyên, các chỉ huy Bình Xuyên đều ngơ ngác đến sửng sò. Ai cũng bán tín bán nghi. Có lẽ chỉ một mình Bảy Viễn là biết mà thôi. Bảy Viễn liền nói:

- Đây là vấn đề quan trọng, chúng tôi cần phải hội ý đêm nay rồi sáng hôm sau sẽ cho quý anh biết ý kiến.

Đêm đó Bảy Viễn, Sáu Đối, Mười Trí, Tư Hoạnh họp tại nơi Bảy Viễn đóng quân.

Bảy Viễn mặc xà rồng, áo thun tơ, tay cầm quạt giấy quạt lia:

- Đ. mẹ, mình đã biết trước là cộng sản chơi kế "điệu hổ ly sơn" mà mình vẫn bị mắc mưu như thường! Mình cứ thắc mắc mãi, thẳng

Tám Nghệ với cha Bảy Trán lại nở lòng nào hại mình ?

Mười Trí lắc đầu: .

- Hai cha đó không hại anh Bảy đâu. Theo tôi biết, hai cha đó cũng thật tâm muốn mời anh Bảy về Nam bộ gặp Nguyễn Bình một lần để giải quyết những lũng củng, bất hòa giữa hai bên. Tám Nghệ thì tôi không rành bằng anh Bảy, nhưng Bảy Trán thì tui mình quá biết ở Bến Tranh, Dầu Tiếng, khi ba đưa "chém về" sau vụ Nam kỳ khởi nghĩa.

Sáu Đồi sốt ruột:

- Nam bộ giải thể Bình Xuyên, mình tính sao đây ?

Tư Hoành cũng nóng nảy:

- Tôi không đồng ý giải thể Bình Xuyên. Gia tài có một cái tên mà giải thể sao được ? Bộ cha người ta sao ?

Bảy Viễn cười gằn:

- Các cha chớ nóng. Ở đây không ai chịu cho tui nó giải thể hay giải tán gì ráo. Để nguyên thì chơi, còn dẹp bỏ thì đường ai nấy đi. Mình cũng có móng có mỏ, sợ gì chớ ?

Mười Trì đầu dụi:

- Đó là tui mình nói với nhau; còn sáng mai anh Bảy nên lựa lời mà nói cho êm. Còn nước còn tát . Cố nói sao cho mấy chả không giải thể Bình Xuyên là được.

Bảy Viễn cho anh em ai về nhà nấy rồi gọi Tư Sang, Năm Tài tới:

- Nguyễn Bình một hai tố tui bây là nhân viên Phòng Nhì, đòi tao giao nộp tui bây cho nó. Tui bây phải nói thiệt cho tao biết để tao liệu.

Tư Sang và Năm Tài đều tái sắc, quỳ xuống ôm gối, giọng ỉ ôi:

- Nguyễn Bình nói đúng đó ông Bảy. Hai anh em tôi là nhân viên Phòng Nhì do hai ông Lâm Ngọc Đường và Tư Thiên giới thiệu vô Chi đội của ông Bảy.

Bảy Viễn kêu lên:

- Vậy sao? Đ.mẹ tình báo Nguyễn Bình hay thiệt ! Bây giờ tao phải làm sao đây? Giao nộp tui bây cho nó, có nên không? Mà không nộp thì rắc rối lớn ? Ngày mai tao ăn làm sao nói làm sao với Nguyễn Bình đây ?

Năm Tài run như thần lặn đứt đuôi:

- Ông Bảy giao tui cho nó thì kể như đời tui tàn rồi. Chi bằng ngay đêm nay tôi sẽ biến và đưa một tiểu đội về thành. Ngày ra đi tôi có hỏi ý ông Tư Thiên, ông nói nếu suôn sẻ thì thôi, còn đúng là mắc kè thì tôi phải cấp tốc về ngay báo cáo để sắp xếp cho ông Bảy đưa hết Liên khu Bình Xuyên về thành.

Bảy Viễn giật mình:

- Tao chưa nghĩ tới chuyện đó đâu. Nếu tao không nhận chức Khu trưởng Khu 7 thì tao rút quân về Rừng Sác. Tội gì phải về Sài Gòn (cười). Tao ra đi có hẹn "một ra đi là không trở về". Nay không lẽ nửa chừng, không ra cơm mà cũng chẳng ra cháo gì lại muối mặt trở về, bà con Phú Thọ coi tao ra cái đánh gì hả mậy?

Năm Tài uốn lười Tô Tần:

- Ông Bảy ơi, ông đã mắc kế Việt Minh mà không biết sao? Họ mời ông Bảy xuống đây phong Khu trưởng Khu 7, nhưng lại giải thể tổ chức Bình Xuyên. Tôi hỏi ông Bảy: giữa hai chức Khu trưởng với Tư lệnh Bình Xuyên, cái nào lớn hơn cái nào? Khu trưởng Khu 7 còn dưới quyền Nam bộ, còn Bình Xuyên thì dọc ngang trên đầu còn có biết ai !

Bảy Viễn gật gù. Năm Tài nói tiếp:

- Biết mình trúng kế rồi thì phải hành động ngay. Tôi cấp tốc ngay đêm về thành báo động, ngày mai ông Bảy rút quân. Hẹn gặp tại vùng Phú Lâm -Bình Chánh, sẽ tùy cơ ứng biến.

Bảy Viễn thở ra, lắc đầu rồi khoát tay:

- Thôi mày đi trước dọn đường. Để tao xem ngày mai ra sao sẽ tính tiếp.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Không nhận chức Khu Trưởng khu 7

Giữa Đồng Tháp Mười, trong đêm khuya thanh vắng, Năm Tài chỉ huy tiểu đội bơi tam bản bốn chèo đôi phóng như tên bắn. Mấy tên ngồi không thủ súng tiểu liên, hể đựng trạm kiểm soát là nổ cả băng để thoát nhanh về vùng ven Sài Gòn. Trong khi đó, Tư Sang đi kiểm tra từng nhà Chi đội 9 đóng, cất gác cẩn thận, sợ bị Việt Minh "chụp" vào lúc nửa đêm.

Sáng hôm sau, cuộc họp lại tiếp tục.

Bảy Viễn trả lời rất đanh thép những điều tướng Nguyễn Bình chất vấn:

- Thưa ông Khu trưởng, hôm qua ông tố cáo trong Chi đội 9 của tôi có tên Lai Hữu Tài là nhân viên Phòng Nhì. Tôi đã cho điều tra đúng nó là tay chân của Tư Thiên, mà Tư Thiên là bạn chí thân của tôi. Lúc tôi nghèo, nó giúp vốn làm ăn. Khi Tây trở qua, tôi biết nó bị bắt buộc phải làm việc cho Tây, nhiệm vụ là chỉ chọc ai theo Việt Minh trong giới người Hoa buôn bán lớn trong Chợ Lớn. Mục đích là thắng

Tây muốn làm tiền người Tàu có máu mặt. Lúc đó tôi thường gặp nó mà có bao giờ nó chỉ tôi cho Tây bắt đâu? Các ông nói Tư Thiên lợi dụng tôi, thật ra thì chính tôi lợi dụng thể công khai hợp pháp của Tư Thiên.

Trở lại thằng Năm Tài, trong chuyến đi này hình như thằng Tài có linh tính sao đó nên nó xin ở lại thủ trại. Nếu như ông Khu trưởng muốn bắt nó thì xin cho người về Rừng Sác mà bắt!

Sáu Đối, Tư Hoành, Mười Trí cố nhịn cười vì cái trò tráo bài ba lá của Bảy Viễn không lừa được ai, ngay cả trung tướng Nguyễn Bình, vì ai cũng biết trong hai đại đội "cứng" của Bảy Viễn hôm trước "có mặt" ông Năm tả thừa tướng của ông Bảy.

Tướng Nguyễn Bình cười nhạt, nói qua chuyện khác:

- Hôm nay chúng ta làm lễ bàn giao chức Khu trưởng Khu 7. Tôi muốn trong dịp này bàn giao cho ông Bảy một gia tài đồ sộ, có nhiều chiến công nhất trong ba khu của Nam bộ. Chiến công đã nhiều rồi, nếu nội bộ chúng ta đoàn kết tốt hơn nữa thì chiến công sẽ nối tiếp chiến công.

Cho nên trước nhất, tôi muốn ta đánh tan mọi hiểu lầm, giải quyết mọi bất hòa. Tôi tin tưởng các ông là những tay giang hồ mã thượng đã tự giác tự nguyện bỏ hết tánh hư tật xấu thời thực dân để toàn tâm, toàn ý đi theo cách mạng. Tôi biết thực dân không bỏ một dịp tốt nào để kéo các ông trở về con đường tối tăm khi xưa. Chúng tung tiền, xa xỉ phẩm, kể cả gái giang hồ vô khu để lôi kéo các ông. Nhưng tôi biết thực dân đã thất bại, vì các ông hiểu danh dự của người giang hồ đi theo kháng chiến đã được nhân dân khắp nước, nhất là dân Sài Gòn - Chợ Lớn xem các ông như những bậc hào kiệt, những bậc quân tử, tiền bạc không mua được, uy vũ không khuất phục được và gian khổ không làm các ông nao núng.

Tôi hết sức quý trọng các ông. Tiền muôn bạc triệu dễ tìm, địa vị hư danh dễ kiếm, nhưng tên tuổi anh hùng nghĩa sĩ các ông đang giữ trong tay thật khó mà có được?... Chọn được người để bàn giao chức Khu trưởng, tôi rất hãnh diện.

Lời lẽ của trung tướng ủy viên quân sự Nam bộ thật tình cảm, ấy vậy mà Bảy Viễn vẫn giữ nét lạnh lùng:

- Tôi rất xúc động trước những lời lẽ chân tình của ông ủy viên quân sự Nam bộ nhưng... rất tiếc là chúng tôi, toàn bộ chỉ huy Bình Xuyên thắc mắc một điều. Có giải quyết được điều này thì mới tiến hành việc bàn giao chức khu trưởng được - Đó là quyết định giải tán Bình Xuyên.

Đêm qua, chúng tôi đã hội ý cẩn thận. Không ai trong chúng tôi chịu

giải thể hay giải tán Bình Xuyên (nghỉ một chút, Bảy Viễn lên giọng) Bình Xuyên, cái tên này có lịch sử oai hùng của nó. Biết bao chiến sĩ đã ngã gục vì lá cờ Bình Xuyên do cố Thiếu tướng Ba Dương đã giương cao ngay trong giờ đầu giành chính quyền tại Sài Gòn ngày 25.8.1945

Chúng tôi -Bảy Viễn, Sáu Đối, Mười Trí -có thể chết đi, chớ hai tiếng Bình Xuyên không thể "bức tử" nó được Xin các ông suy nghĩ kỹ lại đi. Có thể nào rút lại quyết định giải thể Bình Xuyên được không? Im lặng một lúc khá lâu, tướng Nguyễn Bình hướng về quyền chủ tịch Phạm Ngọc Thuần như nhường lời. ông Thuần sửa lại giọng kiểng đôi môi ngay ngắn trên sống mũi rồi trình trọng nói:

- Thừa các ông chỉ huy Bình Xuyên. Hôm qua tôi đã trình bày cặn kẽ rồi. Hôm nay chiều theo ý các ông, tôi lặp lại các ý chính:

-Sau khi cân nhắc cẩn thận, Thường vụ Nam bộ quyết định giải thể tổ chức Bình Xuyên. Vì sao? Vì nhiều lý do sau đây:

Một -Không thể có một quốc gia trong một quốc gia. Lâu nay Nam bộ nể tình các ông nên không đề cập tới chuyện trái nguyên tắc tổ chức hành chính này.

Hai -Đã sai về nguyên tắc tổ chức hành chính, lại kéo theo nạn mất đoàn kết trầm trọng. Bình Xuyên không tôn trọng cấp trên của mình là Quân khu 7 và cả Nam bộ nữa.

Lệnh trên ban hành, tất cả các nơi đều thi hành, như giải thể các chi đội để lập trung đoàn theo biên chế chính quy. Rồi còn nạn thu thuế, mạnh ai nấy thu, làm dân thương hồ khổ sở. Tôi biết trong Chi đội 9, ông Bảy không chịu áp dụng chế độ chính trị viên và kỳ thị cán bộ miền Bắc...

Bây giờ tới chuyện nghiêm trọng đây.

Tình báo cho biết trùm Phòng Nhì là trung tá Savani đã biệt phái hai tên Lâm Ngọc Đường và Maurice Thiên bám sát Khu bộ phó Lê Văn Viễn. Chúng còn đặt Tư Sang và Năm Tài làm "tả hữu thừa tướng" của ngài Khu bộ phó. Chính tên Tài đã đại diện Khu bộ phó Bảy Viễn đi dự các cuộc họp thành lập Mặt trận Quốc gia Liên minh chống Việt Minh.

Phán Huê vừa bị bắt ở Chi đội 7 của anh Hai Vĩnh cũng khai đã tiếp xúc với Năm Tài trong chủ trương lập chiến khu quốc gia Bình Xuyên...

Bởi những lẽ ấy, Nam bộ quyết định giải thể Bình Xuyên để tránh những đồ vỡ sau này.

Im lặng khá lâu, Bảy Viễn vẫn trở lại điệp khúc cũ:

- Tôi linh tính chuyến đi này là chuyến đi quyết định cuộc đời tôi. Tôi

dư biết đây là kế "điệu hổ ly sơn", nhưng tôi vẫn đi để cho mọi người biết Bảy Viễn không phải là thằng hèn. Còn chuyện Tây mua chuộc tôi thì đó là chuyện nhận định của các ông. Các ông đã nắm chắc bằng chứng gì về Bảy Viễn phản bội kháng chiến hay chưa? Tôi nói ngay là không nhận chức Khu trưởng Khu 7 nếu các ông giải thể Bình Xuyên.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Bản Án

Quyết định không nhận chức Khu trưởng Khu 7 của Bảy Viễn là một bất ngờ lớn đối với Thường vụ Nam bộ. Muốn giữ Bảy Viễn chỉ có nước rút lại quyết định giải thể tổ chức Bình Xuyên. Nhưng điều này không thể nhân nhượng được vì Pháp đã quyết tâm biến Bình Xuyên thành đồng minh và đang tiến tới lập chiến khu quốc gia theo chỉ thị của Cao ủy Émile Bollaert. Vậy giải quyết rắc rối này như thế nào đây? Thường vụ Nam bộ họp khẩn ngay trong đêm đó. Có hai ý kiến trái ngược nhau: Trung tướng Nguyễn Bình nhân danh ủy viên quân sự Nam bộ kiêm Phó thủ tịch ủy ban Kháng chiến -Hành chính Nam bộ chủ trương bắt Bảy Viễn đưa ra tòa án tối cao xét xử , ông nói:

- Tôi là quân nhân, khẩu hiệu của bộ đội cách mạng là "công thưởng tội trừng". Chúng ta đã có nhiều bằng cứ chứng tỏ Bảy Viễn "đi đêm" với Phòng Nhì. Vụ Phán Huê bị bắt ở Chi đội 7 cho thấy chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Xuân với Thủ hiến Trần Văn Hữu quyết tâm ve vãn Bảy Viễn để nắm Bình Xuyên. Đây là dịp may hiếm có Bảy Viễn đã về Nam bộ lần đầu tiên mà cũng có thể là lần duy nhất. Ta nên bắt y và đưa ra xét xử đúng luật công minh.

Nhiều vị ủy viên gật gù tán đồng ý kiến này.

Nhưng Trưởng phòng Dân quân Nam Bộ Lê Duẩn lại đưa ý kiến trái ngược lại :

- Tôi đề nghị cứ để Khu phó Lê Văn Viễn tự do về Rừng Sác. Ta không nên làm lớn chuyện vụ này.

Anh Ba Bình liền cất vấn anh Ba Duẩn.

- Tại sao lại tha Bảy Viễn trong khi chúng ta nắm đủ bằng cứ phản cách mạng của y ?

Anh Ba Duẩn nhìn mọi người một lúc rồi thông thả trình bày:

- Bắt thì quá dễ, nhưng sẽ đổ máu, vì Bảy Viễn đã phòng thân khi mạo hiểm về đây. Ta đã phái hai ba sứ giả chí thân với Bảy Viễn

thuyết phục ông ta về đây nhưng ông ta tin chắc sẽ mắc kế "điệu hổ ly sơn" nên đưa theo hai đại đội "cứng" có cả khẩu đại bác 20 ly mượn của Chi đội 4.

Nguyễn Bình cắt ngang:

- Hai đại đội cứng có nghĩa gì với cả chục trung đoàn chúng ta đang đóng rải rác khắp hai khu 7 và 8 !

Anh Ba Duẩn liền nói tiếp:

- Cho tôi nói hết ý. Trung tướng ủy viên quân sự xử sự đúng cương vị quân sự của đồng chí, còn tôi là cán bộ chính trị nên tôi trình bày quan điểm của tôi về chính trị. Trước đây, đối với giáo phái, ta phạm nhiều sai lầm nghiêm trọng như tảo thanh Cao Đài, Hòa Hảo. Rất may là ta kịp thời nhận ra âm mưu chia rẽ trị của thực dân nên đã cố gắng sửa sai. Bây giờ lại xảy ra vụ Bình Xuyên. Nếu ta bắt Bảy Viễn đem ra xử - mà tội ông ta chắc chắn phải là tử hình -thì hậu quả sẽ như thế nào? Thực dân vỗ tay khoái trá hò hét:

- Thấy chưa, tội tôi nói có sai đâu ! Việt Minh độc quyền yêu nước, Việt Minh tiêu diệt giáo phái. Bảy Viễn theo Việt Minh ba năm, leo lên tới chức Khu trưởng Chiến khu 7 mà vẫn bị bắt giết như thường?... Đó, quan điểm của tôi về vấn đề Bảy Viễn là như vậy, các đồng chí thấy thế nào?

Vài người gật gù tán thưởng.

Một người nói:

- Ý kiến của hai anh Ba đều hay, mỗi người theo cương vị mà phát biểu. Bên quân sự quyết định bắt đưa ra tòa xét xử cũng hay, bên chính trị lo ngại thực dân tuyên truyền ta độc quyền yêu nước, tàn sát giáo phái cũng chí lý...

Có tiếng cười:

- Nói như đồng chí thì ba phải quá ? Tôi đề nghị biểu quyết đúng theo nguyên tắc Đảng.

Anh Ba Duẩn nói:

- Trước khi biểu quyết, cho tôi nói một câu chốt: Bảy Viễn kéo quân về thành đầu Tây là tự ý ký bản án kết thúc sinh mạng chính trị của y. Lâu nay y theo cách mạng thì được nhân dân kính yêu vì tấm lòng yêu nước của y. Nay đột nhiên y bỏ về thành là tự ý vạch trần cái mặt nạ y đeo trong 3 năm qua. Theo tôi nghĩ, bản án tử hình đã do chính Bảy Viễn tự ký, chúng ta không phải bận tâm đưa y ra xử làm gì cho thêm rắc rối !

Cuối cùng, biểu quyết theo thể thức đưa tay và đa số ngã theo ý kiến của anh Ba Duẩn.

Cũng trong đêm đó, hai liên lạc viên của Chi đội 9 là Hoàng và Cung hỏa tốc xuống Nam Bộ báo cho Bảy Viễn biết tổng hành dinh của Bảy Viễn đã bị tảo thanh.

Vừa nghe tin dữ, Bảy Viễn thất sắc, hai chân như lão đảo. Giọng hỗn hển, Bảy Viễn nạt:

- Tảo thanh làm sao ? Nói kỹ cho tao nghe ?

Hai tên Hoàng, Cung tranh nhau nói:

- Hai đại đội của mình vừa tới Đồng Tháp Mười thì có lệnh tảo thanh. Chi đội nào làm theo chi đội nấy. Máy cha chính trị viên cầm đầu bộ máy tảo thanh. Tại Chi đội 9 của mình thì thằng Tám Tâm cầm đầu. Nó có một vài trung đội trung thành chặn hết các con rạch ra vô thành phố. Tư Ty vừa đưa vợ về thành thì bị Trần Công Đức và Lưu Quý Thoái chặn bắt. Tám Tâm lùng bắt mấy người thân tín của ông Bảy như ông Lâm Ngọc Đường. Nghe nói ông Đường nhanh nhẹn xuống tam bản chống vô rừng. Chưa biết có trốn thoát được không. Ba Rùm phụ trách binh công xưởng cũng bị Tám Tâm bắt. Nghe nói Ba Rùm cự nự dữ và yêu cầu ông Năm Hà can thiệp.

Bảy Viễn chửi thề:

- D.mẹ thằng Tám Tâm ? Nếu thủ tiêu nó ngay từ đầu thì đã tránh được hiểm họa ngày nay.

Tư Sang vội nói :

- Ông Tư Thiên nhận định thật là tài. Ông nói đi Nam bộ là mắc kế "điệu hổ ly sơn". Nhưng ta tương kế tựu kế. Nhân dịp này mình kéo rốc về thành. Nghe nói Thiếu tướng De la Tour sẽ dành cho mình một vùng đất bên Chánh Hưng để tạm đóng quân.

Bảy Viễn thở dài:

- Ngu quá sức ngu ! Đã nghi gian kế mà vẫn bị mắc kế như thường. Tình thế đã vậy thì mày cho rút quân càng nhanh càng hay !

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Âm thầm rút quân

Hai đại đội cứng của Bảy Viễn giữa đêm rút quân lặng lẽ trên dòng kênh Dương Văn Dương. Khẩu hiệu của Tư Sang là khẩn trương và tuyệt đối im lặng. Tuy vậy trên bờ kênh luôn luôn có ánh đèn pin thỉnh thoảng nhấp nháy trong đêm đen chứng tỏ các đội trinh sát các Trung đoàn chung quanh đã được báo động và âm thầm theo dõi cuộc tháo chạy trong vòng trật tự của nguyên Khu phó Bảy Viễn. Bảy

Viễn vốn thích mặc xà rồng và áo thun tơ ba lỗ cho mát, nhưng trong đêm lịch sử này, ông Bảy phải mặc quân phục, nai nịt súng đạn hăn hoi, phòng khi hữu sự. Có lúc lính Bình Xuyên thấy thấp thoáng các đội trinh sát các trung đoàn vẫn cứ bám sát mà không nổ súng. Về sau mới biết tuy Trưởng phòng Dân quân Nam bộ Lê Duẩn ra lệnh cứ để Bảy Viễn rút quân về Rừng Sác, nhưng Trung tướng ủy viên quân sự Nam Bộ kiêm Phó chủ tịch ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam bộ ra lệnh cho các Trung đoàn phải bám sát vì biết quá rõ là Bảy Viễn không về Rừng Sác mà rút về thành.

Tới Quận khu Đông Thành, nơi Chi đội 4 của Mười Trí đóng quân, Bảy Viễn mừng rỡ ra lệnh hai đại đội kéo vô tá túc.

- Anh Mười có cách gì để mình rút quân an toàn không? Bọn trinh sát các Trung đoàn của Nguyễn Bình cứ bám sát, mình sợ không biết lúc nào hai bên nổ súng.

Mười Trí gật gù gọi Ba Chiêu là Chánh văn phòng Chi đội 4 tới nói:

- Mà ra nói với mấy anh bên ngoài là chú Mười sẽ thuyết phục ông Bảy không rút quân về thành. Xin các anh cho rút quân đi. Có gì chú Mười xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Mười Trí bảo vợ làm gà vịt đãi Bảy Viễn. Hai anh em tâm tình.

Mười Trí thăm dò:

- Chính ủy Hai Trí đã phát lệnh tảo thanh Rừng Sác. Bây giờ anh Bảy tính sao ?

Bảy Viễn thở ra:

- Tính sao gì nữa? Nó lừa mình xuống Tháp Mười để tảo thanh căn cứ của mình. Bây giờ căn cứ không còn, chỉ có nước về thành mượn đất trồng Tây ở tạm rồi sẽ tính sau.

Mười Trí lắc đầu:

- Đã tính kỹ chưa? Nhớ mùa thu rồi, hai đứa có lời thề "Một ra đi là không trở về" hay không?

Bảy Viễn:

- Sao không nhớ ? Nhưng mà bây giờ tình hình đã đổi khác rồi (thở dài). Mình già mà dại ! Phạm một sai lầm chết người !

- Sai lầm gì ?

- Là hành động mà không suy nghĩ chín chắn. Mình theo kháng chiến mà không hiểu mấy cha mưu sĩ lợi hại như thằng Hai Trí.

Mười Trí nói:

- Chuyện về thành, nên suy nghĩ kỹ lại. Còn nước còn tát....

Bảy Viễn lắc đầu:

- Không còn con đường nào khác. Tắc Cây Mắm của tao đâu còn mà

mày khuyên tao đừng về thành ?

Mười Trí đặt mạnh ly rượu xuống bàn:

- Nhục lắm ? Tôi khuyên anh nên nghĩ lại . Với thằng Tây, tụi mình là cái gì ? Là những thằng du đảng, là những thằng ăn cướp, là những thằng tù khổ sai, đày ra Côn Đảo đập đá, xeo san hô, lên núi đồn củi .Chỉ có theo kháng chiến mình mới là ông nọ bà kia, tao với mày đều là chỉ huy. Mày còn ngon lành hơn tao: Khu bộ phó rồi Khu bộ trưởng...

- Tao đâu có ham ba cái bánh vẽ đó. Tao thà làm đầu gà hơn đuôi phụng. Khu bộ trưởng làm cái con mẹ gì ? Tao chỉ khoái làm lãnh tụ Bình Xuyên. Vậy mà tụi nó chủ trương giải tán Bình Xuyên. Chơi vậy chơi với ai ?

Mười Trí gật:

- Tao cũng không đồng ý giải tán Bình Xuyên. Cho rằng Tây lợi dụng Bình Xuyên thì mình phải cao tay ắn hơn. Tội gì giải tán ? Cứ để Bình Xuyên đó, thằng Phòng Nhì nào lén phéng tới thì mình chop ngay. Chính quyền trong tay mình mà sợ cái gì ?

Bảy Viễn lắng nghe Mười Trí nói, có vẻ nghĩ ngợi nhưng giữ im lặng. Chuyện lạ là lâu nay bỏ rượu, nhưng trong tiệc này Mười Trí lại uống quá chén.

Một lúc sau, Mười Trí nói giọng lè nhè:

- Bảy Viễn, chuyện về thành mày nghe tao, suy nghĩ lại. Về đầu Tây thì nhục lắm? Tu mấy kiếp, rốt cuộc cốt khí vẫn hoàn cốt khí ?

Bảy Viễn buồn bã:

- Mày phải đặt địa vị mày như tao. Tao mất hết trơn, còn gì mà ở lại ?

- Nhưng đầu Tây là nhục muôn đời ? Đúng là đồn củi ba năm đốt một giờ. Mày không còn Tắc Cây Mắm thì mày cứ ở lại đây với tao. Tao sẽ bảo lãnh cho mày. Hai đứa sẽ gầy dựng lại. Có gì đâu !

Thôi mày đi ngủ đi. Tao mong ngủ một đêm, sáng mai mày sẽ đổi ý.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Về Thành

Mười Trí ra lệnh cho đại đội trưởng Ly, con đầu lòng của anh giảng mừng cho chú Bảy ngủ, xong rồi gọi cả Ly và Ba Chiêu tới văn phòng bàn chuyện cơ mật:

-Sáng nay chú Bảy bày kéo quân về thành. Tao khuyên mãi mà không được. Vậy mình phải hạn chế sự thiệt hại cho kháng chiến....

Cả hai đại đội trưởng Ly và Chiêu đều giật mình:

- Thiệt vậy hả ba?

- Chú Mười tính sao?

Mười Trí khoát tay ra hiệu im lặng:

- Nghe tao nói đã ? Không ai biết rành Bảy Viễn bằng tao. Thắng cha Hai Trí ra lệnh tảo thanh Rừng Sác trong khi chú Bảy bay về Nam bộ nhận chức Khu trưởng Chiến khu 7. Riêng tao không đồng ý chủ trương giải tán tổ chức Bình Xuyên.

- Tại sao giải tán Bình Xuyên hả ba ? - Ly hỏi.

- Nam Bộ cho là Tây đã cài bọn Phòng Nhì chui vô Chi đội 9 của chú Bảy bay, cụ thể là hai thằng Tư Sang và Năm Tài. Phòng Nhì tiếp tế tiền bạc, súng đạn, nhu yếu phẩm -thậm chí tiếp tế em gái nhảy trẻ đẹp cho chú Bảy bay nữa...

Ba Chiêu kêu lên:

- Có chuyện đó nữa sao chú Mười? Coi chừng người ta đồn...

- Chuyện có thiệt. Chính tay tao đã khử một con nhỏ tự xưng là "Bà Khu bộ phó" tại nhà riêng của chú Bảy bay ở Tắc Cây Mắm năm trước.

Ba Chiêu và Ly đều giật mình:

- Ba khử "cục cưng" của chú Bảy vậy chú Bảy có làm dữ với ba không?

- Lúc tao tới thì chú Bảy bay đang hội nghị. Con quỷ cái đó ở nhà có một mình. Ban ngày ban mặt mà nó ăn mặc lố lờ theo kiểu ở hộp đêm vũ trường, tao bực sẵn rồi. Chừng hỏi Bảy Viễn, nó lại chọc giận mình bằng cách hỏi gằn: "Ly ở đâu mà hỏi ngài Khu bộ phó ? Tao là bà Khu bộ phó đây sao tao không biết mày?". Tụi bay nghe có tức không? Tao liền móc súng ra, miệng nói tay bóp cò:

- Thằng Bảy Viễn có con vợ bé mà không biết dạy, để tao dạy giùm cho!

Ly hỏi hộp hỏi:

- Chừng chú Bảy về thì chú phản ứng như thế nào ?

- Chừng nửa giờ sau chú Bảy bay mới về .

Cây súng tao còn để trên bàn. Tao nói trước:

- Mày có con vợ bé hỗn láo quá ! Nó tự xưng là bà Khu bộ phó, gọi tao bằng mày. Mày không biết dạy vợ bé nên tao dạy giùm mày. Cây súng tao trị nó, tao để trên bàn, trước mặt mày đó. Mày muốn tính với tao cách nào, tao cũng chịu!

Chú Bảy bay hết hồn, lật đật bồng con nhỏ lên thì nó đã tắt thở từ lâu. Im lặng khá lâu, một hồi sau, chú Bảy bay mới nói, giọng thiếu ngủ:

- Mày dạy kiểu gì mà mạnh tay quá ! Chết "cực cứng" của tao rồi ! Chú Bảy bây chưa biết "cực cứng" của mình là ai nên tao nói thẳng ra: "Lâu nay mày ôm ấp con rắn độc mà không biết. Đám trinh sát của thằng Hai Bạc cho tao biết con nhỏ này là do bọn Tư Thiên đưa từ vũ trường Tabarin xuống đây để làm chỉ điểm. Mày không tin hả? Hãy cố nhớ lại coi ? Từ ngày có con quỷ cái này thì Chi đội 9 của mày bị máy bay bắn bao nhiêu lần? Và có chính xác hay không? Chừng đó chú Bảy Bây mới sáng con mắt ra...

Ngưng một lúc, Mười Trí đổi giọng nghiêm nghị nói:

- Sáng nay tao sẽ đưa chú Bảy bây một đoạn đường để tiếp tục khuyên bảo. Còn nước còn tát. Thằng Ly phải cẩn thận giữ gìn văn phòng Chi đội . Coi chừng các trung đoàn khác tới bao vây tước súng. Có gì cũng phải bình tĩnh mà nói: "Xin các chú chờ ba con về đã. Chậm lắm là khuya nay ba con sẽ về tới...". Còn Ba Chiêu, mày tức tốc đi tìm thằng Xê cho tao. Mày nói cho nó biết là Bảy Viễn sẽ về thành. Chú Mười ra lệnh đại đội súng lớn mà Bảy Viễn mượn Chi đội 4 của mình ở đâu ở đó, không được qua sông Vàm Cỏ khi chưa có lệnh của chú Mười. Nghe chưa? Mình phải hạn chế thiệt hại cho kháng chiến.

Ba Chiêu gật:

- Cháu sẽ đi tìm thằng Xê ngay. Nói rõ cho nó biết là tới giờ này, chú Mười không cho Bảy Viễn mượn đại đội súng lớn nữa. Xong rồi cháu sẽ về đây ngay để cùng với thằng Ly lo phòng thủ văn phòng mình. Suốt đêm, Mười Trí cử thao thức, lâu lâu ngồi dậy, mở cửa ra bờ kênh ngó mông lung như đang suy tính việc gì. Trời mới dâm mây ngang, anh đã thức dậy, nai nịt gọn gàng, nấu nước pha trà quậu ngồi uống một mình. Khá lâu sau Bảy Viễn mới thức.

Chị Mười đã nấu cơm nếp và làm món thịt gà xào sả ớt dọn ra cho hai anh em ăn sáng để hành quân cho vững bụng.

Vừa cầm đũa, Mười Trí hỏi Bảy Viễn:

- Nhất dạ sanh bá kế. Sao? Ngủ một đêm đã thấy được nước cờ nào mới ?

Bảy Viễn thở dài:

- Mấy cha chơi cờ không sáng bằng mấy thằng châu rìa. Tao không còn con đường nào khác .

Mười Trí:

- Tao sẽ đưa mày một chặng đường. Vừa đi mình vừa bàn tiếp.

Bảy Viễn lộ vẻ xúc động:

- Cảm ơn mấy. Mày là thằng bạn nối khố của tao. Dù ở đâu tao cũng không bao giờ quên mày !

Hai người ăn chưa xong thì Tư Sang vội vàng chạy tới:

- Nguy rồi ông Bảy! Đại đội súng lớn của thằng Xê biến đâu mất. Tôi điếm binh, chỉ còn có một đại đội.

Bảy Viễn nhìn Mười Trí :

- Chắc là mấy ra lệnh cho thằng Xê bỏ rơi bọn tao ?

Mười Trí giả bộ ngờ ngác:

- Cả đêm nay tao ở đây với mày, tao có ra ngoài đâu mà mày nghi tao ra lệnh cho thằng Xê ? (cười lạt). Nè, tao nghĩ ra điều này, có lẽ mày cũng thấy như tao. Binh sĩ bây giờ đâu còn là đám lâu la ngày xưa của tụi mình nữa. Chúng có suy nghĩ riêng, chúng thích theo ai thì chúng theo, mình làm sao giữ chúng được ! Nếu thằng Xê biết mày về thành, chắc chắn nó không đi theo rồi ! Cần gì tao phải nói vô nói ra!

Bảy Viễn thở dài:

- Về thành mà chỉ có một đại đội thì yếu quá! Thằng Tây coi mình ra cái gì...

Suốt chặng đường từ quân khu Đông Thành về tới Quán Cơm, ấp Vườn Cò, xã Hưng Long, quận Bình Chánh, Bảy Viễn buồn bực không hề nói chuyện vì bỏ cuộc nửa chừng về thành lại quá yếu, chỉ có một đại đội trong tay. Đầu óc tay giang hồ này luôn nghĩ tới tích tuồng tướng cướp Từ Hải đem thân về với triều đình, cam phận hàng thần lơ láo. Nay Bảy Viễn thấy trước viễn ảnh đen tối của mình: thằng Tây chịu đón tiếp Bảy Viễn là với tư thế Khu trưởng Khu 7 Việt Minh hoặc là Tư lệnh Liên khu Bình Xuyên với 7 chi đội cả vạn quân nay chỉ còn một đại đội thì "ăn làm sao, nói làm sao" với quan thầy Pháp đây?

Mười Trí biết tâm trạng của Bảy Viễn nên xoáy sâu vô :

- Mày nên suy nghĩ kỹ đi? Tao đưa mày tới Quán Cơm là tao quay về. Mày về thành mà chỉ có một đại đội là quá yếu ! Thằng Tây trước đây đánh giá mày cao, coi mày là Khu trưởng khu 7 - Tư lệnh Liên khu Bình Xuyên nên nó mới ân cần mời mọc. Nay mày về thành mà chỉ có một đại đội thì khác nào trái núi để ra con chuột. Không thằng tướng nào lại chịu khó nai nịt ra tiếp đón mày? Mày thấy vậy không? Bảy Viễn thở ra:

- Thấy chớ? Bởi vậy buồn muốn chết đây nè ?

Mười Trí không bỏ dịp may:

- Suy nghĩ kỹ đi ? Tao đề nghị mày quay trở lại . Mày tá túc ở Chi đội 4 của tao. Tao sẽ bảo đảm cho mày. Lần hồi tụi mình gây dựng lại. Đời mình biết bao lần gặp sóng gió giữa biển, vậy mà vẫn vượt qua

được hết. Lần này cũng vậy thôi. Kể như mình thả bè vượt ngục giữa biển bị sóng thần.

Bảy Viễn cười như mếu:

- Cám ơn mày nhiều lắm. Nhưng tao nhất quyết rồi ! Tao không sống không với tụi nó được ! Tụi nó đã không tin tao thì đời nào tụi nó dung tha cho tao. Mày tính cứu tao thì coi chừng bị hàm oan. Tao nói thật, tao rất lo cho mày. Tụi nó nghi mày sẽ về thành với tao cho mày coi. Mày sẽ gặp rắc rối vì đã chịu khó tiền tao mấy chặng đường.

Mười Trí nhăn mặt:

- Tao đang lo cho mày, mày lại lo cho tao ! Tao chẳng có gì phải lo vì lòng tao trong sáng. Chỉ lo cho mày thôi. Mày đã nhất quyết về thành thì coi như tao đưa mày tới đây là chấm dứt. Mày không còn xứng đáng là bạn giang hồ đi theo cách mạng của tao nữa. Vậy thì từ đây, đường ai nấy đi? Thôi tao đi về đây!

Bảy Viễn giật mình vội đưa tay ra, nhưng Mười Trí lắc đầu:

- Thôi, không cần bắt tay làm gì ! Tao với mày kể từ đây là hai kẻ khác chiến tuyến. Tao theo kháng chiến, còn mày theo Tây. Tao rất nhục vì có một thằng bạn "tu ba năm mà thành quỷ một giờ"...

Mười Trí quay quả trở lại, lòng buồn không thể tả. Anh đã thất bại, không thuyết phục được Bảy Viễn. Còn Bảy Viễn đứng chết trân khi Mười Trí bỏ về đột ngột mà không bắt tay. Bảy Viễn thấy lòng xót xa khi mất một người bạn nhiều lần vào sanh ra tử với nhau.

Đang trầm ngâm nghĩ ngợi thì Tư Sang chạy tới:

- Nguy quá ông Bảy ơi. Bảy Cao lãnh hai tiểu đội đi trinh sát vùng này rồi nó đưa hết trở vô khu sau khi xả mấy loạt đạn gọi là "bắt đưa lính" mấy thằng đầu Tây.

Bảy Viễn thất sắc:

- Bảy Cao cũng phản lại tao, thiệt hả?

- Dạ thiệt? Bọn nó mới vừa nổ súng. Chúng tôi đuổi theo nhưng không kịp.

Bảy Viễn tính thầm:

- Một đại đội trừ hai tiểu đội. Nè mày phải giữ kỹ nghe. Coi chừng sắp tới sẽ còn vài thằng xách đơn vị chạy vô khu như thằng Bảy Cao. Chà chà, về thành mà còn vài trung đội thì mất mặt bầu cua quá chừng!

Tư Sang ra lệnh tập hợp các tiểu đội để kiểm tra, một lát sau tới báo cáo:

- Thưa ông Bảy, mình chỉ còn đúng hai trung đội . Sau Bảy Cao có một tiểu đội cũng chạy trở vô bưng.

Bảy Viễn đưa tay lên trời:

- Chỉ còn hai trung đội. Nhục quá (nói thầm).

Không nghe lời khuyên của Mười Trí là sai lầm lớn (khoát tay đuổi Tư Sang ra). Đ. mẹ, sao mấy bữa nay mình lú lẫn quá trời ? Bỏ thằng bạn đồng sanh đồng tử để theo hai thằng cà chớn "đờ dèm buya rô". Chết nhục là phải!

Năm Tài đã tới Quán Cơm đón Bảy Viễn.

Nghe Bảy Viễn than, Nam Tài bèn nói:

- Xin ông Bảy an tâm. Tôi đã bàn với ông Tư Thiên. Ông nói mình chưa cần gặp tướng De la Tour ngay bây giờ . Mình sẽ tạm đóng quân bên chợ Phạm Thế Hiển tổ chức, bổ sung đội ngũ.

Pháp sẽ mở các cuộc hành quân vô khu rước các chi đội Bình Xuyên ra thành. Rồi Pháp sẽ chi tiền cho ta mộ lính cho đầy đủ quân số.

Sau thời gian tập luyện, khi đâu đó đang hoàng, ta sẽ ra mắt tướng De la Tour ...

Bảy Viễn như chết chìm vớ được phao:

-Mày giỏi lắm! Nếu đúng như lời mày nói, tao sẽ thưởng.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Đại Tá Bảy Viễn

Khi Maurice Thiên đưa Năm Tài tới gặp trung tá Savani báo tin Bảy Viễn đột ngột rút quân về thành vì chiến khu Rừng Sác bị tảo thanh, tên trùm Phòng Nhì nhún vai lộ vẻ thất vọng. Hấn lẩm bẩm:

- Thất bại đi đôi với thất bại ! Trước đây, trong vụ tàu Thanh Vân bị đánh trong lãnh thổ của Bảy Viễn. Công an Đặc khu Sài Gòn đã phá thế "án binh bất động" của Savani và Bảy Viễn. Nay trong vụ Bảy Viễn bắt ngờ về thành, Nguyễn Bình đã phá kế hoạch lập chiến khu quốc gia Bình Xuyên tại Rừng Sác của ta. Rõ ràng Bảy Viễn không làm được trò trống gì ? Ông Maurice có thấy như vậy không?

Tư Thiên ở trong thế phải "cứu bồ":

- Trung tá không nên vì bức bối mà đánh giá Bảy Viễn quá thấp.

Trong giới giang hồ Sài Gòn, phải nói Bảy Viễn là tay có bản lĩnh dư sức làm thủ lĩnh Bình Xuyên. Nhưng...

Savani cười lạt:

- Nhưng sao ?

- Sách có câu "mãnh hổ nan địch quần hồ". Một mình Bảy Viễn làm sao đương cự cả bộ máy cầm quyền Việt Minh ? Lẽ ra chúng ta phải

can thiệp ngay để giúp Bảy Viễn đối phó kịp thời, nhưng tiếc rằng chúng ta cánh xa Rừng Sác cả mấy chục cây số đường sông. Đi ca-nô cũng phải mất một buổi. Nước xa không cứu được lửa gần. Bảy Viễn thất bại là chúng ta thất bại.

Savani gật gù:

- Ông nói đúng. Bảy Viễn thất bại là chúng ta - Phòng Nhì - thất bại. Về thành với hai đại đội thì quá yếu? Làm sao mình dám báo cáo với Thiếu tướng Tư lệnh Nam phần Việt Nam ?

Ông De la Tour sẽ vô cùng thất vọng khi thấy Bảy Viễn về thành với hai đại đội. Với cương vị Khu phó hay Khu trưởng Chiến khu 7, phải về thành với năm bảy chi đội, quân số cả chục ngàn người.

Savani cười lạt:

- Ông tướng sẽ bật cười mà rằng "trái núi có con chuột". Lâu nay mình bị huyền hoặc bởi các giai thoại về ông tướng Bình Xuyên trong hàng ngũ Việt Minh. Bây giờ ta tính sao đây ?

Tư Thiên chỉ Năm Tài:

- Cậu này vừa đưa ý khá hay: Bảy Viễn về thành trong tình thế bị động . Chiến khu Rừng Sác bị Việt Minh bất ngờ tấn công. Vì vậy Bảy Viễn chỉ có hai đại đội bảo vệ khi về Nam Bộ nhận chức Khu bộ trưởng. Ta không nên báo cáo cho Thiếu tướng tư lệnh biết mà nên tạm thời đưa lực lượng Bình Xuyên của Bảy Viễn về miệt Chánh Hưng, vùng chợ Phạm Thế Hiển để ổn định nơi ăn chốn ở. Sau đó quân đội Pháp sẽ hành quân vô Rừng Sác đưa các chi đội Bình Xuyên về thành.

Nếu không đủ quân số, ta mở các phòng tuyến mộ tân binh, trang bị quân phục, súng ống, huấn luyện trong vòng vài tháng, sau đó sẽ làm lễ ra mắt nhà chí nguyện chính phủ quốc gia.

Savani nhìn Năm Tài gật gù tán thưởng:

- Ý hay ! ít ra cũng phải có một hai nhân viên biết làm việc như cậu này. Tôi hoàn toàn đồng ý và tôi giao cho ông thay mặt tôi lo mọi việc giúp Bảy Viễn trong lúc đầu.

Tư Thiên, Năm Tài tức tốc sang Chánh Hưng nghiên cứu thực địa. Đây là một vùng ngoại ô, bán công bán nông, đa số dân lao động làm thuê làm mướn trong lúc nông nhàn. Chợ Phan Thế Hiển mới lập, phố lầu vờn cao, trông có vẻ sung túc . Đất trống còn nhiều, Tư Thiên cho xây cất ngay một dãy phố kiểu khu gia binh để giải quyết nhu cầu ăn ở cho hai trung đội trung thành với Bảy Viễn.

Năm Tài góp ý:

-Anh Tư Sang sẽ ở khu gia binh Phạm Thế Hiển để nắm anh em binh sĩ. Còn ông Bảy, mình cũng phải lo cho ông một văn phòng ở nơi thị

tứ, vì dù sao ông Bảy cũng là lãnh tụ Bình Xuyên về với Chính phủ trung ương Nguyễn Văn Xuân.

- Tất nhiên ! Để tôi mượn cho ông Bảy một căn phố ở đường Marins (Thủy binh), gần Đền ba ngọn.

Như Năm Tài hiển kế, Pháp tổ chức cuộc hành quân đánh vô Rừng Sác để tạo điều kiện cho bộ đội Bình Xuyên còn bị kẹt trong vùng Việt Minh rút Về thành. Nhưng lúc đó, các chi đội Bình Xuyên được phiên chế lại theo hình thức trung đoàn như khắp các khu trong cả nước, không còn chi đội Bình Xuyên nào mà không bị xé ra để sáp nhập với các đơn vị khác , trở thành một trung đoàn chính quy có tổ chức chặt chẽ và vững vàng.

Thế nên các cuộc hành quân của Pháp coi thật rầm rộ nhưng không thu được kết quả gì.

Bảy Viễn ngày ngày đóng quân phục sĩ quan quân đội quốc gia ka-ki trắng nhưng chưa đeo cấp bậc vì còn chờ quyết định của tướng De la Tour.

Bảy Viễn không vui khi các cuộc hành quân qui mô của quân đội Pháp kết thúc mà không có một đơn vị Bình Xuyên nào về thành. Chỉ còn cách duy nhất là mở các phòng mộ tân binh. Tại các chợ Phạm Thế Hiển, Xóm Củi , Xóm Chĩ, cầu Chữ Y, cầu Tân Thuận, cầu Ông Lãnh, chợ cầu Muối đều có các bàn mộ lính Bình Xuyên. Ai ghi tên đều được lãnh tiền thưởng ngay. Đích thân đại úy Năm Bé trông coi việc tuyển mộ tân binh Bình Xuyên. Mộ tân binh được bao nhiêu thì giao cho Tư Sang đảm trách huấn luyện. Công việc này làm cấp tốc để chạy đua với thời gian. Hoàn thành sớm chừng nào thì lễ ra mắt được tổ chức sớm chừng đó.

Thảm thoát ngày lễ ra mắt đã tới. Quân đội Bình Xuyên mặc đồng phục ka-ki mới toanh, còn thơm mùi long não từ trong kho quân nhu mới lấy ra. Nhưng dân Chánh Hưng, Phạm Thế Hiển, cầu ông Lãnh đều không lạ đám quân này. Toàn là dân "đá cá lặn dưa" các chợ, túng quá đâm liều, đăng lính để kiếm tiền thưởng.

Ngày trọng đại ấy, Bảy Viễn đăng đàn đọc diễn văn do Năm Tài viết, nhấn mạnh "trở về với chính nghĩa quốc gia vì chán Việt Minh độc quyền yêu nước".

Tướng De la Tour gắn lên vai áo Bảy Viễn lon đại tá.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Vì bạn mắc nạn

Đúng như Bảy Viễn tiên đoán, vì bịn rịn tiễn đưa Bảy Viễn mà Mười Trí bị nạn. Khuyên can Bảy Viễn không được. Mười Trí quay về Chi đội 4 thì thấy chung quanh văn phòng có các Trung đoàn bạn canh gác. Vừa về tới nơi thì đại đội trưởng Ly, con đầu lòng của anh mặt mày quàu quau:

- Ba mà không về kịp thì con đã nổ súng rồi . Tại sao họ dám bao vây căn cứ của mình?

Mười Trí đã buồn lại thêm bức. Anh không nói gì, ra bờ sông rửa mặt cho khỏe rồi trở vô nhà, bảo chị Mười:

-Bà chăm cho tôi bình trà quau. .

- Ông về thật là đúng lúc. Chi đội mình bị bao vây suốt đêm. Thắng Ly đòi "mạng đổi mạng", tôi khuyên nó "hãy chờ ba mày về đã ?

Vừa thổi trà, anh Mười Trí thông thả nói:

- Hai mẹ con bà đừng có nóng. Lỗi tại tôi thôi. Vì tình bạn, tôi tiễn đưa Bảy Viễn một chặng đường. Chuyện mình, mình biết. Còn người ta, làm sao họ biết được. Thấy mình đi với Bảy Viễn, người ta nghĩ là mình bàn tính chuyện về thành nên người ta bao vây chi đội mình là phải. Nếu tôi đi luôn thì họ sẽ tấn công, tước khí giới, rồi hốt hết đem về điều tra... Nhưng mình là vàng thiệt, đâu sợ lửa!

Uống xong chén trà, anh gọi Ba Chiêu tới:

- Mày ra nói với mấy anh đang bao vây bên ngoài là chú Mười đã về rồi. Chú Mười khuyên bảo Bảy Viễn ở lại, nhưng đã thất bại. Như vậy là chú Mười chịu khuyết điểm: đã hứa mà không giữ được Bảy Viễn. Nhờ các đồng chí báo cáo với Khu và Nam bộ là Mười Trí sẵn sàng chịu trách nhiệm và vui lòng nhận kỷ luật.

Ba Chiêu đi khá lâu mới trở vô:

- Mấy ông hội ý khá lâu mới chịu cho liên lạc hỏa tốc về Khu và Nam Bộ báo với cấp trên những lời chú Mười nói. Nhưng họ vẫn để lại một bộ phận canh gác chung quanh đây.

Mười Trí quay lại nói với Ly:

-Cho đại đội của mày nghỉ xả hơi đi. Lo cơm nước ăn sớm cho chắc bụng. Mọi việc để tao lo.

Ba Chiêu thấy tình hình dễ thở, ngồi bên cạnh chú Mười:

- Chú Mười bình tĩnh quá ? Chuyện nghiêm trọng mà chú giải quyết thật là gọn !

Mười Trí cười:

- Tụi bây phải bình tĩnh. Mà muốn bình tĩnh thì trước nhất rửa mặt

cho mát mẻ . Sau đó uống một chén trà nóng. Vừa thổi vừa uống. Trong khi thổi, mình suy nghĩ xem phải làm gì, cái nào chính, cái nào phụ. Cái chính làm trước, cái phụ làm sau. Như vụ này, cái chính là người ta nghĩ mình về thành theo Bảy Viễn. Mình phải xử sự như thế nào đây để chứng tỏ mình là trong sáng, phải độ phải thật bình tĩnh, tư cách phải thật tự tin. Như vàng thiết thì đâu sợ lửa. Người ta nghi mình gian, mình phải chứng tỏ mình không gian.

Thằng gian thì con mắt láo liên, tướng đi lạng quạng, bộ vó thất thần. Còn người trung thì đâu đó chứng chạc, ăn nói rồn rang, cứ chỉ oai phong... Coi hát bội mà thấy Tào Tháo khác xa Quan Công, phải không?

Chị Mười lắc đầu:

- Chuyện không hay sắp xảy ra mà ở đó nói chuyện Quan Công với Tào Tháo. Tôi lo cho ông quá mà ông sao cứ tỉnh như sáo.
- Bà lo cái gì ?
- Khu hay Nam Bộ sẽ mời ông lên trên đó để điều tra...
- Chuyện đó là tất nhiên thôi ! Tôi đang chờ giấy mời của Nguyễn Bình đây. Nếu bà lo cho tôi thì nấu cơm sớm đi. Cứ thủ ba chén cơm trong bụng cho chắc ăn.

Đúng như Mười Trí đoán, vài giờ sau có thư mời của Ủy viên quân sự Nam Bộ Nguyễn Bình.

Cả nhà đều lo nhưng Mười Trí cười nói:

- Gặp anh Ba Bình để ăn nói hơn gặp thằng Hai Trí. Mà gặp ai cũng vậy, vàng thiết không sợ lửa! Ba Chiêu, mày lo tam bản đưa tao đi, để còn trở về đây nữa chứ.

Mười Trí không đi tam bản của Nam Bộ mà đi tam bản của mình, đây là chuyện nhỏ nhưng giúp gia đình bớt lo cho anh.

Tại văn phòng Nguyễn Bình, Mười Trí được đối xử như đồng chí chứ không phải là người bị tình nghi.

Anh Ba Bình hỏi:

- Anh Mười tiến đưa Bảy Viễn cả đêm có mệt không?

Mười Trí thở dài:

- Mệt tinh thần nhiều hơn. Tôi xin chịu lỗi đã không giữ lại được Bảy Viễn như đã hứa với các anh. Tôi đã khuyên nó cả đêm, nhưng các anh tảo thanh Rừng Sác thì nó đâu còn chỗ nào để ở lại . Tôi cũng không tán thành việc giải tán Bình Xuyên của Nam Bộ. Vì quyết định đó mà Bảy Viễn không nhận chức Khu trưởng Khu 7.

Nguyễn Bình gật gù khuyến khích:

- Anh Mười cứ nói hết những thắc mắc của mình đi. Rồi ta sẽ bàn cãi sau.

Mười Trí:

- Trong đêm nghỉ tại nhà tôi, Bảy Viễn tâm tình:

- Tao đi kháng chiến là quyết một ra đi là không trở về . Nó là bạn tôi, tôi hiểu nó hơn ai hết. Nó không bao giờ muốn về thành trong khi đi kháng chiến cuộc đời nó mới lên hương. Còn về thành, Tây coi nó ra cái gì. Một thằng du đảng nhiều tiền án, ba lần bị đày ra Côn Đảo, tóm lại là cặn bã dưới đáy xã hội. Vậy mà nó phải về thành vì hai lẽ: thứ nhất, các anh giải tán Bình Xuyên, thứ hai, các anh tảo thanh Rừng Sác...

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thơ

Nguyễn Bình lắng nghe Mười Trí trình bày lý do khiến Bảy Viễn về thành đầu Tây.

Nghe xong, anh lấy ra một xấp tài liệu và đưa từng tờ một:

- Anh Mười xem xấp tài liệu này rồi ta bàn tiếp câu chuyện về Bảy Viễn.

Tài liệu thứ nhất là truyền đơn máy bay Pháp rải trắng Đồng Tháp Mười trong đó Bảy Viễn lên án Việt Minh độc quyền yêu nước, diệt trừ các chính đảng khác, tảo thanh giáo phái. Đây là tuyên ngôn của Đại tá Lê Văn Viễn, Tư lệnh Bình Xuyên, nguyên là Khu bộ phó Chiến khu 7.

Mười Trí lắc đầu lia lịa:

- Lời lẽ trong tuyên ngôn không phải của Bảy Viễn mà của thằng Phòng Nhì, có thể là do Năm Tài soạn cho Bảy Viễn ký.

Nguyễn Bình gật:

- Cũng có thể như anh Mười nghĩ. Trong vụ này, Bảy Viễn chỉ là con cò của Phòng Nhì. Anh Mười xem tiếp tài liệu thứ hai.

Vừa liếc qua vài hàng, Mười Trí tái sắc. Đó là công điện của binh sĩ Liên khu Bình Xuyên gửi lên Bộ tư lệnh Khu 7 tố cáo Bảy Viễn, Mười Trí và Tư Hoạch lợi dụng xương máu của binh sĩ Bình Xuyên. Công điện chỉ có 4 điểm vắn gọn:

1. Chiến sĩ Bình Xuyên đổ xương máu chiến đấu ba năm nay không phải là một vài tên du đảng, thổ phỉ hay Phòng Nhì, bọn com măng đỏ.

2. Những người anh cả của chúng tôi là anh Ba Dương, ông Tám Mạnh, ông Năm Hà... Còn mấy ông Bảy Viễn, Mười Trí, Tư Hoành lâu nay trở nên trụy lạc, không xứng đáng là đàn anh chúng tôi nữa.
3. Chúng tôi hy sinh cho Tổ quốc chứ không hy sinh cho cá nhân bọn anh chị không xứng đáng ấy .
4. Yêu cầu cho không tôi làm người chiến sĩ của cách mạng chứ không làm nô lệ cho bọn quân phiệt.

Nguyễn Bình hỏi:

- Anh Mười nghĩ gì về bốn điểm trong công điện của mấy ngàn binh sĩ thuộc Liên khu Bình xuyên ?

- Họ nói đúng. Có điều họ "cột" tôi với Bảy Viễn là oan cho tôi, anh Ba có thấy không?

Nguyễn Bình cười:

- Có những điều người trong cuộc không thấy mà người ngoài thấy rất rõ. Như đánh cờ tướng vậy . Lúc này anh Mười nói không ai biết rành Bảy Viễn hơn anh Mười. Đó là do anh Mười chủ quan. Tôi nhìn nhận anh Mười hiểu rõ Bảy Viễn thời xa xưa, khi hai người còn là hai hảo hớn. Còn ba năm nay, do mỗi người đóng quân một nơi nên anh Mười không nắm Bảy Viễn bằng mật thám và Phòng Nhì của Pháp, cũng như anh Mười không hiểu Bảy Viễn bằng công an và tình báo của ta.

Mười Trí nhăn mặt nhưng Ba Bình nói tiếp:

- Chính vì chủ quan, xét đoán con người qua trái tim chứ không theo khối óc, nên anh Mười không đánh giá đúng mức sự hư hỏng của Bảy Viễn. Cùng đi giang hồ như nhau, nhưng anh Mười khác Bảy Viễn. Trước nhất, anh Mười là nhà nông, quen lao động, do đó biết quý trọng thành quả lao động, không lấy của phi nghĩa, không chơi với người phi nghĩa. Còn Bảy Viễn thuộc thành phần lưu manh thành thị, cái gì có lợi là làm, bất chấp chính tà, đúng sai . Một người có bản năng bắt lương như vậy rất dễ sa ngã . Tám Tám, Phó văn phòng bọn đó báo cáo đầy đủ và chuyện Phòng Nhì tiếp tế xa xỉ phẩm, thậm chí cả gái nhảy các vũ trường xuống Tắc Cây Mắm giúp vui ngài Khu Bộ phó. Nghe nói chính anh Mười cũng đã khử một bà Khu Bộ phó xác lảo lảm "mày tao" với bạn thân của chồng.

Mười Trí:

- Số Tám Tâm rất đồ, vì theo tôi biết thì Bảy Viễn đã nghi Tám Tâm là người của Khu bố trí nắm văn phòng Chi đội 9. Bảy Viễn có lần muốn thủ tiêu, nhưng dọc đường Tám Tâm kể công thế nào đó mà Bảy Viễn xiêu lòng cho ghe quay trở lại . Tánh Bảy Viễn như cọp, nóng

đó mà cũng nguội đó.

Nguyễn Bình:

- Tôi mời anh Mười tới đây để làm vài việc cấp bách, anh Mười nên thảo một lá thư ngỏ gửi cho Bảy Viễn hay là một lời thanh minh để đồng bào biết đôi bạn giang hồ năm xưa nay mỗi người đi một ngả theo đúng lý tưởng của mình. Tôi sẽ in thật nhiều và cho các Ban công tác thành phát cho dân biết là Mười Trí đã đoạn tuyệt khi Bảy Viễn đi sai đường. Anh Mười nghĩ sao?

-Tôi làm ngay tại đây cho anh. Tôi rất cần thanh minh cho Anh em Liên khu Bình Xuyên biết Mười Trí đã bỏ rượu, tu tỉnh từ khi đi theo cách mạng, khác xa Bảy Viễn. Tôi cũng cần nói cho bọn Phòng Nhì biết Mười Trí không dễ dụ như Bảy Viễn đâu.

Ba Bình đưa giấy bút cho Mười Trí:

- Anh cứ viết như anh nói.

Ngày thường Mười Trí viết rất khó khăn, nhưng đựng việc xúc phạm tới danh dự, anh viết thật nhanh.

Ba Bình đọc:

Lời thanh minh:

Ông Lê Văn Viễn đã gạt được một số ít chiến sĩ ra đầu Tây. Vừa rồi ông ra tuyên ngôn ủng hộ bù nhìn Bảo Đại và Nguyễn Văn Xuân.

Trước đây có Nguyễn Hòa Hiệp, Năm Lửa, nay tới Bảy Viễn.

Bọn chạy theo giặc thì đồng bào Nam Bộ chẳng lạ gì. Nhưng tôi là bạn thân của Bảy Viễn nên phải có đôi lời thanh minh.

Tôi rất buồn đã không ngăn cản được người bạn từng thề đồng sanh đồng tử từ thuở nhỏ.

Chúng tôi từng đi giang hồ, từng chống cường quyền thực dân, từng vào tù ra khám, nhiều lần vượt ngục Côn Đảo về đất liền. Từ năm 1945, chúng tôi di kháng chiến đánh Tây giành độc lập.

Mỗi người đóng quân một nơi nên chúng tôi xa nhau. Do đó mà bọn phản động chui vào xúi giục Bảy Viễn chống Việt Minh. Nay thì Bảy Viễn ra mặt đầu Tây, không màng lời khuyên can của tôi.

Bảy Viễn đã chôn vùi thanh danh giang hồ mã thượng, thiêu hủy sự nghiệp ba năm chiến đấu chống thực dân.

Tôi bác bỏ tình bạn qua một bên, quyết theo kháng chiến tới cùng để giành độc lập, tự do, và hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam. Vì chánh nghĩa, vì quốc dân, ta quyết chiến, ta sẽ thắng.

Văn phòng quân sự ngày 25. 6. 1948.

Trung đoàn trưởng TĐ 303 Huỳnh Văn Trí.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Hòa Hảo vận

Thảo xong lời thanh minh Mười Trí rất vui khi thấy Nguyễn Bình khen "anh Mười viết rất hay" rồi cho liên lạc đưa ngay xuống nhà in xếp chữ và in để gửi về thành.

- Anh Ba còn cần giữ tôi lại đây về việc nào nữa không?

Nguyễn Bình gật:

- Mình sẽ bàn một công việc vô cùng hệ trọng, nhưng trước khi làm việc, mình nhậu lai rai chút đã. Tôi biết anh Mười đã bỏ nhậu, còn tôi thì từ ngày đi đảo về cũng kiêng rượu. Nhưng mình làm cương sương cho vui miệng.

Chị Trinh mặt mẫn đem ra một đĩa lòng xào, một chai rượu nếp than và hai cái ly nhỏ.

Vừa nhâm nhi, Nguyễn Bình nói:

- Khi nãy anh Mười nói Bảy Viễn về thành chỉ vì hai sai lầm của ta là giải tán Bình Xuyên và tảo thanh Rừng Sác. Tôi nói rõ về hai chủ trương này: Đây không phải là chủ trương của một cá nhân mà là quyết định của tập thể. Vì sao phải giải tán Bình Xuyên thì anh Mười đã nghe anh Phạm Ngọc Thuận trình bày cặn kẽ rồi. Không thể có một quốc gia trong một quốc gia. Bảy Viễn đã thực sự làm vua một cõi trong lãnh thổ Rừng Sác của ông ta. Những người lạ tới đó đều bị thủ tiêu ngay. Bảy Viễn không khoải chính trị viên là vì không muốn có người lạ dòm ngó lối sống đế vương của hắn ta. Phòng Nhì đã thâm nhập khá sâu, không phải mới đây mà ngay trong lễ tấn phong chức Khu phó của Bảy Viễn trước đây hai năm. Đến dự có cả Lâm Ngọc Đường, Tư Thiên, Hộ pháp Phạm Công Tắc và Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ. Anh Mười có dự, chắc là có thấy các nhân vật đó, Phòng Nhì ngày càng nắm chắc Bảy Viễn. Cho nên phải giải tán Bình Xuyên. Anh Mười nên hy sinh tình cảm nhỏ nhen để thấy sự cần thiết của quyết định này.

Mười Trí gật gù:

- Nhưng còn vụ tảo thanh Rừng Sác?

- Đó cũng là điều cần thiết. Anh Mười thử tưởng tượng xem nếu ta không tảo thanh Rừng Sác thì Bảy Viễn sẽ về đó, củng cố giang san của mình, và càng mạnh dạn đi với Phòng Nhì. Chừng đó ta sẽ khó mà đối phó. Chi bằng ta bóp nát sự bội phản từ trong trứng nước. Chúng tôi có tài liệu đầy đủ từng vụ một về việc Bảy Viễn "đi đêm" với Phòng Nhì, như việc Bảy Viễn tham gia Mặt trận Quốc gia Liên hiệp có đủ các giáo phái Cao Đài Hòa Hảo... Vụ Bảy Viễn ký mật ước

bất tương xâm với Savani đã bị chính anh Mười phá vỡ với trận đánh tàu Thanh Vân. Trong vụ này anh Mười đóng vai chính nhưng "quân sư" lại là anh Sáu Hoàng, Phó giám đốc Sở Công an Nam bộ kiêm Trưởng ty Công an Đặc khu. Chắc anh Mười biết rành vụ này hơn tôi

Mười Trí cười thích thú:

- Tôi chọn hai ba điểm phục binh nhưng anh Sáu Hoàng bác hết và gợi ý cho tôi mượn Vàm Sác của Chi đội 9 làm nơi tấn công và chia chiến lợi phẩm. Sau đó tôi mới biết mình tiếp tay anh Sáu Hoàng phá tan âm mưu Phòng Nhì nắm Bảy Viễn.

Nguyễn Bình:

- Bây giờ anh Mười đã hiểu vì sao phải giải tán Bình Xuyên và tảo thanh Rừng Sác. Đánh với một kẻ thù lộ mặt dễ hơn đối phó một đồng minh rắp tâm phản bội. Bây giờ bàn tới việc của anh Mười đây. Mười Trí bỏ đũa xuống lắng nghe.

- Tôi rất hiểu anh, nhưng thiên hạ đã sớ nghi oan cho anh. Sự nghi ngờ này càng tăng thêm khi anh đứng ra bảo lãnh cho Bảy Viễn, rồi cuộc anh để hấn đi tuốt ra thành. Chuyện đó càng làm cho thiên hạ nghi là đích thân anh đã đi tiễn Bảy Viễn đến tận ngoại vi Sài Gòn. Hai người bàn với nhau những gì? Nhiều ủy viên trong Ủy ban Nam Bộ cả quyết sớm muộn gì Mười Trí cũng theo Bảy Viễn .

Mười Trí gật gù:

- Đúng là tôi vì tình bạn mà hành động, không nghĩ tới sự nghi kỵ của những người chung quanh. Bây giờ thì các anh tính thế nào về tôi đây ?

Ba Bình đưa ly rượu lên:

- Cứ bình tĩnh. Chúng tôi đã có cách giải quyết thật êm thấm cho anh Mười là đưa anh về miền Tây.

- Đưa tôi về miền Tây? Để làm gì ? A, thì ra các anh sợ Mười Trí sẽ theo Bảy Viễn nên tách cho xa ra. Cũng được ! Tôi sẵn sàng về miền Tây, nhưng tôi sẽ làm gì đây? Tôi có thể đưa theo Chi đội 4 của tôi... Anh Mười chỉ có thể đưa theo một bộ phận nhỏ thôi, chừng một đại đội. Anh quên rằng tất cả các chi đội Bình Xuyên đều bị xé ra để phiên chế thành các trung đoàn ? Chúng tôi cũng đã bố trí một công tác hết sức thú vị cho anh.

- Công tác gì vậy?

- Hòa Hảo vận. Tức là vận động tín đồ Hòa Hảo theo Việt Minh chống Pháp.

Mười Trí trở mắt nhìn Ba Bình, lắc đầu:

- Tôi không làm được công tác đó đâu. Thứ nhất, tôi không phải là

người tu hành. Một câu kinh, một lời kệ, tôi cũng không thuộc. Mà công tác này khó lắm. Hòa Hảo đang theo Tây chống ta ở miền Tây cũng như Cao Đài Tây Ninh theo Tây đánh ta ở miền Đông.

Ba Bình:

- Bồi khó mới nhờ tới anh Mười. Cũng như đánh trận lớn phải xuất tướng. Tôi tin rằng anh Mười sẽ làm được công tác mới này. Không biết kinh kệ thì học. Có gì khó đâu ? Anh có một ưu thế rất lớn mà chính anh lại không thấy. Nhờ Chính ủy Khu 9 gợi ý, chúng tôi mới bố trí công tác đó cho anh.

Mười Trí càng ngạc nhiên:

- Chính ủy Khu 9. Bảy Trấn hả? Anh Bảy gợi ý thế nào ?

Bảy Viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Sư Thúc Hòa Hảo

Thường vụ Nam bộ đang phân vân chưa biết giao công tác gì cho Mười Trí điều anh xuống miền Tây để cho xa Bảy Viễn, thì Chính ủy Khu 9 Bảy Trấn góp ý:

- Tại sao không giao cho Mười Trí công tác Hòa Hảo vận ?

Mọi người đều ngạc nhiên, Bảy Trấn cười nói:

- Mười Trí đã có lần được giáo chủ Huỳnh Phú Sổ tặng danh hiệu Sư thúc Hòa Hảo. Mình nghĩ rằng với danh hiệu đó, Mười Trí sẽ làm tốt công tác vận động Hòa Hảo theo ta đánh Tây.

Trước vẻ ngạc nhiên của mọi người, Bảy Trấn giải thích:

- Chuyện này tôi nghe chị Mười Trí kể. Tôi phối kiểm với anh Nguyễn Văn Tây, Thanh tra chính trị miền Tây thì ăn khớp. Vậy là có thể tin được .

Vị giáo chủ họ Huỳnh đã có lúc chạy lên Bà Quẹo tá túc với Mười Trí. Hai ông này quen nhau khi Nhật quản thúc họ Huỳnh tại Sài Gòn vì Pháp định đưa họ Huỳnh qua Lào để ngừa hậu họa. Khi Tây đánh ra ngoại vi Sài Gòn, bộ đội Mười Trí rút về quân khu Đông Thành. Một ngày kia, máy bay bắn vào khu vực đóng quân của Chi đội 4. Đại đội tiếp tế của Giáo chủ chạy lung tung. Anh Mười mới nói: "Anh em cứ theo Thầy. Đừng chạy bậy bạ. Mười Trí đưa họ Huỳnh tới một ngôi nhà khá rộng tạm ẩn náu. Máy bay bắn vài nơi nhưng không bắn vào ngôi nhà nói trên. Trong lúc phấn khởi, họ Huỳnh chỉ anh Mười nói với đám đệ tử do Năm Lửa chỉ huy: "Đây là Sư thúc của bây đó. Khi nào thầy đi xa thì Sư thúc bây lên thay thầy".

Từ đó Năm Lửa xem anh Mười như là Sư thúc của mình.
Mọi người bật cười khi nghe Bảy Trán kể chuyện đời xưa. Một người nói: "Chuyện như đùa".

Nhưng Bảy Trán nghiêm giọng nói: "Không đùa đâu Đức tin quan trọng lắm. Làm dân vận phải tôn trọng đức tin của người ta".

Nghe Nguyễn Bình nhắc lại giai thoại "Sư thúc Hòa Hảo", Mười Trí gật đầu:

Chuyện anh Bảy Trán kể đó là chuyện có thật. Năm Lửa nghe tận tai và thấy tận mắt lời dạy của Thầy nên xem tôi, trọng tôi như Sư thúc.

-Vậy thì anh Mười nghĩ sao khi chúng tôi giao công tác Hòa Hảo vận cho anh ?

Mười Trí thở ra:

- Làm sao tôi dám từ chối? Tôi đang ở trong thế kẹt, các anh đã tìm cho tôi một lối thoát êm thấm. Dù không... thích lắm, tôi cũng cảm ơn các anh .

Khi tiễn Mười Trí ra về, Nguyễn Bình nói:

-Anh Mười về, chọn một đại đội cùng đi với anh về miền Tây. Nam Bộ đã điện cho tỉnh Long Châu Hà giúp đỡ Trung đoàn 304 của Sư thúc Hòa Hảo xây dựng cơ ngơi. Chừng an cư lạc nghiệp mới bắt tay vô công tác.

Mười Trí bắt tay Ba Bình:

- Cảm ơn anh Ba đã hết lòng giúp đỡ.

Ba Bình vỗ vai Mười Trí, nói nhỏ:

- Còn chuyện này nữa. Anh Mười cho chúng tôi mượn đại đội trưởng Ly một thời gian...

- Cho mượn thằng Ly? Để làm gì? Trong một thời gian là bao nhiêu lâu ?

Ba Bình:

- Chuyện lớn mình giải quyết êm đẹp rồi, chẳng lẽ lại bắt đồng về chuyện nhỏ ? Vì sao chúng tôi mượn thằng Ly hả ? Thằng nhỏ quen chiến trường trên này, nó đã có lần cứu tôi tại ấp 10 Vĩnh Lộc, lúc tụi com-măng-đô chỉ cách tôi có hai tầm ruộng. Không có loạt FM của thằng Ly bắn xuyên hông là bọn chó đó làm thịt tôi rồi. Anh Mười cho tôi mượn. Tôi sẽ chịu trách nhiệm về nó. Còn trong bao lâu thì khó nói trước được.

Có lẽ trong một hai mùa chiến dịch là tôi trả lại cho hai vợ chồng anh.

Mười Trí gật đầu lui ghe. Nhưng cái gật đầu chỉ có nghĩa xã giao, còn trong thâm tâm Mười Trí vẫn cứ thắc mắc về chuyện này.

Chị Mười không bình tĩnh như chồng. Khi nghe anh kể lại mọi

chuyện, chị kêu lên:

- Thấy rõ quá mà ! Người ta nghi anh sẽ theo Bảy Viễn nên tổng anh đi cho xa. Long Châu Hà là xa nhất rồi. Miệt khỉ ho cò gáy đó về Sài Gòn đi xe đò cũng mất một ngày trời. Vậy mà chưa đủ, người ta còn mượn thằng Ly của mình. Họ bắt nó làm con tin đó ông. ông mà theo Bảy Viễn là họ cắt cổ mổ bụng thằng nhỏ, cục cưng của tôi.

- Tôi cũng biết như bà nghĩ. Nhưng làm gì có chuyện đó. Làm sao tôi lại bỏ kháng chiến về thành đầu Tây nhục nhã như Bảy Viễn ?

Đêm đó Mười Trí lại uống rượu rồi hí hoáy ghi chép gì đó trong sổ tay.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Bài thơ duy nhất

Sống hết mình với bạn, tận tình khuyên bảo lúc bạn hư hỏng, đem sinh mệnh chính trị cá nhân mình ra bảo đảm cho bạn, tiền đưa mấy dặm đường và kiên trì thuyết phục bạn nhưng hoàn toàn thất bại, Mười Trí buồn cho cuộc đời của Bảy Viễn, lại bức vì mình bị mọi người nghi oan. Giờ đây Mười Trí phải xuống miền Tây làm một công tác hoàn toàn xa lạ: vận động Hòa Hảo theo Việt Minh chống Pháp.

Càng bức về chuyện bố trí công tác "tréo ngoe", Mười Trí càng buồn người bạn từng thề nguyện sanh tử giữa biển khơi. Nỗi buồn khó tả ấy đã biến một con người ít học, xa lạ với Văn thơ lại "để" ra được những vần thơ rung động lòng người. Bài thơ duy nhất trong đời Mười Trí được ghi sổ tay ngay trong đêm đau khổ nhất đời: mất một người bạn nỗi khổ và buồn cho tương lai mờ mịt của thính mình.

Ba Chiêu là đại đội trưởng kiêm Chánh văn phòng Chi đội 4 được Mười Trí coi như con cháu trong nhà nên đôi khi tự cho phép mình lục lạo hồ sơ trên bàn chú Mười. Tình cờ mở sổ tay chú Mười Ba Chiêu đọc được bài thơ Gửi Bảy Viễn, nguyên văn như sau:

Thế là hết, tôi với anh đành đoạn tuyệt

Vì anh ơi, đời hồ hải hết tung hoành

Anh giam mình vào lưới sắt, bả hư danh

Thân lòng chấu, anh mong nằm trên nệm ấm

Anh có biết tay quân thù còn đỏ thắm

Máu đồng bào ngùn ngụt lửa căm thù

Kiếp tôi đòi anh nhớ lại mùa thu

Mùa lịch sử đã mở tù cho dân tộc.
 Thế là hết. Tôi với anh, người một góc
 Hai phương trời, hai lẽ sống chẳng dung nhau
 Giữa đôi ta một vực thẳm ba đào
 Chia đôi bạn đứng nhìn nhau thế trận
 Xe trước gãy, xe sau chẳng tránh
 Riêng tôi niệm chút tình xưa xin nhắn
 Vì tin rằng anh còn giữ chút lương tâm
 Máu giang hồ mã thượng phải tung hoành
 Phải biết sống đời trai hùng oanh liệt...
 Mười Trí chỉ có một tuần để thu xếp đưa cả gia đình về miền Tây
 công tác.
 Anh chọn đại đội của Ba Chiêu đi cùng. Hai chú cháu bàn chuyện
 công tác mới rất tâm đắc.
 Ba Chiêu nói:
 - Chú Mười được phân công Hòa Hảo vận, theo cháu thì tuy có bất
 ngờ, nhưng nghĩ lại mình có lợi thế hơn, người khác.
 - Lợi thế ở chỗ nào ?
 - Hồi thầy Tư Hòa Hảo tá túc chi đội mình, miền Tây có gửi lên một
 đại đội tiếp tế mà đứng đầu là Năm Lửa. Trong đó có tiểu đội nữ binh
 chuyên ngón song kiếm...Khi thầy Tư quy tiên, Hòa Hảo ở miền Tây
 nổi lên, theo Pháp đánh phá kháng chiến thì đại đội tiếp tế Hòa Hảo
 bị gom lại giam tại nhà Hội đồng Sầm. Vài tháng sau chú Mười tới
 lãnh một tiểu đội trong đó có Tư Đốc, Hồng Anh và hai cô Lan, Diệu,
 chú Mười nhớ không?
 - Rồi sao?
 - Tiểu đội Hòa Hảo này sẽ giúp chú Mười liên lạc với các nhóm Hòa
 Hảo ở miền Tây như nhóm Cái Vồn của Năm Lửa, nhóm Chợ Mới
 của Ba Ngộ, nhóm Cái Dầu của Hai Ngoan, nhóm Bằng Tăng của Ba
 Cụt...
 Mười Trí gật gù:
 - Hay ! Nhờ mày nhắc mà tao sáng ra. Mày mời mấy người đó tới để
 mình bàn chuyện. Nhưng cấp bách là mày do xem Ba Rùm hiện ở
 đâu để mời về miền Tây với mình. Ba Rùm là thợ mộc, thợ nề, thợ
 nguội, giỏi lắm? Xuống miền Tây, công việc đầu tiên là phải cất nhà,
 miệt dưới đất thấp, hằng năm đều bị lụt ba tháng, phải cất nhà sàn,
 Phải là thợ giỏi như Ba Rùm mới đảm trách được.
 Ba Chiêu cổ mới óc, giây lâu mới nhớ:
 - Khi tảo thanh Chi đội 9, Tám Tâm bắt hết những người thân tín của
 Bảy Viễn - đứng đầu là Ba Tuấn, phụ trách thuế vụ; kế là Ba Rùm,

trông coi binh công xưởng. Hai anh này nắm áo chú Năm Hà nhờ can thiệp.

- Năm Hà có chịu bảo lãnh không?

- Chú Năm Hà là người nhân đức nên thấy ai bị bắt oan là lãnh. Theo tin cháu nhận được thì chú Ba Rùm đang ở với chú Năm Hà. Nếu chú Mười sai người tới bảo lãnh thì chú Năm Hà giao ngay, mà chú Ba Rùm cũng khoái.

Mười Trí liền mở sổ tay, xé giấy viết thư tay cho Năm Hà, giao Ba Chiêu chọn liên lạc hỏa tốc tìm Năm Hà.

Ngày Mười Trí về miền Tây với một đại đội nhưng được ưu tiên giữ chức cũ là Trung đoàn trưởng Trung đoàn 304 là ngày Mười Trí nhớ đời.

Đúng là tai bay vạ gió nhưng Mười Trí cố làm mặt vui để cả đại đội hăng hái lên đường. Chỉ có chị Mười là đội khăn rằn phủ đầu che mặt để không ai thấy nét cau có bất mãn vì đại đội trưởng Ly, con trai đầu lòng bị người ta "mượn" đã đi công tác trước đó vài ngày.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Địch vận

Cuộc thanh trừng Bình Xuyên phản động tháng 6.1948 như một trận bão dữ thổi ngang Rừng Sác.

Các chi đội 9 của Bảy Viễn, 21 của Tư Hoạnh và 25 của Tư Ty là mục tiêu chính của cuộc thanh trừng, vì Tư Hoạnh và Tư Ty là đàn em của Bảy Viễn.

Còn Liên chi 2 của Năm Hà ,Chi đội 4 của Mười Trí và Chi đội 7 của Hai Vĩnh thì được xếp ở vòng ngoài, vì bốn chi đội này không ăn cánh với Bảy Viễn.

Tuy nhiên trong từng chi đội nói trên có vài phần tử bị "ông già râu kẽm" Hai Đại tức Nguyễn Đức Huy, Chính ủy Phân khu Duyên Hải, đặc biệt theo dõi. Đó là Mười Lực, Bảy Môn, Tư Huỳnh - những người từng giao du thân thiết với Bảy Viễn. Hàng ngày Hai Đại giờ quyền sổ bìa đen, tay quơ cây bút đầu sanh đầu tử điểm danh những phần tử khả nghi là người của Bảy Viễn cài lại.

Mười Lục được mời lên văn phòng "ông già râu kẽm" để "làm việc" :

- Anh Mười chơi thân với Bảy Viễn quá mà sao không biết Bảy Viễn toan tính về thành ?

- Đó là ông Chánh ủy nhận xét chứ thật ra tôi đâu có chơi thân với Bảy Viễn. Mười Lục và Bảy Môn là bộ đội Thủ Thiêm, ngay từ đầu đã liên kết với anh em ông Ba Dương, Năm Hà ; về sau liên quân Thủ Thiêm - Tân Quy trở thành Liên chi 2 . Tôi chỉ huy Chi đội 2, anh Hai Lung chỉ huy Chi đội 3.

- Bảy Môn và Tư Huỳnh cùng ở trong chi đội của anh Mười, trước đây có giao du với Bảy Viễn ?

- Tư Huỳnh thì tôi không biết vì anh ta là dân Phú Nhuận, còn Bảy Môn thì cũng như tôi, không hề giao du thân mật với Bảy Viễn.

- Thôi, cảm ơn anh Mười. Tôi cần hiểu thêm về Bảy Viễn mà anh Mười không biết thì tôi sẽ hỏi người khác. Anh Mười về nghỉ.

Bảy Môn cũng được mời lên. Vẫn cách hỏi đón đầu xưa cũ, Hai Đại thăm dò Bảy Môn biết ai là người thân thiết với Bảy Viễn còn kẹt lại sau khi Bảy Viễn về thành. Cũng như Mười Lục, Bảy Môn nói rõ mình khác phe nhóm. Hai Đại nhếch mép cười:

- Tôi hỏi chơi hai anh thôi chứ tôi được nhiều báo cáo nói về sự thân mật giữa hai anh và Bảy Viễn. Nói vậy để hai anh biết mà xử sự cho quang minh chính đại. Thôi anh Bảy về nghỉ.

Đến lượt Tư Huỳnh.

Tay anh chị gốc Phú Nhuận này đã dững cảm nhìn nhận trước đây từng trích huyết ăn thề với Bảy Viễn.

Hai Đại mừng rỡ, cười vênh râu:

- Anh Tư đúng là em út của Bảy Viễn. Không tra mà khai !

Tư Huỳnh cau mày khó chịu:

- Có gì xấu mà phải che giấu ? Thời nô lệ , chúng tôi lập nhóm "Thế thiên hành đạo" theo gương 108 hảo hớn Lương Sơn Bạc trong truyện Thủy Hử là chuyện dám nghĩ dám làm. Đây, dấu tích kết nghĩa còn đây - Tư Huỳnh đưa ngón út còn vết sẹo nhỏ cho Hai Đại xem.

Hai Đại chợt lóe lên một sáng kiến:

- Tình báo mình cho biết Bảy Viễn về thành chi có hai trung đội, bị Tây khinh rẻ, ngày đêm ray rứt. Mình muốn mở đường danh dự cho Bảy Viễn, anh Tư có thể giúp tôi trong kế hoạch này chăng ?

Tư Huỳnh ngạc nhiên:

- Kế hoạch gì ?

- Anh nên về thành, nói nhỏ với ông ta là Hai Đại, Chính ủy Phân khu Duyên Hải mời Bảy Viễn trở về chiến khu. Bao nhiêu hiểu lầm trước đây đều được xóa bỏ . . .

Tư Huỳnh suy nghĩ:

- Chính ủy phân công thì tôi chấp hành, nhưng khó lắm ? Tư Huỳnh mà lò mò ra thành thì Phòng Nhì tóm ngay.

Hai Đại cười:

- Chuyện đó dễ thôi. Trong này sẽ tung tin Tư Huỳnh bỏ Khu về thành theo Đại tá Bảy Viễn. Với tin này, Phòng Nhì sẽ đón mừng anh Tư chứ làm sao chúng dám bắt anh ! Mà nếu chúng không tin là anh đào ngũ thì chính Bảy Viễn sẽ cho người tới bảo lãnh anh ngay.

Vài ngày sau có tin Tư Huỳnh trốn về thành.

Tư Huỳnh là người đầu tiên thi hành kế địch vận mà mục tiêu chính nhắm vào Bảy Viễn.

Đúng như Hai Đại nhận định, Tư Huỳnh vừa về thành thì bị bọn Phòng Nhì tóm cổ.

Tư Huỳnh bình tĩnh nói:

- Tôi là em út ngài Đại tá Bảy Viễn, bỏ Khu về với ông Bảy. Các anh báo ngay là Tư Huỳnh đang chờ ông Bảy cho người tới đón tại bót Phú Xuân - Nhà Bè .

Vài giờ sau, một xe Jeep tới trình giấy của Đại tá Lê Văn Viễn, tư lệnh quân đội Bình Xuyên, tới rước Tư Huỳnh.

Đêm đó Bảy Viễn đưa Tư Huỳnh đến tửu lầu sang trọng trong Chợ Lớn, chỉ hai người mà chiếm một phòng rộng lớn.

Tư Huỳnh ngạc nhiên trước cảnh sung mới của Bảy Viễn:

- Mừng cho anh Bảy được thoải mái như thế này. Chớ trong đó người ta cứ nói là anh Bảy về thành chỉ có hai trung đội nên bị Tây coi thường...

Bảy Viễn cười:

- Tất nhiên muốn thịt con chó, người ta phải hô to lên là con chó điên. Chú Tư nó là dân giang hồ tứ chiếng, còn lạ gì miếng lưỡi người đời. Vừa ăn nhậu, Bảy Viễn vừa hỏi thăm tình hình trong khu.

Tư Huỳnh trình bày cặn kẽ:

- Những người thân của anh Bảy như Bảy Môn, Mười Lực đều bị Lão già râu kẽm dòm ngó. Lão mời lên mời xuống, tra gạn đủ điều...

Bảy Viễn nghe một lúc vụt hỏi:

- Chú Tư nó tự ý về đây hay là lãnh công tác của Lão già râu kẽm?

Đưa bàn tay mặt đây cho mình xem ngón út. Dấu thẹo thích máu ăn thề còn đây, lẽ nào Tư Huỳnh phản Bảy Viễn được ?

Tư Huỳnh thú nhận:

- Anh Bảy nói đúng. Tôi về đây là do Hai Đại bố trí, gọi là "địch vận" Bảy Viễn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Đá giò lái

Bảy Viễn nắm lấy bàn tay Tư Huỳnh đưa ra trước mặt cười đắc chí:

- Thằng già râu kẽm là thằng điểm, nhưng làm sao chơi lại thằng điểm thú Bảy Viễn này. Nó nhè thằng em út của mình mà sai đi "địch vận" Bảy Viễn. Nè mày Tư, hai anh em mình "đá giò lái" thằng già râu kẽm chơi. Bây giờ mình tương kế tựu kế: mày trở vô trong, bí mật gặp Mười Lực với Bảy Môn, nói nhỏ là anh Bảy nhắn hai anh về thành với anh. Ở lại không sống nổi với thằng già râu kẽm đâu.

Tư Huỳnh suy nghĩ hồi lâu:

- Nói thật với anh Bảy là tôi không có ý định về thành với anh Bảy. Nhưng chính thằng già râu kẽm bố trí công tác "ngang xương". Không ai dám chống cãi với nó. Vậy là tôi phải đi, dù biết đây là công tác nguy hiểm, sống chết như chơi. Bây giờ gặp anh Bảy, tôi quyết định ra thành luôn, vì không thể sống với thằng già râu kẽm. Nhưng trước khi về thành, mình phải giúp hai anh Mười Lực và Bảy Môn thấy hiểm họa và sớm thoát thân ngày nào hay ngày ấy.

Bảy Viễn nâng cao ly rượu:

- Mày xứng đáng là em út của Bảy Viễn. Xin chúc mã đáo thành công.

Tư Huỳnh lại trở vô Khu và báo cáo tình hình Bình Xuyên cho Hai Đại:

- Thi hành mật kế địch vận của đồng chí chính ủy, tôi về thành, bị bót Phú Xuân bắt, Bảy Viễn cho người tới lãnh... ở với Bảy Viễn ba ngày, tôi thấy tình hình khác xa tin tức mình có trước đây. Bảy Viễn được Tây phong Đại tá, lực lượng Bình Xuyên hiện nay gồm ba tiểu đoàn được Pháp trang bị đầy đủ súng ống, quân phục ka ki xám...

Hai Đại vẫy tay:

- Bỏ mấy cái râu ria đó đi ? Hãy báo cáo thái độ của Bảy Viễn trước đề nghị của tôi.

Tư Huỳnh lắc đầu:

- Chuyện quan trọng sống chết, làm sao Bảy Viễn quyết định ngay được. Sau khi nghe tôi trình bày, Bảy Viễn suy nghĩ khá lâu mới nói: Việt Minh chơi gác kèo trên, mời mình về Đồng Tháp Mười giao chức Khu bộ trưởng Khu 7 mà lại tuyên bố giải tán Bình Xuyên. Tội nó biết ngay là Bảy Viễn nhất định không đồng ý mất chức Tư lệnh Liên khu Bình Xuyên nên chúng tảo thanh Rừng Sác. Nếu Tắc Cây Mắm còn thì mình không về thành.

Hai Đại nhăn mặt:

- Vậy là nó không chịu trở vô đây?

Tư Huỳnh cười lạt:

- Làm sao Bảy Viễn lại bỏ thành trở vô đây được! Anh ta đã mắc kế "điệu hổ ly sơn" rồi, đời nào anh ta phạm sai lầm lần nữa. Ngay khi nghe đồng chí phân công, tôi đã biết là mình sẽ thất bại, nhưng để tỏ thiện chí, tôi vẫn vui vẻ nhận công tác.

Hai Đại gật gù:

- Đồng chí về nghỉ đi. Coi như đã hoàn thành công tác.

Đêm đó Tư Huỳnh bí mật tới thăm Mười Lực và Bảy Môn.

Gặp lại nhau, hai người mừng rỡ kêu lên:

- Tư Huỳnh. Tội tao tưởng mày nhảy theo Bảy Viễn , sao nay trở về đây ? Hay là

Tư Huỳnh gật lia:

- Đúng là tôi lãnh công tác của lão già râu kẽm về thành "địch vận" Bảy Viễn.

Bảy Môn cười lớn:

- Đồ ngu ! Phân công địch vận mà chọn thằng em út của Bảy Viễn thì nói làm sao nó nghe ? Muốn địch vận, mình phải "trùm phè", nghĩa là trên chân đủ mọi mặt.

Mười Lực gục gặc:

- Vậy là thất bại?

Tư Huỳnh gật:

- Đúng là thất bại (nói nhỏ lại, chỉ vừa đủ nghe). Thất bại là thằng cha Hai Đại thất bại, còn mình thì thắng lợi. Anh Bảy nhờ tôi nhắn hai anh nên vọt nhanh về thành , ở lại đây không sống được với cha già râu kẽm đâu !

Bảy Môn giật mình ngó Mười Lực dò ý.

Mười Lực gật:

- Bảy Viễn nói đúng. Mình đang lo nghĩ về chuyện đi hay ở lại đây.

Bảy Môn ngó Tư Huỳnh:

- Còn mày, Tư Huỳnh ?

- Tôi cũng vọt ngay thôi. Hai anh tính ngay đi . Mình cùng đi một đêm thì tốt nhất.

Cả hai nhất trí " lui ghe " vào đầu con nước lớn đêm sau.

Oái oăm là cả ba anh bạn tuy cùng chung một ý định nhưng lại gặp ba số phận khác nhau.

Bảy Môn về thành xuôi chèo mát mái. Mười Lực thì bị Tây đón ghe bắt đưa về bót. Túng thế, anh khai tên thật và yêu cầu sắp bót liên lạc với Bảy Viễn để cho người tới nhận. Trong thâm tâm, Mười Lực muốn "rửa tay gác kiếm" vì đã ngán chuyện đánh đấm quá rồi.

Nhưng tình thế bắt buộc phải dựa vào Bảy Viễn. Còn Tư Huỳnh thì đã bị Hai Đại nhận định sẽ về thành với Bảy Viễn nên bí mật cho người bám sát. Ghe Tư Huỳnh vừa mới ra tới trạm gác thì đã bị bắt giữ lại.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Hai bản án

Tòa án Phân khu Duyên Hải làm to chuyện Tư Huỳnh.

Hai Đại, Chính ủy Phân khu trong vai công tố viên lên án Tư Huỳnh là người của Bảy Viễn cài lại để lôi kéo cán bộ chỉ huy cấp trung đoàn và tiểu đoàn như Mười Lực, Bảy Môn trốn ra thành theo chân Bảy Viễn. Nhân dịp này Hai Đại khuyên các Trung đoàn có bộ đội Bình Xuyên tháp ghép nên đề cao cảnh giác với các tay giang hồ còn kẹt lại trong khu.

Tư Huỳnh phát biểu trước vành móng ngựa:

- Tôi là dân giang hồ chính hiệu, nhưng đó là trước ngày Nam bộ kháng chiến. Từ khi theo cách mạng, Tư Huỳnh là cán bộ chỉ huy cấp tiểu đoàn, luôn luôn nêu gương dũng cảm, trước quân thù. Ra trận, bao giờ Tư Huỳnh cũng đứng thẳng lưng mà chỉ huy, vậy mà nay bị tố là đào ngũ theo Bảy Viễn ? Vô lý ! Người ta giao công tác về thành "địch vận" Bảy Viễn cho tôi, một công tác hết sức vô lý vì Tư Huỳnh là em út của Bảy Viễn, làm sao Tư Huỳnh nói mà Bảy Viễn nghe ? Huống chi Bảy Viễn nào có xa lạ gì cấp lãnh đạo Việt Minh...

Chánh án Năm Hà cắt lời Tư Huỳnh:

- Bị can chỉ được nói về việc lôi kéo Mười Lược và Bảy Môn theo Bảy Viễn.

Tư Huỳnh:

- Tôi nhìn nhận có chuyển lời của Bảy Viễn tới hai anh Mười Lược và Bảy Môn. Còn chuyện đi hay ở là chuyện riêng của hai anh ấy.

Trong phiên xử Tư Huỳnh có một đồng phạm, đó là Ba Bay.

Công tố viên hỏi:

- Anh Ba Bay, tại sao anh biết ba người tính chuyện về thành mà không khai báo ?

Ba Bay:

- Tình cờ tôi đi ngang qua nhà anh Mười Lược. Lúc đó ba anh đang nhậu. Tôi có nghe bàn chuyện đi hay ở, nhưng tôi cho đó là chuyện rượu nói chớ không phải ba anh ấy nói. Vì sao? Cả ba đều là đàn anh của tôi, là chỉ huy trung đoàn, tiểu đoàn chứ đâu phải trẻ con ! Tôi nghĩ là ba anh nói cho vui. Mà dù ba anh nói thật lòng thì đó là chuyện riêng của người ta.

Công tố viên:

- Biết mà không khai báo, kể như đồng lõa.

Ba Bay:

- Tôi ít học, không biết luật. Tôi chỉ nói trước tòa như thế này: Ba Bay là dân giang hồ, từng cho nhiều Việt gian "mò tôm" vào những ngày đầu kháng chiến. Tuy ít học nhưng tôi thù ghét nhất trong đời cái nghề làm điểm chỉ. Cho nên dù biết họ bàn bạc chuyện về thành theo Bảy Viễn, tôi vẫn giữ bí mật cho họ. Tùy tòa muốn phạt bao nhiêu cũng được !

Phiên tòa kết thúc nhanh với hai bản án: tử hình cho Tư Huỳnh và ba năm tù cho Ba Bay.

Tư Huỳnh chỉ cười nhạt:

- Tội tôi làm tôi chịu. Xin tòa cho tôi một đặc ân: xin cho tôi tự xử.

Chánh án Năm Hà chưa có ý kiến thì công tố viên Hai Đại nghiêm giọng:

- Không được ? Tử tội không xứng đáng hưởng đặc ân tự xử.

Vụ hành quyết diễn ra ngay sau đó tại hàng điều xã Phước An.

Chủ trương "lấy gai lẻ gai" "lấy độc trừ độc" của Hai Đại ngay trận ra quân đầu tiên đã dẫn đến kết quả: Tư Huỳnh bị xử tử, Mười Lược và Bảy Môn bỏ bưng về thành.

Hai Đại sau đó đưa thêm một số người nữa, trong đó có Năm Chàng và Bảy Rô, nhưng cả hai đều không "địch vận" nổi Bảy Viễn. Trái lại mạng sống cả hai còn bị đe dọa hằng ngày vì bọn Thái Hoàng Minh luôn luôn rình mò. Nhờ thân thiết với Bảy Viễn mà Năm Chàng được

yên thân, những lời sàm tấu của Thái Hoàng Minh bị Bảy Viễn gạt bỏ.

Theo Bảy Viễn, cháu vợ không đáng tin cậy hơn bạn giang hồ.

Riêng Bảy Rô thì vừa tới tư dinh của Bảy Viễn đã được bạn cũ nhấn nhỏ:

- Vọt ngay đi, coi chừng ông Năm bắt" (ông Năm là Năm Tài, bí thư của ông Bảy). Bảy Rô liền nhảy xuống miền Tây, đầu quân sư thúc Hòa Hảo là Mười Trí.

Hai Đại thấy Bảy Viễn làm trời ở Rừng Sác trong thời kỳ hậu thanh trừng. Chỉ có Tám Tâm, nhờ bén nhạy trong nhận xét và dám nghĩ dám làm, là thấy được "tim đen" của Hai Đại mà ít người trông thấy, mà dù có thấy cũng không dám vạch ra.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Phái đoàn ra Bắc

Bảy Viễn chạy về thành với thân phận hàng thần lơ láo, các bộ hạ của Bảy Viễn bị tảo thanh hàng chục, kể ượng người oán. Tài sản Bảy Viễn để lại quá lớn. Tất cả đều tập trung giao cho Chính ủy Hai Đại trông coi. Trong chiến khu nghèo khổ, số tài sản lớn này làm tối mắt kẻ có lòng tham: 15 ký vàng, hai triệu bạc xanh. Thời đó, bạc xanh rất quý vì tiền Đông Dương ngân hàng lưu hành ở mọi miền, còn tiền cụ Hồ chỉ dùng trong khu.

Tám Tâm đảm trách công tác thanh trừng trong Chi đội 9 của Bảy Viễn. Số tiền và vàng này anh phải giao tận tay Chính ủy Hai Đại. Đứng chờ hoài mà không thấy Hai Đại làm giấy biên nhận, anh nói lớn:

- Đồng chí ký cho tôi giấy biên nhận.

Hai Đại nhìn Tám Tâm trân trân:

- Anh không tin Đảng sao?

- Tin chớ !

- Tin sao bắt Đảng phải làm biên nhận ?

- Xin lỗi, đồng chí không phải là Đảng... Tôi rất tin đồng chí, nhưng

người khác không tin tôi. Số tiền và vàng đó, tôi phải có biên nhận để khi cấp trên hỏi, tôi trưng ra là đã giao cho Chính ủy.

Thấy Tám Tâm nói cứng, Hai Đại tức lắm, nhưng không làm gì được. Tám Tâm nổi tiếng là thiện xạ số 1 của Chi đội 9 và của cả phân khu. Hai Đại đành nhân nhượng:

- Tôi chỉ thử đồng chí thôi. Để tôi làm biên nhận như đồng chí yêu cầu.

Thử tờ biên nhận, Tám Tâm ra về lắm bầm:

- Thằng cha già râu kẽm này đáng nghi lắm ? Cặp mắt lão ta lóe lên khi thấy số tiền và đồng vàng mình giao cộng với thái độ làm lơ không chịu biên nhận. Đáng nghi lắm ? Mình sẽ theo dõi cha này thật kỹ mới được ?

Do nghi ngờ Hai Đại nên Tám Tâm thấy rõ sự thảm bại trong chủ trương đưa dân giang hồ Bình Xuyên về thành địch vận Bảy Viễn.

Theo Tám Tâm, đó là đẩy đồng chí mình vào chỗ chết.

Em út làm sao nói Bảy Viễn nghe ? Huống chi Bảy Viễn như con chim mới bị tên, thấy cây cong là sợ .

Liền sau khi tảo thanh, Hai Đại hốt hết văn phòng Bảy Viễn. Tất cả giấy tờ, hồ sơ, kể cả mấy cô thư ký văn phòng trẻ đẹp. Cũng từ đó, nếu để ý sẽ thấy Chính ủy chăm sóc kỹ hơn dung nhan của mình. Bộ râu kẽm được cắt tỉa sắc lém. Thay cho bộ bà ba mốc cời là những bộ quân phục cắt may thẳng thớm hơn. Trông người trẻ trung và rắn rỏi hơn trước nhiều. Có người khen nịnh, Hai Đại cười vênh râu:

- Lúc này mình khỏe ra nhờ cơ thể cắt bỏ được khối ung nhọt Bảy Viễn.

Tám Tâm cố giấu nụ cười chế nhạo. Để rồi xem ! Cha này rồi cũng chết vì tiền bạc và đàn bà như Bảy Viễn.

Đúng như Tám Tâm nghi, Hai Đại "hốt ỏ" Bảy Viễn. Vài cô không chịu được sự thân mật quá trớn của ông Hai đã xin đổi cơ quan khác.

Tám Tâm đang ngày đêm rà soát sinh hoạt của Chính ủy thì được tin mình có chân trong phái đoàn ra Bắc báo cáo về vụ Bình Xuyên.

Trưởng đoàn là đồng chí Phạm Hùng. Dân Bình Xuyên được chọn ra Bắc có Hai Vĩnh - Chi đội trưởng Chi đội 7, người có công trong vụ bắt Phán Huê, qua đó nắm chắc bằng cớ Bảy Viễn đi đêm với Phòng Nhì. Ngoài Tám Tâm còn có Chính trị viên Lưu Quý Thoái và thư ký riêng của Trung tướng Nguyễn Bình phụ trách liên lạc giữa Bộ Tư lệnh Khu 7 với Liên khu Bình Xuyên là Lương Văn Trọng. Trong

chuyến đi này, trách nhiệm của Hai Trọng rất quan trọng. Trước đó một tuần, Trung tướng Nguyễn Bình đã cùng Hai Trọng bàn thảo đề cương báo cáo về công tác lãnh đạo các đơn vị bộ đội giang hồ theo kháng chiến dưới cái tên Bình Xuyên. Cả hai đều mệt mỏi nhưng hết sức phấn khởi.

Nguyễn Bình nói:

- Đúng là lịch sử thường lặp lại. Chuyện thập nhị sứ quân thời Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn nay lại tái diễn tại miền Đông Nam Bộ này. Chúng sống với dân giang hồ trong thời đánh Tây này, mình phải là hảo hớn mới gây được lòng tin của các thủ lĩnh Bình Xuyên. Vụ xử Ba Nhỏ ở Long Thành, nếu mình không có dũng khí thì có thể cục diện sẽ đổi khác.

Trước ngày lên đường một hôm, phái đoàn ghé văn phòng Chi đội 4, nay là Trung đoàn 304.

Mười Trí đang chuẩn bị xuống miền Tây cũng đãi đoàn một bữa tiệc.

Bảy viên thủ lĩnh Bình xuyên

Ngôn ngữ Giang hồ

Mười Trí muốn báo cáo với Trung ương về việc anh không giữ được Bảy Viễn. Lòng dạ anh đang rối bời, muốn bày tỏ cùng thượng cấp. Trong khi anh em trong đoàn dùng bữa, Mười Trí chỉ gấp vài miếng rồi xin phép vào trong thảo bức tâm thư gửi lên Hồ Chủ tịch. Chừng anh em ăn xong, ngồi uống trà khá lâu anh Mười mới hấp tấp bỏ lá thư vào phong bì trao cho trưởng đoàn Phạm Hùng:

- Anh Hai, đây là bức tâm thư của Mười Trí gửi Bác Hồ, nhờ phái đoàn chuyển giúp.

Phạm Hùng cầm bức thư, nói :

- Sao không dán lại, anh Mười?

Mười Trí lắc đầu:

- Gửi thư tay mà dán sao được ! Phải để người cầm thư coi, hễ thấy lời lẽ trong thư coi được thì họ mới chuyển giúp, còn viết coi không được thì họ có quyền xé bỏ.

Phạm Hùng cười:

- Anh Mười không dán bức thư lại là có ý để cho phái đoàn kiểm duyệt, phải không?

Mười Trí gật:

- Đúng vậy? Ngay bây giờ anh Hai có quyền mở ra đọc trước.

Phạm Hùng cười và chào từ biệt:

- Thôi, xin chào anh Mười và chị Mười, chúc xuống miền Tây cộng tác tốt. Tụi này ra Trung ương họp Đại hội rồi cũng trở về Nam. Hẹn gặp lại một hai năm sau.

Lên tới miền Đông, Tám Tâm nhắc chuyện lá thư:

- Mình muốn biết anh Mười viết gì về vấn đề Bình Xuyên, nhất là về Bảy Viễn. Hai người đó là bạn chí thân.

Lưu Quý Thoái cũng nói vô:

- Anh Hai nên mở ra xem. Anh Mười không dán phong bì là có ý để cho đoàn xem trước như là kiểm duyệt.

Phạm Hùng gật đầu tán đồng và lấy bức thư trong xác ốt ra đọc.

Mọi người nhìn sắc mặt trưởng đoàn để theo dõi. Bỗng họ thấy trưởng đoàn lắc đầu, óc tò mò như muốn đẩy họ chồm tới, nhưng vì lễ phép họ gượng lại.

Phạm Hùng nói:

- Anh Mười viết thế này, ai dám chuyển tới Hồ Chủ tịch ?

Tám Tâm đứng gần trưởng đoàn đưa tay xin lá thư, đọc ngấu ngiên rồi lắc đầu:

- Tôi cũng đồng ý với trưởng đoàn là không thể chuyển bức tâm thư này lên Hồ Chủ tịch.

Lá thư lần lượt được chuyển tay tất cả các thành viên trong đoàn. Đa số đều lắc đầu, không biết có nên chuyển tới Bác Hồ hay không.

Người đọc sau cùng là anh Hà Huy Giáp. Anh Giáp suy nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Mình hội ý về lá thư này. Xin anh em cho biết ý kiến.

Đa số lặp lại ý mình là không nên trao thư cho Bác Hồ.

Hà Huy Giáp im lặng một lúc rồi nói:

- Ý tôi khác với ý các anh. Tại sao lại không chuyển giúp lá thư của anh Mười Trí tới Bác ? Tôi thấy không có vấn đề gì. Đây tôi đọc lớn để anh em cùng nghe rồi có ý nghĩ sau cùng.

Anh tăng hắng lấy giọng đọc to:

Bức tâm thư kính gửi anh Hồ Chí Minh.

Thằng em của anh là Mười Trí gửi thư này chúc anh khỏe mạnh...

Thằng Bảy Viễn đã đầu Tây rồi, thằng em của anh rất lấy làm buồn vì không ngăn cản được nó. Nhưng thằng em của anh xin hứa chắc với anh là thằng em của anh sẽ tiếp tục kháng chiến cho tới thắng lợi

cuối cùng.

Dân giang hồ một khi đã theo cách mạng là nhất định sẽ đi tới cùng, không bao giờ sanh nhị tâm.

Ký tên: Huỳnh Văn Trí

Trung đoàn trưởng Trung đoàn 304.

Lá thư được đóng dấu đỏ chói.

Đọc xong, Hà Huy Giáp nói thêm:

- Các anh thấy cách anh Mười xưng hô với Bác khác với mọi người nên các anh thấy kỳ. Nhưng với giới giang hồ của anh Mười, viết như vậy là chuyện thông thường, Bác Hồ hơn anh Mười 13 tuổi, anh Mười gọi Bác là anh cũng không gì thất lễ. Huống chi giới giang hồ xưa nay vẫn quen mày tao. Chỉ với những người thật đáng tôn kính, họ mới gọi là anh và xưng thẳng em của anh...

Mọi người im lặng, anh Giáp nói tiếp:

- Còn về nội dung thì bức thư cho Bác biết Bảy Viễn đã đầu Tây. Anh Mười cũng thú nhận là rất buồn và hứa vẫn tiếp tục kháng chiến tới cùng. Như vậy là quá hay rồi. Phải không anh Hai ?

Phạm Hùng gật:

- Anh Giáp đúng là nhà lý luận. Mình có phản ứng đầu tiên là thấy "dội" vì cách xưng hô. Gọi Bác bằng anh là chuyện lạ, ít ai xưng hô như vậy. Rồi còn "thẳng em của anh", nghe "giang hồ" quá !

Hai Vĩnh cười:

- Dân giang hồ chính cống mà không cho nói giọng giang hồ làm sao được anh Hai ?

Hà Huy Giáp lên tiếng

- Vậy ý kiến chung của đoàn là sao đây? Chuyển thư hay không chuyển? Bây giờ chắc đa số đồng ý với tôi là nên chuyển. Qua bức thư này, Bác Hồ hiểu thêm tâm tình anh em giang hồ theo kháng chiến. Chỉ một mình Bảy Viễn là gậy gáng giữa đường thôi. Còn tất cả đều vững vàng theo cách mạng tới cùng. Phải vậy không?

Bảy viễn thủ lĩnh Bình Xuyên

Bắt Bò lạc

Ngày 13.6.1948 là ngày trọng đại đối với Bảy Viễn: Tướng De la Tour gần lon đại tá cho tư lệnh quân đội Bình Xuyên. Cũng từ ngày này, ba tiểu đoàn Bình Xuyên được cấp lương hàng tháng. Bảy Viễn

mừng rỡ biết chắc tương lai hàng thần của mình đã được bảo đảm.

Lập tức ngài Đại tá làm hai việc dự định từ lâu:

- Thứ nhất, làm lễ cầu siêu cho các đồng đội đã chết trong cuộc thanh trừng... Ngôi chùa nhỏ dưới dạ cầu Chữ Y, sát văn phòng Bình Xuyên được giao làm lễ cầu siêu thật trịnh trọng. Các chỉ huy đều tham gia. Maurice Thiên đến chùa cúng vái cẩn thận.

- Việc thứ hai là tổ chức tiệc thết đãi các chiến hữu đã vượt qua thử thách lớn trong đời. Các binh tôm tướng cá trung thành với Bảy Viễn được mời tới tửu lâu Đại La Thiên sống một đêm "Nhất dạ đế vương".

Mỗi người được quyền mời một "người đẹp không khó tánh" - chữ của Bảy Viễn tặng cho các em vũ nữ trong Chợ Lớn.

Trước thái độ chịu chơi của đại ca, đám em út của Bảy Viễn đều vui vẻ hứa hẹn sẽ hết lòng phò tá đàn anh.

Tướng De la Tour giao ngay công tác cho Bảy Viễn:

- Ngày nay, Bình Xuyên chính thức là quân đội bổ túc của chính quyền cựu hoàng Bảo Đại, các ông được hưởng tiền lương hàng tháng như lính thân binh. Quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ. Tôi chính thức giao vai trò bảo vệ an ninh thành phố Sài Gòn - Chợ lớn cho Bình Xuyên các ông.

Bảy Viễn vui vẻ đáp:

- Anh em Bình Xuyên đang mong được Thiếu tướng giao nhiệm vụ. Bảo vệ an ninh Sài Gòn - Chợ Lớn là công tác thích ứng với anh em Bình Xuyên, vì đa số đều là dân thành phố trước khi tham gia kháng chiến.

Tướng De la Tour nói tiếp:

- Các ban Công tác thành của Việt Minh thường ra đây quyên góp tiền bạc, thuốc men đưa vô khu. Các ông phải diệt cho được những đầu mối tiếp tế đó. Đó là nhiệm vụ thứ nhất. Thứ hai, các ông phải cung cấp tin tức của Việt Minh cho nhà binh Pháp. Về phương diện này, các ông liên hệ với Phòng Nhì mà chỉ huy là thiếu tá Savani .

Bảy Viễn gật:

- Xin nhận hai nhiệm vụ Thiếu tướng giao.

Từ ngày ấy, dân Sài Gòn thấy lính Bình Xuyên tụ tập ở các ngã ra vào thành phố. Tiếng là đón bắt những cán bộ Việt Minh len lỏi ra vô thành nhưng trên thực tế thì đám lưu manh này dòm ngó những nhà có máu mặt để làm tiền, đón đường phụ nữ đẹp đi chợ để trêu ghẹo, cợt nhả.

Nhiều vụ ẩu đả trong quán nhậu xảy ra chỉ vì tranh giành gái. Lính Bình Xuyên trở thành mối lo sợ của người dân lương thiện.

Một hôm Maurice Thiên tới bàn với Bảy Viễn:

- Công việc đã ổn rồi, bây giờ ta nên tìm cách làm áp phe đi Đại tá.
- Làm áp phe là sao? Nói cụ thể nghe?
- Sài Gòn - Chợ Lớn có hai "máy để tiền" : khu Đại Thế Giới và sông bạc Kim Chung. Lâu nay Đại Thế Giới do mấy tay tài phiệt Ma cao đấu thầu khai thác. Chúng giàu "nứt trũng".

Bảy Viễn gật:

- Lớn thuyền lớn sóng. Nghe nói đóng thuế nhà nước hàng ngày mấy trăm ngàn.

Maurice Thiên cười:

- Đóng thuế và trừ mọi chi phí, mỗi tháng chúng vẫn còn lời nửa triệu bạc. Nguyên tắc làm ăn của chúng là "moitié moitié" (chia đôi) - nhà nước một nửa, chúng một nửa.

Bảy Viễn lắc đầu:

- Mình không có tiền đấu thầu với chúng nó.

Maurice Thiên khoát tay:

- Tiền bạc không thành vấn đề. Cái chính là Đại tá có chịu đứng ra khai thác Đại Thế Giới và Kim Chung hay không?

Bảy Viễn đắn đo:

- Thấy tiền thì ham, nhưng nghe nói có ngày xảy ra mấy vụ tự tử vì thua tài xỉu. Mình sợ mang tiếng... .

Tự Thiên cười:

- Đã muốn làm giàu thì phải gác bỏ lương tâm ra ngoài. Sánh có chữ "Vi nhân bất phú" và "Vi phú bất nhân".

Bảy Viễn im lặng, Tự Thiên nói tiếp:

- Mình khai thác hai cái máy để tiền này còn hơn là để nó trong tay mấy thằng xì thầu Ma cao. Hàng tháng nó gửi bạc triệu về xứ. Còn nếu tiền đó trong tay mình thì mình có thể dùng vào việc nghĩa như xây cất tổng hành dinh Bình Xuyên cho khang trang thay vì ở phổ nhỏ hẹp trong Chợ Lớn. Có số vốn đó, ta còn làm được nhiều việc hữu ích khác nữa.

Thấy Bảy Viễn có vẻ xuôi theo, Maurice nói thêm:

- Tối nay tôi mời Đại tá vô Đại Thế Giới chơi, đại tá sẽ quan sát và quyết định có nên khai thác cái máy để tiền này hay không. Nội chuyện "bắt bò lạc" trong đó cũng thú vị tuyệt trần rồi ?

Nghe nói "bắt bò lạc", Bảy Viễn cười tươi rói:

- Được ! Tối nay mình đi "bắt bò lạc" chơi !

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Duyên Nợ

Thực dân Pháp rất tự hào về sòng bạc lớn nhất Sài Gòn mà cũng lớn nhất Đông Dương nằm giữa Chợ Lớn (Q.5), gồm rất nhiều gian hàng, rạp hát, sân khấu xiếc, nhà hàng - vũ trường, quán giải khát lộ thiên. Đặc biệt là dãy dài các gian hàng rộng lớn, trang trí sáng trưng, mỗi gian một vẻ: chơi theo người Việt là hốt me, chơi theo Pháp là roulette, chơi theo Tàu là tài xỉu. Ai thích món nào cứ tới gian hàng mình thích.

Gian roulette có mướn mấy cô đầm thứ thiệt, đầm lai cũng có. Còn gian tài xỉu thì có các cô xăm Hồng Kông trẻ đẹp, mặc áo sườn xám cổ cao, sát nách, bó sát ngực và hông, hai bên hông xẻ cao để lộ cặp đùi thon dài, trắng nõn. Các cô này đứng sau quầy số, tay cầm chiếc cào để vừa tiền và chung tiền cho khách chơi...

Dạo một vòng, Bảy Viễn và Tư Thiên vô quán giải khát lộ thiên nghỉ chân. Hai cô gái tới chào khách, đem thức uống tới và xin phép được ngồi cùng bàn để phục vụ.

Tư Thiên nhả nhận cảm ơn để hai cô lui ra:

- Chúng tôi cần bàn chuyện riêng.

Bảy Viễn vui vẻ nói:

- Mấy năm mình vô khu, Đô thành thay đổi nhiều quá. Các quán giải khát trang hoàng xinh đẹp hơn, người phục vụ cũng hấp dẫn hơn. Đặc biệt là các gian hàng tài xỉu. Toàn xăm Hồng Kông, xinh đẹp và thơm như múi mít.

Tư Thiên cười:

- Có vậy mới trút túi thiên hạ chứ Đại tá.

Mấy con xăm và Đại tá khen đó chính là những com chim mồi, cất tiếng hót dụ các cha có máu đỏ đen vô bẫy đó Đại tá.

Bảy Viễn cười:

- Khách tới gian hàng tài xỉu là dân có máu cờ bạc. Họ lo ăn thua chứ không khoái "đá lông nheo" với mấy con chim mồi đó đâu.

Tư Thiên bảo thủ:

- Đành rằng vậy, nhưng ở đây quá nhiều gian hàng nên phải dùng chim mồi để thu hút dân chơi. Vừa thử thời vận vừa ngắm người đẹp, dù có thua cũng mát dạ.

Bảy Viễn gật gù:

- Anh Tư nói có lý: Còn chuyện "bắt bò lạc" ?

Tư Thiên cười thật tươi:

- Tôi biết có nhiều "con bò lạc" đẹp dễ sợ. Đó là mấy bà Thông, bà Phán trốn chồng vô đây chơi tài xỉu. Khi thua hết tiền thì đứng xó rợ đâu đó chờ gặp người quen mượn tiền để gỡ gạc hoặc có tiền đi xích lô về nhà. Nếu không gặp người quen thì túng quá, các bà làm liều, bắt bồ với mấy tay hảo ngọt...

Bảy Viễn cười vĩnh râu:

- Đàn ông bọn mình cha nào cũng hảo ngọt, phải vậy không thầy Tư? Maurice gật lia:

- Đúng! Chỉ có mấy thằng liệt dương mới hết hảo ngọt ! Thôi mình đi đi Đại tá. Mình đánh cá chơi cho vui. Trong vòng mười lăm phút, ai bắt được "bò lạc" thì kể như thắng cuộc. Người thua phải đãi người thắng một châu tại vũ trường. Đồng ý chứ ?

Bảy Viễn vẫy tay:

- Mười lăm phút sau, hẹn tại vũ trường đằng kia nghe .

Bảy Viễn trở lại gian hàng tài xỉu với nụ cười thật tươi:

- Trong đám say này chỉ có một mình ta là tỉnh. Thiên hạ đua nhau sát phạt, còn mình đứng ngoài vòng cương tỏa. Mình chỉ đi tìm người đẹp đi lạc vô đám mê muội này .

Bỗng Bảy Viễn trở lại trang nghiêm, anh ta vừa trông thấy một gian nhân sắc nước hương trời đang tiến về gian hàng tài xỉu gần đó.

Chưa bao giờ anh ta thấy ai ăn mặc đúng thời trang như thế. Người đẹp đã xấp xỉ bốn mươi nhưng vóc mình thon eo, ngực nở, hông tròn. Nàng mặc áo dài màu khói nhang làm nổi hẳn lên màu đen mượt của chiếc quần lãnh đen. Nàng tới gần, Bảy Viễn càng thú vị được chiêm ngưỡng khuôn mặt trái xoan thanh tú, đôi mắt to, hàng mi dài, sống mũi cao, đôi môi mọng hình quả tim.

Người đẹp không biết có người đứng ngắm mình. Nàng tới trước quầy tài xỉu, móc bóp lấy xấp tiền đặt vào một con số.

Bảy Viễn như chợt tỉnh, chen vô và móc tiền đặt kế bên người đẹp, cười nói:

- Cho phép tôi chia cái hên của bà !

Người đẹp mãi nhìn tên lác bông vụ trong cái chén, không quan tâm tới người đứng kế mình.

Ả xầm cất tiếng hét "Hốt a" báo hiệu hết giờ đặt tiền. Tên lác bông vụ hạ chén xuống. Ba con xúc xắc quay tít một lúc trước khi đứng yên.

Kết quả được công bố.

Ả xầm đưa chiếc cào ra kéo tiền thua vào hộc tủ rồi chung tiền những người thắng.

Thiếu phụ lắc đầu thở ra, nhìn số tiền của mình bị cào vô học tử của ả xẩm rồi lại móc tiền ra đặt tiếp .

Bảy Viễn cũng móc tiền đặt theo:

- Mình nuôi con số này đi. Thế nào nó cũng "tái xuất giang hồ".

Thiếu phụ nghe mấy tiếng "tái xuất giang hồ", lộ vẻ vui, nhưng kín đáo không quay lại người đứng sau lưng mình. Lần này thì họ thắng.

Bảy Viễn chủ động làm quen:

- Tôi đề nghị ta đánh hết số tiền vừa thắng, cũng nuôi con số này.

Theo tôi đó là con số hên...

Lần này thiếu phụ mới quay lại nhìn Bảy Viễn.

Nàng chưa kịp nói gì, Bảy Viễn tấn công luôn:

- Ta đánh ba ván là biết thời vận như thế nào. Nếu ván này thắng, tôi xin phép đãi bà một tiệc sơ giao.

Thiếu phụ ngạc nhiên:

- Nhưng tôi chưa quen ông.

- Tôi nghĩ rằng chung số phận trong ba ván vừa rồi là chúng ta quen nhau rồi đó. Để xem ván thứ ba này có thuận với lời mong ước của tôi không.

Ả xẩm hô to "Hót a". Lần này hai người lại thắng.

Bảy Viễn đưa tiền, trao hết cho người đẹp, hớn hờ nói :

- Mời bà qua vũ trường bên kia để ta đánh dấu ngày tao ngộ.

Chuyện "bắt bò lạc" lại thành duyên nợ.

Thiếu phụ đó tên Hà Thị Tám, làm kế toán hãng thuốc lá MIC. Bà Tám sau đó trở thành người vợ sau cùng của Bảy Viễn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Tổng Hành Dinh Bình Xuyên

Sau chuyến tham quan Đại Thế Giới, Bảy Viễn quyết định đấu thầu tranh ăn với đám xì thầu Ma Cao mà đứng đầu là Lâm Giồng. Cuộc tranh ăn diễn ra quyết liệt, nhưng về sau Ma Cao tự thấy yếu thế trước lực lượng Bình Xuyên vì Pháp giao Bình Xuyên giữ an ninh thành phố Sài Gòn -Chợ Lớn tức là giao quyền sinh sát cho Bảy Viễn.

Lâm Giồng chẳng ăn thua gì so với Tư lệnh Bình Xuyên ? Đám vệ sĩ toàn võ sư Thiếu Lâm làm sao đương cự nổi đội công an xung phong Bình Xuyên với lựu đạn và tiểu liên.

Lâm Giồng rút lui, Bảy Viễn trúng thầu khai thác Đại Thế Giới. Thật là

một cuộc đổi đời, từ một kẻ "ăn đông" của nhà binh Pháp, hàng tháng lãnh tiền trợ cấp, nay quân đội Bình Xuyên có nguồn thu nhập nửa triệu bạc mỗi ngày. Mạnh vì gạo, bạo vì tiền, Bảy Viễn có quyền ngẩng cao đầu trước tướng De la Tour, Niềm vui của Bảy Viễn giờ đây là vào xế chiều nhìn các nhân viên tài chính, kế toán chở bạc về văn phòng. Có cả nửa tiểu đội thư ký đếm bạc, ghim thành xấp cho vào tủ sắt Cứ mỗi tuần phải đi ngân hàng gửi tiền.

Đám nhân viên này toàn là nữ, trẻ đẹp.

Bảy Viễn tự cho mình là người hạnh phúc nhất đời: vừa có thu nhập bạc tỉ, vừa được ngắm các nàng tiên đếm tiền nhanh như máy.

Maurice Thiên liền bàn với Bảy Viễn:

- Nay ta có vốn rồi, nên xây dựng tổng hành dinh cho nguy nga, lộng lẫy.

Bảy Viễn gật:

- Tôi đang có ý đó. Mình nên chọn chỗ nào cho đắc địa hả thầy Tư?

Tư Thiên kéo Bảy Viễn tới bản đồ thành phố treo trên tường:

- Mình là dân Bình Xuyên, là vùng nằm dọc con kênh Tẻ chạy cặp đường Trần Xuân Soạn và Phạm Thế Hiển. Ta nên mua miếng đất này, nó nằm dưới dạ cầu Chữ Y. Khu này ít dân cư, mình không phải bồi thường nhiều.

Bảy Viễn ngắm nhìn vùng đất mà Tư Thiên khoanh tròn trên bản đồ, gật gù:

- Được ! Thầy Tư mượn kiến trúc sư thiết kế đi văn phòng phải vẽ kiểu cho xôm, mình làm khác các doanh trại của Pháp.

Tư Thiên suy nghĩ:

- Muốn chơi trội thì Đại tá nên giữ cái ao trên miếng đất này. Mình làm một cái hồ nuôi cá sấu đúng như ở Rừng Sác.

Bảy Viễn reo lên:

- Hay, hay? Sáng kiến bằng vàng? Mình sẽ làm mấy thằng Tây choa mắt. Bình Xuyên là Rừng Sác, mà Rừng Sác thì phải có sấu... Bây giờ Bình Xuyên lên bờ rồi, phải có cạp beo cho xôm tụ. Bên hồ sấu, mình làm chuồng sắt nuôi beo.

Trong lúc cao hứng, Bảy Viễn kéo Tư Thiên lên xe Jeep hỏi tài xế chạy tới miếng đất được chọn.

Cả hai xuống xe, đứng nhìn toàn cảnh, trao đổi:

- Mình ưng ý miếng đất này. Nó là đất thuộc vùng Bình Xuyên mà nằm sát nách thành phố. Nhưng có một chút thất lợi...

- Thất lợi chỗ nào ?

- Nó nằm sát dạ cầu. Kẻ địch ở trên cầu chiếm thế thượng phong.

Tư Thiên gật gù:

- Đúng là Đại tá có con mắt nhà binh ? Mình ở dưới thấp, địch có thể tấn công bằng lựu đạn. Nhưng... mình sẽ lập bót gác trên cầu. Nếu tình hình lộn xộn, mình sẽ gắn băng "Khu quân sự" kiểm soát xe cộ qua lại trên cầu. Dễ thôi, Đại tá !

Bảy Viễn cùng đi bách bộ với Tư Thiên vòng quanh miếng đất rồi dừng lại trước ao rau muống:

- Biển chỗ này thành hồ cá sấu thì hết sảy! Bình Xuyên là Rừng Sác, Rừng Sác là sấu. Ha! ha !

Vài tháng sau, dân cầu Chữ Y ngạc nhiên thấy tổng hành dinh Bình Xuyên xuất hiện trên miếng đất gần như bỏ hoang. Cái ao rau muống hiền lành bỗng trở thành hồ sấu với hàng cây tràm, đước và dưới gốc cây mấy con sấu to bằng chiếc xuồng ba lá ngóc mỏ. Khu vực Yồng hành dinh được rào cẩn thận. Trên đầu cầu có một bót gác kiểm soát xe cộ qua lại.

Ngày khánh thành Tổng hành dinh quân đội Bình Xuyên, Bảy Viễn mời tướng De la Tour tới dự và trong dịp lễ chơi trội, Bảy Viễn tuyên bố:

- Kể từ nay, quân đội Bình Xuyên đã tự lực được rồi, không còn sống nhờ tiền trợ cấp của nhà binh Pháp. Kể từ tháng này, chúng tôi không nhận lương nữa. Dù sao cũng cảm ơn Thiếu tướng đã hào phóng giúp đỡ chúng tôi trong những ngày đầu

Trong bữa tiệc nội bộ đêm đó, Bảy Viễn hân hoan tuyên bố:

- Từ lâu mình rất hận về thái độ thẳng Pháp coi Bình Xuyên mình chẳng ra gì. Mà trò đời là như vậy: bàn tay xin luôn luôn đặt dưới bàn tay cho. Tây chơi gác kèo trên mình là chuyện dễ hiểu. Cho đến nay, mình mới trả được mối hận lòng.

Thằng De la Tour giật mình khi nghe Bảy Viễn không nhận tiền trợ cấp hàng tháng của nhà binh Pháp nữa. Điều này bắt nó phải suy nghĩ, Với Bình Xuyên, không thể ném tiền ra là tự do sai khiến.

Cũng trong dịp này, Bảy Viễn hết lời ca ngợi Tư Thiên: nhờ sáng kiến tranh thầu với bọn tài phiệt Ma Cao của Tư Thiên mà Bình Xuyên ăn nên làm ra. Bảy Viễn nghĩ cách đền ơn Maurice Thiên cho xứng đáng. Sẽ đề nghị Trung tá Savani giao cho Tư Thiên chức vụ cao như là Giám đốc công an - cảnh sát đô thành. Nhưng Tư Thiên không được may mắn hưởng hồng ân của Bảy Viễn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ai giết Tư Thiên ?

Dân Sài Gòn - Chợ Lớn có cái thú sáng sớm ngồi uống cà phê trên vỉa hè. Sáng ban mai vừa ấm vừa mát. Ngồi quán cà phê vỉa hè lại còn được nghe đủ tin tức thế giới và trong nước.

Maurice Thiên là một trong những người ghiền ngồi cà phê vỉa hè và quán quen thuộc của sếp Tàu lai này nằm ngay ngã tư, trước cổng Đại Thế Giới. Chủ quán ưu tiên cho "ông Tư" bàn số 1.

Sáng sớm là ông Tư tới, tay ôm vài tờ báo. Ông Tư chỉ lướt qua hàng tít lớn chứ không đọc nội dung chi tiết. Với bạn thân, ông Tư cười nói:

- Mình ít thì giờ nên đọc báo chỉ đọc tít chứ không đọc tét (texte)".

Một sáng sớm, Tư Thiên đang ngồi tại tiệm cà phê nói trên thì một chiếc Traction màu đen chạy ngang qua, ôm sát cua.

Tư Thiên tay bưng tách cà phê nhìn lên. Chiếc xe chạy tới tốc độ khá nhanh - vượt tốc độ quy định trong thành phố là 40km/giờ. Đúng lúc đó xe quẹo mặt, chỉ cách bàn Tư Thiên ngồi ba bốn mét. Một người ngồi băng sau chĩa tiểu liên xả đạn vào ngực Tư Thiên. Chiếc Traction tăng tốc độ vọt mạnh.

Tư Thiên chết ngay tại chỗ.

Mọi người la hoảng lên. Cảnh sát chạy tới làm biên bản. Xe cứu cấp đưa Tư Thiên vào bệnh viện. Cái chết của Tư Thiên khiến dân Sài Gòn -Chợ Lớn bàn tán sôi nổi. Ai giết Maurice Thiên ? Nhiều người suy đoán nhưng nhà chức trách chưa nắm đủ nhân chứng và vật chứng để kết luận ai là thủ phạm.

Tin Maurice Thiên bị ám sát tới tai Đại tá Bảy Viễn. Lập tức Bảy Viễn đến ngay gia đình Tư Thiên. Thi thể nạn nhân đã được đưa từ bệnh viện về. Các bác sĩ không làm gì được vì Tư Thiên chết ngay sau loạt tiểu liên của hung thủ. Cái khó là Sài Gòn lúc đó có cả ngàn chiếc Traction do hãng xe Citroen sản xuất. Chính Tư Thiên cũng có một chiếc Traction màu xanh.

Bảy Viễn chia buồn với gia đình Tư Thiên:

- Anh Tư là bạn lâu đời của tôi từ hai ba chục năm. Anh Tư còn là ân nhân của tôi và cả quân đội Bình Xuyên nữa. Ngày nay chúng tôi ăn nên làm ra cũng nhờ anh Tư. Tôi định đề nghị với người Pháp phong anh Tư làm Giám đốc Nha Cảnh sát đô thành, nhưng chưa kịp thì anh Tư đã ra đi. Thật tôi vô cùng ân hận !.

Có dư luận cho rằng thủ phạm giết Tư Thiên là Tư Sang. Đúng hay sai chưa biết, nhưng trong dịp này, người ta đưa ra lai lịch của hai anh em họ Lai: Lai Văn Sang quê Cao Lãnh, đi lính cho Pháp, đánh giặc bên Xiêm tháng 2.1941, chức trung đội trưởng, học nghề sửa radio, rồi học Trường Thể dục Thể thao Phan Thiết, sau đó làm huấn luyện viên. Tham gia Thanh niên Tiền phong. Lúc xảy ra án mạng, Tư Sang là phụ tá quân sự của Đại tá Bảy Viễn, có tiểu liên Ten. Lai Hữu Tài quê Cao Lãnh, có tú tài. Học Trường TDTT Phan Thiết. Nhân viên Nhà Hình chuyên sưu tra tội phạm. Nhân viên mật thám Pháp.

Vì sao Lai Văn Sang bị nghi đã giết Tư Thiên? Tư Thiên và em là Năm Tài theo phò Bảy Viễn sau khi Nguyễn Hòa Hiệp rút Đệ Tam sư đoàn bỏ chạy khỏi Cao Lãnh. Hầu hết các đơn vị Đệ Tam sư đoàn bị Chi đội 15 của anh Huỳnh Văn Một tước súng tại Đức Hòa, bộ tham mưu của Nguyễn Hòa Hiệp chạy về thành đầu Tây. Trong số này có hai anh em họ Lai. Sang, Tài được Tư Thiên giới thiệu vào Chi đội 9 của Bảy Viễn. Khi Bảy Viễn về thành, cả hai anh em họ Lai cũng theo về, tiếp tục phò tá Bảy Viễn. Từ ngày về thành, Tư Sang nắm ghế chức Giám đốc Nha Cảnh sát đô thành. Khi thấy Bảy Viễn tính ban chức này cho Tư Thiên thì Tư Sang sợ mất chức nên ra tay khử đối thủ nặng ký.

Phòng Nhì quả quyết thủ phạm giết Tư Thiên là Bảy Viễn. Phòng Nhì đưa ra chi tiết sau về cái chết của Tư Thiên: Khi Bảy Viễn được Tướng De la Tour, tư lệnh quân đội Pháp kiêm chức ủy viên Cộng hòa Nam phần Việt Nam giao quyền kiểm soát khu Chợ Lớn. Bảy Viễn trở thành nhân vật quan trọng trong giới Hoa thương triệu phú ở Chợ Lớn. Nhiều người ủng hộ Bình Xuyên hàng triệu, hàng tỉ bạc để dễ làm ăn. Số tiền này được giao cho Tư Thiên chuyển về Bảy Viễn. Tư Thiên tối mắt đã biến thủ ba triệu. Không may mưu gian bị lộ. Cả năm bang trưởng người Hoa ở Chợ Lớn đều tố Tư Thiên. Bảy Viễn lập ban điều tra giao cho Năm Tài và con ruột mình là thiếu tá Lê Paul thẩm tra. Kết luận của ban thẩm tra là Tư Thiên có biến thủ ba triệu đồng. Vậy là Bảy Viễn ra lệnh thủ tiêu Tư Thiên. Phòng Nhì còn dẫn lời của Bảy Viễn khi ra lệnh khai tử một người mà ông ta nhiều lần gọi là ân nhân. Câu nói đó như sau: "Ngày xưa, khi kết bạn, ta có lời thề ai phản thì phải chết. Nay mày phản tao, tao phải giết mày rồi mang hoa tới viếng mộ mày".

Do các nguồn tin trái ngược nhau nên cái chết Maurice Thiên đến

nay vẫn còn là một nghi vấn.

Sau cái chết của Tư Thiên, Tướng De la Tour lại giao cho Bình Xuyên một trọng trách khác: giải tỏa đường 15 nối liền Sài Gòn với Vũng Tàu.

Bảy Viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Con Lộ 15

Đầu kháng chiến, dân quân hai tỉnh Biên Hòa, Bà Rịa thi đua phá đường 15 nối liền Sài Gòn Vũng Tàu dài 120 cây số để cắt đứt mạch giao thông của kẻ địch. Quãng đường từ Long Thành tới Bà Rịa bị phá nặng nhất. Dân quân cuốc tróc lớp nhựa, cào bỏ đá xanh rồi trồng tre lên. Sau vài mùa mưa, các bụi tre lên xanh kịt, đường 15 biến mất. Đã vậy, dân quân còn đốn cây hai bên vệ đường cho ngã chụm vào nhau ở những nơi không kịp trồng tre. Còn cầu sắt hay xi măng gì cũng phá hết. Cầu sắt Cỏ May -chiếc cầu dài nhất trên tuyến đường Sài Gòn -Vũng Tàu cũng bị phá sập nhip giữa.

Đi khảo sát con lộ 15, Bảy Viễn nói với tướng De la Tour:

- Cầu cống mấy chục cái đều bị phá hoại, bộ đội Bình Xuyên đâu phải là công binh mà tái thiết được ?

De la Tour nhún vai:

- Xây cầu đã có công binh. Các ông chỉ giữ trật tự an ninh trong vùng cho công binh làm việc. Giải tỏa tới đâu các ông xây lô cốt tới đó để giữ đường, không cho Việt Minh ban đêm ra cuốc đường hay đào hố.

Bảy Viễn giao cháu vợ là Thái Hoàng Minh là chỉ huy trưởng. Nghe tin này, Mười Lược và Bảy Môn cười với nhau:

- Thằng lính kiểng này mà làm được thì Mười Lược chịu đứt đầu.

Bảy Môn thở ra:

- Thằng Tây độc thiệt. Nó gây ra chuyện nòi da xáo thịt ?

Đúng như Bảy Môn nhận định, lính Bình Xuyên giải tỏa đường 15, đi sâu vô vùng giải phóng là bị bắn sể, đập phải lựu đạn gài, thương vong ngày càng nhiều. Có toán bị phục kích khi thọc sâu vào hậu phương.

Đám Bình Xuyên mới mộ của Bảy Viễn là dân "đá cá lặn dưa" các chợ, làm sao rành địa hình địa vật trong vùng bằng du kích địa phương.

Số thương vong càng tăng thì tinh thần càng xuống. Thái Hoàng Minh nhiều phen muốn xin từ chức sợ thiên hạ chê cười, lại thêm một lý do nữa để giữ chân hẳn lại: mỗi cây số đường giải tỏa là một cúp rừng thuận lợi cho việc khai thác. Mấy năm giặc giã, các tay khai thác rừng không hoạt động được, rừng lên xanh um gỗ tạp xen kẽ gỗ quý.

Thái Hoàng Minh kém về mặt quân sự nhưng lại giỏi về kinh tế. Nhờ khai thác lâm sản mà họ Thái phát tài. Giải tỏa tới đâu, hẳn cho lính đồn cây cưa củi mướn ghe chở về thành bán. Suốt đường Trần Xuân Soạn chạy cặp con kênh Tẻ mọc lên nhiều vừa củi. Cơ sở kinh tài của Bình Xuyên đem lại lợi nhuận khá lớn.

Chuyện làm ăn này tới tai Phòng Nhì. Tướng De la Tour lại khiển trách Bảy Viễn:

- Tôi giao con đường 15 cho các ông không phải để các ông đồn cây cưa củi làm giàu. Mục đích của việc giải tỏa đường 15 vô cùng quan trọng. Khai thông con đường Sài Gòn - Vũng Tàu là đem sinh khí cho thủ đô Nam phần Việt Nam.

Đó là con đường giải trí cuối tuần của công chức, của ngoại giao đoàn. Nó cũng như con lộ số 4 đảm bảo cái bao tử cho cả triệu dân chúng Sài Gòn - Chợ Lớn.

Bảy Viễn bị Tây nẹt, quay lại "xạc" Thái Hoàng Minh:

- Chấm dứt chuyện phá rừng lấy củi đi mày ! Tao vừa bị thằng De la Tour nẹt.

Thái Hoàng Minh mất ăn đăm bực. Chịu đấm ăn xôi, xôi lại hằm, vậy thì tội gì ở đây mà chịu chết. Trước tình thế như vậy, họ Thái nghĩ ra một kế: tự bắn vào cánh tay mình rồi xin dượng rể cho qua Pháp điều trị.

Chuyện bịp trẻ con đó làm sao qua mắt được cáo già nhưng Bảy Viễn nghĩ tình dượng cháu, chấp nhận cho Thái Hoàng Minh qua Pháp điều trị và chỉ định con mình là thiếu tá Lê Paul thay Thái Hoàng Minh.

Họ Thái thở phào nhẹ nhõm: đã trút được gánh nặng lại còn được sang Pháp du hí bằng tiền bán củi trước đây.

Phải mất ba năm, đường 15 mới được giải tỏa.

De la Tour mừng rỡ tổ chức trọng thể lễ giải tỏa lộ 15 và ngay buổi chiều hôm ấy Pháp tổ chức một đoàn xe du lịch xuống Vũng Tàu nghỉ cuối tuần. Thành phố Vũng Tàu lâu nay êm ả như một làng chài, nay bỗng tưng bừng nghênh đón đoàn du khách toàn tai to mặt lớn Tây có, ta có và một số phú thương người Hoa lâu nay "kẹt giò"

trong thành phố Sài Gòn. Đi tắm biển cuối tuần là thú vui của đám tư sản có chút ít văn hóa Pháp.

Không có Tư Thiên làm cố vấn kinh tài thì đã có bà vợ biết làm ăn - đó là bà Lúa, con gái "rượu" của ông Hội đồng Đồng.

- Du khách tới Vũng Tàu rần rần, mình có sáng kiến này, ông nghe coi được không?

- Sáng kiến gì ?

- Mình sang vài cái khách sạn ngoài đó, tân trang lại để đón khách.

Bảy Viễn gật:

- Hay. Ý hay. Còn gì nữa không?

- Còn nữa. Mình nên mua xe đồ, đưa khách Sài Gòn -Vũng Tàu. Ai đi xe của mình, khỏi phải xuống ở bến xe rồi đi xích lô tới khách sạn.

Bảy Viễn ôm đầu bà Lúa:

- Một nhà kinh tài lỗi lạc sống kế bên mà lâu nay mình không biết.

Hay, hay ? Tôi giao cho bà hai việc đó: mở khách sạn ở Vũng Tàu và lập hãng xe đồ chở khách từ Sài Gòn ra.

Một tháng sau, du khách thấy trương bảng hiệu "Khách sạn Hòa Bình" giữa trung tâm Vũng Tàu. Du khách Sài Gòn đi xe đồ Nghĩa Hiệp được đầy đủ tiện nghi hơn các hãng xe khác và được chở ngay tới khách sạn Hòa Bình.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ném đá giấu tay

Cặp bài trùng Mười Lực và Bảy Môn nghe Bảy Viễn nhán bèn cùng nhau trốn về thành. Ở lại sợ "lão già râu kẽm" kiếm chuyện ám hại. Bảy Môn may mắn đi trót lọt, còn Mười Lực thì bị Tây bắt, phải ngồi trong bót Phú Xuân chờ Bảy Viễn cho người tới rước. Cả Mười Lực và Bảy Môn đều được Bảy Viễn tin tưởng giao công tác. Bọn lính kiềng Thái Hoàng Minh sợ mất quyền lợi kiếm cách nói xấu hai người.

Năm Tài cảnh giác, "sàm tấu" với ông Bảy:

- Coi chừng hai anh đó do trong kia đưa về đây "nằm vùng" đó ngài Đại tá.

Bảy Viễn cười:

- Mày đừng nói bậy ? Tổ cáo phải trưng bằng chứng. Mày làm sao biết hai anh này rành bằng tao ?

Năm Tài bị Bảy Viễn "bùm miệng" tức lắm, bèn chạy qua Phòng Nhì gợi ý nên "mượn" Mười Lực và Bảy Môn để khai thác tình hình trong khu.

Hôm sau Phòng Nhì gửi công văn qua Bảy Viễn xin mượn hai cán bộ Việt Minh vừa bỏ khu về với Đại tá tư lệnh Bình Xuyên.

Bảy Viễn tức lắm nhưng cũng phải chịu:

- Hai anh cứ qua đó, eh! tôi sẽ cho xe tới rước về .

Sĩ quan điều tra Phòng Nhì thẩm vấn riêng từng người một. Bảy Môn và Mười Lực lựa lời mà khai báo những nơi đóng quân cũ, vì biết sau khi có người đào ngũ thì lập tức cơ quan phải di chuyển nơi khác.

Tối chiều, xe tới rước về đúng như Bảy Viễn hứa.

Vừa gặp Bảy Viễn, Mười Lực cự nự ngay:

- Tụi này về đây là tin tưởng anh đủ sức bao che, ai ngờ bị mấy thằng Tây đòi tới thẩm vấn, hạch hỏi lung tung.

Bảy Viễn cũng nổi nóng:

- Đ. mẹ, đây là cú "ném đá giấu tay" của thằng Năm Tài. Chính nó bày đặt ra vụ Phòng Nhì "mượn" hai anh. Mượn cái gì ? Con người chớ phải đồ vật đâu mà mượn ?

Biết Mười Lực buồn bực, đêm đó Bảy Viễn xách chai Martell tới:

- Mình biết hai anh buồn bực về chuyện vừa rồi. Mình có buồn bực gấp mười hai anh vì mình là Đại tá tư lệnh Bình Xuyên mà không bảo lãnh cho hai anh được. Thật ra thì thằng Tây làm đúng luật . Nhưng người trong khu ra thành, chúng có quyền điều tra, đề phòng trong đó phái người về đây "nằm vùng". Mình tin hai anh, nhưng Phòng Nhì với mật thám thì cha vợ nó, nó cũng không tin.

Mười Lực cười lạt:

- Cha ruột chúng nó còn không tin, nói gì cha vợ ?

Nói tới vợ, Bảy Viễn bỗng đổi sắc mặt. Đăm chiêu một lúc, y hỏi:

- Trong cuộc tảo thanh, mấy mẹ con thằng Hoành kệt trong đó có bề gì không hả anh Mười ?

- Chị Bảy và mấy đứa nhỏ vẫn bình yên vô sự . Chuyện anh làm, ai lại bắt vợ con anh chịu.

Lúc đầu, chị Bảy tá túc với gia đình anh Năm Hà. Chừng Mười Trí cho người lên rước Ba Rùm về miền Tây thì chị Bảy cũng xin về dưới đó sống với vợ chồng Mười Trí.

Bảy Viễn gật đầu:

- Vậy thì tôi yên tâm. Mười Trí có gửi tôi một bài thơ hủy bỏ chuyện thề nguyên trên biển cả, nhưng tôi biết anh Mười là người bạn tốt vô cùng. Tuy không coi tôi là đồng chí, anh Mười vẫn vui lòng đùm bọc

vợ con tôi.

Trong men rượu, Mười Lực vụt nói:

- Anh Bảy nhiều bà quá. Có khi nào anh Bảy tính sổ coi được bao nhiêu bà và bao nhiêu con không?

Bảy Viễn cười nói:

- Ít khi mình tính sổ như anh Mười nói. Nhân đây thử tính xem. Mình vốn là đa thê, tới nay có tới năm bà chính thức, không kể "chơi qua đường". Bà thứ nhất quê ở Cần Đức, là mẹ hai đứa nhỏ, đứa lớn tên là Tính, đứa nhỏ tên Định. Bà Hai ở An Phú là mẹ của thằng Lê Paul. Còn bà Ba là mẹ của thằng Hoảnh (tên Tây là Vincent) với ba đứa em gái : bé Ba, bé Tư và bé Năm. Bà Tư là bà Lúa, con gái Hội đồng Đồng mình cưới sau ngày cướp chính quyền. Bà Năm là bà lấy sau khi về thành, gặp nhau trong gian hàng tài xỉu ở khu Đại Thế Giới. Tính "bắt bò lạc", ai dè thành duyên nợ.

Mười Lực lắc đầu:

- Anh Bảy thâm quá. Không sợ nằm chuồng heo sao ?

Bảy Viễn cười:

- Dân mình thâm thúy thiệt ? "Một vợ nằm giường lèo, hai vợ nằm chèo queo, ba vợ nằm chuồng heo." Mình tới năm bà, biết nằm đâu đây, hả anh Mười ?

Không đợi Mười Lực đáp, Bảy Viễn nói tiếp:

- Ngủ chuồng heo là số phận dành cho mấy cha nghèo mà ham. Chớ còn mình thì đủ sức mua cho mỗi bà một ngôi nhà khang trang. Hai bà ở Cần Đức và An Phú đã có nhà ở dưới quê. Má con thằng Hoảnh tá túc với gia đình Mười Trí. Còn hai bà sau thì mình mua cho mỗi bà một cái vi la...

Mười Lực trêu Bảy Viễn:

- Cũng may là đời nay không còn vua chúa. Nếu anh Bảy làm vua thì không kém Minh Mạng bao nhiêu đâu !

Bảy Viễn cười ha hả:

- Cha đó tới một trăm ấy chục bà xếp hạng từ chánh cung tới thứ phi. Mình có bài thuốc rượu của Minh Mạng, bữa nào mình đãi anh Mười để xem coi có đúng không?

- Đúng cái gì ?

- Đúng như lời loan truyền: "Nhất dạ ngũ giao sanh tứ tử" - một đêm ngủ năm bà sanh bốn con trai.

Mười Lực xô ghế đứng lên:

- Thôi đi cha? Mình có một bà mà còn ngất ngư đây ! Làm gì có tới năm bà để thử như ông vậy !

Nhờ rượu vào lời ra, nói chuyện tào lao mà Mười Lực tạm quên nỗi buồn của một người kháng chiến bỏ trốn về thành.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Tại sao sợ ông Năm ?

Nghe Bảy Viễn nói Năm Tài bày mưu cho Trung tá Savani "mượn" Mười Lực với Bảy Môn về điều tra, Mười Lực sôi máu anh chị lên. Anh quyết trừng trị Năm Tài cho nó biết "Mười Lực không phải dễ giỡn mặt". Anh bàn với Bảy Môn.

Bảy Môn vẫn chậm rãi:

- Thằng Năm Tài xấc láo, nên cho nó một bài học. Nhưng mà khó đó nghe.

- Sao khó ? Nói coi ?

- Trên ông Bảy, dưới ông Năm. Không nghe binh sĩ nói hay sao?

- Ông Năm kệ mẹ ông Năm. Mình là ông Mười, tại sao sợ ông Năm ?
Càng nói, Mười Lực càng nóng.

Mười Lực chưa kịp ra tay thì xảy ra một vụ khiêu khích khác mà Năm Tài đứng sau giật dây.

Đối tượng cũng là Mười Lực.

Câu chuyện như sau:

Bảy Viễn làm một tiệc mừng hai bạn Bảy Môn và Mười Lực về với Bình Xuyên. Tiệc chỉ mời từ tiểu đội trưởng trở lên. Không biết ai sắp xếp chỗ ngồi mà Mười Lực lại ngồi đối diện với Savani, hai bên chỉ cách một với tay.

Qua vài tuần rượu, Savani giở giọng châm chọc hỏi Mười Lực :

- Giọng Tây nói tiếng Việt lơ lớ nghe dễ ghét:

- Ông Mười Lực về đây, tiệc tùng hoài hoài, Martell, Cognac uống thay nước lạnh, ông có còn tính trở vô khu nữa không?

Mười Lực tái mặt. Rõ ràng là thằng trùm Phòng Nhì này khiêu khích anh đây. Anh đứng bật dậy, xô ghế ra xa, nhìn thẳng vô mặt Savani và nói như hét:

- Tôi về thành vì những lý do riêng của tôi, nhưng dứt khoát không phải vì tiệc tùng có Martell, Cognac như ông Trung tá nói. Ông Trung tá nên bỏ tánh khinh người đó đi ! Mười Lực này là người Việt Nam, nhưng khi cần bảo vệ danh dự của mình, Mười Lực cũng dám "harakiri" như người Nhật.

Vừa nói, anh vạch nghe áo, chụp con dao trên bàn đưa lên.

Bảy Môn ngồi kể bên vôi chụp con dao lại.

Mọi người trong bàn tiệc giật mình sửng sốt trước phản ứng dữ dội của Mươi Lực.

Savani cũng bắt ngờ, vôi phân bua:

- Tôi chỉ nói đùa thôi, không ngờ ông Mươi Lực chạm tự ái. Vậy tôi xin lỗi ông Mươi .

Hắn đưa cốc rượu lên cho Mươi Lực chạm để làm lành, nhưng anh làm lơ.

- Đùa cái gì kỳ cục vậy ? Nói trên đầu cha người ta rồi thôi sao?

Mươi Lực xô ghế bỏ ra.

Bảy Môn chạy theo:

- Anh Mươi, nguội lại đi ! Nên nhớ hai đứa mình là khách quý của tiệc vui này. Anh bỏ đi là anh Bảy buồn lắm đó !

Trong khi Bảy Môn níu kéo Mươi Lực thì Năm Tài tới nói nhỏ gì đó với Bảy Viễn, nhưng Bảy Viễn nạt:

- Mày im đi ! Tại thằng sếp của mày xác láo nên Mươi Lực mới nổi ôn lên. Mày về chỗ ngồi đi ! Không có gì đâu !

Bảy Viễn vỗ tay khi Bảy Môn kéo Mươi Lực trở lại chỗ cũ. Tiệc lại tiếp tục nhưng mất vui.

Bảy Viễn cho dàn nhạc tấu lên vài bản giật gân để xua không khí lạnh nhạt do cuộc đấu lý gây ra.

Đêm đó, Mươi Lực ở lại sau cùng để hỏi Bảy Viễn:

- Ai xếp đặt chỗ ngồi vậy? Có phải thằng Tài không? Nó đã bày kế cho thằng Savani mượn tôi với Bảy Môn để điều tra như mấy thằng đào ngũ, rồi còn tính mượn lưỡi thằng Savam mắng mỏ tôi nữa. Có phải nó không anh Bảy?

Bảy Viễn đưa Mươi Lực ra hồ sáu tâm tình:

- Đúng là nó lo mọi thứ trong tiệc vui hôm nay. Mình không biết nó có ý đồ gì khi để hai người ngồi đối diện nhau.

Nó nói gì với anh khi tôi nạt thằng sếp của nó ? Có phải nó biểu anh rầy tôi không?

- Thôi, bỏ quá đi anh Mươi. Chấp nhất làm chi thằng đó.

Mươi Lực lắc đầu:

- Không! Tôi không thể bỏ qua được đâu? Nó làm nhục tôi hai lần rồi. Tôi phải trị nó mới được.

Sòng bạc Kim Chung đêm nay đông khách đổ đen. Lính Bình Xuyên vừa lãnh tiền là tới đây thử thời vận .

Đang lúc buồn phiền, Mươi Lực cũng tới đây chơi.

Bảy Viễn nghe Năm Tài báo cáo về nạn cờ bạc trong quân đội Bình

Xuyên, thấy trước các hậu quả tai hại nên ra lệnh cấm. Ai bị bắt tại trận sẽ bị kỷ luật. Chính Năm Tài làm trưởng ban kỷ luật .

Một đêm, Mười Lực đang chơi đề thì một binh sĩ chạy tới nói nhỏ:

- Ông Năm tới, ông Mười ơi ?

Mười Lực ngó lên thấy Năm Tài đang xăm xăm đi tới. Anh mỉm cười nói với thằng lính:

- Ông Năm kẹ mẹ ông Năm. Tao là ông Mười, tại sao lại sợ ông Năm ?

Và nhanh như chớp, trong đầu anh lóe ra ý đồ "ăn miếng trả miếng" Năm Tài. Anh làm như mải mê ăn thua, không quan tâm tới bất kỳ ai. Năm Tài tới kể bên, vỗ vai Mười Lực:

- Tôi bắt được tại trận...

Đúng lúc đó, Mười Lực thúc mạnh cùi chỏ vào hông Năm Tài. Hấn kêu một tiếng "hự" rồi cúi xuống ôm hông. Mười Lực đóng kịch thật tài:

- Trời ơi, ông Năm ? Tôi tưởng thằng lính nào hết tiền tới hỏi mượn... Đang ăn thua mà...

Năm Tài ôm hông thật lâu, chừng bớt đau mới lủi thủi ra về. Từ đó hẳn ta tránh xa Mười Lực.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thiếu Tướng Bảy Viễn

Giải tỏa được con lộ 15 Sài Gòn - Vũng Tàu vào năm 1951, tướng Bondis, Tư lệnh quân đội Pháp tại Nam phần Việt Nam vui mừng vô kể.

Vì việc giải tỏa con đường quan trọng này khởi sự từ năm 1949 dưới thời tướng De la Tour, kéo dài qua thời tướng Chanson và hoàn thành thời tướng Bondis - một công trình kéo dài đến ba nhiệm kỳ trong ba năm.

Tướng Bondis liền phong Bảy Viễn lên cấp bậc Thiếu tướng để tưởng thưởng công trận.

Chưa lúc nào Bảy Viễn yêu đời như lúc này. Một tay giang hồ nhiều lần vào tù ra khám, ba lần vượt ngục từ Côn Đảo về đất liền mà nay mang hai sao quân đội Pháp, thật nằm mơ cũng không thấy được. Lên tướng, dưới tướng có ba tiểu đoàn giao cho tay chân thân tín, Bảy Viễn chỉ có việc chiều chiều xuống phòng tài chính xem các cô thu

ngân đếm bạc, ghim thành xấp cho vào tủ sắt.

Một đêm đi cao lầu, Bảy Viễn gặp lại ân nhân thời xa xưa, lúc mới mần tù nghèo đói lang thang.

Đó là Huỳnh Đại - một thương gia Hoa kiều có máu Mạnh thường quân trước đây đã từng cứu mạng Bảy Viễn.

Lai lịch của Huỳnh Đại rất giống tỉ phú Húi Bon Hoa - thường được gọi là chú Hỏa. Dân Sài Gòn biết tòa lâu đài nguy nga của chú Hỏa tại Chợ Cũ chỉ kém dinh Toàn quyền một chút.

Huỳnh Đại cũng xuất thân từ Quảng Đông (gốc Tiều) sang Sài Gòn với chiếc đòn gánh và hai cái thúng, cả ngày lặn lội mua ve chai sinh sống. Có chút vốn, anh ta chuyển sang bán kẹo bánh trước các trường học. Lần hồi làm ăn khá khả, mở quán cà phê hủ tếu vùng ngoại ô, dọc kênh Tàu Hủ. Chính lúc đó, Bảy Viễn được Huỳnh Đại cứu

mang.

Khi Bảy Viễn gặp lại Huỳnh Đại thì ân nhân cũ giờ là chủ nhân tửu lầu Đại La Thiên sang trọng vào hàng nhất nhì Chợ Lớn. Bảy Viễn vui mừng bắt tay, ôm vai Huỳnh Đại:

- Mạnh thường quân của tớ đây. Gặp lại ông, tôi nhớ truyện Tàu quá. Huỳnh Đại cười:

- Thiếu tướng muốn nhắc chuyện Hàn Tín với Phiếu Mẫu phải không? Ăn cơm mới, chớ nhắc chuyện cũ, Rất mừng chú em được vinh quy bái tổ.

Huỳnh Đại sai phở ky mang sấm banh, đích thân khui cho nổ thật to để mừng ngày tái ngộ.

Nâng ly rượu lên, ông nói:

- Sau mùa thu 45, mình có theo dõi công việc làm của chú em. Chi đội trưởng Chi đội 9, rồi Tư lệnh Liên khu Bình Xuyên, rồi Khu bộ phó, Khu bộ trưởng Chiến khu 7. Bây giờ về thành làm Đại tá rồi lên tướng. Đúng là cái số chú em đồ quá.

Bảy Viễn cụng ly Huỳnh Đại cười nói:

- Mình cũng chúc mừng đại ca làm ăn phát tài, từ chủ tiệm hủ tếu ở kênh Tàu Hủ thăng tiến chủ nhân đại tửu lầu Đại La Thiên.

Trong tiệc rượu, Huỳnh Đại gợi ý làm ăn:

- Chúc tướng coi thật oai nhưng không ngon bằng nhà kinh doanh. Mình khuyên chú em nên nhân lúc có chức có quyền nhảy ra thương trường, mau phát tài hơn.

Bảy Viễn cười lớn:

- Với Đại Thế Giới, mỗi ngày vô kết nửa triệu bạc là đủ rồi. Đại ca còn bày vẽ chi cho thêm mệt !

Huỳnh Đại cười:

- Chuyện làm ăn, gặp thời là phải bung ra. Nên nhớ đời người chỉ có một thời. Cái thời tới với mình chỉ có hạn. Mình phải biết tận dụng tối đa.

- Đại ca muốn đệ làm gì đây ?

- Mình phải biết nhìn xa trông rộng. Với số vốn bạc triệu bạc tỉ, chú em nên lập nhà băng, mua bán bất động sản, một vốn bốn lời, hãy noi gương chú Hỏa. Phân nửa phố xá Sài Gòn Chợ Lớn là của ông đó.

Bảy Viễn sáng mắt ra:

- Ý đại ca rất hay. Mình sẽ về suy nghĩ thêm.

Rồi bật cười, che miệng nói nhỏ vào tai Huỳnh Đại:

- Đại ca nói khiến mình nhớ cái câu của mấy ông già xưa: Hũ vàng chôn không bằng cái con heo nái". Tiền vàng đem gửi ngân hàng không sinh lợi bằng đem ra kinh doanh.

Huỳnh Đại đập bàn tay lên vai Bảy Viễn:

- Chú mày tánh nào tạt nẩy ăn mặn uống đậm ?

Bảy Viễn thích thú:

- Thì ở đời có cái gì quý hơn cái đó. Người Hoa có nếp nghĩ mình rất chịu. Đến dự tiệc mừng người bạn làm ăn phát đạt, người ta thường nói nhỏ vào tai nhau: "Nị phát tài, tiền nhiều xài sao cho hết. Cưới vợ bé đi ! " .

Huỳnh Đại trở lại giọng nghiêm nghị:

- Mình chỉ cách cho chú em làm ăn. Nhưng trước hết phải kiếm người đỡ đầu. Có bao giờ chú em liên hệ với cựu hoàng Bảo Đại, nay là Quốc trưởng chưa ?

Bảy Viễn giật mình:

- Chưa! Mình chưa hề nghĩ tới chuyện đó. Người ta ở trên cao, làm sao mình với tới.

Huỳnh Đại cười hóm hỉnh:

- Cao thì cao, ông ta cũng vẫn cần tiền.

-Chuyện đó đã có nhà nước Pháp cấp lương bổng cho ông ta.

Huỳnh Đại:

- Một người quen ăn xài như vua, lương bổng bao nhiêu cho đủ.

Nghe mình nói đây. Chú mày nên trích một số tiền hoa lợi hàng tháng gửi cho cựu hoàng gọi là giúp quỹ xã hội. Đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. Sách có chữ "thọ tài như thọ tiền". Cựu hoàng nhận tiền của chú mày ắt sẽ có cách báo đáp xứng đáng. Chú mày chỉ cần ông ta đứng ra làm cái lọng che chắn để làm ăn lớn.

Bảy Viễn gật lia:

- Hay, hay ? Đại ca thật giỏi tâm lý . Từ nay tôi tôn đại ca làm sư phụ... Minh sẽ nghe lời khuyên đó.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Lót tay mua lọng

Nghe lời Huỳnh Đại, Bảy Viễn tìm cách liên hệ với Cựu hoàng Bảo Đại.

Nguyên tắc xử thế vẫn là đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. Nhưng "lót tay" không phải là chuyện dễ. Phải "điều tra kỹ đối tượng. Cách ngôn Pháp đã dạy: Cách cho đáng giá hơn của cho."

Hối lộ Quốc trưởng đâu phải dễ !

Bảy Viễn ra lệnh Năm Tài lập hồ sơ về Cựu hoàng.

Vua Khải Định băng hà Vĩnh Thụy lên ngôi năm 1925 khi còn du học ở Pháp, đến năm 1932 mới hồi loan chấp chính. Khi làm vua, Bảo Đại chỉ thích săn bắn và quyền hành giao cho Phạm Quỳnh , một nhân vật thân Pháp. Tháng 8.1945, Việt Minh giành chính quyền, Bảo Đại giao nạp ấn kiếm cho đại diện Việt Minh là Trần Huy Liệu Với lời tuyên bố đề đời: "Trẫm thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ " .

Chủ tịch Hồ Chí Minh phong công dân Vĩnh Thụy chức Cố vấn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Nhưng rời ngôi báu vẫn khao khát sống đời đế vương nên trong chế độ mới, Vĩnh Thụy sống không thoải mái. Khi cố vấn được phái sang Trung Quốc công tác ngoại giao, Vĩnh Thụy rời Hà Nội và bay thẳng sang Hồng Kông.

Vĩnh Thụy từ bỏ chức cố vấn để lấy chức mới là Cựu hoàng Bảo Đại . Cựu hoàng ăn chơi và chờ thời.

Phe háo chiến lần lượt thất bại trong chủ trương tốc chiến. Đô đốc D argenlieu bị thay, Bollaert lên cũng không đi tới đâu. Pháp nghĩ tới việc dùng lá bài Bảo Đại. Cựu hoàng quen nếp sống vua chúa, lại cưới vợ là con đại điền chủ,

Công giáo dòng, có họ hàng với đám tư bản bản xứ có thể lực ở miền Nam. Thế là bộ máy sử dụng Bảo Đại bắt đầu hoạt động.

Ngày 7.12.1947, trên chiến hạm Duguay Trouin, giải pháp Bảo Đại thành hình: Bollaert ký kết với Bảo Đại một thỏa ước theo đó Pháp sẽ trao trả quyền độc lập cho Việt Nam dưới quyền Quốc trưởng Bảo Đại.

Ngày 26.3.1948 Bảo Đại đồng ý thành lập Chính phủ trung ương lâm thời do Nguyễn Văn Xuân làm Thủ tướng. Hai tháng sau, ngày 25.5.48, Thủ tướng Xuân công bố thành phần nội các.

Ngày 5.6.1948, tại vịnh Hạ Long, Bảo Đại và Cao ủy Bollaert ký kết hiệp ước chính thức công nhận Việt Nam là nước độc lập. Từ "độc lập" này trước đây Pháp không hề dùng trong các cuộc thương thuyết với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Pháp chỉ dùng chữ quốc gia tự do (état libre). Chuyện trở trêu là sau khi "tranh giành

được độc lập, Cựu hoàng không về nước làm Quốc trưởng mà trở qua Pháp sống đời lưu vong. Với báo chí, Bảo Đại tuyên bố chỉ về nước khi nào Nam Kỳ được chính thức giao trả lại cho Việt Nam. Chính phủ Pháp thấy Bollaert làm không ra trò, bèn đưa Pignon lên thay để ve vãn Bảo Đại (tháng 10.1948). Bốn tháng sau, Tổng thống Vincent Auriol ký với Bảo Đại hiệp ước 8.3.1949, bấy giờ Bảo Đại mới chịu về Việt Nam. Cựu hoàng chọn Đà Lạt làm nơi đặt văn phòng Quốc trưởng.

Đọc xong lý lịch của Quốc trưởng Bảo Đại, Bảy Viễn quyết định "lót tay" Quốc trưởng để có chiếu lọng che đầu, đề phòng bắt trắc. Biết Bảo Đại tin dùng bào đệ Vĩnh Cần, Bảy Viễn nhờ người tiếp xúc. Qua trung gian này, Bảy Viễn ủng hộ Quốc trưởng 240.000 đồng mỗi tháng.

Có nhiều chuyện vui: Là Quốc trưởng như Bảo Đại vẫn lãnh lương của Chính phủ Pháp - lương cao nhất bậc thang lương, nhưng bao nhiêu cũng không vừa với cách ăn chơi "ném tiền qua cửa sổ". Món tiền ủng hộ của Bảy Viễn đưa tới thật đúng lúc. Như lời tiên đoán của Huỳnh Đại, Bảo Đại nghĩ cách đền bù xứng đáng cho Bảy Viễn.

Ngày 22.4.1952, khi tướng Bondis đề nghị phong tướng hai sao cho Bảy Viễn, Bảo Đại ký ngay. Đầu năm 1954, Bảo Đại nhận Bảy Viễn làm bào đệ sau khi Bảy Viễn giúp 500.000 đô la Mỹ để Bảo Đại chi cho các cô bồ trong đó có vũ nữ Jenny Đông ở Hồng Kông.

Năm 1954 là năm ngôi sao tướng tinh Bảy Viễn sáng sủa nhất. Được làm bào đệ Cựu hoàng, Bảy Viễn khoái hơn chức Thiếu tướng hai sao.

Có cái lọng to nhất nước, Bảy Viễn và Huỳnh Đại khai thác triệt để ngành ăn chơi ở Sài Gòn - Chợ Lớn.

Đại Thế Giới được mở mang rộng ra so với ngày mới thành lập. Chủ trương của D argenlieu là mạnh tay mở các khu giải trí để lừa

dân vùng Pháp chiếm , vùi đầu vô các sông bạc khiến họ quên nghĩa vụ công dân tức tham gia kháng chiến.

Trường đua Phú Thọ được mở lại, hoạt động nhộn nhịp.

Đại Thế Giới được báo chí Pháp ca ngợi hết lời: một thành phố trong thành phố (une ville dans la ville).

Đại Thế Giới gồm nhiều gian hàng cờ bạc, hai rạp chiếu bóng, ba rạp hát cải lương, Tiểu Quảng, vũ trường. Đại Thế Giới còn có ba chi nhánh khác: một ở đường Boresse (nay là Calmette), hai trong Chợ Lớn.

Thủ hiến Trần Văn Hữu không ký quyết định mở Đại Thế Giới, nhưng Quốc trưởng Bảo Đại ký, viện lẽ đây là cơ sở đã có từ thời Cao ủy D'argenlieu, tới đời Bollaert còn được mở rộng thêm.

Bảy giờ Bảy Viễn mới thấy phục sư phụ Huỳnh Đại.

Sau này Bảy Viễn còn cần tới cái lọng Quốc trưởng khi thời cuộc biến chuyển cực kỳ bất lợi cho Bình Xuyên.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Nghĩa đệ của Cựu hoàng

Bắt chước sư phụ Huỳnh Đại, mỗi khi làm ăn lớn Bảy Viễn đều coi thầy bói. Lúc mới ra thành đầu Tây, trước thái độ lơ là của tướng De la Tour, Bảy Viễn hoang mang và nhờ Huỳnh Đại giới thiệu một thầy Tàu chuyên lấy tử vi đoán tương lai. Thầy cả quyết tuổi Giáp Thìn (1904) của Bảy Viễn là số ba chìm bảy nổi, như rồng khi thăng khi giáng. Tuổi 44 là bước ngoặt quan trọng trong đời, những năm sau đó sẽ vượng lên về tiền bạc và về danh vọng. Ban đầu Bảy Viễn không tin vì mấy tháng nằm chờ thời, Bảy Viễn tưởng chừng đời mình sắp tàn đến nơi. Nhưng rồi tình hình sáng sửa ra: được phong Đại tá, phụ trách an ninh Đô thành, sau đó được giao giải tỏa lộ 15 Sài Gòn - Vũng Tàu. Tưởng vậy là ngon rồi, ai ngờ tháng 4.1952 lại được thăng Thiếu tướng, cuối năm 1953 được Bảo Đại nhận làm bảo đệ .

Bảy Viễn hỏi Huỳnh Đại vì sao Cựu hoàng chọn Bảy Viễn làm bảo đệ, Huỳnh Đại cười hóm hỉnh:

- Chữ bảo đệ báo chí dùng là sai . Theo chữ Hán - Việt, bảo đệ là anh em ruột cùng một mẹ một cha. Đúng ra trong trường hợp này phải gọi là nghĩa đệ, tức em kết nghĩa mới chính xác.

Bảy Viễn gật gù:

- Sư phụ nói đúng. Cựu hoàng nói tiếng Tây rành hơn tiếng Việt nên dùng sai chữ là dễ hiểu. Nhưng mình cứ thắc mắc sao lại chọn mình trong khi chung quanh ông ta thiếu gì bọn nịnh thần, đa số là trí thức?

Huỳnh Đại đầy tự tin:

- Chuyện này tế nhị lắm. Thoạt tiên mình nghĩ chú Bảy gửi phụ cấp hàng tháng 240.000 đồng rồi sau đó chi đẹp nửa triệu đô la để Cựu hoàng "li xì" cho các bồ nhí. Nhưng về sau, mình eo nhiều tin mật - do các bạn mình sống bên cạnh Bảo Đại - mình mới biết rõ thêm ông ta.

Bảy Viễn càng tò mò:

- Xin nói rõ ra cho mình biết.

Huỳnh Đại giải thích:

- Pháp muốn lợi dụng Bảo Đại để chống Việt Minh, Bảo Đại quá biết điều đó và ông ta cũng tương kế tựu kế, lợi dụng Pháp để cải thiện đời sống lưu vong của mình. Cao ủy Pignon đặt hai chuyên viên bên cạnh Bảo Đại. Cả hai đều đã từng sát cánh với Bảo Đại. Nhưng Bảo Đại lại yêu cầu Cao ủy Pignon rút hai người này đi vì ông ta không thích sự can thiệp của họ. Để tỏ ra mình không là bù nhìn của Pháp, Bảo Đại nhất định không "đóng đô" ở Hà Nội dù Pháp dành cho ông ta lâu đài Puginier nơi là các Toàn quyền Pháp "ngự". Bảo Đại cũng chê Sài Gòn vì Pháp không giao cho mình lâu đài Norodom là dinh Toàn quyền trước 1945. Ông không muốn làm nhân vật số hai.

Và Bảo Đại chọn Đà Lạt làm nơi thiết lập văn phòng Quốc trưởng.

Tại thành phố nghỉ mát sang trọng này, Bảo Đại mở các giải trí trường, vũ trường, sòng bạc như Hồng Kông và Ma cao. Chủ trương này cố nhiên gặp sự chống đối của Pháp: Một vị Quốc trưởng không thể là một "tay chơi quốc tế" như vậy. Dự án biến Đà Lạt thành một casino quốc tế của Cựu hoàng bị Pháp ách lại. Vì vậy Cựu hoàng mới chọn Bảy Viễn là đồng minh để cùng khai thác Đại Thế Giới.

Hiểu chưa?

Bảy Viễn bây giờ mới sáng ra:

- Thì ra mình được Cựu hoàng chiêu cố là do chủ trương kinh tài khai thác máu đổ đen của thiên hạ.

Huỳnh Đại nói tiếp:

- Chưa hết đâu? Hồi nãy chú em nói sao Bảo Đại không chọn trí thức làm đồng minh mà chọn dân giang hồ như chú. Sự thật là Bảo Đại đã chán chê các cha trí thức vô liêm sỉ. Đời sống tại biệt điện Quốc trưởng như một tiểu triều đình, toàn nịnh thần ra vô "kiếm chác", nhất là Thủ hiến Trung phần Việt Nam Phan Văn Giáo. Cha này

tàu với Bảo Đại: "Đầu bếp của ngài có thể là người của Việt Minh. Nếu ngài không phản đối, tôi xin phép ném trước các món ăn giúp ngài"

Bảy Viễn cười ngất:

- Thăng cha này nịnh quá cỡ , không chừa chỗ nào cho người khác nịnh. Rồi Bảo Đại nghĩ sao?

- Phan Văn Giáo là người dặt gài cho Bảo Đại giải trí tại biệt điện, đủ loại: Việt, Pháp, xẩm, lai, cả người Thượng nữa. Bảo Đại trọng dụng Phan Văn Giáo nhưng thầm khinh một trí thức không có nhân cách. Rất nhiều Phan Văn Giáo quanh Bảo Đại nên ông ta đâm sợ trí thức "mất dạy" kiểu Phan Văn Giáo. Và do vậy ông ta ngã về nhưng tay giang hồ mà có tư cách hơn.

Huỳnh Đại kết luận:

- Chú đã chọn Bảo Đại làm chiếc lọng che đầu thì cố tìm hiểu ông ta. Ai cũng khoái nịnh, nhưng phải nịnh cho có nghệ thuật. Nịnh thế nào mà người được nịnh thì không tự thấy xấu hổ.

Tóm lại Bảo Đại là một con người phức tạp, cần theo dõi cẩn thận. Mình còn làm ăn dài dài với ông ta.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Chọn Tham Mưu Trưởng

Bảo Đại mời một số chính khách lên biệt điện Đà Lạt để tham khảo về việc chọn Tham mưu trưởng cho quân đội quốc gia Việt Nam. Theo hiệp ước Bảo Đại -Vincent Auriol, Pháp nhìn nhận Việt Nam là một nước độc lập có chủ quyền riêng, có quân đội riêng. Quân đội đã có rồi, còn chọn Tham mưu trưởng nữa thôi. Trong số các nhân vật được Quốc Trưởng đề cử chức này có Bảy Viễn. Tại khách sạn Langbian Palace là nơi các chính khách ngụ trong thời điểm này, thiên hạ háo nhau về .

Bảy Viễn, một tướng cướp được Pháp tin dùng để lấy độc trị độc. Thủ hiến Trung phần Phan Văn Giáo là người đã kích Bảy Viễn mạnh hơn ai hết.

Không may cho ông là đã chê Bảy Viễn trước mặt Lai Văn Sang, đại diện Bảy Viễn lại cuộc họp này.

Lập tức Tư Sang điện cho Bảy Viễn biết dư luận về việc bầu chọn Tham mưu trưởng và đặc biệt là ý kiến bôi bác của Phan Văn Giáo. Bảy Viễn đỏ quạch, nhảy lên chiếc Jaguar - loại xe đua mới xuất

xưởng, mô-đen mới tại Việt Nam. Đường Sài Gòn - Đà Lạt, từ Bao trở lên nhiều đèo cao chạy vòng vèo kể bên vực thẳm, lại nhiều khúc cua có am nhỏ thờ cô hồn những người tử nạn, vậy mà Bảy Viễn vẫn phóng chiếc Jaguar với tốc độ gần 100 cây số/giờ. Xe vừa tới khách sạn Langbian, Bảy Viễn nhảy xuống tìm Tư Sang:

- Thằng chó đẻ Phan Văn Giáo là thằng nào mà dám chê Bảy Viễn? - Vừa hỏi, Bảy Viễn thọc tay vào túi quần, nơi "con chó lửa" nằm chờ để khạc lửa.

Thủ hiến Phan Văn Giáo là thượng khách thường xuyên của khách sạn. Một tên bồi nhanh chân báo động, Phan Văn Giáo tức tốc lên ra đường gọi tắc-xi chạy lên biệt điện cầu cứu Bảo Đại .

Chừng biết con mồi đã xổng, Bảy Viễn kéo Tư Sang lên xe phóng như bay đến biệt điện.

Tất nhiên Phan Văn Giáo trốn biệt. Và Bảo Đại phải đứng ra dàn xếp.

Dù chết hụt, Phan Văn Giáo vẫn tiếp tục nói xấu Bảy Viễn với các chính khách xôi thịt trong cuộc họp:

- Không hiểu quý ngài nghĩ thế nào chứ riêng tôi thì vô cùng xấu hổ nếu một tướng cướp lại được chọn để giao chức Tham mưu trưởng quân đội quốc gia Việt Nam. Nói tới Bảy Viễn là phải nói tới Đại Thế Giới, giải trí trường lớn nhất Đông Dương. Trước đây Pháp cho Lâm Giồng người Ma Cao thầu khai thác. Để buộc Lâm Giồng nhường Đại Thế Giới cho mình, Bảy Viễn không ngần ngại cho lính Bình Xuyên ném lựu đạn vào sông bạc Kim Chung làm thiệt mạng 60 người. Rồi còn bắt cóc những người trong ban giám đốc Đại Thế Giới để làm tiền. Một nhân vật tai tiếng như thế hỏi sao có đủ tư cách để làm Tham mưu trưởng quân đội quốc gia Việt Nam?

Trong lúc sôi nổi, Phan Văn Giáo thao thao kể tội Bảy Viễn:

- Các ngài có biết không, vừa nhận chức vụ cầm đầu công an cảnh sát Sài Gòn -Chợ Lớn, Bảy Viễn liền lập xóm Bình Khang - một nhà chứa khổng lồ hoạt động công khai, phục vụ cho binh sĩ .

Chuyện buồn cười là càng nói xấu Bảy Viễn bao nhiêu thì Phan Văn Giáo càng "hở sườn" bấy nhiêu. Dân miền Trung, nhất là người Huế và Đà Lạt, đều không lạ gì thủ hiến gốc dược sĩ, làm giàu nhờ buôn chợ đen thuốc Tây. Phan Văn Giáo xu nịnh Bảo Đại để củng cố thế lực của mình. Bảo Đại có nhiều nịnh thần, nhưng Phan Văn Giáo là số một.

Trong khi đó, Bảy Viễn được Huỳnh Đại mô giới liên kết với nhóm người Corse mà đứng đầu là chủ khách sạn Continental để tiến hành những phi vụ quốc tế.

Dân đảo Corse - Corse là một hòn đảo nằm ở phía Nam nước Pháp - là những con người thích đứng đầu sóng ngọn gió, hiểu theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng - đa số làm nghề buôn lậu, mở quán rượu và "thầy chú" gác khám.

Tay anh chị số một là Andréani, chủ quán rượu Croix du Sud (Ngôi sao Phương Nam) ở đầu đường Catinat, xéo khách sạn Majestic (Cửu Long).

Nơi đây là điểm hẹn của tất cả dân đảo Corse sống bằng nghề buôn lậu. Andréani đã từng thủ tiêu nhiều đối thủ, đa phần là người Tàu. Biện pháp bắt cóc đưa ra ngoại ô thủ tiêu lâu ngày đã bị công an khám phá, Andréani phải rút vào thế thủ.

Người phát cao ngọn cờ dân Corse là chủ nhân khách sạn Continental, tên là Franchini.

Công an nắm rất rõ lý lịch của Franchini: xuất thân là bồi phòng tàu viễn dương Marseille - Sài Gòn, anh ta siêng năng tự học và dần dần tìm được công việc làm trong Ngân hàng Đông Dương, sau đó nhảy sang lĩnh vực xuất nhập khẩu và trở thành một nhân vật tên tuổi trên thương trường Sài Gòn. Anh ta còn may mắn "cua" được con gái rượu của một ông Đốc phủ sứ khi xuống miền Tây...

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Liên kết thế lực mới

Dịp may hiếm có trong đời khi Franchini đang làm nhiệm vụ chào hàng (commis voyageur) cho một hãng lớn từ Sài Gòn xuống Mỹ Tho thì được cô con gái ông Đốc phủ chấm. Cô gái xin gia đình cho phép thành thân với Franchini, nhưng gia đình ông Đốc phủ không muốn gả con cho Tây.

Tình yêu đôi lứa quá mãnh liệt, họ đưa nhau trốn đi để lập tổ uyên ương. Không thể để con gái cưng sống đời vô định, ông bà Đốc phủ cho người đi tìm gọi về làm lễ cưới đàng hoàng, lại còn cho mấy trăm mẫu đất để làm ăn. Thế là anh chàng Tây đảo Corse trở thành điền chủ. Không may vợ anh ta mất trong khi sanh con so. Dù vậy ông Đốc phủ vẫn xem Franchini như chàng rể và cho luôn số ruộng nói trên.

Dịp may thứ hai tới với Franchini: khách sạn Continental làm ăn thất bại, đành bán. Không ai muốn sang vì ngôi nhà xuống cấp trầm

trọng, buôn bán lỗ lãi triền miên. Franchini thấy đây là một địa điểm quá tốt vì khách sạn Continental nằm trên đường Catinat, kế bên nhà hát Tây ngay trung tâm Sài Gòn. Giá lại quá rẻ.

Anh ta vay tiền Hội Truyền giáo để mua lại, rồi xoay xở mượn tiền bạn bè trong tập đoàn người Corse đồng hương. Khách sạn Continental được sửa sang, tân trang thành khách sạn 5 sao, đồng thời trở thành Trung tâm báo chí quốc tế. Nhiều nhà báo, nhà văn cự phách như Lucien Bodard, Pierre Dareourt, Jean Lacouture, Philippe Deviner đã đến đây để săn tin chiến sự. Nhà văn Anh Graham Green cũng đóng đô ở đây để viết cuốn truyện nổi tiếng The quiet American (Người Mỹ trầm lặng). Trở thành một tỷ phú chơi thân với báo giới trong và ngoài nước, Franchini cũng trở thành một nhân vật quan trọng trong chính trường Sài Gòn. Tuy nhiên ngành công an và cảnh sát vẫn không ngớt theo dõi Franchini. Họ không hài lòng với sự giải thích của anh ta: mở khách sạn không thể làm giàu nhanh chóng như thế được. Chỉ trong mười năm từ 1940 đến 1950, một anh chàng nghèo kiết trở thành một tỷ phú. Chắc chắn phải có những phi vụ bí mật nào đó. Dân Corse là chúa trùm buôn lậu. Thế là cảnh sát, công an cứ bám theo Franchini như đĩa đói. Nhưng hoài công. Không có một chút dấu vết gì chứng tỏ Franchini tham gia các tổ chức buôn lậu.

Một sự kiện cho thấy Franchini rất có thể lỵ: Một nhà báo tên Armorin từ Bordeaux sang, tới phòng văn chủ nhân khách sạn Continental. Ông ta vô đề xàng xảng: "Bên Pháp có báo viết là ông làm giàu nhanh nhờ buôn tiền, đổi tiền với giá chợ đen, phải không?". Lạnh lùng, Franchini đứng dậy giáng cho anh ta một tát tai ngay mặt. Thế rồi đám em út lại nhào vô "bè hội đồng". Anh chàng nhà báo cầm đầu chạy. Anh ta tưởng là mình rơi vào sào huyệt một đảng cướp người Corse. Sau đó anh ta viết bài tố cáo chủ nhân Continental âm mưu giết nhà báo. Vài tuần sau trên đường về Pháp, anh ta bị tai nạn máy bay chết mất xác.

Franchini biết rõ Bảy Viễn là nhân vật đang lên, được Quốc trưởng Bảo Đại che đỡ nên chủ động kết thân. Anh ta đến vũ trường trong Đại Thế Giới cùng các bạn đồng hương sau một châu ăn nhậu. Ngày hôm sau anh ta tìm Bảy Viễn đặt vấn đề:

- Đêm qua chúng tôi có tới vũ trường của Thiếu tướng. Tôi muốn giúp ông khuếch trương nó lên đúng tầm cỡ một vũ trường quốc tế. Cần thêm một dàn nhạc Philipin để thay đổi không khí. Sàn nhảy cũng cần mở rộng và làm lại toàn bộ phần trang trí nội thất.

Bảy Viễn biết Franchini là trùm buôn lậu mà công an cảnh sát không

tóm được quả tang nhân chứng và vật chứng, đúng là tay tổ đáng cho mình học hỏi nên bắt tay niềm nở:

- Hân hạnh cho tôi quá! Được ông anh giúp sức thì còn gì bằng. Ngoài cái vũ trường con con này, tôi mong được sự hợp tác của ông anh trong các phi vụ quan trọng hơn. Tôi có nhiều bạn thân trong giới người Hoa ở Chợ Lớn, còn ông anh có tập đoàn người Corse đồng hương. Hai ta liên kết thì hy vọng sẽ thành công lớn.

Franchini gật đầu:

- Đúng vậy? Vũ trường chỉ là bước đầu. Sau đó ta sẽ bàn tiếp. Vậy là Bảy Viễn đã liên kết được với một thế lực lớn của Sài Gòn.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Khai tử chữ Bảy Viễn

Quốc trưởng Bảo Đại cứ ở miết trên Đà Lạt trong khi tình hình chiến sự ngày một nguy kịch. Pháp thua to ở Bắc Việt, thê thảm nhất là hai binh đoàn thiện chiến Lepage và Charton trên đường số 4. Tại Sài Gòn, các đội quân cảm tử của Trung tướng Nguyễn Bình hoạt động mạnh. Pháp làm áp lực để Bảo Đại về Sài Gòn đảm đương chức vụ Quốc trưởng.

Bảo Đại đành phải vâng lệnh quan thầy.

Ngày Bảo Đại từ Đà Lạt xuống Sài Gòn, công chức, học sinh tập hợp tại sân bay Tân Sơn Nhất để đón chào.

Lực lượng các giáo phái cũng có mặt.

Mỗi người đi đón Quốc trưởng được phát năm đồng phụ cấp. Một nhất là cảnh sát, công an suốt chặng đường từ sân bay về trung tâm thành phố, cứ năm mét một người gác để phòng bắt trộm.

Trong dịp này, Bảy Viễn được vinh dự chiêu đãi Quốc trưởng. Trước đó, Năm Tài đã làm việc với Nguyễn Độ, Đồng lý Văn phòng Quốc trưởng đề lên kế hoạch đón tiếp Bảo Đại, Bảy Viễn tổ chức những đêm "nhất dạ đế vương" để Quốc trưởng vui thú khắp nơi, từ Đại Thế Giới cho đến Đại La Thiên. Thầy tớ cùng chung một sở thích, Bảy Viễn nhờ chủ Đại La Thiên là tỷ phú Huỳnh Đại tuyển một số hoa khôi ở các vũ trường phục vụ Quốc trưởng. Trong cuộc vui còn có màn văn nghệ đặc biệt, các ca sĩ trẻ đẹp duyên dáng hát những ca khúc trữ tình tiếng Việt, tiếng Hoa và cả tiếng Pháp. Sau đó đến màn ca múa kiểu Hàng Nga, điệu nhảy cancan (hắt váy) kết thúc là màn thoát y vũ. Trước khi chia tay, chủ nhà hàng trao cho thượng khách

một album người đẹp có đánh số để lựa chọn.
Ngay đêm đầu đến Sài Gòn, Bảo Đại đã khoái Bảy Viễn và quyết định sẽ "đáp lễ" xứng đáng.

Theo hiệp ước Bảo Đại -Auriol, bộ máy hành chính giao lại cho người Việt Nam. Quốc trưởng có toàn quyền chọn người từ trên xuống dưới, Bảo Đại không thích tướng Nguyễn Văn Xuân nên giao lại chức Thủ tướng cho Nguyễn Phan Long. Ông Long là một trí thức địa chủ theo đạo Cao Đài. Ông rất mê cầu cơ - một thú vui của trí thức Nam Kỳ muốn giao lưu với các bậc tiên thánh. Ông Long còn là một nhà báo viết tiếng Pháp hay hơn cả người Pháp. Về đời tư, ông Long có đủ tật, dính vô cả bốn thứ tửu - sắc - tài - phiến. Một đặc điểm của ông, là không ưa người Pháp. Ngay khi nhậm chức Thủ tướng quốc gia Việt Nam, ông Long tìm cách liên lạc với Việt Minh đề nghị một giải pháp hòa bình nhưng Việt Minh cương quyết bác bỏ chuyện thương thuyết với chính phủ Bảo Đại .

Bộ máy công an cảnh sát cũng phải giao lại cho người Việt Nam. Trước đây Sở Mật thám Pháp do Perrier cầm đầu chiếm đầy phố mười căn cuối đường Catinat, kế bên nhà thờ Đức Bà. Dân Sài Gòn châm biếm thực dân: "Kế bên thiên đàng có địa ngục". Bót Catinat nổi tiếng là ác ôn, cán bộ Việt Minh hay người bị tình nghi, khi bị bắt đều được đưa vô đó để tra tấn, khai thác làm biên bản rồi mới giải qua Khám Lớn. Sau khi giao lại cho chính phủ Nguyễn Phan Long, ngành mật thám Pháp vẫn song song tồn tại, vẫn do Perrier cầm đầu, gọi là để bảo vệ quân đội viễn chinh Pháp. Bảo Đại giao ngành an ninh cảnh sát cho Thiếu tướng Lê Văn Viễn. Từ ngày lên thiếu tướng, Tư lệnh Bình Xuyên ra lệnh khai tử hai chữ Bảy Viễn vì nó gọi lại những ấn tượng không tốt đẹp. Ông muốn thiên hạ gọi mình là Lê Văn Viễn, có vẻ đàng hoàng, đứng đắn hơn. Lại Văn Sang được Bảy Viễn giao chức Giám đốc Công an Đô thành, ngụ trị bót Catinat. Vậy là mộng lớn của Tư Sang đã thành. Nhưng chức tước nghe kêu mà nghiệp vụ thì Sang chưa có bao nhiêu nên phải vừa làm vừa học. Cách học nghề của Tư Sang rất đặc biệt: giở hồ sơ lý lịch các vị tiền nhiệm nghiên cứu rút kinh nghiệm. Trước nhất là Nguyễn Văn Tâm mà dân Nam Kỳ gọi là "cọp Cai Lậy". Đốc phủ Tâm ngồi ghế chủ quận Cai Lậy trước khi làm Giám đốc công an. Biệt danh "cọp Cai Lậy" được gán cho ông ta vào năm 1940, năm xảy ra sự kiện Nam kỳ khởi nghĩa. Nguyễn Văn Tâm được Tây phong chức Đốc phủ nhờ công diệt được nhiều cộng sản

hơn nơi nào hết. Lúc đó quận Tâm chỉ có hai chục lính mã tà. Hàng ngàn người biểu tình tiến vô thị trấn Cai Lậy. Quận Tâm biết mình yếu thế, ra lệnh mã tà chỉ thủ thế chứ không được bắn. Ông cho mời đại biểu tới thương lượng và cho người thân tín lên chụp ảnh nhưng người đi đầu cuộc biểu tình, sau đó cho bắt nguội cả mấy trăm người, đem về phòng điều tra. Đích thân quận Tâm tra khảo theo kiểu Trung cổ. Khi Nhật đảo chánh Pháp, Tâm bị Nhật bắt và đánh đập tàn nhẫn như hắn đã từng hành hạ cộng sản trước đó. Chừng Việt Minh giành chính quyền thì Tâm biết sợ vì đã tới lúc kiến ăn cá. Nhưng hắn may mắn thoát chết nhờ quân Anh tới Sài Gòn giải giới quân Nhật thất trận. Khám Lớn Sài Gòn được quân Anh can thiệp thả những người Pháp và công chức làm cho Pháp. Thoát chết, lẽ ra phải khôn lên, nhưng quận Tâm vẫn chững nào tụt nẩy. Pháp đưa Tâm lên làm Bộ trưởng An ninh trong các chính phủ bù nhìn Nguyễn Văn Thinh, Lê Văn Hoạch, Nguyễn Văn Xuân Tư Sang học được gì ở vị tiền nhiệm Nguyễn Văn Tâm ? Tâm luôn luôn thủ thế. Ngay trong văn phòng cũng luôn luôn bố trí các tay súng thiện xạ . Chỉ cần một dấu hiệu nhỏ là xạ thủ nổ súng vào người ngồi đối diện với ông ta.

Bảy viên thủ lĩnh Bình xuyên

Sanh nghề tử nghiệp

Sau khi tìm hiểu kinh nghiệm của "cọp Cai Lậy", Tư Sang tham khảo hồ sơ về Cò Bazin, một hung thần ngự trị khá lâu tại bót Catinat. Ngồi chễm chệ trên chiếc ghế bành của Bazin, đọc biên bản về cái chết của Bazin, Tư Sang không khỏi rùng mình. Hắn thảm nhủ: "Sanh nghề tử nghiệp".

Bazin sống và làm việc như một cái máy, lúc nào cũng cảnh giác, đề phòng. Bazin ở trên lầu một cao ốc đường Catinat. Hằng ngày, Bazin từ trên lầu xuống, đi trên đường Catinat, quẹo mặt, theo đường Lê Thánh Tôn để lên xe hơi của ông ta mà tài xế đã chờ sẵn tại bãi xe trước Tòa Đô chính Sài Gòn (Ủy ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh hiện nay).

Ngày 28.4.1950, đội ám sát Công an xung phong của La Văn Liếm đã phục sẵn trên chặng đường ngắn không tới một ngàn mét này. Một đội viên đội nón nỉ màu nâu vờ ngồi đọc báo trên băng trong

vườn hoa nhỏ ngay trước cửa cao ốc của Bazin. Khi hắn bước ra đường Catinat thì anh này quơ chiếc nón làm hiệu cho tổ trưởng đứng tại ngã tư Catinat - D Espagne, ngang nhà hàng La Pagode. Anh tổ trưởng cũng giở nón làm hiệu cho một đội viên thủ súng lục đứng chờ sẵn ở tiệm thuốc tây Métropole trên đường D Espagne. Khi Bazin đi ngang qua với một Đại úy Không quân, anh đội viên này lặng lẽ đi theo, cánh sau vài ba bước. Bất ngờ tên Đại úy Không quân quay lại, đứng vào lúc anh này cho tay vào túi quần. Biết đã gặp Việt Minh, tên Đại úy xáp tới đập vào người anh đội viên. Anh này té vô vách tường nhưng vẫn nổ súng từ trong túi quần. Đạn trúng ngay tên Đại úy. Lập tức anh rút súng ra bắn hết mấy viên còn lại vô ngực Bazin. Bắn xong anh chạy tới chiếc traction đậu sẵn ở bãi đậu xe trước Tòa Đô chính. Một đội viên khác có nhiệm vụ yểm trợ anh đã bắn tên tài xế của Bazin, nhưng tên này nhanh chân chui xuống gầm xe. Cả hai nhảy lên xe vọt ngay, tất cả về điểm tập kết để ra bùng sau đó .

Vụ ám sát diễn ra nhanh chóng, chỉ trong vòng 5 phút, không lực lượng an ninh nào kịp trở tay. Loạt đạn đầu gây thương vong cho Đại úy Không quân Roger, bay qua nhà hàng La Pagode làm bể các tủ kính đựng rượu và bánh ngọt. Dân sang ăn điểm tâm tại đây hốt hoảng nằm móp xuống nền gạch bông. Chừng cảnh sát tới thì chiếc traction của đội ám sát đã mất dạng.

Mật thám Pháp biết được một người trong đội ám sát này là do tình cờ mà thôi. Một thằng Tây sáng đó đi ngang qua Tòa Đô chính thấy một đồng nghiệp cùng sở làm ở Tân Sơn Nhất đang ngồi sau vô lăng chiếc traction đậu trước Tòa Đô chính. Về sau nghe kể chuyện nổ súng và các hung thủ thoát thân trên chiếc traction, thằng Tây này mới đến báo cảnh sát tố giác tài xế là người làm cùng sở với anh ta. Thế là mật thám sưu tra ngay và in áp phích bố cáo trọng thưởng ai chỉ bắt người có ảnh in kèm theo. Nhưng dù nhanh mấy, chúng cũng chạy sau. Bộ ba trong đó có tài xế đã nhảy ra bùng ngay chiều hôm ấy....

Tư Sang rút khăn tay lau mồ hôi trán. Hắn còn lạ gì các ban Công tác thành. Toàn là những cảm tử quân, được huấn luyện thuần thục để thọc sâu đánh hiểm. Và nguy hiểm hơn hết là tinh thần dũng cảm, táo bạo, xem cái chết nhẹ tựa lông hồng.

Ngay cả phụ nữ cũng có một đơn vị cảm tử là trung đội Minh Khai đã ném lựu đạn vô rạp chiếu bóng Majestic (nay là Cửu Long). Lần đó có trên 50 sĩ quan Hải quân bị thương vong vì hai trái lựu đạn của ba

cô nữ sinh thành phố ra bưng học quân sự rồi về Sài Gòn hoạt động. Học được gì trong cái chết của Bazin đây?

Tư Sang ngẫm nghĩ Bazin chết vì sống như cái máy. Thức dậy, xuống lầu, ra xe, tới sở đúng giờ giấc. Do đó Việt Minh rất dễ vạch kế hoạch hành động.

Từ đó Tư Sang luôn thay đổi lộ trình và giờ giấc. Dù cẩn thận như vậy, Tư Sang cũng luôn luôn bị cái chết của Bazin ám ảnh. Thế mới biết cái chức Giám đốc Công an Đô thành không ngon ăn chút nào. Nơi ghế bành của Bazin mà Tư Sang thấy chông chênh như ngồi ghế ba chân.

Vẫn chưa hết những cơn ác mộng. Ngày 31.7.1951, một tin dữ làm chấn động cả Sài Gòn lẫn Paris: tướng Chanson - Tư lệnh quân đội Pháp tại Nam phần Việt Nam và Thủ hiến Thái Lập Thành, người thay Trần Văn Hữu, đã bị quân cảm tử thanh toán trong chuyến kinh lý tỉnh Sa Đéc.

Cả hai vừa tới khán đài trong sân vận động tỉnh thì một người lính băng ngang hàng rào bảo vệ tiến tới. Cách hai ông ba thước, anh ta rút tay khỏi túi quần đứng nghiêm chào đúng kiểu cách nhà binh. Liền đó trái lựu đạn trong túi quần đã rút chốt sẵn phát nổ, một nửa thân mình anh ta bay mất. Trên khán đài, tướng Chanson và Thủ hiến Thái Lập Thành chết tại chỗ, một số sĩ quan trong đó có một Đại tá bị thương nặng.

Tư Sang lập tức cho điều tra nhưng không tài nào biết vụ tấn công cảm tử này thuộc về cơ quan, đơn vị nào. Sau đó, mật thám Pháp cả quyết đây là "cú" của Đại tá Trịnh Minh Thế, chỉ huy trưởng Cao Đài Liên Minh - nhóm này ly khai với Tòa thánh Tây Ninh và có xu hướng thân Mỹ.

Phòng Nhì cũng căn cứ vào bộ sắc phục Cao Đài của hung thủ, đoán là nhóm Cao Đài thân Mỹ muốn "dẫn mặt" Pháp.

Riêng Tư Sang thì dù không nắm được chút gì về nhân chứng, vật chứng nhưng cũng quyết đoán đây là "chiến công" của Việt Minh bởi lẽ không ai dám hy sinh vì nghĩa lớn như Việt Minh.

Tư Sang thấy mình đã lỡ leo lên lưng cọp rồi, nhảy xuống cũng chết, chi bằng mình giết trước, chớ để chúng giết mình.

Công an Bình Xuyên từ đó nổi danh tàn ác còn hơn cả "cọp Cai Lậy" hay Cò Bazin.

Bảy viên thủ lĩnh Bình xuyên

Sòng bạc Monte Carlos

Tình hình chiến sự ngày một căng thẳng. Pháp thua ở chiến trường biên giới rồi trung du, phải đưa Thống tướng De Lattre de Tassigny sang Việt Nam làm Cao ủy kiêm Tổng tư lệnh quân đội Pháp tại Đông Dương.

Nhưng vị tướng tài giỏi nhất của Pháp cũng khó thể lật ngược thế cờ.

Pháp đang gặp khó khăn sau Thế chiến thứ 2 lại phải gánh chi phí chiến tranh Đông Dương đến 101 tỉ quan, năm 1946, lên 136 tỉ năm 1948. Pháp sợ nhất là bình định không xong thì quân đội Việt Minh được Hồng quân Trung Hoa kéo tới biên giới yểm trợ. Trong tình thế nước sôi lửa bỏng đó, Pháp phái một tướng lãnh sang Đông Dương nghiên cứu tình hình mọi mặt để giúp Chính phủ Pháp giải quyết chiến tranh Việt Nam.

Người được giao sứ mạng này là tướng Revers.

Ngày 16.5.1949, tướng Revers tới Sài Gòn.

Revers đi quan sát chiến trường, tham khảo các bộ tham mưu, cố gắng thấy thật nhiều, nghe thật nhiều để có một cái nhìn tổng quát. Ngoài quân sự Revers còn quan tâm tới chính trị, văn hóa, xã hội. Không khí Sài Gòn bấy giờ đập mạnh vào mắt vị tướng làm nhiệm vụ Tổng thanh tra. Đó là không khí ăn chơi, vô trách nhiệm. Các quan chức Pháp lo làm giàu bằng cách chuyển ngân, mua bán đồng Đông Dương ngân hàng. Ngoài việc buôn bán tiền bạc, Sài Gòn còn có nhiều giải trí trường, hộp đêm sang trọng mà đứng đầu là Đại Thế Giới do Bảy Viễn đứng đầu khai thác với sự yểm trợ của Quốc trưởng Bảo Đại.

Về mặt quân sự, Pháp đứng trước nhiều bất lợi. Việt Minh dùng chiến thuật du kích mà quân đội Pháp không quen. Mặt khác, Đông Dương nằm trong phạm vi quyền lực của Bộ Các Quốc gia Liên hiệp (xưa là Bộ Thuộc địa) do Cao ủy đại diện, nhưng Tổng tư lệnh quân đội viễn chinh lại là một tướng lãnh do Bộ Quốc phòng chỉ định.

Do cách làm việc tréo ngoe như vậy mà trống xuôi kèn ngược.

Revers đề nghị nên chọn một người của Bộ Quốc gia Liên hiệp nắm cả quyền hành chính và quân sự. Người đó nên là một tướng lãnh.

Về chiến lược, Pháp nên thu vén cho gọn các chiến tuyến, tập trung tối đa quân lực tại miền Bắc Việt Nam, cố thủ các vị trí chung quanh Hà Nội...

Khi nghe Năm Tài báo cáo tình hình, Bảy Viễn chỉ đặc biệt quan tâm

tới cái "vú sữa" Đại Thế Giới đang bị các chính khách Pháp bên chính quốc dòm ngó.

Bảy Viễn sợ nhất là cái nồi cơm của mình bị đập bể. Mà người đập bể phải là Tổng thống Pháp chứ không ai khác vì Bảy Viễn đã có cái lọng che đầu là Quốc trưởng Bảo Đại .

Lo ngại về vụ này, Bảy Viễn điện lên biệt điện trên Đà Lạt để tham vấn Cựu hoàng thì được Nguyễn Huệ cho biết là Quốc trưởng đã bay qua Pháp.

Dù lo âu, Bảy Viễn cũng không khỏi cười thầm:

- Đúng là "dân chơi", giặc đánh tứ tung mà Quốc trưởng chỉ lo bay nhảy. Ngài đã chán Đà Lạt rồi nên bay qua Cannes , thành phố nghỉ mát bên bờ Địa Trung Hải.

Bảy Viễn quyết định bay qua Pháp chơi một lần cho biết. Đi Tây từ lâu đã là một giấc mộng của tay giang hồ gốc nhà quê, hơn nữa đi chơi cũng là để củng cố quyền lợi của mình.

Phải thuyết phục Quốc trưởng giữ vững Đại Thế Giới trong bất cứ tình huống nào.

Một tuần ở Pháp là một tuần huy hoàng nhất trong đời Bảy Viễn.

Cựu hoàng chiêu đãi trọng thể ông chủ Đại Thế Giới. Nào là lên Paris xem vũ điệu Can can với các pha khoe đùi khoe hông, nào là xuống bãi biển Saint Tropez xem đầm khỏa thân phơi nắng.... Nhưng khoái nhất là được theo Cựu hoàng tới sòng bạc Monte Carlo nằm trong thành phố Monaco. Là tay cờ bạc thập thành, Bảy Viễn cũng phải bái phục cách đánh bạc của Cựu hoàng, ông ta đứng quan sát khá lâu trước khi đặt tiền vào một con số ở sòng roulette. Hồi lâu, một tay chơi chày túi sau khi nuôi một con số rồi sòng bạc thì lập tức Cựu hoàng đặt tiền ngay con số đó và là hòn bi rơi ngay con số đó.

Bảo Đại gật gù nói với Bảy Viễn:

- Đó là phép xác suất. Theo cách tính toán này thì một con số có chu kỳ của nó. Nó vắng mặt một lúc rồi lại xuất hiện. Anh chàng kia nuôi con số 13 tới mười mấy lần. Đến khi anh ta chày túi thì con số 13 lại xuất hiện.

Bảy Viễn bắt tay khen Cựu hoàng:

- Cái thuyết xác suất đó quá hay. Suy rộng ra thì ở đời mình phải biết chờ thời cơ.

Bảo Đại gật lia:

- Đúng thế! Làm chính trị cũng phải biết đợi thời cơ. Như lúc mình nằm ở Hồng Kông, biết bao nhiêu chính khách tới mời mình tham chính. Nhưng mình không nghe. Mình còn phải nhận định tình hình. Chờ tới lúc Pháp mệt mỏi với phe chủ chiến như D argenlieu,

Leclerc. Chừng đám này bị thay, mình mới chịu nói chuyện với Cao ủy Pignon. Ký hiệp ước rồi mình vẫn ở Cannes, chờ chừng nào Pháp thật sự chịu trao trả các quyền tự do dân chủ, mình mới về Việt Nam, nhưng không ở Hà Nội hay Sài Gòn mà bay lên Đà Lạt....

Bảy Viễn nhắc chuyện Đại Thế giới, Bảo Đại nói:

- Yên chí ? Không ai đóng cửa được nó đâu.

Các nước văn minh đều có nơi giải trí cho dân chúng, như Monaco này đây.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thống Tướng De Lattre

Cuối tháng 10.1950, Cao ủy Pignon từ Sài Gòn ra Hà Nội và thấy thủ đô đang lâm vào tình thế hiểm nguy.

Thành phố đã bị Việt Minh bao vây bốn phía. Trong khi đó, báo chí Pháp loan tin Cao ủy Pignon sắp bị thay vì để "cộng quân" thắng thế khắp nơi. Tổng thống Pháp mời các tướng tên tuổi sang Đông Dương cứu nguy. Tướng Juin đang sống đế vương tại Maroc không muốn "thả mồi bắt bóng". Tướng Koenig thì chịu sang Đông Dương với điều kiện phải có viện binh nhưng Pháp không có quân dự trữ . Tổng thống Auriol mời Thống tướng De Lattre.

De Lattre biết tình thế vô vọng nhưng vì nhiệm vụ mà lãnh lệnh ra đi. Ngày 17.12.1950, De Lattre tới Sài Gòn. Ông tướng 5 sao này rất khó tính, nghe ông sang là các tướng tá đều lo. Đã đọc báo cáo của tướng Tổng thanh tra Revers, De Lattre biết tình hình tồi tệ của Đông Dương. Quân đội không có tướng chỉ huy có tài . Chính con trai ông là Trung úy Bernard cũng đã viết thư cho ông và than "không có chỉ huy ở Việt Nam". Ai nấy đều lo làm giàu và ăn chơi. De Lattre thấy Đại Thế Giới là một cái gai làm ông khó chịu. Không thể để một số người vui đùa trên nỗi khổ của binh sĩ. Làm sao binh sĩ chiến đấu được trong khi chung quanh thiên hạ chỉ lo du hí !

Công việc đầu tiên của De Lattre là chấn chỉnh tinh thần mọi người.

De Lattre tới trường trung học Chasseloup "lên lớp" kêu gọi thanh niên xung phong đầu quân bảo vệ "thế giới tự do". Sau đó Cao ủy kiêm Tổng chỉ huy quân đội Pháp ra lệnh tổng động viên.

Không thấy Quốc trưởng Bảo Đại ở Hà Nội hay ở Sài Gòn, De Lattre tốc lên Đà Lạt. Rất may là khi hay tin De Lattre sắp sang Việt Nam, Nguyễn Đệ đã đánh điện sang Cannes mời Cựu hoàng về nhiệm sở.

Bảo Đại dư biết De Lattre là người nóng như lửa, nay lại được tấn phong Cao ủy kiêm Tổng chỉ huy thì đáng sợ không nên giỡn mặt. Lập tức Bảo Đại bay về Đà Lạt.

Bảo Đại tiếp đón tướng De Lattre rất long trọng. Biết De Lattre thích săn bắn, Bảo Đại tổ chức một chuyến đi săn trên Ban Mê Thuộc, sau đó đưa ông ta lên Lạc (hồ Lạc Thiện). Đây là nơi nghỉ ngơi và săn bắn lý tưởng nhất Đông Dương. Rừng cao nguyên có đầy đủ dã thú như hổ, voi, báo và đặc biệt là tê giác. Ngôi nhà sàn xinh xinh của Bảo Đại lại đầy đủ tiện nghi. Ghế bành trái da cọp, nơi gác chân là chân voi. Trên vách treo gạc nai, ngà voi... Trong cùng có một tủ sách vài trăm quyển. Đặc biệt là rất nhiều giường cá nhân nệm cao trải drap trắng. Nếu cần mỹ nhân thì chỉ bốc điện thoại lên là vài giờ sau có ngay.

Trong khi uống rượu cần với Bảo Đại, De Lattre tranh thủ uốn nắn Cựu hoàng:

- Cuộc sống của ngài thật là thú vị, nhưng ngài cũng nên nhín chút thì giờ lo việc nước.

Bảo Đại cười:

- Thống tướng muốn tôi làm gì đây trong tình thế này? Quân đội thiện chiến của Đại Pháp với các danh tướng Leclerc, Sa lan, Valluy còn không ngăn được làn sóng đỏ thì một phế đế như tôi làm được gì ?

De Lattre:

- Ít ra ngài cũng không nên liên kết với viên tướng gốc giang hồ Bảy Viễn mở Đại Thế Giới giữa Sài Gòn....

Bảo Đại lắc đầu:

- Thống tướng ở xa nên không nắm được cụ thể. Đại Thế Giới không phải do Bảy Viễn hay tôi lập ra mà do Đô đốc D argenlieu ký giấy phép cho thành lập khi quân đội Pháp mới sang đây. Nếu cho khu giải trí này là phi đạo đức thì trước nhất nên khiển trách Đô đốc. Ông ta là thầy tu mà lại dám ký giấy phép cho mở giải trí trường. Có lẽ ông ta nghĩ nước nào cũng phải có nơi vui chơi giải trí. Không tập trung lại một nơi để dễ kiểm soát thì người ta sẽ chơi lén lút. Các nhà chứa cũng nên làm công khai để chị em được bác sĩ khám bệnh đáng hoàng. Nếu cấm thì họ sẽ làm ăn lén lút, càng có hại cho dân chúng mà trước hết là cho quân nhân.

De Lattre lắc đầu:

- Dù ai cho phép đi nữa, Đại Thế Giới không có đạo lý.

Bảo Đại:

- Xin cho tôi nói hết ý. Đến đời cao ủy Bollaert, rồi Pignon cũng tái ký giấy phép triển hạn Đại Thế Giới. Trước đây Lâm Giêng là người

Hoa gốc Ma Cao thầu khai thác. Hàng quý chúng gửi về xứ cả triệu bạc. Đến khi Bảy Viễn trúng thầu thì số thu nhập đó được dùng vào việc công ích, như chi cho quỹ nuôi quân. Bình Xuyên không lãnh lương của Pháp như quân đội giáo phái Cao Đài , Hòa Hảo.... Bình Xuyên cũng dùng tiền đó xây Bộ chỉ huy và trại gia binh khang trang không kém trại lính thân binh, có khi còn khang trang hơn.

De Lattre vẫn lắc đầu:

- Ngài không nên can thiệp sâu vào việc kinh doanh của Bảy Viễn. ông ta khác, ngài khác. Không nên để thế giới đánh giá Quốc trưởng là một tay chơi, rất có hại cho uy danh của ngài.

Ngày mai tôi ra Hà Nội, (ra nghị ngài thu xếp cùng đi với tôi. Một Quốc trưởng cần có mặt những nơi đầu sóng ngọn gió với quân đội, điều đó có lợi cho ngài.

Bảo Đại từ chối khéo:

- Như đã nói, chuyện đánh đấm là chuyện của các danh tướng như Thống tướng. Tôi ra đó làm gì ? Xin chúc ngài thượng lộ bình an.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thủ Tướng Ngô Đình Diệm

Từ biệt điện Đà Lạt, Bảo Đại theo dõi tình hình chiến sự.

Pháp đang trên đà thua. Đánh không thắng, các tướng Pháp chọn chiến thuật con nhím - co cụm lại các vị trí cố thủ, hử đại quân đối phương tới để tiêu diệt. Không phải là nhà quân sự nhưng Bảo Đại chỉ cần nhìn danh sách các đại

tướng Pháp lần lượt ra đi cũng đủ biết đại sự không êm rồi: Leclerc, Valluy, Sa lan, Blaizot, Carpentier, De Lattre rồi tới Navarre là tướng đang kẹt trong chủ trương cố thủ Điện Biên Phủ.

Để theo dõi tình hình, Bảo Đại quyết định trở qua Pháp , vì theo Cựu hoàng, số phận Việt Nam sẽ được giải quyết tại bàn hội nghị giữa các cường quốc đang họp tại Genève.

Hàng ngày đọc báo, Bảo Đại thất vọng về .

Tướng Bedell Smith vô đề ngay:

- Tôi không tin rằng ngài và người Pháp đạt được một cuộc ngưng chiến trong danh dự với cộng sản. Họ không muốn chia đất nước Việt Nam, các ngài cũng vậy. Ngài nên tiếp tục cuộc chiến đồng thời thương thuyết để đi tới hòa bình. Tổng thống Eisenhower không thể trực tiếp can thiệp vì lý do chính trị nội bộ, cũng như trong chiến tranh

Triều Tiên. Nhờ chủ trương đưa lính Mỹ từ Triều Tiên hồi hương mà ông ta đắc cử tổng thống. Nay không thể đưa quân đội Mỹ sang Việt Nam, nhưng chúng tôi có thể đem lại cho ngài một quân đội Việt Nam hùng mạnh mà các ngài đang cần. Chúng tôi sẽ huấn luyện quân đội của ngài. Ngài chỉ cần bổ nhiệm các tướng lĩnh và bộ tham mưu. Ngài hãy làm áp lực để người Pháp giao chúng tôi nhiệm vụ huấn luyện các sư đoàn mới thành lập của ngài. Đây là tất cả những gì chúng tôi có thể can thiệp.

Đề Bảo Đại an tâm, Bedell Smith nói thêm:

- Vì ngoại trưởng, trưởng đoàn thương thuyết Foster Dulles bay về Mỹ nên tôi phải đi thay. Nếu Ngoại trưởng còn ở Pháp thì đích thân ông ta sẽ tới gặp ngài để trao đổi những điều cơ mật như hôm nay. Bảo Đại giữ thái độ dè dặt trước đề nghị của Mỹ. Cuộc đời trải qua nhiều sóng gió của Cựu hoàng đã tạo cho ông một sự cẩn trọng. Làm thế nào không bị ràng buộc là tối ưu.

Vài ngày sau, Mỹ lại đưa đề nghị mới với Bảo Đại: yêu cầu Bảo Đại nhận Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng sau khi ký kết hội nghị Genève chia hai Việt Nam từ vĩ tuyến 17.

Bảo Đại không ưa Ngô Đình Diệm vì trước đó đã đụng chạm về chính kiến. Nhưng trong thế kẹt, đành phải chọn kẻ "cựu thù" làm Thủ tướng. Cựu hoàng đâu biết quyết định này sẽ đưa tới tai họa cho mình vài năm sau.

Tình hình diễn biến nhanh đến chóng mặt.

Bảy Viễn lúc nào cũng nghe ngóng về số phận của Cựu hoàng, vì đó là lòng che đầu của viên Thiếu tướng gốc Bình Xuyên.

Nghe tin Bảo Đại mời Ngô Đình Diệm về nước làm Thủ tướng, Bảy Viễn lấy làm lo. Nghe nói Diệm là một người ngoan đạo, có ông anh là Tổng giám mục Ngô Đình Thục, Bảy Viễn sợ vị Thủ tướng ngoan đạo này sẽ đóng cửa các giải trí trường thì Bình Xuyên mất "vú sữa" đã nuôi ông ta mấy năm qua.

Ngô Đình Diệm về nước vào cuối tháng 6.1954. Ai cũng biết Diệm là "hàng tồn kho" của Mỹ.

Khi đưa Diệm về, Mỹ nâng viện trợ lên 500 triệu mỹ kim/năm, nhưng đưa thẳng cho Việt Nam chứ không qua tay người Pháp đồng thời cũng đưa sang một đoàn cố vấn quân sự làm nhiệm vụ huấn luyện tân binh để dần dần hình thành một quân đội quốc gia hùng mạnh. Diệm bỏ xứ sang Mỹ sống trong tu viện để chờ thời trong nhiều năm, tới khi Mỹ làm áp lực buộc Bảo Đại mời Diệm về nước làm Thủ

tướng thì Diệm coi như mình "tu đã đắc đạo". Công việc đầu tiên của Diệm là về Huế làm lễ "vinh quy bái tổ".

Chuyện éo le là ở đất Thần kinh, không ai biết "chí sĩ" họ Ngô là ai ngoài một số ít quan lớn triều đình. Nhưng khi máy bay chuẩn bị đáp xuống cố đô Huế thì Ngô Đình Diệm bỗng sáng rỡ cặp mắt: một tấm thảm đỏ được trải từ nơi phi cơ đậu cho tới phòng khánh tiết nhà ga. Ai đã có sáng kiến tiếp đón thủ tướng với nghi thức trọng thể ấy?

Vừa xuống thang máy bay, Diệm hỏi ngay thị trưởng Huế. Thị trưởng Huế chỉ một sĩ quan, đó là thiếu úy Bảo an đoàn Tôn Thất Đính.

Diệm gật gù nói:

- Hãy nâng đỡ hần ta cho tôi!

Hồi ấy, Tôn Thất Đính chỉ là một sĩ quan quèn. Nhờ sáng kiến chạy bay ra chợ Đông Ba mua chiếu manh bảy tấc về nhuộm đỏ kết lại thành thảm đỏ mà sau này lên như điều gặp gió.

Nhưng chính kẻ chịu ơn mưa móc của Diệm lại là kẻ đóng vai trò then chốt trong chiến dịch Bravo II kết liễu đời bạo chúa nhà họ Ngô 10 năm sau.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Dẹp Giáo phái

Để đương đầu Với Thủ tướng Ngô Đình Diệm, Bảy Viễn sát cánh với Trung tá Phòng Nhì Savani.

Bảy Viễn bảo Năm Tài:

- Binh pháp Tôn Tử dạy: Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng. Nay kẻ thù của mình là Ngô Đình Diệm, mình phải biết rành rẽ chân tướng của nó, chỗ mạnh và chỗ yếu của nó để đánh trước. Từ khi nó mới về, chưa củng cố thế

lực "Tiên hạ thủ vi cường". Tôi giao cho chú bám sát Trung tá Savani và lượm lặt tất cả chi tiết về gia đình dòng họ Ngô này.

Năm Tài suốt ngày ở văn phòng Trung tá Savani, chiều về báo cáo đầy đủ những gì Bảy Viễn muốn biết về kẻ thù của Quốc trưởng Bảo Đại mà éo le thay do áp lực của Mỹ, Cựu hoàng phải chỉ định làm Thủ tướng.

Ngày 10.10.1954, quân Pháp cuốn cờ rút khỏi Hà Nội. Theo sau quân đội Pháp là hàng vạn dân di cư vào Nam. Các chiến hạm Mỹ chở dân di cư lui tới như con thoi. Phi cơ nhà binh Pháp cũng chở

các gia đình công chức và quân nhân làm việc cho họ. Nhiều tai nạn chết người khi các phụ nữ đội con trên vai bì bõm lội nước chạy theo các tàu chở người di tản.

Công việc đầu tiên của Thủ tướng Diệm là giành đất cho dân Công giáo di cư an cư lạc nghiệp. Sau đó, Diệm bắt đầu siết các phe phái đối lập Diệm theo sách của quan thầy là thò củ cải ra mua chuộc các lãnh tụ giáo phái. Được thì tốt còn không được thì quơ cây gậy lên quất, thúc ép thiên hạ theo mình.

Bấy giờ Cao Đài và Hòa Hảo mới thấy tiếc thời kỳ chung sống với quân đội Pháp. Nhưng hối tiếc thì đã muộn.

Diệm có cố vấn Mỹ theo sát, đó là Đại tá tình báo Edward Lansdale chuyên làm "thầy dùi" cho các yếu nhân tranh ghế tổng thống. Ngay từ đầu, Lansdale được Mỹ phái làm "quân sư" cho Diệm.

Chuyện mĩa mai là Lansdale đã chống lại việc chọn Diệm làm thủ tướng. Hồ sơ không được công bố cho biết Lansdale đánh giá quyết định này là phi lý. Tuy nhiên chính phủ Mỹ quyết định chọn Diệm vì Diệm là "nghĩa tử" của Nghị sĩ Mike Mansfield, một nhân vật có thể lực vào bậc nhất thời bấy giờ. Hai sứ giả Bill Gigson và David Banh được phái tới Cannes thông báo cho Bảo Đại biết quyết định này. Bảo Đại không đồng ý, tranh thủ thời gian cầu cứu Bộ trưởng các Quốc gia Liên hiệp Letourneau. Ông này khuyên: - Nay ngài đã được độc lập tùy ngài quyết định .

Bảo Đại chống quyết định chọn Diệm làm Thủ tướng.

Nhưng Mỹ làm áp lực với chính phủ Pháp: "Các ông đã thua trận và mất một nửa Việt Nam. Chúng tôi đã viện trợ quá nhiều tiền bạc và vũ khí để cứu vãn tình thế. Nếu các ông không cứu được miền Nam Việt Nam thì tránh xa ra, đừng cản trở chúng tôi ủng hộ ông Diệm."

Thế là Thủ tướng Bidault ra lệnh cho ông Letourneau nói với Bảo Đại: "Không còn cách nào khác. Ngài phải ký vào quyết định bổ nhiệm Ngô Đình Diệm".

Bảo Đại nhận Diệm về nước làm Thủ tướng trong tình thế đó.

Cố vấn Lansdale đích thân "chiêu hồi" các lãnh tụ giáo phái.

Người được Lansdale tiếp xúc đầu tiên là Trịnh Minh Thế, chỉ huy Cao Đài Liên Minh ở Bến Cầu, Tây Ninh. Từ lâu Thế tách khỏi ảnh hưởng Tòa thánh Tây Ninh, độc lập tác chiến và có xu hướng thân Mỹ.

Lansdale đã nhờ một tay phòng nhì tên là Nghĩa làm trung gian. Gặp Thế tại Bến Cầu, Lansdale nhờ Nghĩa phiên dịch tiếng Việt ra tiếng Pháp rồi Đại úy Redink dịch tiếng Pháp ra tiếng Anh cho Lansdale.

Cuộc mặc cả lên tới hai triệu đô la.

Thế đồng ý kéo 2.500 lính Cao Đài ly khai về với chính phủ Thủ tướng Ngô Đình Diệm. Đó là ngày 13.2.1955.

Trung tá Savani báo cho Bảy Viễn biết Diệm quyết dẹp giáo phái và Đảng Đại Việt ở miền Trung.

Pháp chỉ thị cho Bảy Viễn đứng ra lập Mặt trận Quốc gia Toàn lực quy tụ các giáo phái (Cao Đài, Hòa Hảo, Thiên Chúa) và Bình Xuyên để chống Diệm, gọi tắt là Cao-thiên-hòa-bình.

Bấy giờ Cao Đài Tây Ninh có quân đội dưới quyền tướng Nguyễn Thành Phương quân số đông gấp mười lần lực lượng Cao Đài Liên Minh của Trịnh Minh Thế, và cũng đông gấp mười lần bộ đội Bình Xuyên của Bảy Viễn. Nhưng Bảy Viễn vẫn là nhân vật chủ chốt trong Mặt trận Quốc gia Toàn lực vì quân đội Bình Xuyên nổi tiếng thiện chiến nhờ ba năm sống trong vùng Việt Minh đã từng đụng nhiều trận nảy lửa với quân đội Pháp.

Về sau, các lực lượng Đại Việt ở miền Trung đang bị Diệm tàn sát cũng xin gia nhập Mặt trận Quốc gia Toàn lực. Nhưng sức mạnh đáng gờm của Cao-thiên-hòa-bình là quân đội Pháp ở đằng sau, bấy giờ Cao ủy kiêm Tổng tư lệnh là tướng bốn sao Ely.

Tương quan lực lượng giữa Mặt trận Thống nhất Toàn lực với quân đội Diệm rất chênh lệch. Diệm chỉ có hai tiểu đoàn người Nùng là lính đánh thuê cho ai trả tiền cao. Nhưng sau lưng Diệm là Mỹ với số tiền viện trợ ngày càng tăng lên thấy phát ngợp. Còn đáng sợ hơn hết là cố vấn Lansdale mệnh danh là "president maker" (người tạo ra các vị tổng thống) mà Magsaysay của Philippines là một ví dụ. Lansdale đã mua được Trịnh Minh Thế và lăm le mua Nguyễn Thành Phương. Phương được Mỹ mua với giá 3,6 triệu mỹ kim, hơn Trịnh Minh Thế 1,6 triệu vì quân số Cao Đài Tây Ninh lên tới 25.000 người. Còn Năm Lửa - tên cúng cơm là Trần Văn Soái - được mua với giá 1 triệu cho riêng ông ta và 1 triệu cho quân đội Hòa Hảo ở Cái Vồn. Những con số này được ký giả John Osborne tiết lộ trên tuần báo Life của Anh ngày 13.5.1957.

Còn Bình Xuyên thì Lansdale ủy quyền cho Tướng O daniel qua Tổng hành dinh ở dạ cầu Chữ Y thương lượng. Chuyện mua bán này thật gay go vì Bảy Viễn là thủ lĩnh của Mặt trận Cao-thiên-hòa-bình đồng thời là nghĩa đệ của Bảo Đại.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Thế ba chân vạc

Ngày Hiệp định Genève có hiệu lực, binh sĩ Bình Xuyên bắn súng thay pháo ăn mừng: "Hết chết rồi!", tất cả đều reo lên như thế. Bao năm sống trong lô cốt bảo vệ đường 15 Sài Gòn - Vũng Tàu, họ bị Việt Minh bắn sẻ hoặc pháo kích, sống đời cơ cực, ngày đêm luôn lo sợ. Có kẻ mất tinh thần than "chết còn sướng hơn?". Thế nên nay đột ngột được đình chiến, không còn sợ cảnh tên bay đạn lạc, còn nỗi vui nào lớn hơn.

Trung tá Tư Hiệu bàn với Bảy Viễn rước gánh hát bội Thành Tôn tới giúp vui binh sĩ, trước là cúng đình, cầu siêu binh sĩ Bình Xuyên tử trận trong những năm kháng chiến, sau vui hưởng cảnh hòa bình. Các nghệ sĩ hát bội gánh Thành Tôn không sao quên được ba đêm diễn ở Tổng thành dinh Bình Xuyên. Diễn tại hội trường rộng lớn đủ sức chứa 500 người xem. Ở phía trên, thay vì hàng ghế thượng hạng như trong các rạp thì đặt nhiều bàn viết và ghế bành, mỗi bàn là một quan. Trên bàn có chai rượu Martell hay Cognac, chai soda và hai ly lớn nhỏ, ly lớn để uống consommation, ly nhỏ để uống "séc" . Màn diễn nào có chúc rượu thì Tư Hiệu xách chai Martell với cái ly con nháy lên sân khấu, giật ném đạo cụ của diễn viên, rót rượu đầy ly ấn vào tay bắt uống:

- Rượu mấy cha sắm tuồng là rượu giả, còn đây mới là rượu thật. Uống đi ! Chăm phần chăm !

Tội nghiệp các diễn viên. Martell mà uống "séc" thì còn hơi sức đâu mà hát với diễn. Hát thì trật giọng, đàn thì lỗi nhịp. Đêm hát trở thành trò vui nhộn.

Văn tuồng ở lại ăn cháo gà nấu đậu xanh, lại thêm màn nhậu. Lần này thì nhậu chính thức tha hồ tùy theo tửu lượng. Ngà ngà, Tư Hiệu sai lính khiêng cần xé súng ra, phát cho đào kép mỗi người một cây ép bắn mừng hòa bình. Tội nghiệp các cô đào vừa bóp cò vừa bịt tai, toàn thân run như thần lẩn. Mấy chục năm sau, kép Thành Tôn hãy còn nhắc ba đêm hát phục vụ Bình Xuyên.

Dân giang hồ thưởng thức văn nghệ sân khấu không giống ai ! Được cái tấm lòng: chơi hết mình, đãi rượu hết mình và phong bao cũng đầy cộm.

Ngày kia có một chính khách tới tìm hiểu tướng Lê Văn Viễn. Ông ta trao danh thiếp:

"Trịnh Khánh Vàng, nguyên Khu bộ phó Chiến khu 9".

Bảy Viễn đang cố nhớ lại những ngày chưa xa. Khách tự giới thiệu:

- Những ngày kháng chiến, tôi là đồng nghiệp của Thiếu tướng. Thiếu tướng là Khu bộ phó Chiến khu 7 còn tôi là Khu bộ phó Chiến khu 9. Tôi là Trịnh Khánh Vàng....

Bảy Viễn gật, bắt tay lần nữa:

- Nhớ ra rồi ! Tôi có anh bạn chí thân là Bảy Trấn làm Chính ủy ở dưới đó. Hôm nay ông tìm tôi chắc là có chuyện đáng bàn ?

Trịnh Khánh Vàng cười xã giao:

- Đúng vậy ? Hiệp định Genève chia đôi đất nước. Những người kháng chiến cũ bất mãn đã đành mà cho đến dân chúng trong vùng giải phóng cũng chê trách. Non sông gấm vóc bỗng nhiên chia hai, ai không bất bình? Chúng ta phải tỏ thái độ .

- Thái độ gì ?

Tình hình sẽ biến chuyển bất lợi cho chúng ta Mỹ đưa Ngô Đình Diệm về làm Thủ tướng, chúng sẽ hất Bảo Đại và những người thân Pháp ra. Chúng không thi hành hiệp định Genève không thống nhất đất nước. Miền Nam này sẽ là

Huê Kỳ , đất của "Thế giới Tự do", lệ thuộc vào Mỹ .

Bảy Viễn giật mình trước viễn cảnh mà Trịnh Khánh Vàng vẽ ra trước mắt.

- Ông có thể nói rõ hơn không?

Trịnh Khánh Vàng tiếp tục:

- Nếu Thiếu tướng muốn nghe thì chiều nay học giả Hồ Hữu Tường sẽ đích thân tới đây trình bày tình hình thế giới và trong nước cho ngài nghe. Ông Tường là trưởng nhóm của chúng tôi.

Hai giờ chiều, xe đưa Hồ Hữu Tường tới hội trường Bình Xuyên. Bảy Viễn và bộ tham mưu long trọng đón tiếp học giả số 1 của miền Nam. Trên diễn đàn, Hồ Hữu Tường thao thao trình bày thế ba chân vạc khiến cử tọa mê say .

- Chúng ta đang đứng trước tình hình nước sôi lửa bỏng. Pháp đang bị chiến trường Bắc Phi ngày đêm chi phối nên sẽ giao miền Nam cho Mỹ để rảnh tay về nước lo đàn áp phong trào kháng chiến giành độc lập ở đó. Mỹ không ký hiệp định Genève nên không buộc phải tổ chức tổng tuyển cử thống nhất hai miền, Việt Nam sẽ bị chia hai vĩnh viễn. Miền Nam của chúng ta mãi mãi là một tiền đồn của "Thế giới Tự do" dưới quyền của Mỹ. Đó là tình hình chung...

Uống một ngụm nước, Hồ học giả nói tiếp:

- Chuyện sau đây mới thiết thực với chúng ta. Tôi nói về vấn đề giáo phái . Pháp yếu nên dựng giáo phái lên làm đồng minh trong cuộc đánh phá Việt Minh. Còn Mỹ là nước mạnh nên Mỹ không cần phải

chia quyền cho ai. Chúng sẽ diệt giáo phái trước tiên rồi sau đó sẽ đánh Việt Minh mà nay chúng gọi là Việt cộng. Đó là chiến lược chiến thuật của Mỹ trong những năm tới. Bây giờ, thái độ của ta phải như thế nào? Chữ "ta" tôi dùng ở đây là giáo phái. Hiện nay, trên bàn cờ có ba thế lực tương tranh quyền lực. Một là Mỹ :Diệm, hai là Việt cộng đang rút vào bí mật và ba là giáo phái gồm Bình Xuyên, Hòa Hảo, Cao Đài. Pháp thì kể như chiến bại, tạm thời ở miền Nam trông coi trật tự và thi hành Hiệp định Genève, nhưng trên thực tế thì chúng đã "bán cái" cho Mỹ.

Do vậy, tôi có thể nói hiện nay chúng ta đang ở thế ba chân vạc như truyện Tam Quốc .

Bảy viên thủ lĩnh Bình xuyên

Đã mua cả ... chỉ còn Bình Xuyên

Hồ Hữu Tường xoa hai bàn tay đi tới đi lui trên diễn đàn, cất giọng sang sảng:

- Ở đây tôi tin rằng ai cũng đã đọc vài ba lần bộ truyện hấp dẫn của Trung Quốc. Đó là bộ Tam quốc diễn nghĩa, kể chuyện đời xưa bên Tàu có ba nước Ngụy của Tào Tháo, Thục của Lưu Bị và Ngô của Tôn Quyền. Cái hay của ba nước này là đều có quân sự. Họ đánh nhau không chỉ bằng quân đội mà chủ yếu bằng mưu kế. Mưu kế nguy hiểm gấp trăm lần binh bị. Đúng như dân lao động nói "một thằng biết tính bằng chín thằng làm".

Quân sự của Tào Tháo là Tư Mã Ý, mưu sĩ của Lưu Bị là Khổng Minh, còn cố vấn của Tôn Quyền là Châu Du . Chiến thắng hay chiến bại là do ba anh quân sự này. Chiến lược của cả ba đều y khuôn như nhau: khi thì liên minh bên này đánh bên kia sau đó liên kết bên kia đánh bên này. Nói theo đá banh là lấy hai kẹp một. Chuyện hết sức đơn giản mà lại vô cùng hữu hiệu....

Bây giờ bắt qua chuyện của chúng ta: Lúc này cũng là "tam quốc" đây. Một là Mỹ -Diệm, hai là Việt Cộng, ba là giáo phái chúng ta. Việt Cộng tạm thời án binh bất động, tôn trọng hiệp định Genève, giáo phái phải liên kết với ai để chống Mỹ-Diệm? Tất nhiên là anh em Việt Cộng ngấm ngầm ủng hộ chúng ta. Đồng minh lớn của chúng ta hiện nay là Pháp. Chín năm đánh đấm, rút cuộc bị loại khỏi vòng chiến, Pháp đau như hoạn. Mỹ tự nhận là đồng minh của Pháp, từng viện trợ tiền bạc và vũ khí cho Pháp nhưng thực chất chỉ muốn Pháp yếu

kém ở Đông Dương để
sau này nhường chỗ cho Mỹ nhảy vào. Mâu thuẫn giữa đế quốc với
đế quốc là như thế. Bởi vậy Pháp hận Mỹ lắm. Mỹ đưa Diệm về Việt
Nam là để hất Bảo Đại, hất luôn Pháp ra. Tất nhiên Pháp sẽ đứng
sau lưng ta nếu ta dám đứng cầm chống Diệm. Mà chống Diệm tức
là chống Mỹ.

Bảy Viễn nghe nói có Pháp đứng sau yểm trợ Bảo Đại là vui rồi:

- Đây chỉ là suy luận hay có bằng chứng cụ thể ?

Hồ Hữu Tường tự tin:

- Tôi lập luận căn cứ trên bằng chứng cụ thể. Ông bạn Trịnh Khánh
Vàng của chúng tôi sẽ thông báo cho quý vị một tin vui.

Trịnh Khánh Vàng hăm hở đứng lên:

- Một người bạn của chúng ta - xin giấu tên - tặng Thiếu tướng một
đài phát thanh để chúng ta "đấu khẩu" với Đài phát thanh Sài Gòn.
Tôi cũng đã thuyết phục được anh Văn Thiệt, một phát thanh viên
giỏi bỏ đài Sài Gòn để theo mình. Rồi đây dòng họ của nhà Ngô sẽ
nghe Văn Thiệt kể từ đời ông cố ông sơ tới Ngô Đình Khả trở xuống .
Cuộc nói chuyện của Hồ Hữu Tường mở màn cho đám chính khách
sa lon đầu quân lực lượng Bình Xuyên, gồm có học giả Hồ Hữu
Tường, kế đó là Trần Văn Ân, tới Trịnh Khánh Vàng, rồi Jean
Baptiste Đồng, một tay chạy áp phe rành nghề .

Bảy Viễn và đám thân tín vui mừng ra mặt.

Từ lâu anh em Bình Xuyên mặc cảm ít học, lép vế so với các đối thủ
tư sản trí thức. Nay bỗng nhiên nhóm giả Hồ Hữu Tường kéo tới đầu
quân dưới trướng, Bình Xuyên không còn là những cái đầu dốt đặc
cán mai.

Công việc chuẩn bị nghinh chiến với Mỹ - Diệm được xúc tiến ráo
riết.

Trịnh Khánh Vàng chính thức đảm trách đài phát thanh Bình Xuyên .
Máy móc được kỹ sư nhà binh Pháp đưa xuống một xà lan để cơ
động trên sông rạch khi chiến cuộc bùng nổ trên bộ. Trần Văn ân phụ
trách các bản tin chiến sự để phổ biến các chiến thắng của Bình
Xuyên. Hồ Hữu Tường và Jean Baptiste Đồng tiếp xúc với các giáo
phái tiến tới thành lập Mặt trận Quốc gia Thống nhất chống độc tài
Ngô Đình Diệm.

Trước nguy cơ bị Diệm tiêu diệt, các giáo phái sốt sắng gia nhập Mặt
trận Quốc gia Thống nhất chống nhà Ngô. Đài phát thanh Bình
Xuyên ngày đêm ra rả chửi bới dòng họ nhà Ngô, đồng thời ca ngợi
thế lực hùng mạnh của mình, ám chỉ xa gần sau lưng có đồng minh
yểm trợ.

Khi Diệm dẹp các nhóm Đại Việt ở miền Trung thì các nhóm này chạy vào Nam gia nhập Mặt trận Quốc gia Toàn lực, do đó thanh thế của mặt trận này phát lên, khiến nhà Ngô lo sợ. Cố vấn Mỹ Lansdale cố trấn an:

- Chiến thuật "củ cải với cây gậy" của Mỹ chưa bao giờ thua. Trong tình thế hiện nay, Việt Cộng rút vô bí mật, chôn súng và "chém vè", tôn trọng Hiệp định Genève mà không đã ký. Còn chúng ta thì ngay từ đầu không chịu ký và khuyên Việt Nam Cộng Hòa cũng không ký. Vậy ta đâu có bốn phận phải làm theo hiệp định. Còn mấy giáo phái thì ta cứ xé lẻ mà mua chuộc thôi. Đại tá Thế đã đớp hai triệu đô. Vậy là ta tách nhóm Liên Minh này khỏi thế lực Tây Ninh. Tên Nguyễn Thánh Phương với 25.000 quân đã chịu bán linh hồn cho ta với giá 3,6 triệu đô la. Rồi Năm Lửa với một triệu cho bản thân ông ta và một triệu nữa cho đám Hòa Hảo ở Cái Vồn. Vậy là ta đã mua cả Cao Đài lẫn Hòa Hảo. Chỉ còn Bình Xuyên.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Vô Dinh Độc Lập

Diệm có lần nói với Lansdale:

- Chính Bình Xuyên với tên Bảy Viễn là người tôi lo ngại nhất.

Lansdale cười tự tin:

- Tôi đã giao việc mua bán cho tướng O Daniel rồi. Chưa biết ông ta tiến hành ra sao. Hay là mời Bảy Viễn vô dinh ướm thử xem ?

Ngô Đình Diệm về Sài Gòn chấp chính ngày 7.7.1954 đúng vào lúc tình hình Việt Nam sôi nổi nhất.

Pháp thất thủ ở Điện Biên Phủ và hội nghị về Việt Nam diễn ra ở Genève (Thụy Sĩ) .

Diệm than: "Tôi về nước đúng lúc Việt Nam như nước Pháp trong thời nữ thánh Jeanne d arc".

Nhưng Diệm là một nhà chính trị bén nhạy.

Về hội nghị Genève, Diệm thấy trước Việt Nam sẽ bị chia cắt lâu dài nên ra lệnh cho Ngoại trưởng bác sĩ Trần Văn Đỗ, trưởng đoàn thương thuyết của "quốc gia Việt Nam" đưa ra lời tuyên bố sau cùng: "Quốc gia Việt Nam tự dành cho mình quyền tự do hành động để bảo vệ quyền thiêng liêng của dân tộc Việt Nam thống nhất lãnh thổ, độc lập quốc gia và tự do".

Khi lên ghế Thủ tướng, Diệm Pháp dùng những người theo phe mình và loại phe thân Pháp .

Ngay từ đầu Diệm đã gặp nhiều chống đối từ các giáo phái. Chỗ dựa vào của giáo phái là quân đội do Pháp dựng lên và đứng đầu là tướng Nguyễn Văn Hinh, con của nguyên thủ tướng Nguyễn Văn Tâm - cả hai cha con đều thân Pháp.

Nghe lời cố vấn Lansdale, Diệm chủ động ra lệnh cho tướng Hinh qua Pháp. Hinh chẳng những không tuân lệnh mà còn chuẩn bị đảo chính.

Lansdale . cứu nguy cho Diệm bằng cách điện cho Tổng thống Magsaysay mời các sĩ quan tham mưu của tướng Hinh du hí Philippines một tuần. Do vậy cuộc đảo chính bất thành. Đó là vào giữa tháng 9.1955. Sau đó Lansdale xúc tiến mua các tướng Trịnh Minh Thế, Nguyễn Thành Phương rồi mua luôn tướng Trần Văn Soái (Năm Lửa).

Còn Bảy Viễn thì khó mua bởi Bảy Viễn là người thân tín của Quốc trưởng Bảo Đại.

Ký giả Mỹ Robert Shaplen cả quyết Bảo Đại bán đặc quyền khai thác Đại Thế Giới, Kim Chung và Bình Khang 40 triệu bạc có là bao, chỉ bằng 80 ngày thu nhập của Đại Thế Giới.

Khó mua Bảy Viễn nên Diệm đã đi nước cờ cao: mời Cao Đài đưa hai đại biểu vào chính phủ. Hòa Hảo cũng được hai ghế trong nội các Thủ tướng Ngô Đình Diệm. Nhưng bốn ghế bộ trưởng này chỉ hữu danh vô thực vì tất cả quyền hành đều nằm trong gia đình nhà Ngô.

Dù vậy, khi tỏ lòng ưu ái với Cao Đài, Hòa Hảo, Diệm muốn mọi người thấy nhà Ngô đã cô lập Bình Xuyên của Bảy Viễn.

Nghe lời quân sư Lansdale, cuối tháng 12.1954 Diệm bắt đắ dĩ mời Bảy Viễn vô dinh Độc Lập. Bộ tham mưu Bình Xuyên lo ngại đây là bẫy rập Diệm giăng bắt chủ soái của mình, nhưng Bảy Viễn cương quyết gặp Diệm:

- Người ta mời mà mình không tới là mình nhát. Huống chi sau lưng Bình Xuyên còn có tướng Paul ély, Tổng tư lệnh kiêm Cao ủy Pháp ở Đông Dương.

Thế là Bảy Viễn lên xe tới dinh Độc Lập.

Năm Tài lập tức điện cho Trung tá Savani biết để báo cho tướng Ély can thiệp trong trường hợp Diệm bắt cóc Bảy Viễn giữ luôn trong dinh.

Tới nơi, Bảy Viễn thấy rõ không khí thù địch. Bọn sĩ quan phòng vệ Phủ thủ tướng võ trang tặn rằng, nhìn lãnh tụ Bình Xuyên như muốn nhảy tới cắn cổ.

Bảy Viễn cười ngạo nghễ tỏ vẻ rằng "tao đã vô đây là tao coi bây như thảo" .

Khi gặp Diệm , Bảy Viễn nói :

- Thủ tướng mời tôi đến ắt là có vấn đề quan trọng ?

Diệm:

- Hiệp định Genève chia hai đất nước. Miền Bắc rơi vào tay Cộng sản, chúng ta chớ để Cộng sản nuốt nốt miền Nam này. Muốn diệt cộng, phải đoàn kết giáo phái . Hai đạo Cao Đài và Hòa Hảo đã chịu đưa quân về tăng cường quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Còn Bình Xuyên của ngài thì sao ?

Bảy Viễn ôn tồn nói:

- Đấu tranh giành độc lập cho Tổ quốc từ lâu là mục đích của quân đội Bình Xuyên chúng tôi . Riêng Việt Minh chống như quân Pháp được . Chúng tôi có lối đánh riêng, thích ứng với thiên thời, địa lợi và nhân hòa. Nay Thủ tướng đề nghị sáp nhập với quân đội Cộng hòa, tôi e rằng bộ đội Bình Xuyên sẽ chiến đấu không hữu hiệu như trước. Chi bằng Thủ tướng cứ làm như người Pháp .

Diệm không phải là nhà ngoại giao nên nghe Bảy viễn nói "trót huơ" thì đâm bực.

Cuộc hội kiến kết thúc nhanh chóng, không đi tới đâu.

Không đầy 30 phút, Bảy Viễn rời dinh Độc Lập.

Không chịu thua cuộc, 20 ngày sau, Diệm nhờ tướng O Daniel tới Tổng hành dinh Bảy Viễn thuyết phục lần nữa. Lần này thì tình hình đã đổi khác. Mặt trận Quốc gia Thống Nhất đã làm áp lực mạnh, bốn bộ trưởng Cao Đài, Hòa Hảo đã từ chức yêu cầu Diệm phải thay đổi nội các chính phủ quá nặng về gia đình trị. Báo chí Sài Gòn gọi đây là tối hậu thư mà giáo phái buộc Diệm phải cải tổ bộ máy hành chính trong vòng năm ngày.

Ngô Đình Nhu lập tức tổ chức phong trào Công chức Cách mạng Quốc gia làm hậu thuẫn cho chính phủ đồng thời vận động Mỹ tăng tiền viện trợ để hoạt động.

Đầu năm 1955, Diệm đánh một đòn chí tử vào Bình Xuyên: ra lệnh đóng cửa giải trí trường Đại thể giới. "Bầu sả" gần như vô tận của Bảy Viễn và cũng là của Bảo Đại đột ngột tác nghẽn.

Lập tức Bảy Viễn bay qua Pháp gặp Bảo Đại tính kế đối phó.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Ai giết Tướng Trịnh Minh Thế ?

Tướng O Daniel được Tổng thống Mỹ phái sang Sài Gòn giúp Ngô Đình Diệm chấn chỉnh quân Mỹ.

Tướng O Daniel ủng hộ Ngô Đình Diệm triệt để dù Diệm sai hay đúng.

Gặp Bảy Viễn, tướng O Daniel vô đề ngay:

- Phải giải quyết vấn đề giáo phái nhanh gọn.

Bảy viễn lắc đầu:

- Chúng ta cần đầy đủ . Diệt giáo phái không khéo các ông đẩy họ vào bước đường cùng, nội chiến sẽ không tránh khỏi. Và có thể họ sẽ nhảy theo Cộng sản.

O Daniel không thuyết phục được Bảy Viễn, dù chịu khó lui tới nhiều lần.

Đến khi Diệm đóng cửa Đại Thế giới thì cả Bảy Viễn lẫn Bảo Đại đều nhất quyết đánh Diệm.

Bình Xuyên chỉ có ba tiểu đoàn, nhưng đánh đấm ra trò chỉ có tiểu đoàn của Mười Lực và Bảy Môn, còn hai tiểu đoàn kia của Thái Hoàng Minh và Tư Hiếu thì chỉ là lính kiểng.... Để tăng cường quân đội Bình Xuyên, Cao Đài biệt phái một tiểu đoàn, Năm Lửa gửi một tiểu đoàn, tướng Hình cũng chi viện một tiểu đoàn dù. Tổng cộng, lực lượng quân sự của Mặt trận Quốc gia Toàn lực có sáu tiểu đoàn, ra quân rất có khí thế.

Bảo Đại quyết ra tay loại trừ Ngô Đình Diệm trước khi Diệm trở mặt.

Ngày 9.5.1955, Bảo Đại điện triệu Diệm sang Pháp, đồng thời giao chức Tổng tư lệnh quân đội cho tướng Nguyễn Văn Võ.

Diệm hỏi quan thầy Lansdale thì được khuyên không tuân lệnh Bảo Đại, đồng thời tiến hành kế hoạch hạ bệ Bảo Đại. Tướng J.Lawton Collins được tổng thống Mỹ biệt phái ở bên Diệm không ưa Diệm vì cá tính không hợp, lại thấy Diệm không được lòng dân và chính phủ của Diệm chỉ gồm bà con dòng họ Ngô mà thôi nên Collins đồng ý với tướng Ély là sẽ về Mỹ báo cáo và yêu cầu thay thế người khác. Trong khi Collins về Mỹ thì chiến sự đã nổ ra tại Sài Gòn.

Mấy tháng trước, Việt Minh đã thấy trước tình hình căng thẳng giữa Diệm và Bình Xuyên nên đã đưa cán bộ chi viện. Sau Hiệp định Genève 1954, hai cán bộ Bảy Khánh và Chín Đạo được giao nhiệm vụ liên hệ với Mười Lực, Bảy Môn, Năm Chàng để kéo Bình Xuyên của Bảy Viễn theo đường lối của ta. Năm Yên, một cán bộ tình báo móc nối với Bảy Môn, thuyết phục Bảy Môn giao một đại đội trong tiểu đoàn 3 của anh cho Ba Chạm chỉ huy. Đại đội của Ba Chạm sẽ là ngòi pháo khoét sâu mâu thuẫn giữa nhà Ngô và Bình Xuyên.

Mâu thuẫn giữa hai bên lên tới cực điểm, Bảy Viễn ra lệnh cho Bảy

Môn nổ trước. Kế hoạch đánh Diệm đã được bàn thảo cẩn thận. Các cầu nối qua cù lao Chánh Hưng được bí mật gài mìn, khi hữu sự là châm điện cho nổ. Chiều ngày 28.4, Bảy Môn cho các súng cối nổ, mục tiêu là dinh Độc Lập và các bót công an, cảnh sát của tên Mai Hữu Xuân vừa ngả theo Diệm.

Vài phút sau, quân Diệm phản pháo. Mục tiêu là Chánh Hưng. Quân Nùng tấn công các đầu cầu. Riêng cầu Tân Thuận thì Diệm giao cho quân Cao Đài Liên Minh của Trịnh Minh Thế.

Bảy Môn cho châm điện nổ các cầu. Chỉ có cầu Nhị Thiên Đường là còn nguyên.

Tình hình càng lúc càng nghiêm trọng. Quân Nùng qua được vùng Chánh Hưng vào những ngày chót, Diệm mua được một số đơn vị, lực lượng tăng lên bốn tiểu đoàn. Chỉ huy trưởng chiến dịch diệt Bình Xuyên là Trung tá Dương Văn Minh từ quân đội Pháp chuyển sang quân đội Việt Nam Cộng Hòa nên được đặc cách vinh thăng Đại tá. Phải quần nhau bốn ngày, quân của Dương Văn Minh mới qua được vùng Chánh Hưng, lọt vô tổng hành dinh Bảy Viễn. Quân Bình Xuyên rút về cầu Tân Thuận - đầu cầu rút xuống Rừng Sác.

Mặt trận cầu Tân Thuận gay go nhất. Nhiều đợt xung phong qua cầu đều bị chặn lại. Nguy hiểm nhất là các giang đĩnh của Bình Xuyên xả đại liên lên cầu. Rồi súng cối của Bảy Môn nhắm vào đội hình của tướng Thế mà nã giòn giã.

Một tin làm xôn xao mọi người: Trịnh Minh Thế tử thương. Một nhà báo Mỹ nói về cái chết của Thế. Đang đứng trên xe Jeep chỉ huy, Thế gục đầu quy xuống. Một phát đạn bắn trúng ngay đầu. Trong túi còn ngân phiếu 70 triệu đồng chưa lãnh. Ai giết Trịnh Minh Thế?

Diệm lúng túng vì kẻ chạy về với mình chết khó hiểu như thế thì sau này ai dám chạy về với mình nữa! Còn Nhu thì thích thú vì tiền mua Thế do Mỹ xuất, còn tiền trong túi Thế lại chạy vô túi nhà Ngô.

Bảy Viễn tính sai nước cờ, dinh ninh quân đội Pháp sẽ yểm trợ mình, ngờ đâu Pháp không giúp gì được, vì sợ Mỹ cúp viện trợ. Tướng Ély cũng bất lực khi điện tới khuyên Diệm nên thận trọng trong chủ trương đánh Bình Xuyên. Tình báo cho biết ngày 28.4.1955, điện thoại phòng Cao ủy reo lên, Ély cầm ống nghe. Tiếng Diệm thất thanh báo tin Bình Xuyên đã nổ súng vào dinh Độc Lập. Một người tử thương, nhiều người bị thương. Diệm tuyên bố cử đại quân tiêu trừ Bình Xuyên. Ély liền khuyên Diệm suy nghĩ thêm, chớ nên đưa đất nước vô vòng binh lửa. Nhưng Diệm cúp máy. Chiến cuộc bùng nổ ác liệt. Bên chính phủ, số thương vong sơ khởi là 26 người chết và 152 bị thương, nhưng quân Diệm giữ được thành. Chiến trận kéo

dài năm ngày. Quân Bình Xuyên thất thế tập kết tại Tân Thuận xuống tàu thuyền rút ra Rừng Sác. Mười Lực và Bảy Môn lần lượt trúng đạn, Pháp bí mật đưa họ vô bệnh

viện Grall (Đồn Đất) điều trị. Vài ngày sau, quân Diệm đánh hơi được nhưng Mười Lực và Bảy Môn đã kịp thời chạy ra Rừng Sác cùng đồng đội của mình. Bảy Viễn rất mừng khi gặp lại hai chiến hữu.

Rút ra Rừng Sác là một sai lầm lớn của Bình Xuyên: Nước uống rất khan hiếm, bị bao vây lâu ngày, số nước dự trữ cạn kiệt, gây khó khăn cho mấy ngàn binh sĩ. Mặt khác, súng cối từ các tàu chiến hải quân nã vào, không có công sự vững chắc, bộ binh thiệt hại nặng....

Trong tình hình nguy kịch như vậy, hai cán bộ Việt Minh là Bảy Khánh và Chín Đạo đã dũng cảm xé rừng tìm gặp Bảy Môn và vạch cho thấy con đường sống còn là liên kết với bộ đội miền Đông (số này không tập kết ra Bắc, có nhiệm vụ bảo vệ dân phòng khi Diệm không thi hành Hiệp định Genève). Bảy Môn vui mừng báo cáo với Bảy Viễn và lập tức Bảy Viễn phái Bảy Môn mời hai đại diện cao cấp của Việt Minh tới hội kiến. Biết hai tên Tài, Sang không tán thành bắt tay Cộng sản, Bảy Viễn không cho chúng dự cuộc họp quan trọng này.

Bảy Khánh và Chín Đạo vô cùng ngạc nhiên khi Bảy Môn đưa hai anh lên chiếc xà lan mới toanh do Pháp tặng Bảy Viễn để làm chỉ huy sở trong rừng Sác. Bên cạnh Bảy Viễn là Trịnh Khánh Vàng, người phụ trách Đài phát thanh

Bình Xuyên ngày đêm ra rả chửi nhà Ngô.

Bảy Khánh vô đề ngay:

- Đại diện Hội Liên Việt Nam Bộ, chúng tôi theo dõi các hoạt động của Mặt trận Quốc gia Toàn lực Cao-thiên-hòa-bình mà Bình Xuyên là lực lượng đầu tàu. Theo tinh thần Hiệp định Genève, chúng tôi không thể công khai viện binh cho anh Bảy, nhưng chúng tôi có thể giúp anh Bảy hai cán bộ quân sự xuất sắc là Ba Thu và Tư Thước. Anh Ba Thu sẽ là chính trị viên Tiểu đoàn 3 của anh Bảy Môn, còn anh Tư Thước sẽ đảm trách liên lạc giữa các anh và chúng tôi. đồng thời sẽ đưa bộ đội Bình Xuyên lên miền Đông nếu các anh bị quân Diệm bao vây lâu ngày, lương khô cạn kiệt:

Hai bên soạn một thông cáo chung đại ý nêu rõ quân đội Bình Xuyên là của nhân dân có nhiệm vụ chống đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm.

Ba Thu và Tư Thước tới nơi thật đúng lúc.

Diệm mở chiến dịch Hoàng Diệu đánh bật Bình Xuyên ra Rừng Sác.

Sáu tiểu đoàn của Bình Xuyên bị kẹt trong vòng vây. Tinh thần binh sĩ xuống thấp trước các đợt pháo kích ác liệt. Chỗ nhược của Bình Xuyên là vợ con binh sĩ cùng theo rất đông, gây trở ngại cho việc chiến đấu.

Ba tiểu đoàn dù, Hòa Hảo và Cao Đài chi viện cho quân đội Bình Xuyên không quen trận mạc, ra quân lần đầu gặp hỏa lực quá ác liệt nên bỏ súng chạy. Để chấn chỉnh tinh thần ba quân, Bảy Mên đưa thiếu tá Bay, chỉ huy Tiểu đoàn Cao Đài ra Hội đồng Quân sự xét xử. Tư Thước đứng ra xin:

- Quân đội Cao Đài tuy thành lập lâu nhưng thiếu trận mạc. Trận đầu quá ác liệt. Binh sĩ chưa quen chiến trường Rừng Sác, hoảng loạn bỏ chạy, Thiếu tá Bay không tài nào giữ được. Xin cho Thiếu tá Bay lập công chuộc tội. .

Vòng vây tàu chiến Mỹ - Diệm ngày càng xiết chặt. Binh sĩ Bình Xuyên hết nước uống và phải ăn cơm gạo sảy. Tinh thần càng lúc càng xuống.

Ba Thu bàn với Bảy Mên:

- Đã tới lúc ta xé rừng đưa binh sĩ lên miền Đông. Tình thế nguy ngập lắm rồi.

Bảy Mên đề nghị Bảy Viễn cho tiểu đoàn 3 mở đường máu lên Phú Mỹ làm bàn đạp để đưa hết lực lượng lên chiến khu miền Đông.

Bảy Viễn do dự vì hai cận thần họ Lại không đồng ý.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Đồ dốt mà họp cả ngày

Những cuộc thì thầm to nhỏ giữa Bảy Viễn với chính khách Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân, Trịnh Khánh Vàng càng làm hai anh em họ Lai điên tiết. Từ khi chạy ra Rừng Sác, Bảy Viễn không hỏi ý kiến chúng nữa mà cứ thì thầm bàn tính với đám chính khách xôi thịt. Kể cũng đúng thôi: hai anh em chúng là người của Pháp, mà bây giờ thì Pháp đã "sọc dưa", không giúp gì cho Bình Xuyên, Bảy viễn phải cầu cứu nơi khác. Khi biết Bảy Viễn cầu cứu Việt Minh, hai tên tay sai Phòng Nhì điên tiết lên. Không dám cự Bảy Viễn, Nam Tài chĩa mũi nhọn Bảy Mên:

- Các anh tính sao mà đưa tiểu đoàn 3 lên rừng? Các anh tính liên minh với Việt Minh à? Các anh quên chúng ta suýt chết vì Việt Minh Cộng sản mấy năm trước sao?

Bảy Môn quật lại:

- Anh lấy tư cách gì can thiệp vào việc chỉ huy của tôi ? Chẳng lẽ tiểu đoàn 3 đành khoanh tay chịu chết trong vòng vây như các anh? Tôi phải mở đường máu về Phú Mỹ để sau đó đưa hết lực lượng Bình Xuyên thoát vây, dù cho anh có chống đối. Tôi đã được sự đồng tình của anh Bảy.

Năm Tài chạy tìm Bảy Viễn hỏi.

Bảy Viễn xác nhận:

- Tôi cho phép Bảy Môn đưa tiểu đoàn 3 xé rừng lên Phú Mỹ. Phải tìm cách phá vây. Pháp không giúp gì được ta thì ta phải tự cứu lấy ta.

Năm Tài lo sợ:

- Nhưng ông Bảy quên Việt Minh đã cố tình hãm hại chúng ta trước đây sao ?

Bảy Viễn cười:

- Làm sao ta quên được. Nhưng mỗi thời một khác. Giờ đây thằng Diệm đang quơ dao kề cổ chúng ta, mà Việt Minh cho người tới đưa chúng ta ra khỏi vòng vây, ngu sao không chộp lấy! Còn chuyện đối xử với nhau sau này như thế nào thì hỏi sau phân giải.

Lý của Bảy Viễn vững lắm, nhưng hai tên Phòng Nhì lo sợ vì chúng dư biết bản án tử hình dành cho bọn Việt gian bán mình cho thực dân Pháp của chúng hãy còn trong hồ sơ các đội công an xung phong từng diệt tên Cò Bazin.

Trong khi Bảy Môn đưa tiểu đoàn 3 cắt đường rừng lên Phú Mỹ thì Trung tá Chiêu, chỉ huy khu vực Biên Hòa chặn đánh dữ dội, nhưng tiểu đoàn 3 tướng quen chiến địa Bàu Bông, Vũng Gấm, xã Phước An, Long Thành nên chống cự mãnh liệt. Đánh không thắng, địch quay sang dụ hàng. Trung tá Chiêu cho người tiếp cận Bảy Môn đưa thư của Đại tá Dương Văn Minh - vừa được phong Thiếu tướng thưởng công đẩy lùi Bình Xuyên ra Rừng Sác - đề nghị Bảy Môn về với Thủ tướng Ngô Đình Diệm, tài sản được hoàn trả và được vinh thăng Thiếu tướng như Trịnh Minh Thế.

Dương Văn Minh đã sai lầm lớn khi nhắc tới Thiếu tướng Trịnh Minh Thế vì ai cũng biết Thế bán mình cho Mỹ với giá hai triệu đô, nhưng chưa xài được đồng bạc nào thì chết bất đắc kỳ tử . Xe trước gãy, xe sau phải tránh.

Bảy Môn trả lời sứ giả:

- Tôi chỉ là một con cò, tướng ra lệnh đánh là đánh. Các ông đừng lui tới đề nghị chi cho mất công.

Không mua được Bảy Môn, tướng Minh tập trung quân lực đánh tới

tập khiến Tiểu đoàn 3 phải rút xuống bưng.

Diệm phạm một sai lầm lớn là nôn nóng dẹp giáo phái. Chưa diệt xong Bình Xuyên, Diệm đã bắt tay diệt Cao Đài và Hòa Hảo. Ngày 25.5.1955, chiến dịch Thoại Ngọc Hầu hướng về miền Tây dẹp giáo phái Hòa Hảo. Thiếu tướng Dương Văn Minh được Diệm tin nhiệm giao chức tư lệnh. Lần này lực lượng tham chiến lên tới 50 tiểu đoàn. Chiến dịch kéo dài hai tháng nhưng không đem lại kết quả mong muốn. Đánh Hòa Hảo khó hơn đánh Bình Xuyên. Trước nhất quân đội Hòa Hảo của Năm Lửa (Trần Văn Soái) và Ba Cụt (Lê Quang Vinh) đông gấp mười quân số Bình Xuyên.

Thứ hai, chiến trường miền Tây rộng mênh mông, không như Rừng Sác. Thứ ba, đồng bào Hòa Hảo nuôi nấng, bao che quân đội Hòa Hảo. Do đó quân Mỹ - Diệm sa lầy ở miền Tây.

Một sự kiện bất ngờ: Thái Hoàng Minh bỗng dưng bỏ Sài Gòn chạy vô Rừng Sác xin Bảy Viễn tha tội. Bảy Viễn thương tình cháu vợ nên bỏ qua, nhưng binh sĩ Bình Xuyên không tha kẻ đã theo địch đâm sau lưng mình. Chính vì Thái Hoàng Minh bỏ bạc của Mỹ mà không phá cầu Nhị Thiên Đường để quân Nùng đánh qua Chánh Hưng, gây khó khăn cho quân trấn thủ hành dinh ở dạ cầu Chữ Y. Quan tha nhưng ma bắt. Thái Hoàng Minh bị ám sát, thầy thả trôi sông. Vây là rồi đời một tên phản bội.

Dù Mỹ - Diệm lo ăn thua đủ với Hòa Hảo ở miền Tây, tình hình có hơi dễ thở nơi Rừng Sác, nhưng ai cũng biết số phận của mình. Như cá trong đấng, muốn bắt lúc nào cũng được.

Bảy Viễn càng bỏ nhiều thì giờ tham khảo các cố vấn Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân, Trịnh Khánh Vàng.

Năm Tài còn lạ gì các tay cơ hội, nằng phía nào, che phía ấy. Sợ các cha này xúi Bảy Viễn chạy theo Việt Minh, Năm Tài bực lắm cứ chửi thảm:

- Đồ dốt mà cứ họp cả ngày.

Đám thân tín không ưa hai anh em họ Lai nên mật báo "ông Năm nói xấu ông Bảy".

Đang buồn bực lại nghe tay tâm phúc nói xấu, Bảy Viễn nổi giận, sai quân tóm cổ Năm Tài.

Năm Tài mặt cắt không còn hột máu, quỳ xuống lạy Bảy Viễn như té sao.

Tư Sang thấy em chết như chơi, lật đặt quỳ xuống xin cho em.

Bảy Viễn thấy hai anh em họ Lai xuống nước, khoát tay cho lui, quờ nhẹ nhàng.

- Tha chết cho tội bấy đó. Nhớ đừng có làm tàng chế thiên hạ chung quanh đó mà có ngày chết không toàn thây.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình Xuyên

Bảy Viễn chạy sang Pháp

Nhân lúc quân đội Ngô Đình Diệm lo tảo thanh Hòa Hảo ở miền Tây, Tư Thuốc bàn với Bảy Môn xé rừng phá vây lần nữa.

Bảy Môn đồng ý ngay. Anh bàn với Mười Lực:

- Hai anh em mình lâu nay sống chết có nhau lúc đi giang hồ cũng như đi kháng chiến. Nay tôi đưa tiểu đoàn 3 đi trước, nếu suôn sẻ sẽ cho liên lạc rước anh sau.

Mười Lực dặn dò:

- Cẩn thận nghe ! Đừng cho hai thằng Tài - Sang biết. Tội nó đã đánh hơi nên mấy ngày nay cứ canh tao riết. Chúc mày thành công. Tao chờ mày ngày đêm.

Nhờ Tư Thuốc là tay sáng rừng nên tiểu đoàn 3 mở đường rừng về tới Phú Mỹ mà không đụng phải quân của Diệm . Công việc đầu tiên của Bảy Môn là cho hên lạc tức tốc trở vô rừng rước tiểu đoàn của Mười Lực lên miền Đông. Rủi thay, địch đã biết lộ trình phá vây của Bảy Môn nên canh gác kỹ, đồng thời pháo kích ác liệt nơi Bình Xuyên

đóng quân.

Lúc Bảy Viễn tha chết hai anh em Tài -Sang, nhiều người chê Bảy Viễn không kiên quyết loại trừ hai con rắn độc, nhưng Bảy Viễn chỉ cười.

Chưa phải lúc giữ sổ hai tên Phòng Nhì. Chúng còn có thể giúp Bảy Viễn thoát nguy bằng cách liên lạc với Trung tá Savani tìm cách nhờ nhà binh Pháp can thiệp vào giờ chót.

Bảy Viễn tính đúng.

Đúng vào lúc quân Diệm siết vòng vây toan bắt sống tất cả bộ chỉ huy Bình Xuyên thì máy truyền tin của Năm Tài reo lên.

Tiếng Savani ra lệnh thật rõ: "Hai ông Tài - Sang đưa Thiếu tướng theo người của ta cắt đường rừng ra Phú Mỹ, sẽ có xe đưa về Bà Rịa. Thế là bộ ba thoát hiểm trong đường tơ kẻ tóc Tại Phú Mỹ, ba người chui vô một lô cốt do

lính Pháp xây trước đây. Tư Sang dùng máy truyền tin liên lạc với Pháp ở Vũng Tàu. Sáng hôm sau, xe nhà binh Pháp đưa cả ba về Bà

Rịa, từ đó lên trực thăng ra Vũng Tàu.

Pháp đưa ba tên tay sai quan trọng sang Lào bằng phi cơ nhà binh và từ đó qua Paris trên máy bay Air France.

Ngày 7.11.1955, Bảy Viễn tới thủ đô Paris âm thầm như một du khách, không có cuộc đón tiếp chính thức nào vì Pháp giữ bí mật chuyện yểm trợ các lực lượng giáo phái chống Diệm.

Vậy là cuộc chống trả bạo chúa nhà Ngô của Bảy Viễn kéo dài trên nửa năm, kể từ ngày 28.4 đến 7.11.1955.

Các chính khách quốc tế đánh giá Bảy Viễn cao hơn các chính khách salon và hai giáo phái Cao Đài và Hòa Hảo - đa số thay đổi lập trường vì đồng đô la của CIA còn Bảy Viễn vẫn một lòng trung thành với quan thầy cũ là Pháp. Chính vì vậy Chính phủ Pháp, dù Thủ tướng thuộc chính đảng nào cũng có nghĩa vụ nuôi dưỡng Bảy Viễn, cũng như cựu hoàng Bảo Đại, là những "người bạn tốt của nước Pháp".

Nhưng Bảy Viễn an thân mà không an lòng vì mấy bà vợ còn kẹt lại ở Việt Nam, lại phải nhờ quan thầy Pháp. Sau cùng thì ba bà vợ chính thức được qua Pháp đoàn tụ với Bảy Viễn. Đó là bà Lúa, con gái Hội đồng Đồng ở Đa Phước, bà Hà Thị Tám, nguyên thư ký kế toán hãng thuốc lá MIC và bà Hoa. Nhưng việc con trai là Thiếu tá Lê Pau bị kẹt trong vòng vây bị Diệm bắt làm Bảy Viễn ăn ngủ không ngon. Tất cả tướng tá Bình Xuyên cùng các chính khách salon đều bị hốt, sau đó đưa ra tòa, lãnh án ra Côn Đảo. Riêng Lê Paul thì bị Ngô Đình Nhu tách ra giam riêng trong Phú Lâm. Vì sao Nhu tách Lê Paul ra? Sau này Bảy Viễn mới được ký giả Hilaire Du Berrier cho biết.

Trận đánh quyết liệt trong giai đoạn chót từ ngày 20.9 tới 12.10.1955, tất cả bộ chỉ huy Bình Xuyên đều bị bắt sống. Khi chiếm tổng hành dinh Bảy Viễn tại Chánh Hưng, tiểu đội của Trung úy Nguyễn Văn Tâm tình cờ phát hiện một kho bạc. Một binh sĩ dùng báng súng đập vỡ vách một phòng (vách làm bằng ván ép) từ trong tuôn ra những gói vuông dài như gạch. Lượm lên mới biết đó là những gói bạc của Bảy Viễn chưa kịp gửi kho bạc. Bọn lính dù tha hồ nhét đầy vào áo choàng nhà binh. Trung úy Nguyễn Văn Tâm cố nhiên chiếm phần nhiều nhất. Ông ta còn xí phần cặp ngà voi dài trên thước rươi dâng cho Thủ tướng Diệm. Sau chiến công này, Tâm được vinh thăng Đại úy, đề bạt quận trưởng Hóc Môn.

Ngô Đình Nhu tịch thu tất cả tài sản mà Bảy Viễn gửi ngân hàng, Nhu tin rằng Bảy Viễn còn nhiều kho tàng cất giấu đâu đó nên dùng Lê Paul làm con tin buộc Bảy Viễn phải nhả ra để chuộc tính mạng con

mình. Nặng tình cốt nhục

Bảy Viễn cho Nhu biết tất cả tiền gửi nhà băng Bảy Viễn giao hết cho nhà Ngô để xin lại Lê Paul.

Nhưng Nhu quá tham cho rằng tiền trong nhà băng tất nhiên thuộc về Việt Nam Cộng Hòa. Chuộc Lê Paul phải là số tiền Bảy Viễn không giấu đâu đó trong nước - thật ra thì không có kho tàng nào. Thế là số phận người con trai 27 tuổi của Bảy Viễn đã được Ngô Đình Nhu giải quyết theo luật giang hồ: ngày 14.4.1956, xe cảnh sát đưa Lê Paul ra khỏi bót Phú Lâm, chạy về Phú Định, giữa đường xô xuống bần chết.

Bảy viễn thủ lĩnh Bình xuyên

Sự đời như một giấc mơ

Là một tay hiếu động quen lao vào làn tên mũi đạn, Bảy Viễn không phieu nổi kiếp sống nhàn hạ của một kẻ mà giới chính trị Pháp gọi là "hàng tồn kho" - nhân vật được nuôi dưỡng chu đáo chờ khi hữu sự đem ra sơn phết để dùng. Cứ ăn không ngồi rồi, Bảy Viễn ngẫm nghĩ và thấy số phận của mình cũng hao hao giống Cựu hoàng Bảo Đại mà

mình đã kết nghĩa anh em. Cả hai đều là "hàng tồn kho", chỉ khác một điểm: Bảo Đại thì quá chán cảnh múa may quay cuồng trên sân khấu chính trị còn Bảy Viễn vẫn còn hăng tiết vệt.

Trong thời gian lưu vong, Bảy Viễn chỉ khoái ngồi quán cà phê vỉa hè Paris đọc báo, theo dõi tình hình Sài Gòn. Được biết toàn bộ tham mưu của mình đều bị bắt sống đầy Côn Đảo, Bảy Viễn nhớ thời oanh liệt mấy chục năm về trước, ở tù mà còn kết bạn với vợ mã tà 76 để cô nàng làm tham mưu cho những chuyến vượt ngục đánh bạc với đại dương và bão tố. Anh em giang hồ ra đảo là chuyện bình thường, chỉ thương các cha chính khách sa lon Hồ Hữu Tường, Trần Văn Ân, Trịnh Khánh Vàng....

Thấm thoát mấy năm trôi qua. Nhà Ngô bạo phát bạo tàn, làm cha thiên hạ chỉ có chín năm - từ 1954 đến 1963 - thì bị đảo chính, Diệm và Nhu chết trong thiết vận xa M113 trên đường từ nhà thờ Cha Tam trong Chợ Lớn về Sài Gòn, còn cậu em út Ngô Đình Cẩn thì bị Nguyễn Khánh xử tử .

Bảy Viễn thấy sự đời như một giấc mơ, vinh đó rồi nhục đó. Có ai

vênh vang bằng Ngô chí sĩ, từ Thủ tướng lên Tổng thống, hạ bệ Quốc trưởng Bảo Đại nhờ quan thầy Mỹ đứng sau giật dây. Nhưng éo le thay, cũng chính quan thầy Mỹ đứng sau giật dây cho đám tướng tá phản lại nhà Ngô. Càng nghĩ, Bảy Viễn tin số mình đỏ. Đáng lẽ chết về tay nhà Ngô, nhưng vào giờ chót quan thầy Pháp kịp thời ra tay cứu mạng.

Đang ngáp dài ngáp ngắn nơi quán cà phê thì một tin làm Bảy Viễn tỉnh như sáo: Mỹ thay đổi chiến lược tại Việt Nam với chính thể quân nhân cầm quyền. Trước đây, dưới thời nhà Ngô, Mỹ chủ trương diệt giáo phái, nắm độc quyền cai trị nhưng đã thất bại. Bây giờ Mỹ quay 180 độ, o bế giáo phái để cùng hợp lực chống Cộng. Theo một số tù Côn Đảo được phóng thích trong đó có anh em Bình Xuyên thì Trần Văn Ân đã dụ các sĩ quan Bình Xuyên tham gia lập lại quân đội Bình Xuyên để giúp chính phủ quân nhân chống cộng.

Hay tin này, Bảy Viễn mừng quýnh. Suy nghĩ mấy ngày, Bảy Viễn viết thư cho Tổng thống Mỹ Johnson hứa sẽ bảo đảm an ninh cho Sài Gòn và con đường 15 nối Sài Gòn -Vũng Tàu như trước đây.

Viết xong, hy vọng sẽ được trả lời niềm nở. Nhưng hoài công.

Thấy chồng cứ đi tới đi lui và thở dài, bà Hoa nói:

- Năm 1960, ông đã viết thư cho Tổng thống Eisenhower một lần rồi, người ta có trả lời vốn gì cho ông đâu ! Bây giờ lại viết cho Tổng thống Johnson, xin ông chớ hy vọng mà uống công....

Bảy Viễn bực mình gắt:

- Sao bà biết người ta không trả lời cho tôi ?

Bà Hoa ôn tồn nói:

- Mỹ phải tham khảo đám tướng tá tay sai của chúng trước khi trả lời thư ông. Mà Dương Văn Minh, Nguyễn Ngọc Thơ là những người đã phò Ngô Đình Diệm đánh Bình Xuyên của ông, làm sao chống lại đám để Mỹ đưa ông về ? ông thấy chưa? Mà dù ông có về thì đâu còn ai giúp ông đánh Việt Minh. Các anh Mười Lực, Năm Chặng sau bao nhiêu năm lưu đày ngoài Côn Đảo đã mệt mỏi lắm rồi, Trần Văn Ân mời lập lại bộ đội Bình Xuyên mà họ có nhận cộng tác đâu. Theo tôi nghĩ, họ sáng suốt hơn ông. Con người chỉ có một thời, cái thời đã qua rồi, khó mà trở lại. Ông còn nhớ anh Mười Trí không?

- Mười Trí thì sao ?

Mười Trí sáng suốt hơn ông. Nếu hồi đó ông nghe lời anh Mười thì đâu có thân bại danh liệt như ngày nay.

Từ đó Bảy Viễn sống trong sự ray rứt, hối hận, tiếc thời gian sống

trong Rừng Sác, chiến đấu bên cạnh các chiến sĩ Việt Minh kiên cường bất khuất, tiếc không gặp may như Bảy Mên đã đưa tiểu đoàn 3 lên miền Đông. Nếu chuyển đó đi trót lọt thì cuộc đời của Bảy Viễn sẽ khác ngày nay. Ôi ! chỉ một phút... mà cuộc đời con người dễ thay đổi từ cực này sang cực khác !

Năm 1970, Bảy Viễn chết già tại thủ đô Paris, chẳng ai đoái hoài. Tuy nhiên, thân thể và cuộc đời ông được nhiều nhà báo quốc tế ghi chép.

Tư Liệu Tham Khảo:

- Bay Viên, le mai tre de Cholon của Pierre Darcourt.
- Background to Betrayal của Hilaire du Berrier.
- The loét Revolution của Robert Shaplen.
- La guerre d Indochine của Lucien Bodard.
- Nhân vật lịch sử Việt Nam của Nguyễn Q. Thắng và Nguyễn Bá Thê.

HẾT

Nguồn: Hùng
Người đăng: Thành Viên VNthuquan
Thời gian: 27/12/2003 9:26:54 SA